

KHÁT VỌNG



DẪN ĐẦU



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

🏠 Số 04, Đường 30/04, Phường 1,
Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

☎ (0277) 3851 941

📞 1800 5555 35

🌐 www.imexpharm.com

BẰNG QUA TÂM CHẤN
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **2021**



DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ADB:	Asian Development Bank: Ngân hàng phát triển châu Á
ASEAN:	Association of South East Asian Nations: Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á
BSC:	Balance Score Cards: Thẻ điểm cân bằng
BYT:	Bộ Y tế
CB.CNV:	Cán bộ công nhân viên
CBTT:	Công bố thông tin
CNTT:	Công Nghệ Thông Tin
CNXH & BVTQ:	Chủ Nghĩa Xã Hội và Bảo vệ Tổ quốc
CP:	Cổ phần
CSR:	Corporate Social Responsibilities: Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp
CT. HĐQT:	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
CTCP:	Công ty Cổ phần
CTD:	Common Technical Document: Hồ sơ kỹ thuật
ĐHĐCĐ:	Đại Hội Đồng Cổ Đông
DMS:	Distribution Management System: Hệ thống quản lý phân phối
Đvsp:	Đơn vị sản phẩm
Đvt:	Đơn vị tính
ERP:	Enterprise Resource Planning: Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp
ESOP:	Employee Stock Ownership Plan: Cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
ETC:	Ethical Drugs: Thuốc kê đơn
EU:	European Union: Liên minh Châu Âu
FDI:	Foreign Direct Investment: Đầu tư trực tiếp nước ngoài
FTA:	Free Trade Agreement: Hiệp định thương mại tự do
G20:	Group 20: Nhóm các nước G20
GDP:	Gross Domestic Products: Tổng sản phẩm quốc nội
GMP:	Good Manufacturing Practices: Thực hành sản xuất tốt
GRI:	Global Report Initial: Tổ chức sáng kiến báo cáo toàn cầu
HĐQT:	Hội đồng Quản trị
HOSE:	Ho Chi Minh city Stock Exchange: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
IMP:	Imexpharm: Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
IR:	Investor Relation: Quan hệ Nhà đầu tư
IFRS:	International Financial Reporting Standards: Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế
ISO:	International Organization for Standardization: Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế
KHCN:	Khoa học công nghệ
KPIs:	Key Performance Indicators: Các tiêu chí chủ chốt
M&A:	Merger and Acquisition: Mua bán và sáp nhập
NĐ:	Nghị định
NĐTCKCN:	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
OTC:	Over the Counter
PCT. HĐQT:	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
PIC/S:	Pharmaceutical Inspection Co-operation Scheme: Chương trình hợp tác thanh tra Dược phẩm
PTBV:	Phát triển bền vững
QA:	Quality Assurance: Đảm bảo chất lượng
QTCT:	Quản trị Công ty
QLD:	Quản lý Dược
QC:	Quality control: Kiểm tra chất lượng
R&D:	Research & Development: Nghiên cứu và phát triển
Tp. HCM:	Thành phố Hồ Chí Minh
Tp:	Thành phố
TT:	Thông tư
TV.HĐQT:	Thành viên Hội đồng Quản trị
TPBVSP:	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe
USD:	Đồng Đô la Mỹ
XNK:	Xuất nhập khẩu
WHO:	World Health Organization: Tổ chức Y tế thế giới
VAS:	Vietnam Accounting Standards: Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam
VCCI:	Vietnam Chamber of Commerce and Industry: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
VSD:	Vietnam Securities Depository: Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
VIOD	Vietnam Institute of Directors: Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam

NỘI DUNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
IMEXPHARM 2021

Thông điệp của Tổng Giám đốc 04

1. TỰ HÀO 1 ĐÓA SEN CỦA NGÀNH DƯỢC VIỆT NAM

Imexpharm - Thương hiệu của chất lượng và niềm tin	10
45 năm - Một khát vọng	12
Sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi	16
Các giải thưởng tiêu biểu	20
Các chỉ số tài chính tiêu biểu 2017-2021	22

2. MỘT TỔ CHỨC

MỘT TRÁI TIM - MỘT TRÁCH NHIỆM

Một hành trình trải dọc Việt Nam	26
Một tập thể mạnh, gắn kết	28
Giới thiệu Hội đồng Quản trị	30
Giới thiệu các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị	34
Giới thiệu Ban Kiểm soát	36
Giới thiệu Ban Điều hành	38

3. CHUỖI GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

ĐỊNH HÌNH THƯƠNG HIỆU CHẤT LƯỢNG

Hệ thống tiêu chuẩn đang áp dụng	46
Dây chuyền hiện đại - Tiêu chuẩn châu Âu	48
Chất lượng sản phẩm khẳng định vị thế	50
Nguồn nhân lực chất lượng cao - Quản trị hiệu quả	52
Ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản trị hệ thống	54
Quy trình sản xuất nghiêm ngặt đáp ứng đầy đủ tiêu chí an toàn	55
Đội ngũ bán hàng dày dặn kinh nghiệm	56
Hoạt động marketing đa dạng theo chiều sâu	58
Hoạt động R&D luôn được đẩy mạnh đầu tư	60
Hệ thống quản trị - Kiểm soát rủi ro	62
Nền tảng tài chính minh bạch, chất chiu niềm tin của nhà đầu tư	63

4. NHÌN VỀ TƯƠNG LAI

66	Kinh tế vĩ mô và những số liệu
68	Ngành dược - Luôn tiên phong trong công tác chăm sóc sức khỏe
70	Cơ hội trong thách thức
71	Ưu điểm bù khuyết điểm
72	Kỳ vọng của các bên liên quan và đáp ứng của Imexpharm
74	Các chiến lược trọng tâm giai đoạn 2022-2026

5. BÁO CÁO - NHẬN ĐỊNH VÀ TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC

78	Báo cáo Hội đồng Quản trị
94	Báo cáo Ban Điều hành
108	Báo cáo Ban Kiểm soát

6. QUẢN TRỊ MINH BẠCH VƯỢT QUA THÁCH THỨC

124	Hoạt động của HĐQT và các Tiểu ban năm 2021
128	Thu nhập, thù lao của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, người phụ trách quản trị công ty
129	Thông tin cổ phiếu và Cơ cấu cổ đông
134	Giao dịch của Người có liên quan của Công ty, Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ năm 2021
136	Quản trị rủi ro toàn diện
139	Công ty liên kết Agimexpharm
141	Đánh giá quản trị công ty theo Bộ nguyên tắc Quản trị công ty dành cho các công ty đại chúng của Việt Nam

7. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN 2021

160	Thông tin về doanh nghiệp
161	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
162	Báo cáo kiểm toán độc lập
163	Bảng cân đối kế toán
166	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
167	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
168	Thuyết minh báo cáo tài chính

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC



Năm 2022 là năm đánh dấu hành trình 45 năm hình thành và phát triển của Imexpharm, với slogan “**Sự cam kết ngay từ đầu**” như một lời khẳng định mạnh mẽ về uy tín, trách nhiệm của một thương hiệu Dược phẩm được tin cậy nhất trên thị trường. Đây cũng là năm kết thúc nhiệm kỳ 2018-2022, với nhiều mục tiêu chiến lược thách thức mà Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã đề ra ngay từ đầu nhiệm kỳ để phát triển Imexpharm thịnh vượng.

Dược sĩ **TRẦN THỊ ĐÀO**
Tổng Giám đốc
Thầy thuốc nhân dân



1.290

TỶ ĐỒNG
TỔNG DOANH THU NĂM 2021



2.296

TỶ ĐỒNG
TỔNG TÀI SẢN NĂM 2021



THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi: Quý cổ đông, Nhà đầu tư, Quý khách hàng, Đối tác, và toàn thể cán bộ nhân viên ngôi nhà chung Imexpharm thân mến,



Chúng ta vừa trải qua năm 2021 thật sự “đặc biệt” với các khó khăn thách thức. Dịch bệnh đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhiều ngành nghề, đặc biệt là các ngành dịch vụ. Nhưng ngành sản xuất kinh doanh dược phẩm vẫn được xem là ngành có sự ổn định tương đối, mặc dù gặp không ít khó khăn, trong đó Imexpharm cũng không ngoại lệ. Thị trường ETC hầu như đóng băng do các bệnh viện tập trung điều trị Covid. Cùng với đó, địa bàn hoạt động chủ yếu của Imexpharm lại nằm trong những điểm nóng dịch bệnh như Đồng Tháp (Trụ sở chính), Hồ Chí Minh (Khu công nghiệp Vĩnh Lộc), Bình Dương (Khu công nghiệp VSIP II), điều đó làm gia tăng rất nhiều áp lực chi phí phòng chống dịch để bảo vệ an toàn cho nhân viên. Tuy khó khăn là vậy, Công ty vẫn dành ngân sách lớn nhất từ trước đến nay để tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ địa phương và các bệnh viện chống dịch, nhằm chia sẻ phần nào khó khăn với lực lượng ngày đêm vất vả nơi tuyến đầu, đặc biệt là đội ngũ cán bộ ngành Y tế. Ngoài ra, việc bắt cập trong các cơ chế chính sách của ngành về đăng ký thuốc, gia hạn số đăng ký, cơ chế đấu thầu cũng làm gia tăng thêm thách thức cho doanh nghiệp dược trong bối cảnh khó khăn.

Tuy vậy, trước những thách thức thì Imexpharm cũng nhìn thấy rất nhiều cơ hội để gia tăng độ phủ thị trường. Với thương hiệu uy tín được giới chuyên môn tin dùng trong suốt gần 45 năm qua, Imexpharm vẫn duy trì ổn định những phân khúc riêng trong thị trường dược phẩm trên cả kênh OTC và kênh ETC. Ban Điều hành đã nhanh chóng tái cấu trúc danh mục sản phẩm phù hợp với nhu cầu điều trị trong tình hình dịch bệnh, tăng cường các giải pháp quản trị rủi ro, quản lý hiệu quả công việc, đẩy mạnh số hóa hoạt động, tập trung cho chiến lược tái đầu tư chiều sâu về chất lượng sản phẩm. Chúng tôi nhìn nhận nếu không thích ứng nhanh và nắm bắt cơ hội trong tình hình này thì Công ty sẽ thụt lùi và giảm tính cạnh tranh.

Song song với quản trị các rủi ro dịch bệnh, Ban Tổng Giám đốc đã liên tục tìm kiếm các giải pháp hiệu quả và lên kế hoạch chuẩn bị các mục tiêu và tầm nhìn chiến lược cho trung và dài hạn, nhằm khai thác tốt nhất các cơ hội của thị trường dược phẩm trong hiện tại và tương lai. Mặc dù vậy, chúng tôi vẫn phải thừa nhận là tình hình dịch bệnh 2020-2021 đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến các mục tiêu năm 2021, và làm chậm tiến độ thực thi các mục tiêu chiến lược của nhiệm kỳ 2018-2022.

Điểm sáng nhất trong năm qua là Imexpharm đã khai thác rất tốt nhóm sản phẩm thương hiệu đem lại hiệu quả cao như Kháng sinh, thuốc ho, Vitamin... trong hỗ trợ điều trị bệnh Covid 19. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng chủ động thay đổi kịp thời các giải pháp bán hàng và tiếp thị, kiểm soát tốt rủi ro kinh doanh, quản lý tốt công nợ OTC và chủ động công tác dự trữ nguyên vật liệu cho sản xuất.

Trong muôn vàn khó khăn vậy, Imexpharm cũng tìm thấy nhiều cơ hội để thực hiện kế hoạch năm 2021. Toàn thể đội ngũ ngôi nhà chung Imexpharm đã quyết tâm hoàn thành 3 mục tiêu chính:



Mục tiêu thứ nhất là gìn giữ con người, đây là mục tiêu trọng tâm cốt lõi nhất vì còn con người thì các chiến lược mới được thực thi. Việc tiếp cận vaccine kịp thời cho người lao động toàn Công ty, đặc biệt việc tiêm mũi 1 sớm, và triển khai tích cực công tác phòng chống dịch bệnh là điểm mấu chốt để bảo vệ đội ngũ an toàn không có rủi ro thiệt hại về người, giữa bối cảnh khó khăn về nhân lực của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp ngành Dược nói riêng.



Mục tiêu thứ hai là duy trì hoạt động liên tục để cung ứng thuốc đầy đủ cho cộng đồng trong bệnh dịch. Toàn thể đội ngũ đã **nỗ lực cố gắng không mệt mỏi** và quyết tâm bám trụ, đặc biệt là đội ngũ bán hàng và đội ngũ tham gia sản xuất, đội ngũ hỗ trợ làm việc từ xa. Tôi vô cùng xúc động và cảm ơn sự gắn bó nhiệt huyết bằng cả trái tim của đội ngũ trong bối cảnh đặc biệt khó khăn của đại dịch.



Thứ ba là giữ được sự ổn định trong kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 không giảm nhiều trong tình hình dịch bệnh phức tạp.

Bên cạnh đó, Imexpharm cũng nghiêm túc nhìn nhận một số mục tiêu đã chưa thể hoàn thành theo kế hoạch năm 2021. Hệ quả từ sự “đóng băng” kênh bệnh viện nên doanh số ETC giảm nhiều trong quý III và quý IV, ETC đối tác cũng ghi nhận mức giảm cao so với cùng kỳ. Công nợ ETC tăng do các bệnh viện tập phải trung phòng chống dịch, tạm dừng các hoạt động khám chữa bệnh khác. Điều này dẫn đến Tổng doanh thu, lợi nhuận năm 2021 chưa đạt theo kế hoạch đề ra. Tiến độ xét duyệt và tái xét EU-GMP các nhà máy còn chậm trễ do ảnh hưởng từ chính sách hạn chế đi lại, di chuyển liên quốc gia trong tình hình dịch bệnh. Chi phí hoạt động tăng mạnh, trong khi phần đông cán bộ nhân viên vẫn chưa thích ứng kịp với tình hình mới.

Kính thưa quý vị,

Chúng ta đang bước vào những ngày đầu năm 2022 với dịch bệnh tiếp tục tái bùng phát tại các tỉnh khu vực phía Bắc, nhất là Hà Nội, các tỉnh miền nam mà trọng yếu là Thành phố Hồ Chí Minh. Thị trường ETC mặc dù đang tiếp tục giảm do người dân vẫn lo ngại không đến bệnh viện, tuy nhiên cũng được kỳ vọng sẽ có bước tiến triển tích cực hơn so với năm trước. Tình hình giá xăng dầu thế giới tăng cao làm ảnh hưởng chi phí vận chuyển và giá cả nguyên vật liệu, đặc biệt là Paracetamol, Amoxicilline. Thêm vào đó là tình trạng bất ổn chính trị, và xu hướng lạm phát do giá cả đầu vào tăng cao.



Trước tình hình nhiều biến động của năm 2022, Imexpharm cân nhắc cần trọng khi đặt trọng tâm vào các giải pháp để duy trì kế hoạch doanh thu và lợi nhuận ở mức ổn định thay vì kỳ vọng cho tăng trưởng vượt bậc. Chúng tôi sẽ tiếp tục ưu tiên mục tiêu kiểm soát rủi ro dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho đội ngũ, đồng thời tận dụng các cơ hội để thay đổi và thích ứng nhanh với diễn biến khó lường của năm 2022.

Ngoài ra, Imexpharm cũng sẽ tiếp tục khai thác và phát huy hiệu quả của danh mục sản phẩm hỗ trợ điều trị Covid 19 khi biến chủng Omicron đang bùng phát. Bên cạnh đó, việc phát triển độ phủ của thương hiệu kháng sinh được sản xuất tại nhà máy IMP2 theo tiêu chuẩn EU-GMP cũng sẽ được tập trung nhằm bổ sung vào danh mục sản phẩm hỗ trợ điều trị Covid đáp ứng cho nhu cầu điều trị của người dân. Đồng thời, Công ty tiếp tục phát triển thị trường các sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe và thuốc từ dược liệu để chăm sóc cho cộng đồng nâng cao sức đề kháng phòng chống dịch bệnh.

Năm 2022 là năm đánh dấu hành trình 45 năm hình thành và phát triển của Imexpharm, với slogan “**Sự cam kết ngay từ đầu**” như một lời khẳng định mạnh mẽ về uy tín, trách nhiệm của một thương hiệu Dược phẩm được tin cậy nhất trên thị trường. Đây cũng là năm kết thúc nhiệm kỳ 2018-2022, với nhiều mục tiêu chiến lược thách thức mà Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã đề ra ngay từ đầu nhiệm kỳ để phát triển Imexpharm thịnh vượng. Tuy nhiều mục tiêu đề ra của nhiệm kỳ chưa được hoàn thành do tình hình khách quan của dịch bệnh, nhưng chúng tôi cũng đã tạo dựng những nền tảng tốt nhất để Imexpharm sẵn sàng cho chiến lược phát triển lớn mạnh hơn trong nhiệm kỳ tới 2023-2027.

Tôi chân thành cảm ơn Lãnh đạo Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Tháp đã luôn quan tâm và tạo điều kiện cho người lao động các doanh nghiệp tỉnh nhà, trong đó có Imexpharm được tiếp cận Vaccine sớm nhất có thể. Tôi trân trọng gửi lời tri ân, chia sẻ và đồng cảm với tất cả sự hy sinh, mất mát của đội ngũ tuyến đầu ngày đêm đang dốc cạn sức lực để giúp người dân phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là lực lượng ngành Y tế.

Tôi vô cùng cảm động và ghi nhận tất cả các thành viên trong ngôi nhà chung Imexpharm đã nhiệt huyết, gắn bó, cống hiến hết mình cùng nhau vượt qua những giai đoạn khó khăn, thách thức. Bằng tất cả tấm lòng, Tôi cũng xin cảm ơn các thành viên Hội đồng Quản trị đã thấu hiểu, chia sẻ với các khó khăn của Ban Điều hành trong gìn giữ đội ngũ chủ chốt trong điều kiện đặc biệt hiện nay, và đã đề xuất việc xây dựng các chương trình phúc lợi ngắn và dài hạn trong năm 2022 xứng đáng với đóng góp của đội ngũ nhằm đảm bảo thực thi hiệu quả chi chiến lược phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Sau cùng nhưng quan trọng nhất, Tôi chân thành cảm ơn toàn thể quý cổ đông, quý khách hàng, quý đối tác đã luôn đồng hành và giữ trọn niềm tin vào Imexpharm. Đây là tất cả tài sản quý giá nhất, là động lực bền bỉ để Imexpharm phát triển vững vàng, dầu gặp bao gian khó vẫn một lòng giữ trọn “**Sự cam kết ngay từ đầu**”, và giữ nguyên tâm thế như mới ban đầu thành lập, để luôn mạnh mẽ tiên phong vững bước và tạo lập thêm những giá trị mới cho các bên liên quan, cho cộng đồng và cho ngành dược Việt Nam vững mạnh.

Trân trọng,

Tổng Giám đốc
Thầy thuốc nhân dân - Dược sĩ **TRẦN THỊ ĐÀO**



1 TỰ HÀO 1 ĐÓA SEN CỦA NGÀNH DƯỢC VIỆT NAM

- 10 Imexpharm - Thương hiệu của chất lượng và niềm tin
- 12 45 năm - Một khát vọng
- 16 Sức mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi
- 20 Thành tựu
- 22 Các chỉ số tài chính tiêu biểu 2017-2021

IMEXPHARM

THƯƠNG HIỆU CỦA CHẤT LƯỢNG VÀ NIỀM TIN

Imexpharm có tiền thân là Công ty Dược cấp 2 được thành lập tại tỉnh Đồng Tháp. Dù khởi nghiệp ở một tỉnh thuần nông, nhưng Imexpharm đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ và hiện nay là một trong những doanh nghiệp Dược nội địa hàng đầu Việt Nam. Sau gần 45 năm thăng trầm cùng những đổi thay của nền kinh tế Việt Nam, Imexpharm đã xây dựng được 5 nhà máy tại Đồng Tháp, Thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương.

Mặc dù đang từng bước vươn ra biển lớn và vươn tầm thế giới, Imexpharm vẫn giữ vẹn nguyên nghĩa tình với vùng Đồng Tháp Mười, do đó Công ty vẫn đặt trụ sở tại thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Imexpharm mang tâm thế của một công ty dược tiên phong trong việc đầu tư cho chất lượng sản phẩm và theo đuổi những tiêu chuẩn sản xuất tiên tiến trên thế giới. Trong gian khó, Công ty luôn cần cù, bền chí với một niềm tin son sắt để xây dựng ngành dược Việt Nam ngày càng tự chủ hơn, cung cấp cho người dân Việt Nam những sản phẩm thuốc chất lượng cao, sánh ngang với thuốc ngoại nhưng có giá thành phù hợp với túi tiền của người Việt. Niềm tin về một ngày mai tươi sáng hơn đã dẫn dắt Imexpharm đi từ thành công này đến thành công khác và quy mô công ty ngày càng lớn mạnh. Nhắc đến thương hiệu Imexpharm, người ta sẽ nghĩ ngay đến một doanh nghiệp thuốc Việt, khởi nghiệp tại Đồng Tháp nhưng lại có những chiến lược đúng đắn mang tính bước ngoặt, bắt kịp với xu hướng chung của thời đại.

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Tên viết tắt : IMEXPHARM

Tên tiếng Anh : IMEXPHARM CORPORATION

Giấy CNĐKKD : Số 1400384433 đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 08 năm 2001, các đăng ký thay đổi sau đó với lần đăng ký thay đổi gần nhất (lần thứ 29) vào ngày 27 tháng 10 năm 2020 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp. Tháng 02/2022, Imexpharm đã thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư Đồng Tháp và nội dung thay đổi thông tin đăng ký ngành kinh doanh, những thay đổi này đã được ghi nhận và cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Trụ sở chính : Số 04, Đường 30/04, Phường 1, Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

Điện thoại : 0277.3851 941

Fax : 0277.3853 106

Email : imp@imexpharm.com

Website : www.imexpharm.com

Mã cổ phiếu : IMP

Sàn niêm yết : HOSE, theo Quyết định số 76/UBCK-GPNY vào ngày 05 tháng 11 năm 2006

VỐN ĐIỀU LỆ

tại ngày 31/12/2021 (VNĐ)

667.053.700.000

(Sáu trăm sáu mươi bảy tỷ không trăm năm mươi ba triệu, bảy trăm nghìn đồng chẵn)

VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

tại ngày 31/12/2021 (VNĐ)

1.794.410.063.004

(Một ngàn bảy trăm chín mươi bốn tỷ, bốn trăm mười triệu, không trăm sáu mươi ba ngàn, bốn đồng)



MỘT KHÁT VỌNG

1977-2022



Trong buổi đầu sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, mọi thứ đều thiếu thốn, khó khăn. Năm 1977, Công ty Dược cấp 2 được thành lập tại Đồng Tháp, đây là Công ty tiền thân của Imexpharm ngày nay. Công cụ sản xuất của Công ty khi mới thành lập rất thô sơ, nguyên liệu khan hiếm. Công ty sản xuất các loại thuốc đơn giản, phục vụ cho nhu cầu dược phẩm ở khu vực Đồng Bằng sông Cửu Long. Tuy nhiên, trong gian nan niềm hy vọng được thắp lên, khát vọng về một công ty với những tiêu chuẩn mang tầm quốc tế và những sản phẩm chất lượng cao được sản xuất tại Việt Nam đã giúp Imexpharm không lùi bước, tiến về phía trước, để từ đó có được những thành tựu như ngày hôm nay.

Đến năm 1983, Xí Nghiệp Liên hiệp Dược Đồng Tháp đã ra đời từ Công ty được cấp 2. Giai đoạn này, việc sản xuất, phân phối và tiêu thụ vẫn còn nhiều hạn chế, nhưng Công ty vẫn bền bỉ, cần mẫn như một đóa sen vươn lên bất chấp nghịch cảnh.

1983

Trong gian khó, ý chí được trui rèn, Imexpharm đã mạnh mẽ vượt qua thử thách và năm 1997, trái ngọt đã đến với Công ty, sau bao nỗ lực. Trong năm này, Imexpharm được công nhận tiêu chuẩn ASEAN-GMP. Việc tiếp cận với tiêu chuẩn ASEAN-GMP được xem là một thành công lớn của Công ty, khi mà các doanh nghiệp trong nước đang còn loay hoay sản xuất các loại thuốc phổ biến và chưa có một tiêu chuẩn cụ thể nào. Từ đây, lịch sử của Imexpharm bắt đầu sang trang.

1997

Khát vọng dẫn đầu luôn song hành cùng Công ty. Nối tiếp thành công của việc được công nhận ASEAN GMP, năm 1999 Imexpharm đã mạnh dạn sang Châu Âu tìm kiếm cơ hội hợp tác và thành tựu đã đến với doanh nghiệp của vùng đất Sen hồng khi Tập đoàn Biochemie - Áo đã ký kết thỏa thuận sản xuất nhượng quyền với Imexpharm, đưa Công ty trở thành doanh nghiệp dược đầu tiên sản xuất nhượng quyền cho một tập đoàn đa quốc gia. Từ đây, Imexpharm học hỏi thêm được nhiều kinh nghiệm và tiến xa hơn nữa trên con đường trở thành một trong những doanh nghiệp dược hàng đầu Việt Nam.

1999

Việt Nam ngày càng hội nhập, hành lang pháp lý ngày càng hoàn thiện, các công ty có nhiều điều kiện hơn để phát triển. Năm 2001, Imexpharm tiến hành cổ phần hóa doanh nghiệp, để mở rộng quy mô sản xuất. Ngày 25/07/2001, Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm chính thức được thành lập theo Quyết định số 907/QĐTg với Vốn điều lệ ban đầu là 22 tỷ đồng. Imexpharm cũng là thành viên đầu tiên trong Tổng công ty Dược Việt Nam thực hiện cổ phần hóa.

2001



Năm 2006, Imexpharm đánh dấu bước ngoặt trở thành công ty Dược đầu tiên niêm yết trên sàn chứng khoán. Tháng 12/2006, Imexpharm được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận cho niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, mã chứng khoán IMP.

2006

Sau khi niêm yết, Imexpharm thực hiện việc nâng cấp cải tổ nhà máy để đáp ứng nhu cầu đầu tư cho chất lượng sản phẩm, vốn là năng lực lõi của Công ty. Công ty đã tiến hành nâng cấp hai nhà máy Betalactam và non-Betalactam để đáp ứng tiêu chuẩn WHO-GMP (Good Manufacturing Practices), phòng thí nghiệm đạt chuẩn GLP-WHO (Good Laboratory Practices) và hệ thống kho đạt tiêu chuẩn GSP (Good Storage Practices) vào năm 2006.

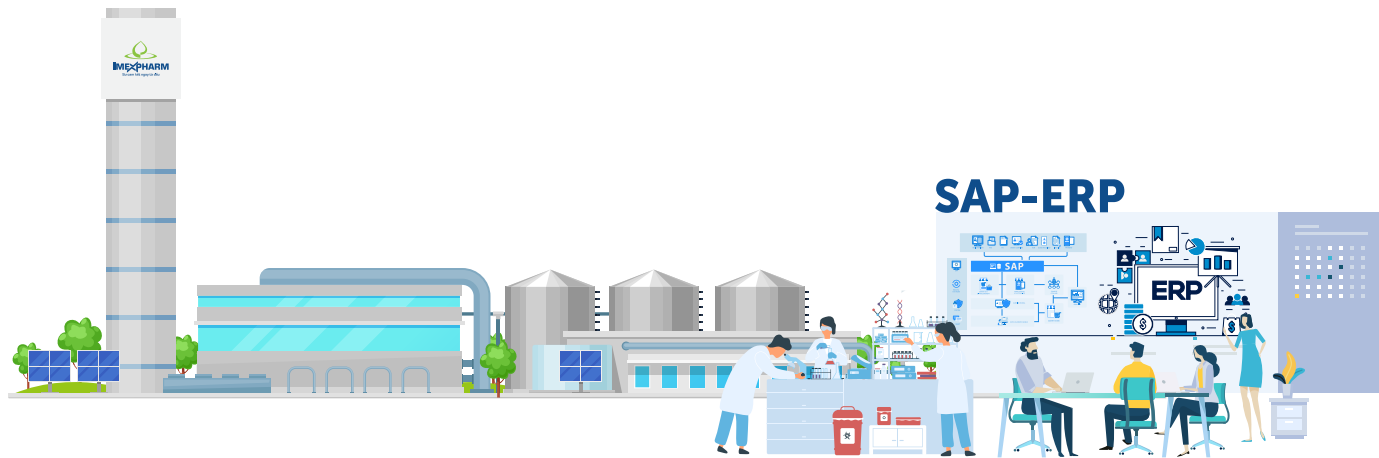
Cũng trong năm 2006, Imexpharm tăng Vốn điều lệ lên 84 tỷ đồng từ việc phát hành cổ phiếu ra công chúng, và phát hành cổ phiếu thưởng 20% trên Vốn điều lệ, lấy nguồn từ Quỹ Đầu tư phát triển.

2007

Năm 2007, Công ty đã thành công trong việc chứng minh tương đương sinh học cho sản phẩm Imecloer (125mg) chứa hoạt chất Cefaclor.

2005

Trước nhu cầu phát triển của Công ty, Imexpharm cần phải tăng vốn điều lệ để có thể mở rộng quy mô sản xuất. Do đó, năm 2005 Công ty đã tăng Vốn điều lệ lên 64 tỷ đồng, và bắt đầu chào bán cổ phần cho các cổ đông chiến lược.



Giai đoạn từ 2008 đến 2010, Imexpharm tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất, củng cố chất lượng sản phẩm thông qua các hoạt động như sau:

Năm 2008, Imexpharm ký hợp đồng liên doanh sản xuất với PharmaScience Canada.

Tháng 9/2010, Công ty đã đưa nhà máy Cephalosporin ở khu công nghiệp VSIP II Bình Dương vào hoạt động. Đây là nhà máy áp dụng công nghệ Châu Âu vào sản xuất các sản phẩm thuốc tiêm và thuốc uống Cephalosporin thế hệ mới. Tổng vốn đầu tư của nhà máy thời điểm này là 113 tỷ đồng.

NĂM 2011, CÔNG TY PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ LÊN

152.145.000.000 VNĐ

Công ty tiến hành đa dạng hóa sản phẩm bằng việc xây dựng thêm nhà máy Penicillin sản xuất thuốc tiêm và uống tại khu công nghiệp VSIP II Bình Dương với tổng vốn đầu tư 50 tỷ đồng, lấy từ nguồn thặng dư vốn cổ phần.

Từ năm 2011 đến 2015, Công ty tập trung cải thiện hệ thống quản trị, áp dụng các tiêu chuẩn tiên tiến trên thế giới để xây dựng bộ máy hiệu quả đồng thời mở rộng mạng lưới bán hàng. Năm 2011, Chi nhánh bán hàng Bình Tân được thành lập nhằm củng cố hệ thống phân phối tại thành phố Hồ Chí Minh và các vùng lân cận, chấm dứt sự phụ thuộc vào các nhà phân phối tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2008

2010

2011

2013

2012



Năm 2013, tòa nhà trụ sở Imexpharm tại thành phố Cao Lãnh đưa vào hoạt động, cùng với đó là hệ thống SAP-ERP được triển khai thành công.

Hệ thống Thẻ điểm cân bằng - BSC (Balance Score Card) được đưa vào áp dụng nhằm tái cấu trúc công ty.

Nhà máy Penicillin ở Bình Dương được đưa vào xét duyệt WHO-GMP.

Imexpharm bắt đầu sử dụng nguồn nguyên liệu mới nhập từ Tây Ban Nha với công nghệ Enzymatic cho các dòng sản phẩm kháng sinh nổi tiếng của mình. Công nghệ này rất an toàn cho người sử dụng, và đồng thời cũng góp phần bảo vệ môi trường.

Năm 2012, Công ty bắt đầu khởi động dự án SAP-ERP trên 8 phân hệ. Imexpharm là công ty được đầu tiên áp dụng phần mềm ERP vào hệ thống quản lý. Công ty cũng hoàn thành chia cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 10% trên Vốn điều lệ, dùng thặng dư từ vốn cổ phần để nâng Vốn điều lệ lên 167.058.100.000 đồng.

Năm 2014, công ty tiếp tục thực hiện đào tạo, luân chuyển, tái cấu trúc công ty theo BSC. Imexpharm tiếp tục phát hành cổ phiếu và thực hiện chương trình ESOP để nâng vốn điều lệ lên 263.114.860.000 đồng..

Công ty bắt đầu nâng cấp 2 dây chuyền sản xuất Cephalosporin (thuốc tiêm và thuốc uống), và dây chuyền Penicillin tiêm của Nhà máy công nghệ cao Betalactam Bình Dương theo tiêu chuẩn EU-GMP với vốn đầu tư gần 100 tỷ đồng được lấy từ nguồn vốn chủ sở hữu.

NĂM 2015, CÔNG TY PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC LÀ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM PHANO ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ LÊN

289.426.460.000 VNĐ

Năm 2016, đánh dấu việc Imexpharm nâng cấp tiêu chuẩn sản xuất từ WHO-GMP lên EU-GMP khi 3 dây chuyền sản xuất của nhà máy Bình Dương được cơ quan quản lý Dược phẩm thuộc Bộ Y tế Tây Ban Nha cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EU-GMP vào tháng 09/2016, chính thức được Bộ Y tế Việt Nam công bố trên website vào tháng 11/2016.

Từ đây, Imexpharm bắt đầu đầu tư các nhà máy tiếp theo theo tiêu chuẩn EU-GMP. Năm 2016, Công ty cũng triển khai xây dựng Nhà máy công nghệ cao Bình Dương nhằm sản xuất các sản phẩm có dạng bào chế đặc biệt, đón đầu thị trường, tiêu chuẩn EU-GMP với tổng vốn đầu tư dự kiến 470 tỷ đồng, lấy từ nguồn vốn chủ sở hữu. Đồng thời, Công ty cũng triển khai xây dựng nhà máy Kháng sinh công nghệ cao tại Vĩnh Lộc, Tp.HCM với vốn đầu tư 180 tỷ đồng.

2014

2015

2016

2021

2020

2018

2017

Năm 2021, Imexpharm đã đưa vào vận hành thương mại nhà máy Thực phẩm Bảo vệ sức khỏe tại trụ sở chính Cao Lãnh. Đồng thời trong năm này Imexpharm cũng được cấp 2 visa Châu Âu cho các sản phẩm Amoxicillin 250mg và Amoxicillin 500mg. Công ty cũng chứng minh tương đương sinh học thành công cho 2 sản phẩm là Zanimex 500 mg viên nén bao phim, và Biocemet DT 500mg/62,5mg viên nén phân tán.

Năm 2020, Imexpharm chào đón cổ đông chiến lược nước ngoài là Tập đoàn đa ngành SK của Hàn Quốc. Từ đây, hoạt động sản xuất kinh doanh của Imexpharm sẽ có nhiều sự hỗ trợ hơn về vốn và công nghệ nhờ vào kinh nghiệm và sự lớn mạnh của tập đoàn SK. Cũng trong năm 2020, Imexpharm lần đầu tiên trở thành đối tác của Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) nhờ vào hoạt động sản xuất kinh doanh minh bạch với chiến lược phát triển bền vững tạo nhiều giá trị cho cộng đồng.

Năm 2018, Imexpharm hoàn thành việc xây dựng và xét duyệt cho Nhà máy Kháng sinh công nghệ cao Vĩnh Lộc. Nhà máy đã được Bộ Y tế Bồ Đào Nha cấp chứng nhận EU-GMP vào tháng 1/2019, và đi vào hoạt động đầu quý 2/2019.

Hoạt động quản trị bán hàng và củng cố năng lực các nhà máy tiếp tục được thực hiện. Năm 2017, Imexpharm đón nhận visa Châu Âu đầu tiên cho sản phẩm thuốc bột pha tiêm Imextoxim 1g. Bên cạnh đó, Imexpharm đã triển khai hệ thống quản lý kênh phân phối DMS (Distribution Management System) cho 20 chi nhánh bán hàng, cấp máy tính bảng và đào tạo cho 230 trình dược viên tiếp cận công nghệ mới nhằm cải thiện hoạt động bán hàng, tăng hiệu quả quản lý.



SỨ MẠNG - TẦM NHÌN GIÁ TRỊ CỐT LÕI



Mỗi một tổ chức đều mang trong mình sứ mạng cao quý. Với Imexpharm Công ty xác định sứ mạng là **"Cung cấp giải pháp hiệu quả cao cho sức khỏe cộng đồng"**. Imexpharm là một doanh nghiệp dược nên sức khỏe của mỗi bệnh nhân luôn là điều mà Công ty quan tâm trân trọng. Trong suốt quá trình hoạt động gần 45 năm, Imexpharm đi từ một doanh nghiệp dược nhỏ đến nay là một trong những doanh nghiệp dược nội địa dẫn đầu thị trường, cho dù quá trình phát triển có những nốt thăng trầm, Công ty vẫn luôn theo đuổi việc tạo ra các sản phẩm có hiệu quả điều trị cao để bảo vệ ngày càng tốt hơn sức khỏe cộng đồng. Dù ngành dược Việt Nam không thể so sánh với các nước tiên tiến do còn nhiều hạn chế, nhưng Imexpharm luôn mang trong mình khát vọng tạo ra những sản phẩm với chất lượng vượt trội mang lại kết quả điều trị tích cực, từ đó đem lại niềm vui cho các bệnh nhân và những người thân yêu của họ. Trong hành trình gần 45 năm phục vụ cộng đồng ngoài những lợi ích tài chính mang lại cho cổ đông thì niềm tin của khách hàng, bệnh nhân và các chuyên gia đầu ngành dành cho một doanh nghiệp dược nội địa với những sản phẩm điều trị hiệu quả là vốn quý giá nhất mà Imexpharm gặt hái được.



Trong hành trình tiên phong của mình, Imexpharm luôn không ngừng tìm tòi, khám phá những công nghệ mới, học hỏi tinh hoa của ngành dược trên thế giới. Cuối cùng Imexpharm xác định để hoàn thành sứ mạng đề ra, Công ty đã chọn hướng **"Chất lượng hàng đầu - Tiêu chuẩn Châu Âu"**. "Lục địa già" - Châu Âu là nơi khởi phát của ngành dược. Chất lượng của dược phẩm đến từ Châu Âu luôn được xem là hàng đầu thế giới. Do đó Imexpharm chọn phát triển theo hướng đầu tư cho chất lượng, công nghệ sản xuất và sản phẩm đạt tiêu chuẩn châu Âu.



Nghe có vẻ đơn giản nhưng để thỏa mãn tiêu chuẩn Châu Âu là điều không dễ dàng, nếu không muốn nói là vô cùng khó khăn, nhưng Imexpharm chấp nhận dần thân để trở thành một trong những công ty đầu tiên tại Việt Nam sản xuất được những sản phẩm theo tiêu chuẩn chất lượng ngang tầm với các tập đoàn đa quốc gia. Thành tựu mà Imexpharm đạt được cho đến hôm nay bao gồm 2 nhà máy đạt tiêu chuẩn Châu Âu với 8 dây chuyền sản xuất là minh chứng cho một doanh nghiệp vừa có Tâm và có Tầm. Cái Tâm của một tập thể vì cộng đồng mà tạo ra các sản phẩm có giá trị và cái Tầm của một doanh nghiệp dám mạnh dạn đầu tư cho công nghệ, đi tiên phong trong ngành dược Việt Nam.

Imexpharm xây dựng các giá trị cốt lõi của doanh nghiệp theo sứ mạng và tầm nhìn đã đề ra



HƯỚNG ĐẾN KHÁCH HÀNG DỊCH VỤ DẪN ĐẦU

Là một doanh nghiệp dược, Imexpharm có nhiều đối tượng khách hàng khác nhau từ các y, bác sỹ, cán bộ y tế đến các nhà thuốc, các bệnh viện, và người tiêu dùng cuối cùng là các bệnh nhân. Imexpharm hiểu được rằng những sản phẩm chất lượng cao là mục tiêu hướng đến của Công ty vì thuốc tốt thì bác sỹ an tâm, bệnh nhân vui khỏe và thương hiệu của Công ty ngày càng được củng cố. Imexpharm là thương hiệu của chất lượng, luôn hướng đến mọi đối tượng khách hàng. Các sản phẩm mà Imexpharm cung cấp luôn dẫn đầu xu thế. Để thực hiện được những điều như vậy, tập thể Imexpharm phải không ngừng cố gắng, tạo ra ngày càng nhiều giá trị và luôn đặt sức khỏe khách hàng là trung tâm để phục vụ ngày một tốt hơn.



HỢP TÁC - NGUYÊN NHÂN ĐẦU TIÊN CỦA VẤN ĐỀ LÀ BẠN

"Muốn đi nhanh hãy đi một mình, muốn đi xa hãy đi cùng nhau", đây là triết lý mà Imexpharm muốn truyền tải đến tất cả các nhân viên của Imexpharm trong nguyên tắc văn hóa số 2 này. Mỗi sự vật, sự việc đều có lý do riêng của nó nhưng tuyệt đối không nên quy trách nhiệm cho người khác khi vấn đề xảy ra mà thay vào đó hãy đồng tâm hợp lực để cùng nhau vượt qua thách thức, khó khăn. Hãy nghĩ đến trách nhiệm của bản thân trong một tập thể gắn kết để từ đó nêu cao tinh thần hợp tác, chung tay vì một ngày mai tốt đẹp hơn. Sự đồng lòng, tinh thần vì cái chung, hợp tác không ngừng vươn xa là văn hóa đẹp mà Imexpharm quyết tâm gây dựng trong suốt hành trình phát triển của mình.



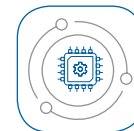
KIÊN TRÌ - ĐỪNG NÓI KHÔNG HÃY CHO TÔI GIẢI PHÁP

Mọi thứ ban đầu khi Imexpharm khởi nghiệp rất khó khăn, nhưng càng gian khó, Công ty càng bền gan vững chí để theo đuổi đến cùng khát vọng dẫn đầu. Thế là các giải pháp và cải tiến không ngừng được tạo ra, từ việc nâng cấp tiêu chuẩn sản xuất, đến việc sang Châu Âu tìm kiếm sự hợp tác, tất cả đều thu được quả ngọt. Nếu không có sự kiên trì, son sắt đi theo con đường đã chọn thì Imexpharm có thể không đạt được thành tựu như hôm nay. Do đó, hãy không ngừng cố gắng, luôn phấn đấu vì mục tiêu, không bao giờ bị động mà luôn tìm ra những giải pháp để làm chủ tình hình là cách mà nhân viên Imexpharm trau dồi nghề nghiệp, nâng cao năng lực bản thân, từ đó góp phần xây dựng tổ chức vững mạnh.



NHIỆT HUYẾT CHƯA XONG CHƯA VỀ

Tại Imexpharm, tinh thần lao động hăng say, nhiệt huyết cống hiến luôn là ngọn lửa cháy mãi. Mỗi con người Imexpharm được rèn luyện tinh thần làm việc tận lực và chưa bao giờ xem thời gian làm việc 1 ngày 8 tiếng, mà luôn cần mẫn làm việc cho đến khi hoàn thành. Với tất cả trách nhiệm dành cho công việc, những con người Imexpharm không ngừng tạo ra giá trị cho Công ty, cho cộng đồng. Thành quả mang lại từ sự quyết tâm này không chỉ là những giá trị vật chất về tài chính mà mỗi nhân viên nhận được song hành cùng sự lớn mạnh của Công ty, mà trên hết đó là uy tín, là niềm tin chắc chắn được từ khách hàng. Từ đó, mỗi con người Imexpharm sẽ cảm thấy tự hào hơn, gắn kết hơn cùng với một tập thể mà luôn đặt lợi ích của các khách hàng lên hàng đầu.



HỌC HỎI VÀ CẢI TIẾN - CHO MÌNH GIỎI ĐỒNG NGHĨA VỚI ĐI LUI

Với tinh thần "học miệt mài như còn sống trăm năm", mỗi nhân viên tại Imexpharm luôn không ngừng trau dồi kiến thức chuyên môn, rèn luyện kỹ năng để tự hoàn thiện chính mình. Tinh cách tự cao tự đại, cho mình giỏi không được khích lệ tại Imexpharm, mà thay vào đó Công ty khuyến khích việc học hỏi và cải tiến liên tục. Hoạt động sản xuất và quản trị luôn được đầu tư nâng cao để có thể bắt kịp với các tiêu chuẩn tiên tiến trên thế giới. Imexpharm hiểu được rằng, khát vọng dẫn đầu ngành dược Việt Nam phải được thực hiện bằng sự cầu thị và toàn bộ nhân viên Imexpharm phải không ngừng nâng cao năng lực. Có như thế, những sản phẩm Imexpharm làm ra mới sánh ngang với các tập đoàn đa quốc gia vốn có tuổi đời hàng trăm năm.



HIỆU QUẢ - HÃY NÓI CHUYỆN VỚI NHAU BẰNG CON SỐ

Imexpharm luôn chú trọng vào hiệu quả công việc của mỗi nhân viên. Công ty đề ra các mục tiêu rõ ràng, cụ thể và có thể lượng hóa được để mỗi người trong Ngôi nhà chung Imexpharm hiểu được những đóng góp của mình sẽ rất có giá trị cho sự phát triển chung của Công ty. Bên cạnh đó, Imexpharm còn khuyến khích các nhân viên chủ động đánh giá hiệu quả thông qua những con số kế hoạch đã được đề ra trước đó. Các mục tiêu được trao đổi rõ ràng tới từng nhân viên để thúc đẩy sự hành động của mọi người vì một tập thể Imexpharm phát triển và thịnh vượng. Imexpharm không khuyến khích những lời nói suông không có căn cứ mà thay vào đó, Công ty mong muốn tạo ra một tập thể mạnh thông qua việc trao đổi, tìm ra giải pháp dựa trên cơ sở dữ liệu rõ ràng có khả năng đo lường được.

CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU



Năm 2021 đã qua đi với nhiều thách thức. Tuy nhiên, trong gian khó, tinh thần đồng đội, sự gắn kết và quyết tâm của toàn bộ cán bộ nhân viên là liều “vaccine” quý giá giúp Imexpharm có thể mạnh mẽ vượt qua đại dịch. Chính nhờ sự hợp lực của mọi người tại Imexpharm, cùng sự sẻ chia của các bên liên quan: cổ đông, khách hàng, nhà cung cấp, đối tác tín dụng, và các nhân viên nhiệt huyết, gắn bó và Cộng đồng địa phương, Công ty đã an toàn đi qua một năm 2021 với nhiều “giông bão”.



Giải thưởng **100 DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG** do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) trao tặng

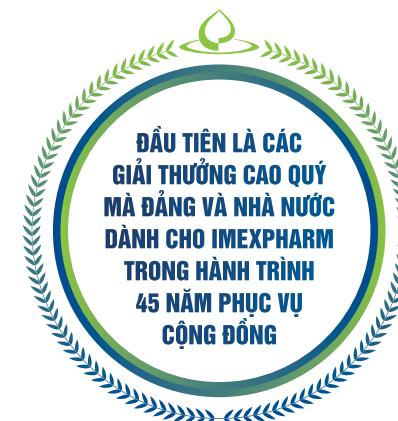
Hằng năm Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đều tổ chức vinh danh 100 doanh nghiệp có hiệu quả kinh doanh tích cực, đồng thời có chiến lược phát triển bền vững, thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh có trách nhiệm thông qua việc đóng góp cho cộng đồng và bảo vệ môi trường. Imexpharm luôn tự hào là đơn vị 6 năm liền đạt giải thưởng này do VCCI trao tặng. Thương hiệu Imexpharm luôn được khẳng định là thương hiệu vì cộng đồng thông qua việc cam kết cung cấp các giải pháp hiệu quả cao trong điều trị, đồng thời cũng là một doanh nghiệp có trách nhiệm cao với mỗi hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn theo đuổi chiến lược phát triển bền vững, sự thịnh vượng của Imexpharm luôn song hành cùng cộng đồng. Công ty luôn tận lực phục vụ cho tất cả các bệnh nhân trên khắp Việt Nam với lòng nhiệt huyết và tinh thần cống hiến của người thầy thuốc.



Giải thưởng **TOP 5 QUẢN TRỊ CÔNG TY NHÓM VỐN HÓA VỪA** tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2021

Năm 2021, Imexpharm vinh dự là 1 trong 5 công ty thuộc nhóm vốn hóa vừa nhận giải thưởng quản trị Công ty tốt nhất. Mặc dù có rất nhiều khó khăn và hạn chế trong năm qua do ảnh hưởng của các lệnh giãn cách, Imexpharm vẫn củng cố hoạt động quản trị công ty theo hướng minh bạch, hiệu quả và chuyên nghiệp. Giải thưởng được trao bởi Sở giao dịch chứng khoán phối hợp cùng sự đánh giá của các công ty kiểm toán hàng đầu này đã một lần nữa khẳng định được uy tín của thương hiệu Imexpharm. Imexpharm không chỉ là một công ty được uy tín của chất lượng sản phẩm và dịch vụ dẫn đầu mà còn là một công ty niềm yết với nền tảng tài chính minh bạch, đáng tin cậy.

Ngoài những giải thưởng gặt hái được trong năm 2021, trong hành trình chinh phục đỉnh cao của mình, Imexpharm liên tục được vinh danh ở nhiều hạng mục giải thưởng khác nhau. Những thành tích có thể được kể ra như sau:



- Chủ tịch Nước CHXHCNVN phong tặng danh hiệu **Anh Hùng Lao Động** năm 2006;
- Bộ Khoa học và Công nghệ trao **Cúp vàng ISO** năm 2006;
- Chủ tịch Nước CHXHCNVN trao **Huân Chương Độc Lập hạng 3** năm 2008;
- UBND TP.HCM tặng bằng khen đã đóng góp tích cực cho chương trình “**Vi ngày mai phát triển**” của Báo Tuổi trẻ các năm liên tục 1988-2008;
- Giám đốc Sở Y tế Tp.HCM tặng bằng khen xuất sắc trong công tác triển khai, thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc GPP cho khối bệnh viện tại TPHCM năm 2009;
- Chính phủ nước CHXHCNVN tặng Cờ **Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua** năm 2008;
- Bộ Y tế trao giải “**Ngôi sao thuốc Việt**” năm 2014 và 2015 đối với thương hiệu Imexpharm và sản phẩm pms-Claminat;



- Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất** do Forbes bình chọn
- HOSE và Báo Đầu tư chứng khoán trao giải:
 - Top 10** Báo cáo thường niên tốt nhất nhóm vốn hóa vừa 2019;
 - Top 3** Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2018, giải Nhất Quản trị công ty cho nhóm doanh nghiệp vốn hóa vừa năm 2018;
 - Top 30** báo cáo thường niên tốt nhất năm 2016;
 - Top 10** Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2014, 2015 và Giải trình bày, Giải Tin cậy Báo cáo Bền vững;
 - Top 30** Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2012, 2013;
 - Top 50** Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2011.
- Năm 2016-2021, Imexpharm vinh dự là doanh nghiệp nhiều năm liền nằm trong **Top 100 doanh nghiệp bền vững** của Việt Nam. Giải thưởng này được phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam -VCCI thành lập nhằm tôn vinh các doanh nghiệp hướng tới phát triển bền vững trên các khía cạnh kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường.
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tặng Cúp “**Top 100 thương hiệu Việt uy tín**” lần 10 năm 2014;
- Tổ chức chứng nhận Quốc tế InterConformity (Cộng hòa Liên bang Đức), thông qua Tổ chức Global GTA Vietnam trao Chứng nhận Chỉ số Năng lực cạnh tranh doanh nghiệp “**Thương hiệu hàng đầu - TOP BRANDS 2014**”.
- Năm 2000, Tổ chức Y Tế Thế Giới (WHO) chọn Imexpharm làm **đơn vị đạt GMP** mẫu để quay phim đào tạo GMP.

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH TIÊU BIỂU 2017 - 2021



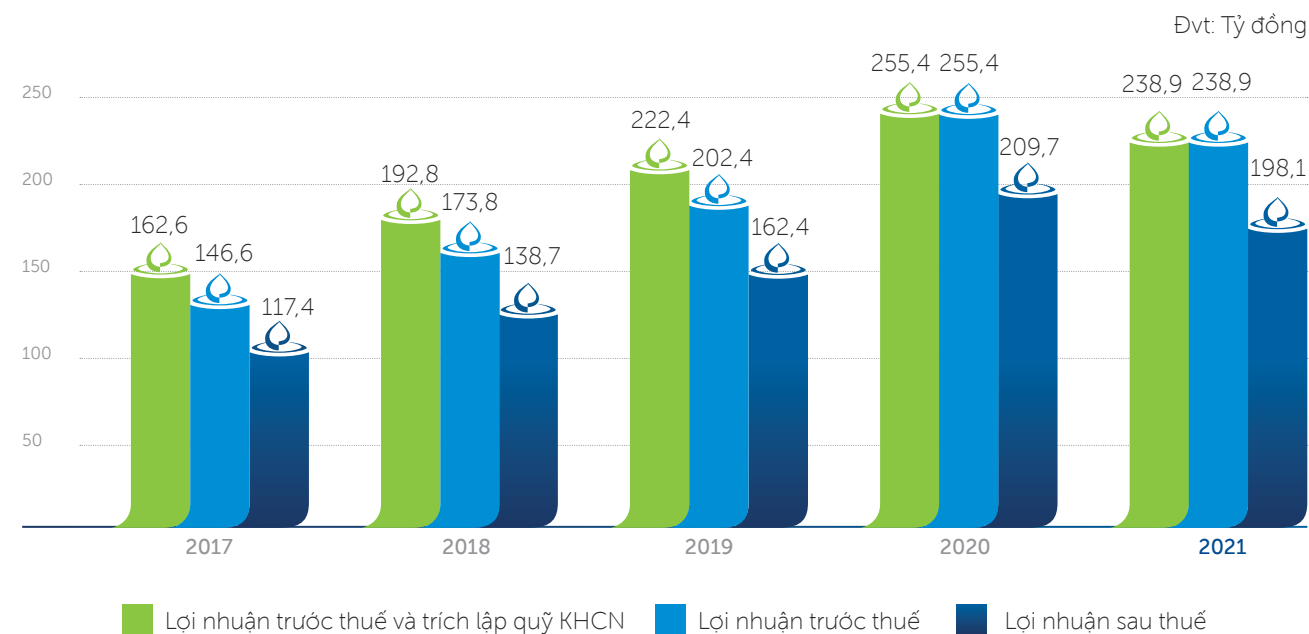
Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác

Năm 2021, Tổng doanh thu thuần và thu nhập của Imexpharm giảm 6,6% so với cùng kỳ. Tuy nhiên tốc độ tăng trưởng kép 5 năm vẫn được duy trì ở mức 2,1%.



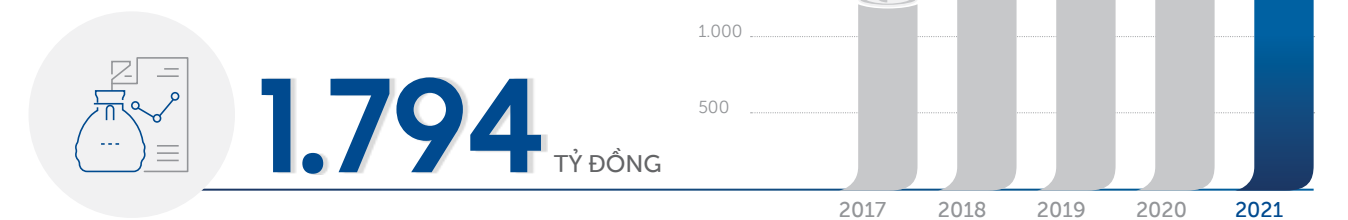
Lợi nhuận 2017 - 2021

Tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận trước thuế của Imexpharm trong 5 năm từ 2017 đến 2021 là 13% trong khi đó CAGR của lợi nhuận sau thuế là 12,7%.



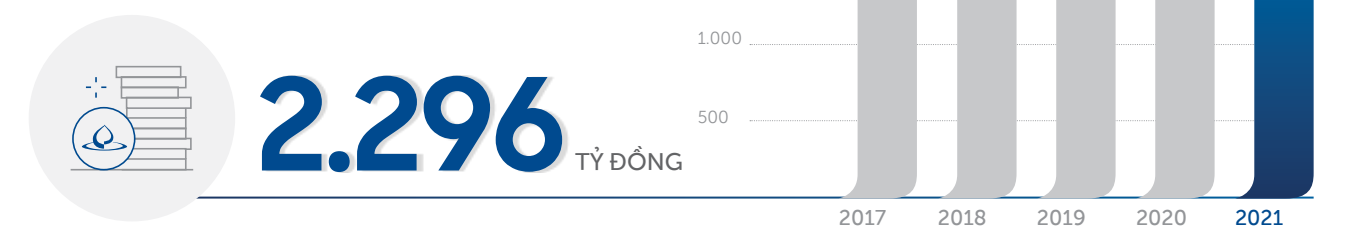
Vốn chủ sở hữu

Vốn chủ sở hữu trong 5 năm (2017-2021) ghi nhận mức tăng trưởng kép (CAGR): 6,5%



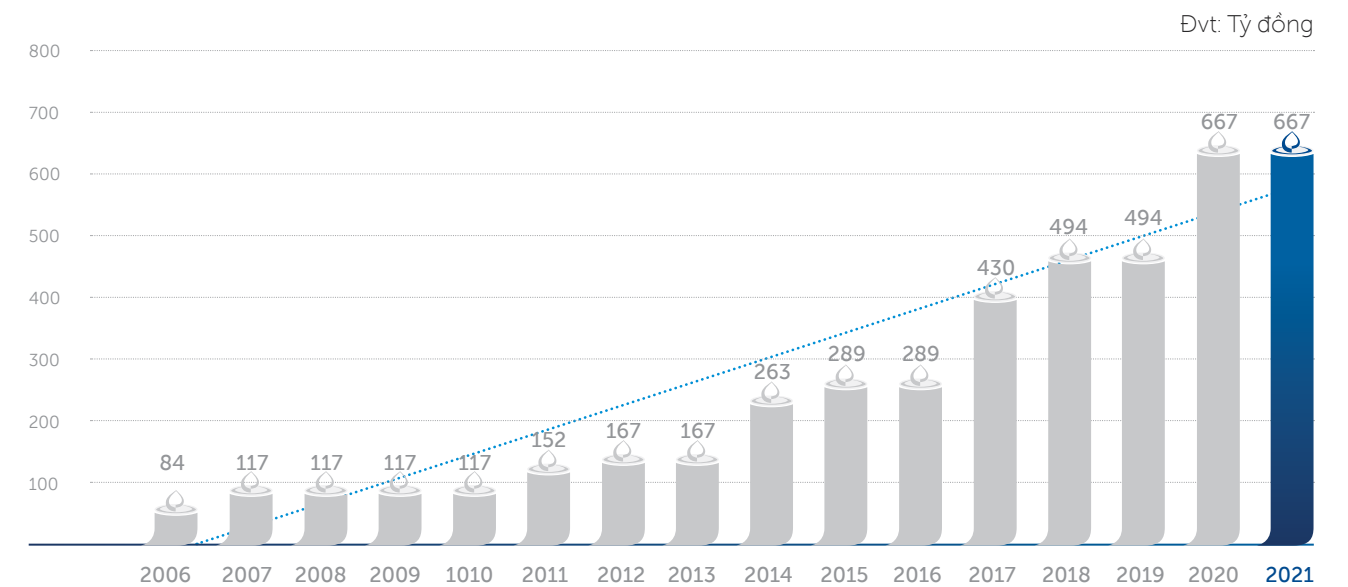
Tổng tài sản

CAGR của tổng tài sản từ 2017-2021 là: 6,7%



Vốn điều lệ 2006 - 2021

Từ khi niêm yết năm 2006 đến thời điểm cuối năm 2021, Vốn Điều lệ của Imexpharm đã tăng gần 8 lần, với tỷ lệ tăng trưởng kép trung bình hàng năm là 14,8%/năm.

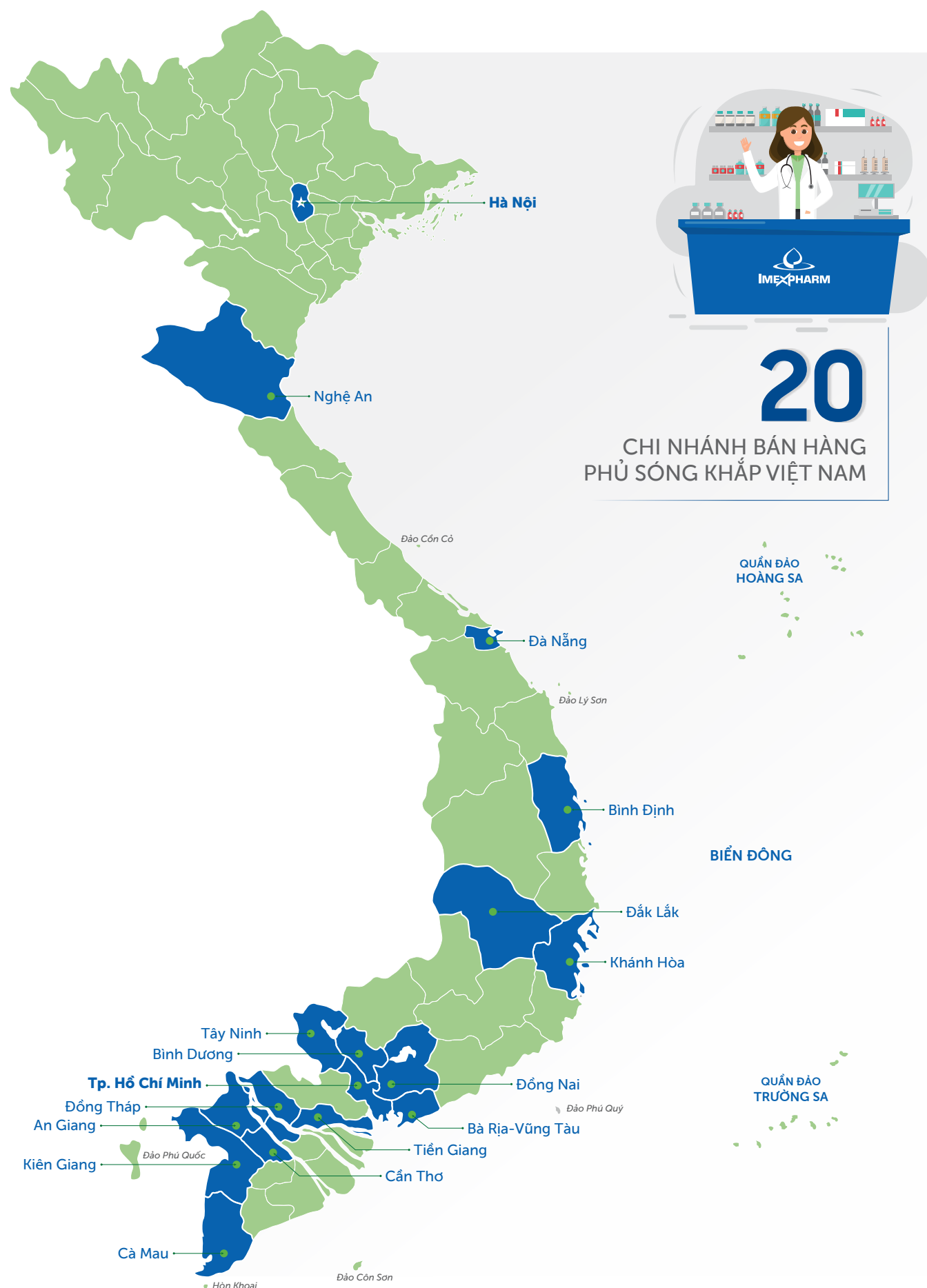


2. MỘT TỔ CHỨC

MỘT TRÁI TIM - MỘT TRÁCH NHIỆM

- 26 Một hành trình trải dọc Việt Nam
- 28 Một tập thể mạnh, gắn kết
- 30 Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- 34 Giới thiệu các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị
- 38 Giới thiệu Ban Kiểm soát





MỘT HÀNH TRÌNH TRẢI DỤC VIỆT NAM

Imexpharm xuất phát từ một doanh nghiệp nhỏ ở tỉnh Đồng Tháp, ban đầu chỉ cung ứng thuốc cho tỉnh nhà và các khu vực lân cận. Tuy nhiên, bằng các chiến lược kinh doanh đúng đắn, Công ty đã vươn ra khỏi thị trường truyền thống là khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long để tiếp cận với các thị trường đầy tiềm năng ở khu vực thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Đông Nam Bộ.

Không dừng lại ở đó, Imexpharm bắt đầu khai thác thị trường phía Bắc trong những năm đầu tiên của thế kỷ 21. Đồng thời, Imexpharm cũng mở rộng mạng lưới phân phối của Công ty ở các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên. Đến nay Imexpharm đã có 20 chi nhánh bán hàng phủ sóng khắp Việt Nam. Tuy nhiên, thị trường trọng điểm của Công ty vẫn là các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long và thành phố Hồ Chí Minh.

Có hai kênh phân phối chính để đưa sản phẩm của Imexpharm đến tay người tiêu dùng là kênh nhà thuốc (OTC) và kênh bệnh viện (ETC). Những người tiêu dùng cuối cùng có thể dễ dàng tìm mua các sản phẩm của Imexpharm tại các nhà thuốc trên khắp Việt Nam. Tuy nhiên, việc mua thuốc ở các vùng đô thị lớn sẽ dễ dàng hơn vùng sâu, vùng xa. Imexpharm đã và đang cố gắng để mở rộng hơn nữa mạng lưới phân phối để ngày càng nhiều người có thể tiếp cận được với sản phẩm của Công ty. Thương hiệu Imexpharm từ lâu luôn được các bác sĩ, các chuyên gia đầu ngành và các nhân viên y tế tin tưởng sử dụng, do đó kênh ETC là kênh bán hàng trọng điểm mà Imexpharm theo đuổi trong nhiều năm.

Công ty có doanh mục sản phẩm đa dạng bao gồm các loại thuốc kê đơn và các loại thuốc không kê đơn. Các loại thuốc kê đơn của Imexpharm với dòng thế mạnh là kháng sinh được sản xuất trên những dây chuyền hiện đại đạt tiêu chuẩn tiên tiến, từ đó đem lại hiệu quả điều trị cao cho các bệnh nhân. Các dòng sản phẩm kháng sinh

chủ lực như: Claminat, Bactamox, Cephalixin, Imetoxim... Ngoài ra, Imexpharm cũng sản xuất sản phẩm thông thường như: giảm đau hạ sốt, vitamin khoáng chất, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thuốc đặc trị dành cho hệ hô hấp, tim mạch, tiểu đường, tiêu hóa. Các sản phẩm thương hiệu của Imexpharm ngoài kháng sinh thì còn có: Probio, Cedipect, Cidetuss... Tính đến hết ngày 31/12/2021, Imexpharm có 234 sản phẩm có số đăng ký lưu hành trên thị trường.

Imexpharm đặt ra mục tiêu dịch vụ dẫn đầu nên Công ty không ngừng cố gắng nâng cao chất lượng dịch vụ suốt hành trình gần 45 năm hoạt động trong ngành dược Việt Nam. Thương hiệu Imexpharm ngày càng được nhiều người biết đến thông qua việc đầu tư cho kênh phân phối và gia tăng số lượng sản phẩm trong danh mục. Hiện nay, ngoài dòng kháng sinh truyền thống, Imexpharm cũng đang đầu tư củng cố mảng Thực phẩm bảo vệ sức khỏe để ngày càng có nhiều sản phẩm mang thương hiệu Imexpharm hiện diện trên thị trường. Đi cùng với sự mở rộng mạng lưới phân phối và đẩy mạnh hoạt động bán hàng ở cả hai kênh OTC và ETC, thương hiệu Imexpharm sẽ có sức lan tỏa lớn hơn trên khắp Việt Nam.

Khát vọng của Imexpharm không chỉ dừng lại ở thị trường trong nước, mà Công ty cũng muốn "Vươn tầm thế giới", xuất khẩu các sản phẩm sang thị trường các nước láng giềng và xa hơn là xuất sang Châu Âu. Công ty cũng đang kiện toàn mọi mặt để hiện thực hóa các chiến lược này.



234

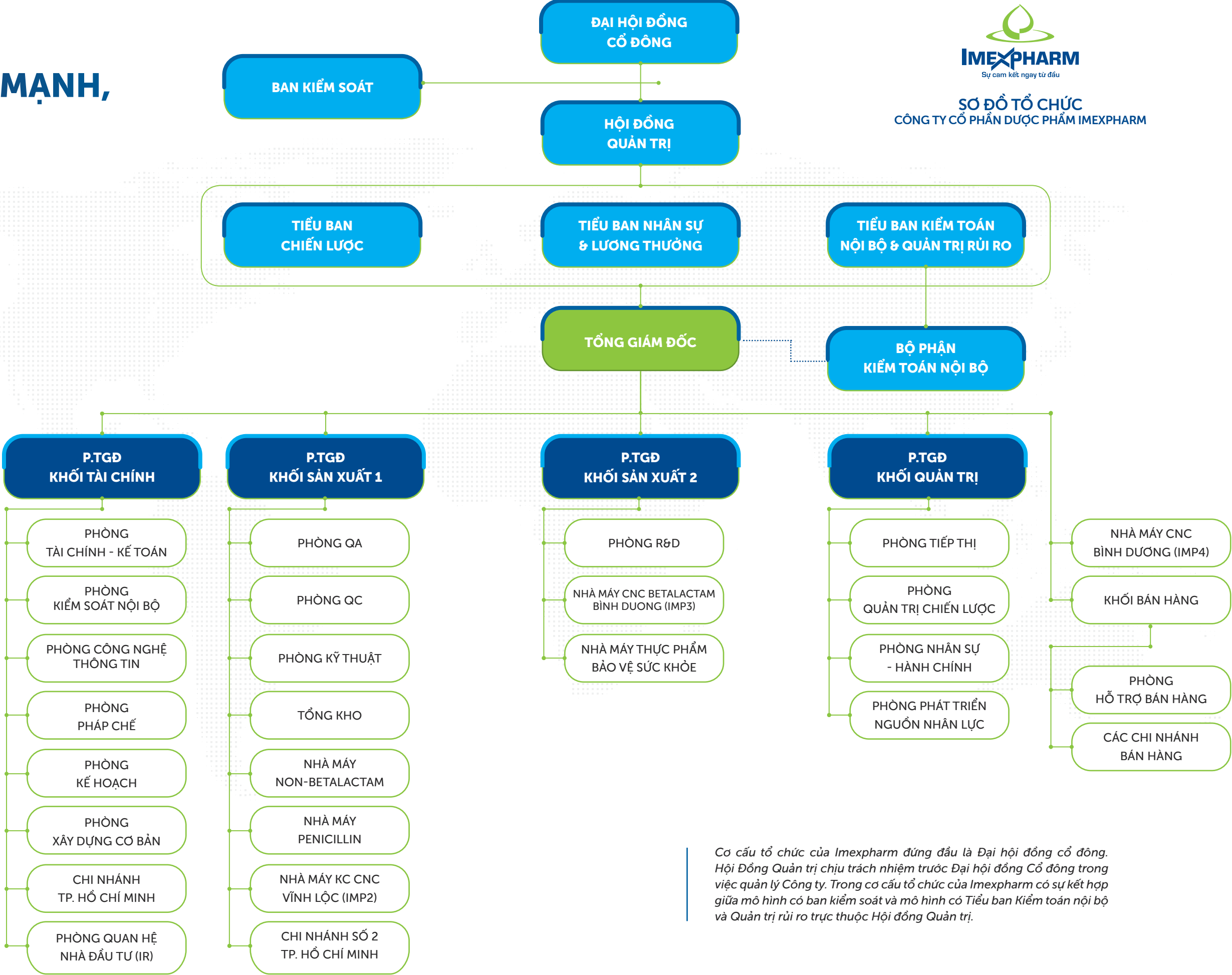
SẢN PHẨM
CÓ SỐ ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH
TRÊN THỊ TRƯỜNG

MỘT TẬP THỂ MẠNH, GẮN KẾT

Imexpharm xây dựng thương hiệu từ một nhóm các lãnh đạo tâm huyết, với mục tiêu cung cấp các loại thuốc thiết yếu để điều trị cho các bệnh nhân ở tỉnh Đồng Tháp trong buổi đầu khó khăn sau khi Miền Nam giải phóng. Từ đó, tập thể Imexpharm không ngừng lớn mạnh và trở thành ngọn cờ đầu, luôn đi tiên phong trong ngành dược.

Imexpharm là công ty đầu tiên của Tổng công ty Dược thực hiện cổ phần hóa và cũng là công ty Dược đầu tiên của Việt Nam phát hành cổ phiếu chào bán ra công chúng. Hiện tại mô hình tổ chức của Imexpharm là công ty cổ phần đại chúng. Cổ phiếu của Imexpharm được niêm yết trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Để có được một tổ chức vững vàng trước những thách thức của thời đại, đòi hỏi đội ngũ lãnh đạo phải dày dặn kinh nghiệm và đầy nhiệt huyết, bản lĩnh. Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành của Imexpharm là những người làm việc lâu năm trong ngành dược, có uy tín và am hiểu sâu sắc hoạt động trong ngành, từ đó luôn đưa ra những quyết sách mang tính chiến lược để đưa Imexpharm có được thành tựu như ngày hôm nay.



Cơ cấu tổ chức của Imexpharm đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông. Hội Đồng Quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong việc quản lý Công ty. Trong cơ cấu tổ chức của Imexpharm có sự kết hợp giữa mô hình có ban kiểm soát và mô hình có Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro trực thuộc Hội đồng Quản trị.

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bà TRẦN THỊ ĐÀO

Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1952
Nguyên quán: Đồng Tháp
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại học

Nhiệm vụ:

- Đảm trách Trưởng Tiểu Ban Chiến lược;
- Giám sát việc thực hiện các mục tiêu chiến lược cấp công ty và mục tiêu của khối Bản hàng;
- Trực tiếp điều hành, giám sát hoạt động Nhà máy Công nghệ cao Bình Dương (IMP4);
- Theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp cho việc quản trị tại các công ty liên kết.

Quá trình công tác:

- 1984 - Tháng 7/2001: Giám đốc Công ty dược Đồng Tháp - Dược TW7
- Tháng 8/2001 - Tháng 4/2013: Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ tháng 5/2013 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Imexpharm.

Hiện Bà Trần Thị Đào còn giữ chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (Đang niêm yết trên sàn Upcom), là công ty liên kết của Imexpharm.



Ông NGUYỄN QUỐC ĐỊNH

Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1962
Nguyên quán: Đồng Tháp
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán

Nhiệm vụ:

- Phụ trách điều hành chung các hoạt động của HĐQT;
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT;
- Là thành viên Tiểu ban chiến lược và Tiểu ban nhân sự, lương thưởng;
- Giám sát thực thi các chiến lược, mục tiêu phát triển bền vững của Công ty;
- Giám sát việc thực hiện các mục tiêu chiến lược khối Tài chính;
- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp cho việc quản trị tại các công ty liên kết;
- Phụ trách quan hệ công chúng và công bố thông tin.

Quá trình công tác:

- 1995 - 1999: Trưởng phòng Nghiệp vụ I - Cục Quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại Doanh nghiệp tỉnh Đồng Tháp.
- 1999 - Tháng 7/2001: Phó Giám đốc Công ty dược Đồng Tháp - Dược phẩm TW7
- Tháng 8/2001 - Tháng 4/2013: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ tháng 5/2013 đến nay: Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm.

Hiện Ông Nguyễn Quốc Định còn giữ chức vụ thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (Đang niêm yết trên sàn Upcom), là công ty liên kết của Imexpharm.



Bà HÀN THỊ KHÁNH VINH

Thành viên HĐQT không điều hành

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1975
Nguyên quán: Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán quốc tế - Đại học Công nghệ Swinburne, Úc.

Nhiệm vụ:

- Là thành viên Tiểu ban kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro của HĐQT;
- Cập nhật tình hình sản xuất kinh doanh của ngành Dược Việt Nam;
- Tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực tài chính của Công ty;
- Tư vấn quản trị công ty, công tác đối ngoại với đối tác trong ngành và nhà đầu tư.

Quá trình công tác:

- 1999 - 2002: Kế toán Cty TNHH Điện tử Daewoo Hanel; Kế toán kiêm Trợ lý Giám đốc tài chính Công ty Canon Việt Nam
- 2002 - 2013: Kế toán trưởng Công ty Language Link Việt Nam; Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Trường Quốc tế KinderWorld Việt Nam
- 2013 - 2016: Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần đầu tư và tư vấn Pegasus.
- 2016 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Việt Phương (chưa niêm yết)
- Từ 12/2016 - 2/2017: Thành viên HĐQT Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP
- Từ 02/2017 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (hiện đang niêm yết trên sàn Upcom).

Bà Hàn Thị Khánh Vinh được bầu chọn làm thành viên HĐQT Imexpharm lần đầu ngày 28/4/2018.

Hiện Bà Vinh cũng đang giữ chức vụ TV.HĐQT tại 4 đơn vị khác là: Công ty CP Dược phẩm Sanofi Việt Nam và Công ty CP Dược phẩm Sanofi Synthelabo Việt Nam (chưa niêm yết), Công ty CP dược phẩm OPC (niêm yết), Chủ tịch Công ty CP Dược phẩm TW CPC1 (Upcom).



Ông TRẦN ANH TUẤN

Thành viên HĐQT không điều hành

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1973
Nguyên quán: Tp.HCM
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngân hàng, MBA

Nhiệm vụ:

- Giữ vai trò Trưởng tiểu ban Nhân sự, lương thưởng và Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro;
- Hỗ trợ hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR);
- Cập nhật thông tin kinh tế vĩ mô, thị trường chứng khoán Việt Nam và thế giới cho HĐQT.

Quá trình công tác:

- 2001 - 2003: Trưởng phòng tư vấn đầu tư Vision Associates.
- 2003 - tháng 12/2020: Giám đốc phát triển kinh doanh Công ty cổ phần quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam - VFM.
- Từ tháng 1/2021 đến nay: Giám đốc phụ trách kênh phân phối và đối tác của DCVFM (Dragon Capital Vietfund Management).

Ông Trần Anh Tuấn được bầu chọn làm thành viên HĐQT Imexpharm lần đầu vào ngày 10/04/2009. Hiện Ông Tuấn không giữ chức vụ thành viên HĐQT của công ty nào khác.

GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)



Ông TRƯƠNG MINH HÙNG

Thành viên HĐQT không điều hành

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1979
Nguyên quán: Hà Nội
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán, kiểm toán Trường Đại học kinh tế quốc dân, Thạc sĩ ngân hàng và tài chính Đại học Monash

Nhiệm vụ:

- Là thành viên của Tiểu ban chiến lược của HĐQT;
- Hỗ trợ công tác mở rộng nguồn nguyên liệu và phát triển sản phẩm mới;
- Trợ giúp phát triển thị trường xuất khẩu sản phẩm cho Imexpharm;
- Phát triển đối ngoại và tư vấn quản trị cho Công ty;
- Hỗ trợ việc huy động vốn và đầu tư tài chính.

Quá trình công tác:

- 2001 - 2005: Kiểm toán viên của VACO và Deloitte Việt Nam;
- 2008 - 2011: Chuyên viên cao cấp, Trưởng phòng đầu tư tại Quỹ đầu tư hạ tầng và VinaCapital;
- 2011 - 2018: Trưởng phòng đầu tư, Trưởng phòng đầu tư cao cấp Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam - Oman;
- 2018 - 2019: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc đầu tư Công ty Cổ phần Quản lý quỹ PVI;
- 2019 đến nay: Giám đốc đầu tư cao cấp SK Việt Nam.

Ông Trương Minh Hùng được bầu chọn là thành viên Hội đồng Quản trị Imexpharm lần đầu vào ngày 30/5/2020.

Ông NGÔ MINH TUẤN

Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1979
Nguyên quán: Đồng Tháp
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Nhiệm vụ:

- Là thành viên của cả 03 Tiểu ban của Hội đồng Quản trị;
- Giám sát việc thực hiện và kiểm soát các mục tiêu chiến lược của Công ty bằng công cụ BSC;
- Giám sát việc thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển nguồn nhân lực: Văn hóa Imexpharm, môi trường làm việc, lương thưởng và phúc lợi, đào tạo phát triển nghề nghiệp;
- Giám sát việc thực hiện và kiểm soát hiệu quả hoạt động Marketing;
- Điều hành mảng kinh doanh Thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Quá trình công tác:

- 2004 - 2014: Thư ký HĐQT, Thư ký Tổng Giám đốc
- 2014 - Tháng 3/2015: Trưởng Ban Chiến lược và Phát triển, Trợ lý Tổng Giám đốc
- Tháng 4/2015 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm.

Ông Ngô Minh Tuấn được bổ nhiệm làm thành viên HĐQT Imexpharm từ ngày 30/03/2015, và đã được Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua ngày 24/04/2015.

Ông LÊ VĂN NHẢ PHƯƠNG

Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1980
Nguyên quán: Đồng Tháp
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ: Tiến sĩ Dược khoa tại Pháp

Nhiệm vụ:

- Là thành viên của Tiểu ban kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro; thành viên của Tiểu ban chiến lược;
- Giám sát và báo cáo việc thực hiện các mục tiêu chiến lược khối sản xuất, tình hình thực thi GMP và An toàn - Chất lượng - Môi trường - Năng suất lao động - Kiểm soát chi phí tại các nhà máy;
- Điều hành Nhà máy Công nghệ cao Bình Dương (IMP3), nhà máy Thực phẩm Bảo vệ sức khỏe;
- Giám sát việc thực hiện các chiến lược phát triển R&D của Cty.

Quá trình công tác:

- Tháng 10/2004 - Tháng 4/2005: Nhân viên R&D tại Công ty Cổ phần XNK Y tế Domesco
- Tháng 4/2005 - Tháng 8/2006: Phó Giám đốc Phòng R&D tại Domesco
- Tháng 8/2006 - Tháng 8/2008: Giám đốc Bộ Phận Xuất Khẩu - Cung Ứng và Hợp Tác Quốc tế tại Domesco
- Tháng 10/2010 - Tháng 10/2011: Giám đốc Phòng R&D tại Domesco
- Tháng 10/2011 - Tháng 3/2014: Phó Tổng Giám đốc Domesco.
- Tháng 04/2014 - Tháng 12/2016: Giám đốc nhà máy Ampharco
- Tháng 01/2017 - Tháng 4/2018: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Từ tháng 4/2018 đến nay: Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm.



NHẬN ĐỊNH CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hội đồng Quản trị của Imexpharm gồm các thành viên có chuyên môn trong ngành dược, hiểu được đặc tính của ngành cũng như những chính sách, định hướng của nhà nước từ đó các chiến lược phát triển sản phẩm, thị trường cho ngắn, trung và dài hạn luôn được xây dựng một cách khoa học, hợp lý. Bên cạnh đó là các thành viên có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán, quản trị kinh doanh, quản lý nguồn nhân lực, thực hiện các mục tiêu chiến lược, góp phần bổ sung, củng cố toàn diện quy trình ra quyết định của Hội đồng Quản trị.

Trong năm 2021, Imexpharm không có sự thay đổi trong cơ cấu thành viên Hội đồng Quản trị.

GIỚI THIỆU CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

“

Hội đồng Quản trị - với sự hỗ trợ của 03 Tiểu ban trong việc triển khai và giám sát việc thực hiện mục tiêu chiến lược.



Ông TRẦN ANH TUẤN
Trưởng Tiểu ban



01

TIỂU BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

Do ông Trần Anh Tuấn - Thành viên Hội đồng Quản trị làm Trưởng Tiểu ban.

Hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro bao trùm lên các hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty. Tiểu ban này hỗ trợ đắc lực trong việc đánh giá các rủi ro về kinh doanh, môi trường xã hội và tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc đưa ra các quyết định chiến lược.

Với nhiều năm kinh nghiệm là trong thị trường tài chính và huy động vốn, ông Trần Anh Tuấn đã lãnh đạo tiểu ban hỗ trợ cho việc kiện toàn hệ thống kiểm soát nội bộ, các quy trình xử lý khủng hoảng và giảm thiểu rủi ro cho Công ty. Bên cạnh đó, những thành viên của tiểu ban này cũng có nhiều kinh nghiệm về Kiểm toán nội bộ để hỗ trợ trưởng tiểu ban đưa ra những đề xuất kịp thời cho Hội đồng Quản trị.



02

TIỂU BAN NHÂN SỰ - LƯƠNG THƯỜNG

Vấn đề phát triển nguồn nhân lực luôn được quan tâm hàng đầu tại Imexpharm, do đó Tiểu ban nhân sự - Lương thưởng trực thuộc Hội đồng Quản trị sẽ giúp cho những chiến lược của Imexpharm được thực hiện một cách hài hòa hơn khi HĐQT được những thành viên am hiểu sâu sắc về nhân sự của Imexpharm đưa ra những đề xuất và tư vấn.

Các chính sách và chương trình thu hút giữ chân cán bộ cấp cao, cấp trung và nhân sự kế thừa, cũng như việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực được Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng xem xét, xây dựng và đệ trình lên Hội đồng Quản trị để góp phần củng cố và phát triển nội lực của Công ty.



03

TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC

Đứng đầu Tiểu ban Chiến lược là Tổng giám đốc của Imexpharm, người rất dày dặn kinh nghiệm trong ngành Dược, đã đưa Imexpharm vượt qua nhiều thách thức để đi đến thành công. Tiểu ban Chiến lược sẽ hoạch ra các chiến lược tổng thể cho Công ty để từ đó các bộ phận có những dự toán về ngân sách hợp lý cho năm tài chính sắp tới cũng như những năm liên kế sau. Những chiến lược ở cấp Công ty mà tiểu ban chiến lược đề xuất sẽ được HĐQT xem xét, điều chỉnh và thông qua, từ đó việc phân bổ nguồn lực sẽ hợp lý hơn, đồng thời Tiểu ban này cũng phối hợp chặt chẽ với Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro để phân tích đánh giá rủi ro và giải pháp khi chuẩn bị triển khai một chiến lược cụ thể.

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT



Mặc dù có 3 Tiểu ban trực thuộc HĐQT nhưng Imexpharm vẫn duy trì Ban Kiểm soát do Công ty chưa tìm được Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập.



Ông NGUYỄN ĐỨC TUẤN

Trưởng Ban Kiểm soát

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1982

Nguyên quán: Tp.HCM

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ: Cử nhân Thương Mại Đại học Văn Lang, Thành viên Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Anh - ACCA, và Thành viên Hiệp hội CFA (Mỹ)

Quá trình công tác:

- 2005: Kiểm toán độc lập Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers
- 2005 - 3/2012: Giám đốc nghiệp vụ Quỹ Dragon Capital Việt Nam.
- 4/2012-6/2013: Giám đốc Tài chính Công ty cổ phần cao su Hoàng Anh Gia Lai.
- 7/2013-7/2014: Trưởng nhóm Ngân quỹ và Quan hệ Nhà đầu tư Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí.
- 7/2014 - 12/2015: Trưởng phòng Nghiên cứu Công ty CP Chứng khoán Bản Việt
- 01/2016 - cuối 2018: Trưởng phòng Quản lý danh mục đầu tư, Công ty TNHH Chứng khoán Phillip (Thái Lan) (Phillip Securities (Thailand) Public Company Limited)
- Đầu 2019 đến nay: Giám đốc đầu tư, Công ty Chứng khoán MB.

Ông Đức Tuấn được bầu chọn làm Trưởng Ban Kiểm Sát Imexpharm từ năm 2009. Với trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm trong ngành đầu tư tài chính, ông Đức Tuấn đã có nhiều đóng góp hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ của Imexpharm. Ở cương vị Trưởng Ban Kiểm soát, Ông Đức Tuấn luôn hoạt động tích cực trong việc giám sát hệ thống quản lý tài chính và hoạt động của Imexpharm, đồng thời đưa ra nhiều kiến nghị độc lập có giá trị giúp Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động toàn Công ty.



Bà LÊ THỊ KIM CHUNG

Thành viên Ban Kiểm soát

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1960

Nguyên quán: An Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ: Cử nhân Kinh tế, cử nhân Luật

Quá trình công tác:

- 1992 - 2006: Thư ký; Thẩm phán xét xử, kiểm trưởng phòng giám đốc kiểm tra Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp.
- 2007 - 2016: Luật sư, Trưởng Ban Pháp chế Imexpharm
- 2016 đến nay: Luật sư, Trưởng Phòng Pháp chế Imexpharm.

Bà Lê Thị Kim Chung giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Imexpharm từ năm 2008.



Bà ĐỖ THỊ THANH THÚY

Thành viên Ban Kiểm soát

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1965

Nguyên quán: Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ: Cử nhân Tài chính kế toán

Quá trình công tác:

- 1991 - 2004: Cán bộ chuyên quản Phòng Tài chính doanh nghiệp thuộc Sở Tài chính Đồng Tháp.
- 2004 - 2/2015: Trưởng phòng Quản trị Imexpharm
- 3/2015 đến 12/2021 : Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ Imexpharm.

Bà Đỗ Thị Thanh Thúy giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Imexpharm từ năm 2005 đến nay.

NHẬN ĐỊNH VỀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban kiểm soát của Imexpharm là những người đã đi qua nhiều vị trí công tác khác nhau do đó họ nắm được quy trình hoạt động của Công ty cũng như phân tích các rủi ro theo hướng đa chiều, từ đó đưa ra những đề xuất kịp thời cho Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Với kinh nghiệm nhiều năm trong ngành tài chính và luật, các thành viên ban kiểm soát hoạt động tích cực và đưa ra những tư vấn vô cùng hữu ích cho HĐQT và Ban điều hành. Bên cạnh đó, Ban kiểm soát cũng tích cực giám sát hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc để có những đề xuất, yêu cầu phù hợp nhằm giảm thiểu rủi ro và giúp Công ty phát triển bền vững.

Trong năm 2021 không có sự thay đổi nào trong Ban Kiểm soát của Imexpharm.

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

“

Đứng đầu Ban điều hành là Tổng giám đốc, trực tiếp quyết định các hoạt động liên quan đến sản xuất của Công ty trong khuôn khổ pháp luật và Điều lệ Công ty dưới sự giám sát của Hội đồng Quản trị. Hỗ trợ Tổng Giám đốc có 4 Phó Tổng Giám đốc phụ trách các vấn đề liên quan đến điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, nguồn nhân lực, hỗ trợ đắc lực cho việc thực hiện mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.



Dược sĩ TRẦN THỊ ĐÀO
Tổng Giám đốc - Thầy thuốc Nhân dân

Gắn bó với Imexpharm từ những ngày đầu, Dược sĩ Trần Thị Đào đã đem hết tâm huyết và trí tuệ để đưa Imexpharm từ một công ty Dược cấp 2 vươn lên thành một trong những công ty Dược hàng đầu Việt Nam như hiện nay. Với Imexpharm, Thầy thuốc Nhân dân-Dược sĩ Trần Thị Đào là một vị “thuyền trưởng” tài ba đã đưa công ty đi qua biết bao thăng trầm và biến đổi để đến được thành tựu như hôm nay. Những cống hiến của Dược sĩ Đào không chỉ dành riêng cho Imexpharm mà còn cho cả ngành dược Việt Nam. Sự tiên phong, dám nghĩ, dám làm trong việc đầu tư các dây chuyền sản xuất hiện đại, ưu tiên phát triển chất lượng sản phẩm đã góp phần đưa Imexpharm trở thành một trong những doanh nghiệp dược hàng đầu Việt Nam.

Imexpharm dưới sự dẫn dắt của Dược sĩ Đào đã mở ra cơ hội nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp Dược trong nước, từ đó góp phần từng bước xây dựng ngành dược Việt Nam theo hướng tự chủ và bền vững. Ngoài những đóng góp trong ngành, Dược sĩ Trần Thị Đào cũng là người có công đầu trong việc xây dựng Imexpharm thành một doanh nghiệp đầy trách nhiệm, nghĩa tình, mà điển hình là việc đóng góp để phát triển giáo dục, chung tay cùng chính quyền địa phương xây dựng cộng đồng. Với những cống hiến đó, Dược sĩ Trần Thị Đào đã vinh dự nhận được nhiều bằng khen và giải thưởng cao quý do Đảng, Nhà nước và các tổ chức uy tín trao tặng.

Các giải thưởng tiêu biểu:

STT	Ngày	Cấp khen	Danh hiệu	Thành tích
1	21/10/2005	Chủ tịch Nước	Huân chương Lao Động Hạng II	Xuất sắc trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân
2	23/03/2006	Bộ Giáo Dục và Đào Tạo	Kỷ niệm chương "Vi sự nghiệp giáo dục"	Đã có công lao đối với sự nghiệp giáo dục của đất nước
3	22/02/2008	Chủ tịch Nước	Danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú"	Đã có cống hiến trong sự nghiệp bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân
4	14/01/2009	Chủ Tịch Nước	Anh hùng Lao động	Đã có thành tích xuất sắc trong lao động, sáng tạo từ năm 1998-2007, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH & BVTQ
5	09/03/2009	Ban Thường vụ TW Đoàn TNCS HCM	Kỷ niệm chương	Kỷ niệm chương "Vi Thế hệ trẻ" về thành tích đóng góp vào sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ và xây dựng tổ chức Đoàn
6	30/09/2011	UBND Tỉnh Đồng Tháp	Bằng khen	Đã có thành tích xuất sắc trong 10 năm đóng góp vì sự nghiệp khuyến học, khuyến tài của tỉnh Đồng Tháp
7	2005, 2008, 2014	VCCI, TW Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	Nữ Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu (Cúp Bông Hồng Vàng)	Xuất sắc trong quản lý điều hành doanh nghiệp, đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội đất nước
8	24/02/2014	Chủ tịch Nước	Danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân"	Đã có cống hiến xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân
9	29/12/2021	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - VCCI	"Nữ doanh nhân Việt Nam tiêu biểu - Cúp Bông Hồng Vàng 2021"	Đã có thành tích xuất sắc trong xây dựng và phát triển doanh nghiệp, đóng góp tích cực vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)



Ông NGUYỄN QUỐC ĐỊNH
Phó Tổng Giám đốc

Gia nhập Imexpharm từ năm 1999 với chức danh Giám đốc Công ty dược Đồng Tháp, Ông Nguyễn Quốc Định là một trong các thành viên sáng lập đã xây dựng mảng tài chính Imexpharm lành mạnh, minh bạch, được cổ đông nhà đầu tư tin cậy. Nhờ vậy, Imexpharm là Công ty dược đầu tiên được niêm yết trên sàn chứng khoán vào tháng 12/2006, sau đó trải qua nhiều lần phát hành tăng vốn thành công để đáp ứng cho nhu cầu đầu tư các nhà máy tiêu chuẩn EU-GMP, mở rộng sản xuất kinh doanh của Imexpharm theo hướng bền vững hơn. Ông Định cũng là người chỉ đạo quyết liệt việc số hóa và ứng dụng hiệu quả SAP-ERP đầu tiên trong ngành dược vào quản lý kinh doanh.

Ở vị trí Chủ tịch HĐQT, Ông Định cũng luôn chỉ đạo xây dựng hệ thống quản trị công ty minh bạch, tiên tiến, thực hành theo các thông lệ tốt. Từ năm 2018, Ông Định cũng giữ vai trò là Trưởng Ban Phát triển bền vững của Imexpharm với khát vọng đưa Imexpharm trở thành Công ty dược dẫn đầu về phát triển bền vững và được tin cậy nhất Việt Nam.

Ngoài các trọng trách chính tại Imexpharm, ông Định cũng tích cực đóng góp cho công tác quản trị tại các đơn vị liên kết. Ông cũng dành sự quan tâm sâu sắc và thường xuyên có nhiều hỗ trợ thiết thực cho các doanh nghiệp và dự án khởi nghiệp tại tỉnh nhà.

Ông Nguyễn Quốc Định đã được VCCI Cẩn Thờ tôn vinh Doanh nhân tiêu biểu Khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long nhiều năm liên tiếp với nhiều đóng góp có giá trị cho nền kinh tế khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.



Ông NGÔ MINH TUẤN
Phó Tổng Giám đốc

Gắn bó tâm huyết với Imexpharm từ năm 2004, Ông Minh Tuấn am hiểu sâu sắc về văn hóa, con người, hệ thống quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty. Được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc Imexpharm từ tháng 3/2015, hiện nay Ông Tuấn phụ trách mảng Quản trị chiến lược, Phát triển nguồn nhân lực và nắm giữ BSC toàn Công ty. Ông Minh Tuấn còn xây dựng hệ thống lương thưởng, phúc lợi, chế độ chính sách chăm sóc cho đội ngũ, đồng thời đưa ra chiến lược đào tạo phát triển đội ngũ kế thừa, xây dựng thương hiệu tuyển dụng để thu hút giữ gìn giữ nhân tài. Đồng thời, ông Tuấn còn điều hành mảng Marketing, và quản lý kinh doanh dòng thực phẩm bảo vệ sức khỏe của Imexpharm.



Ông HUỖNH VĂN NHUNG
Phó Tổng Giám đốc

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1973

Nguyên quán: Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Chuyên khoa I

Quá trình công tác:

- 1998 - 2007: Phó Giám đốc Bộ phận Đảm bảo chất lượng (QA) Imexpharm
- 2007 - 2012: Giám đốc Bộ phận QA Imexpharm
- 2012 - Tháng 5/2013: Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- Tháng 4/2014 - 5/2020: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm
- Tháng 6/2020 - nay: Phó Tổng Giám đốc Imexpharm

Ông Huỳnh Văn Nhung gia nhập Imexpharm từ tháng 8/1998. Với trình độ chuyên môn cao cùng với năng lực quản lý, ông Nhung đã được Hội đồng Quản trị tin tưởng và bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 15/05/2012.

Hiện nay, Ông Nhung nắm giữ hệ thống đảm bảo chất lượng (QA) và hệ thống Kiểm nghiệm (QC) của toàn Công ty, một mảng vô cùng quan trọng trong sản xuất khi tiêu chuẩn chất lượng là ưu tiên hàng đầu của Imexpharm. Ngoài ra, Ông Nhung còn quản lý Khối Sản xuất 1 bao gồm Nhà máy Đồng Tháp (IMP1), và Nhà máy Kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc (IMP2). Ngoài ra, ông Nhung cũng là thành viên Ban Phát triển bền vững Imexpharm phụ trách các mục tiêu cho Khối sản xuất 1, bao gồm sử dụng năng lượng, môi trường sản xuất và công tác sức khỏe vệ sinh an toàn lao động.



Ông LÊ VĂN NHÃ PHƯƠNG
Phó Tổng Giám đốc

Ông Lê Văn Nhã Phương là Tiến sĩ Dược khoa tại Pháp. Gia nhập Ngôi nhà Imexpharm từ đầu năm 2017 với vị trí Phó Tổng giám đốc phụ trách Khối sản xuất 2, Ông Phương chịu trách nhiệm quản lý Nhà máy Công nghệ cao Batalactam Bình Dương (IMP3) và bộ phận R&D của Imexpharm. Ông Phương cũng là người phụ trách các mục tiêu về Phát triển bền vững cho Khối sản xuất 2.

Với chuyên môn cao trong ngành, cùng với sự năng động, sáng tạo và tài năng quản lý, Ông Nhã Phương đã mang đến nhiều thành tựu phát triển cho bộ phận R&D trong phát triển danh mục sản phẩm giá trị, đồng thời điều hành thành công Nhà máy IMP3 trở thành một trong những nhà máy chủ lực của Imexpharm. Ông Phương cũng được giao trọng trách về chiến lược phát triển R&D và thị trường xuất khẩu của Công ty. Ngoài ra, Ông Nhã Phương còn điều hành Nhà máy Thực phẩm bảo vệ sức khỏe của Imexpharm.

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

GIỚI THIỆU NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY



Ông TRẦN HOÀI HẠNH

Kế toán trưởng

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1963
Nguyên quán: Đồng Tháp
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ: Cử nhân tài chính kế toán

Quá trình công tác:

- 1988: Nhân viên Phòng tài chính giả cả Huyện Hồng Ngự
- 1990 - 1995: Nhân viên Phòng tài chính giả cả Huyện Tân Hồng.
- 7/1997-2/2005: Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- 3/2005-7/2014: Phó phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- 7/2014 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm

Gắn bó với Imexpharm suốt gần 25 năm và nắm giữ vị trí Kế toán trưởng Công ty hơn 7 năm qua, Ông Trần Hoài Hạnh đã nỗ lực duy trì một hệ thống tài chính lành mạnh, minh bạch góp phần nâng cao uy tín, hình ảnh của Imexpharm đối với các đối tác tin dụng trong và ngoài nước. Ông Hạnh cũng quản lý việc phân cấp tài chính và quản trị rủi ro tại các chi nhánh, đặc biệt là các chi nhánh bán hàng của Công ty. Ông Hạnh cũng là người chịu trách nhiệm quản lý ngân sách hoạt động, quản lý dòng tiền, đồng thời luôn đáp ứng tốt nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Imexpharm.



Bà NGUYỄN THỊ KIM LÊ

Phụ trách Quản trị kiêm Thư ký Công ty

Tóm tắt tiểu sử:

Sinh năm: 1983
Nguyên quán: Tây Ninh
Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ: Cử nhân Kế toán - Kiểm toán Đại Học Kinh tế TP.HCM

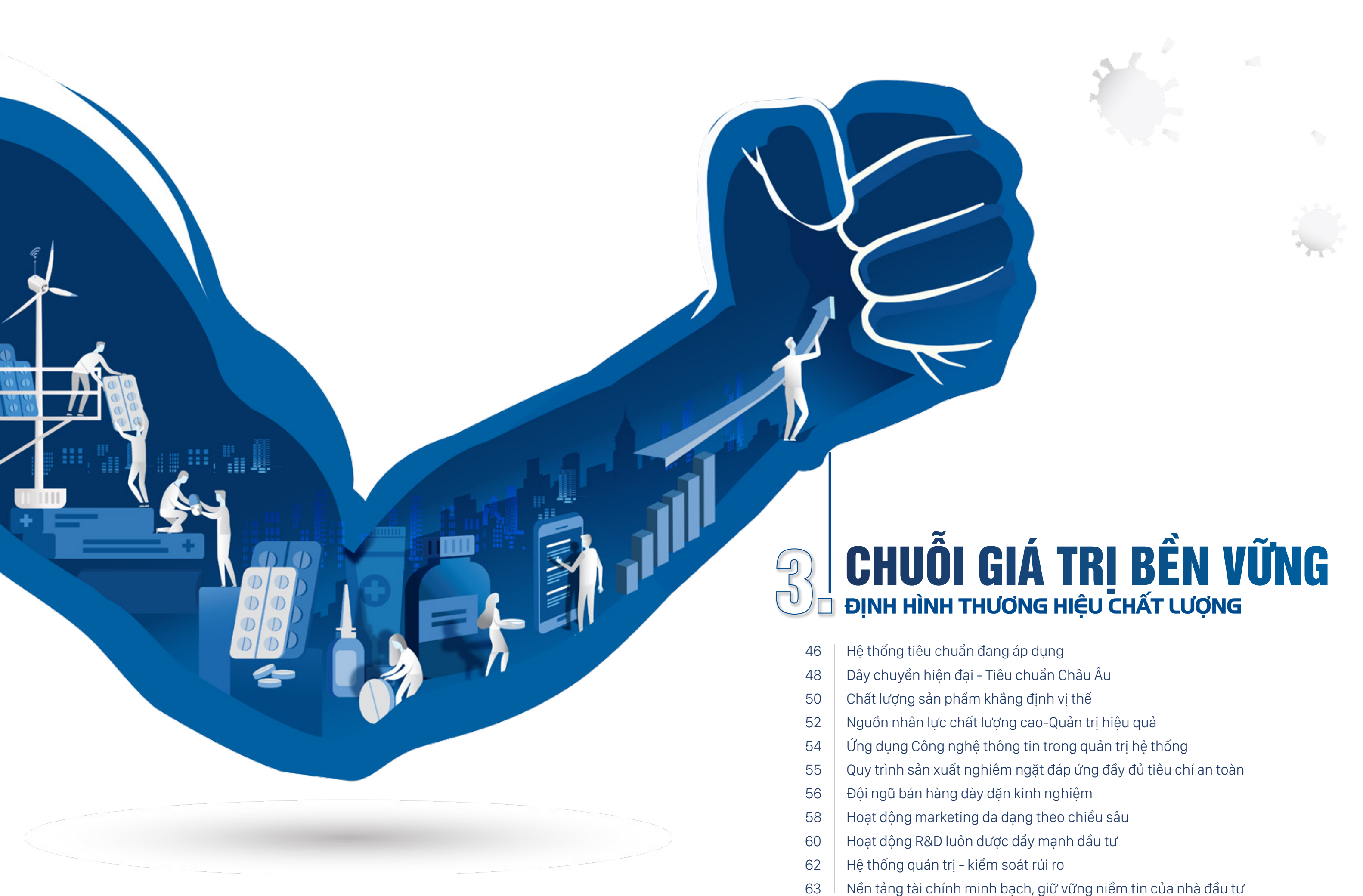
Nhiệm vụ:

- Tư vấn Hội đồng Quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;
- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; Tham dự các cuộc họp;
- Tư vấn thủ tục lập các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị;
- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên;
- Giám sát và báo cáo Hội đồng Quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;
- Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Quá trình công tác:

- Tháng 6/2006 - Tháng 9/2008: Nhân viên Phòng Kế toán quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
- Tháng 10/2008- Tháng 6/2011: Nhân viên Phòng Kế toán Quản trị, kiêm Tổ trưởng Kế toán Chi nhánh 1 Tp.HCM - Imexpharm
- Tháng 7/2011- Tháng 7/2015: Phó Trưởng phòng Kế toán Quản trị - Imexpharm
- Tháng 7/2015 - Tháng 8/2018: Thư ký HĐQT kiêm Phó Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ - Imexpharm
- Tháng 8/2018 - Tháng 4/2019: Người phụ trách Quản trị kiêm Thư ký công ty - Imexpharm.
- Tháng 5/2019 đến nay: Trưởng Phòng Quan hệ đầu tư (IR), Phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty - Imexpharm.

Khẳng định một triết lý, một quyết tâm, kiên định đi theo những cam kết phục vụ khách hàng, cộng đồng mà Imexpharm đã vạch ra theo chiến lược mục tiêu. Dù trong muôn vàn khó khăn khắc nghiệt của cuộc sống, kinh doanh thì Imexpharm vẫn tự tin đi đến thành công cuối cùng giống như sự trường tồn, phát triển và mãi toả hương của loài sen cao quý. Loài hoa đã hoá thân vào hình ảnh, thương hiệu và con người Imexpharm.



3. CHUỖI GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

ĐỊNH HÌNH THƯƠNG HIỆU CHẤT LƯỢNG

- 46 Hệ thống tiêu chuẩn đang áp dụng
- 48 Dây chuyền hiện đại - Tiêu chuẩn Châu Âu
- 50 Chất lượng sản phẩm khẳng định vị thế
- 52 Nguồn nhân lực chất lượng cao-Quản trị hiệu quả
- 54 Ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản trị hệ thống
- 55 Quy trình sản xuất nghiêm ngặt đáp ứng đầy đủ tiêu chí an toàn
- 56 Đội ngũ bán hàng dày dặn kinh nghiệm
- 58 Hoạt động marketing đa dạng theo chiều sâu
- 60 Hoạt động R&D luôn được đẩy mạnh đầu tư
- 62 Hệ thống quản trị - kiểm soát rủi ro
- 63 Nền tảng tài chính minh bạch, giữ vững niềm tin của nhà đầu tư

HỆ THỐNG TIÊU CHUẨN ĐANG ÁP DỤNG



GMP EU

do BYT Tây Ban Nha chứng nhận và BYT Bồ Đào Nha chứng nhận



GMP WHO

do Cục QLD – BYT Việt Nam chứng nhận



GMP TRONG SẢN XUẤT, KINH DOANH THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE

do Cục An toàn thực phẩm – BYT Việt Nam chứng nhận



GSP

do Cục QLD – BYT Việt Nam chứng nhận



GDP

do Sở Y tế địa phương chứng nhận



ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015



DÂY CHUYỀN HIỆN ĐẠI TIÊU CHUẨN CHÂU ÂU



Imexpharm xác định phân khúc thị trường cho các sản phẩm của mình là ở nhóm thầu 1, 2, đấu trường cạnh tranh của các loại thuốc đạt các tiêu chuẩn hàng đầu trên thế giới. Để thực hiện được mục tiêu này, đòi hỏi các sản phẩm phải được sản xuất trên các dây chuyền hiện đại. Do đó, Imexpharm từ năm 2013 đã mạnh dạn cải tiến nhà máy theo tiêu chuẩn Châu Âu (EU-GMP). Đầu tiên Công ty đạt chứng nhận EU-GMP do Bộ Y tế Tây Ban Nha cấp cho 3 dây chuyền sản xuất thuốc uống và tiêm ở nhà máy Bình Dương (IMP3). Đến năm 2019, toàn bộ 5 dây chuyền sản xuất thuốc tiêm bột và thuốc uống betalactam tại nhà máy IMP3 đạt EU-GMP do Bộ Y tế Tây Ban Nha cấp.

Việc đầu tư nhà máy đạt EU-GMP đòi hỏi chi phí lớn, nhất là đầu tư vào hệ thống nhà xưởng và thiết bị tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn do Liên minh Châu Âu yêu cầu cho sản xuất dược phẩm. Để vận hành tốt các nhà máy này, Công ty đã đào tạo nguồn nhân lực có năng lực, có kinh nghiệm và am hiểu các quy trình quản lý chất lượng chặt chẽ theo yêu cầu của Cơ quan Quản lý Dược phẩm Châu Âu (EMA). Bên cạnh đó, quá trình xét duyệt nhà máy cũng phải được thực hiện bởi các chuyên gia thẩm định EU GMP đến từ các cơ quan Quản lý Dược phẩm của các quốc gia Châu Âu. Điều này đảm bảo rằng sản phẩm được làm ra trên dây chuyền này đáp ứng những yêu cầu chất lượng tiên tiến nhất và phù hợp cho sử dụng tại thị trường chung Châu Âu.



Tiếp nối thành công của nhà máy ở Bình Dương, Imexpharm đầu tư thêm nhà máy kháng sinh công nghệ cao tại khu công nghiệp Vĩnh Lộc - Tp.HCM. Hiện tại, sau khi nâng cấp nhà máy IMP3 tại Bình Dương, Imexpharm có tổng cộng 8 dây chuyền đạt tiêu chuẩn EU-GMP, được xem là công ty được trong nước có số dây chuẩn đạt EU-GMP nhiều nhất Việt Nam.

GMP

Imexpharm luôn tiên phong trong việc đổi mới và cải tiến công nghệ để bắt kịp với các sản phẩm đến từ các tập đoàn đa quốc gia. Nhà máy IMP4 tại Bình Dương cũng đã hoàn thành xây dựng, đạt tiêu chuẩn WHO-GMP và đang chờ xét duyệt EU-GMP.

Việc đầu tư nhà máy theo tiêu chuẩn EU-GMP một lần nữa khẳng định năng lực lõi của Imexpharm là đầu tư cho chất lượng và công ty luôn kiên trì cho mục tiêu này trong hơn 20 năm qua kể từ lần đầu tiên đạt chứng nhận ASEAN-GMP.

Các dây chuyền sản xuất đạt tiêu chuẩn Châu Âu giúp sản phẩm của Imexpharm có thể tham gia vào phân khúc chất lượng cao, cạnh tranh trực tiếp với các tập đoàn đa quốc gia. Từ đó, thương hiệu Imexpharm được củng cố và niềm tin của khách hàng đối với các sản phẩm Imexpharm làm ra sẽ tăng cao, khi mà Công ty luôn cố gắng làm ra những sản phẩm xứng tầm quốc tế với giá thành phù hợp cho các bệnh nhân Việt Nam.

CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ



Chất lượng sản phẩm có thể nói là niềm tự hào của Imexpharm. Năng lực lõi của công ty là đầu tư cho chất lượng. Trong 20 năm từ sau khi đạt chứng nhận Asean-GMP, Imexpharm không ngừng cải tiến chất lượng sản phẩm với mục tiêu các sản phẩm do Công ty làm ra có thể cạnh tranh được với các sản phẩm đến từ các tập đoàn đa quốc gia trên thế giới.

Imexpharm đã lần lượt xây dựng các nhà máy đạt tiêu chuẩn WHO-GMP và hiện tại công ty đã và đang theo đuổi chiến lược xây dựng các nhà máy đạt tiêu chuẩn EU-GMP để có thể cung cấp những sản phẩm chất lượng cao với giá thành hợp lý cho người Việt.

“ Trong giai đoạn sắp tới, phòng R&D sẽ đẩy mạnh nghiên cứu mới các sản phẩm đặc thù cho các nhà máy đạt tiêu chuẩn Châu Âu và các sản phẩm bảo vệ sức khỏe với mục đích đa dạng hóa doanh mục sản phẩm của Imexpharm, tăng sự hiện diện của Công ty trên thị trường.

Nguồn liệu đầu vào của Imexpharm được tuyển chọn kỹ càng, quá trình đánh giá nhà cung cấp được thực hiện nghiêm ngặt, qua đó duy trì độ ổn định cho sản phẩm trong thời gian dài. Hiện nay, nguyên liệu Imexpharm sử dụng nguyên liệu đạt tiêu chuẩn CEP, một tiêu chuẩn về nguyên liệu tiên tiến, an toàn cho người sử dụng được đề ra bởi liên minh Châu Âu để sản xuất ra các sản phẩm chất lượng, có hiệu quả điều trị cao. Bên cạnh hoạt động đánh giá nhà cung cấp, Imexpharm còn có đội ngũ kiểm tra chất lượng sản phẩm giàu kinh nghiệm giúp kịp thời phát hiện và từ chối những sản phẩm không đạt yêu cầu. Phần lớn hoạt chất dược của Công ty được nhập từ nước ngoài. Nhà cung cấp là những công ty uy tín ở Châu Âu, Trung Quốc và Ấn Độ. Nguyên liệu tốt sẽ làm nên những sản phẩm vượt trội, do đó Imexpharm luôn duy trì hoạt động giám sát, đánh giá chất lượng nguyên liệu một cách liên tục.

Imexpharm cũng tự hào là đối tác được các tập đoàn dược đa quốc gia chọn làm đối tác nhượng quyền nhờ vào kinh nghiệm quản trị sản xuất và chất lượng sản phẩm. Công ty áp dụng tiêu chuẩn quản trị sản xuất tiên tiến như EU-GMP vào tất cả các khâu của quá trình sản xuất để tạo ra những sản phẩm có chất lượng không thua kém các sản phẩm sản xuất tại Châu Âu.

Tình trạng kháng kháng sinh đang đặt ra nhiều lo ngại đối với y tế toàn cầu do đó trong việc sản xuất kháng sinh, Imexpharm chú trọng rất lớn đến vấn đề nguyên liệu. Ngoài việc nguyên liệu đạt chuẩn CEP, Imexpharm cũng đẩy mạnh việc dùng các nguyên liệu sử dụng công nghệ enzymatic trong sản xuất kháng sinh sạch, không dùng dung môi và hóa chất trong quá trình sản xuất. Từ đó các sản phẩm sản xuất ra sẽ có độ ổn định kéo dài, an toàn hơn cho bệnh nhân và không cần dùng quá nhiều tá dược để che lấp mùi vị khó chịu.

Do các sản phẩm của Imexpharm, đặc biệt là các loại thuốc tiêm sản xuất theo công nghệ đặc thù phải bảo quản trong điều kiện nhiệt độ thấp nên Công ty có đội ngũ vận chuyển chuyên biệt để đảm bảo duy trì chất lượng sản phẩm trong suốt quá trình chuyển đến các bệnh viện và nhà thuốc.



NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO QUẢN TRỊ HIỆU QUẢ

“

Nhân sự luôn là yếu tố then chốt quyết định thành công của tổ chức, do đó Imexpharm luôn đề cao vai trò của con người. Hoạt động thu hút và giữ chân nhân tài luôn được Công ty quan tâm đầu tư. Imexpharm có bộ phận Nhân sự Hành chính phụ trách việc chăm lo môi trường làm việc và cải thiện các chính sách dành cho người lao động. Bên cạnh đó, Công ty có bộ phận Phát triển Nguồn nhân lực để phục vụ việc phát triển toàn diện cá nhân, đồng thời phát triển tổ chức.

Quy trình tuyển dụng và thăng tiến của Imexpharm được xây dựng một cách đặc thù, phù hợp với văn hóa của Công ty và chiến lược chung của tổ chức. Ngoài ban lãnh đạo là những cán bộ nòng cốt nhiều năm hoạt động trong ngành dược, đội ngũ cán bộ cấp trung của Imexpharm là những người giỏi chuyên môn, giàu nhiệt huyết cống hiến. Nhân sự của Imexpharm hiện tại phần lớn trong độ tuổi vàng từ 30-40 và được xem là nguồn tài sản quý giá của Công ty. Sở dĩ Imexpharm có thể xây dựng và vận hành thành công nhà máy EU-GMP là nhờ vào đội ngũ chất xám của Công ty, những người không ngừng lao động, cải tiến và mang đến hiệu quả cao nhất trong công việc.



“

Tại Imexpharm nguồn nhân lực được chú trọng phát triển toàn diện từ năng lực chuyên môn, kỹ năng mềm đến vấn đề đạo đức, ứng xử. Công ty đã ban hành Bộ quy tắc đạo đức, ứng xử để hướng dẫn tất cả các hoạt động đối nội và đối ngoại của mỗi nhân viên Imexpharm.



Do đặc thù hoạt động trải khắp 3 miền Bắc, Trung, Nam nên nguồn nhân lực của Imexpharm đa dạng, đến từ các vùng miền khác nhau, tuy vậy Công ty luôn xây dựng nền tảng văn hóa riêng cho Imexpharm để gắn kết mọi người trong tổ chức cùng hành động vì mục tiêu chung.

Ban lãnh đạo Imexpharm luôn có các chính sách để quản trị có hiệu quả nguồn nhân lực, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty. Nhằm kiểm soát, đo lường và đánh giá các hoạt động, mục tiêu của toàn bộ tổ chức, Imexpharm sử dụng công cụ thẻ điểm cân bằng (Balance Score Card) để đảm bảo các phòng ban và nhà máy thực hiện đúng theo mục tiêu chiến lược của Công ty. Dưới sự hỗ trợ của công cụ quản trị BSC và bộ phận Quản trị chiến lược, Ban điều hành luôn kịp thời phát hiện ra những lỗ hổng trong hoạt động của Công ty từ đó có những giải pháp khắc phục nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của đội ngũ.

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG QUẢN TRỊ HỆ THỐNG

“

Với đặc thù là một công ty sản xuất và phân phối dược phẩm, hoạt động của Imexpharm tương đối phức tạp có nhiều mắt xích, do đó để thực hiện quản trị tốt, rất cần một hệ thống quản lý có khả năng liên kết các hoạt động, tạo ra sự đồng bộ và dễ dàng truy xuất dữ liệu khi cần đồng thời phải đảm bảo tính toàn vẹn của dữ liệu.

Xuất phát từ nhu cầu quản lý tài chính minh bạch, hiệu quả tạo niềm tin cho nhà đầu tư, năm 2013 Imexpharm đã đầu tư hệ thống ERP được cung cấp bởi SAP, một trong những công ty hàng đầu trên thế giới về lĩnh vực này. Việc đầu tư hệ thống ERP ban đầu tốn kém nguồn lực tuy nhiên hiệu quả mà nó mang lại hoàn toàn xứng đáng.

Imexpharm cũng là công ty Dược trong nước đầu tiên triển khai ERP trong việc quản trị bao gồm các phần sau: MM - Quản lý vật tư và mua hàng; PP - Quản lý sản xuất; QM - Quản lý chất lượng trong mua hàng và sản xuất; FI - Quản lý tài chính kế toán; CO - Controlling - Quản lý chi phí và giá thành; SD - Quản lý kênh phân phối và bán hàng. Hiện tại, để tối ưu hóa hệ thống SAP vào công tác quản lý kho, IMP đang triển khai WMS - Warehouse Management System - Quản lý kho theo vị trí (dự kiến sẽ hoàn thành trong Quý 1/2022).

Sự hỗ trợ của SAP góp phần làm cho việc quản trị tài chính trở nên hiệu quả hơn, các bộ phận phối hợp với nhau nhịp nhàng hơn, từ đó tạo ra sự gắn kết và đồng thuận cao khi thực hiện mục tiêu chiến lược. Ngoài ra SAP còn hỗ trợ đắc lực cho việc thực hiện các báo cáo tài chính cho các cơ quan có thẩm quyền và công bố rộng rãi ra công chúng.



Bên cạnh phần mềm ERP, Imexpharm còn đẩy mạnh việc áp dụng Công nghệ thông tin trong bán hàng và hỗ trợ bán hàng. Công ty trang bị máy tính bảng cho từng trình dược viên với phần mềm quản lý hệ thống phân phối (Distribution Management System). Sự hỗ trợ của các thiết bị thông minh góp phần duy trì hoạt động bán hàng hiệu quả, đặc biệt trong mùa dịch khi các lệnh giãn cách xã hội được áp dụng.

Trong năm 2020, Imexpharm đã triển khai phần mềm quản lý doanh nghiệp Base để hỗ trợ cho việc tương tác, giao tiếp giữa các cán bộ trong Công ty.

Imexpharm có nhiều chi nhánh trên khắp Việt Nam, nên Base được xem là công cụ hữu hiệu để Ban Lãnh đạo và các bộ phận có thể thông tin kịp thời đến mọi người trong Công ty về các vấn đề cần thực hiện. Đồng thời, Base cũng sẽ hạn chế được việc tiếp xúc, và trao đổi trực tiếp trong những tình huống không thật sự cần thiết để giảm rủi ro trong tình hình dịch bệnh.

Trong giai đoạn sắp tới, Imexpharm sẽ đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động bán hàng của Công ty, cụ thể việc thúc đẩy các hình thức thanh toán trực tuyến, giảm việc thanh toán bằng tiền mặt sẽ được áp dụng.

QUY TRÌNH SẢN XUẤT NGHIÊM NGẶT ĐÁP ỨNG ĐẦY ĐỦ TIÊU CHÍ AN TOÀN

“

Để sản xuất ra những sản phẩm có chất lượng, trước hết quy trình sản xuất phải được thực hiện một cách bài bản, khoa học, tuân thủ đầy đủ và nghiêm ngặt quy trình quản trị chất lượng. Hiện nay Imexpharm đang vận hành nhà máy theo tiêu chuẩn EU-GMP và WHO-GMP.

Mặc dù là các nhà máy đạt tiêu chuẩn WHO-GMP nhưng Imexpharm cũng xây dựng các quy trình vận hành dựa trên EU-GMP. Dựa vào tiêu chí EU-GMP, các cơ sở sản xuất của Imexpharm được trang bị các công cụ sản xuất hiện đại dưới sự tư vấn của chuyên gia đến từ Châu Âu. Riêng đối với các nhà máy EU-GMP, để đưa vào vận hành phải có sự xét duyệt và công nhận của cơ quan có thẩm quyền thuộc các nước trong liên minh Châu Âu. Nhà xưởng sản xuất dược phải đạt tiêu chuẩn chống nhiễm chéo để vừa bảo vệ an toàn sức khỏe cho công nhân vừa đảm bảo chất lượng sản phẩm. Bộ phận Đảm Bảo Chất Lượng (Quality Assurance - QA) của Imexpharm được xây dựng theo tư vấn của cán bộ chuyên gia, bao gồm những cán bộ có những năm kinh nghiệm là trong lĩnh vực dược nên hệ thống nhà máy luôn vận hành ổn định, phù hợp với các chuẩn mực và thông lệ tiên tiến.

Để tạo ra các sản phẩm chất lượng, Imexpharm đặt ra trong toàn bộ quy trình nguyên liệu đầu vào phải có xuất xứ rõ ràng, phải được thẩm định kỹ trước khi đưa vào sản xuất. Tuy nhiên, nguyên liệu trước khi đưa vào sản xuất phải có

bằng chứng rõ ràng đã được kiểm tra một cách toàn diện về chất lượng và độ ổn định. Trước khi nguyên liệu được nhập kho bộ phận Kiểm Nghiệm (Quality Control) sẽ kiểm tra nguyên liệu để đảm bảo rằng, nguyên liệu đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn sản xuất. Tại mỗi nhà máy Imexpharm đều có bộ phận QC để theo dõi độ ổn định, kiểm tra chất lượng thành phẩm trước khi nhập kho và phân phối đến người tiêu dùng cuối cùng.

Ngoài ra, Imexpharm cũng đánh giá năng lực của nhà phân phối trong việc bảo quản các sản phẩm của Imexpharm theo tiêu chuẩn nhà sản xuất và tránh tình trạng hàng hóa bị ảnh hưởng chất lượng do nhà phân phối không đáp ứng đầy đủ các khuyến nghị mà Imexpharm đưa ra.

Chính nhờ việc xây dựng bài bản, khoa học từ cơ sở hạ tầng đến đội ngũ vận hành mà các sản phẩm của Imexpharm luôn đạt chất lượng cao, có thể sánh ngang tầm vào các loại thuốc ngoại trong khi giá thành lại phù hợp với túi tiền của người tiêu dùng Việt Nam.



ĐỘI NGŨ BÁN HÀNG DÀY DẶN KINH NGHIỆM



Imexpharm tổ chức đội ngũ bán hàng theo từng chi nhánh trải dọc Việt Nam. Hiện nay, Imexpharm có 20 chi nhánh bán hàng trên phạm vi cả nước. Giám đốc bán hàng toàn quốc sẽ chịu trách nhiệm điều hành/ quản lý 20 chi nhánh bán hàng này đồng thời chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc Imexpharm, Giám đốc bán hàng toàn quốc và các lãnh đạo của bộ phận bán hàng là những người có thâm niên hoạt động trong ngành dược, nên am hiểu sâu sắc thị trường, từ đó đưa ra các chương trình và chiến lược bán hàng phù hợp.

Lực lượng bán hàng của Imexpharm có tổng cộng 425 nhân viên trong đó nhân viên thị trường là 200 người và còn lại là đội ngũ hỗ trợ. Các chi nhánh được tổ chức hoạt động theo định hướng chung của Công ty và cụ thể hóa nhiệm vụ bằng các chỉ tiêu được phân bổ Imexpharm thực hiện đánh giá việc quản trị bán hàng hàng tuần, tháng, quý, năm để kịp thời có những điều chỉnh phù hợp với mục tiêu chiến lược của Công ty.

Các trình dược viên của Imexpharm được tuyển dụng theo quy trình chuẩn của Công ty và được đào tạo thường xuyên về kiến thức sản phẩm để có đầy đủ khả năng tư vấn cho khách hàng.

Ngoài ra, Imexpharm cũng thực hiện các khóa đào tạo bên ngoài, hoặc các khóa huấn luyện kỹ năng kết hợp với hoạt động dã ngoại để đội ngũ có thể giao lưu, gặp gỡ từ đó tăng thêm tinh thần đoàn kết.



Đội ngũ bán hàng của Imexpharm là kết tinh của truyền thống và hiện đại. Nếu như các cán bộ quản lý bán hàng là những người am hiểu sâu sắc ngành dược, có nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực này thì các trình dược viên đa số là lực lượng trẻ, với đầy nhiệt huyết cống hiến và cháy trong mình ngọn lửa đam mê, tích cực xông pha với khát vọng dẫn đầu. Từ đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của Imexpharm ngày một phát triển.



Công ty cũng chú trọng xây dựng kế hoạch duy trì hoạt động kinh doanh liên tục trong tình hình có dịch Covid-19, và phổ biến đến từng nhân viên bán hàng. Do đó, đội ngũ bán hàng của Imexpharm nắm vững và tuân thủ đầy đủ các quy trình kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh để bảo vệ sức khỏe và an toàn cho khách hàng cũng như bảo vệ chính mình. Ngoài ra, đội ngũ trình dược viên còn được đào tạo để ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bán hàng, từ đó thích nghi tốt với tình hình mới và góp phần củng cố hiệu quả hoạt động.

HOẠT ĐỘNG MARKETING ĐA DẠNG THEO CHIỀU SÂU

“

Hoạt động Marketing của Công ty tập trung cho việc quảng bá hình ảnh và thương hiệu Imexpharm đến với các cán bộ ngành y và các bệnh nhân. Hoạt động marketing của Imexpharm chủ yếu triển khai vào hai kênh bán hàng chính là OTC và ETC. Đội ngũ Marketing của Imexpharm là các dược sỹ am hiểu về sản phẩm của công ty cũng như các quy trình phân phối dược phẩm.

Bên cạnh đó, phòng Marketing còn có những cán bộ hiểu về các hoạt động thương mại trong ngành và xây dựng các chương trình Trade Marketing đặc thù cho công ty. Phó Tổng giám đốc phụ trách chiến lược là người trực tiếp chỉ đạo hoạt động của phòng Marketing, do đó các hoạt động Marketing luôn được xây dựng theo nguyên tắc nhất quán và hài hòa với mục tiêu chiến lược của Công ty.



“

Kênh bán hàng ETC có những hoạt động mang tính đặc thù, do khách hàng chủ yếu là các bệnh viện và phòng khám bác sỹ. Imexpharm thường xuyên tổ chức các hội nghị chuyên đề để giới thiệu sản phẩm của Công ty, đồng thời cũng giúp các cán bộ ngành y có điều kiện giao lưu, học hỏi để hoàn thiện kỹ năng chuyên môn. Các hội thảo khoa học cũng được tổ chức cho nhóm các bác sỹ tại các bệnh viện và được thực hiện một cách thường xuyên bởi đội ngũ chuyên nghiệp của phòng Marketing.

Đối với các nhà thuốc, đội ngũ trình dược viên sẽ là những người tiếp cận và giới thiệu các sản phẩm của Imexpharm. Bên cạnh đó, các hội thảo và hội nghị khách hàng sẽ được phòng Marketing tổ chức để tạo sự gắn kết giữa khách hàng và Imexpharm, các hội thảo còn là nơi gặp gỡ, giao lưu cho các khách hàng đồng thời cũng để Imexpharm cung cấp nhiều thông tin bổ ích hơn về Công ty, củng cố niềm tin của các khách hàng đối với Công ty. Imexpharm có đội ngũ chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp, kịp thời thu thập các ý kiến đóng góp và thực hiện khảo sát sự hài lòng của khách hàng nhằm giúp bộ phận Marketing đưa ra những chiến lược phù hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Ngoài ra, các hoạt động tri ân khách hàng trong các sự kiện quan trọng như sinh nhật, ngày lễ, tết cũng được phòng Marketing thực hiện chu đáo nhằm thể hiện sự trân trọng của Imexpharm dành cho khách hàng và mong muốn sự gắn kết lâu dài của khách hàng với Công ty. Imexpharm có hệ thống tiếp nhận phản hồi ý kiến của khách hàng 24/7, hệ thống này giúp Công ty có thể xử lý và phản hồi những thắc mắc, khiếu nại của khách hàng một cách nhanh chóng, từ đó từng nhà thuốc sẽ an tâm hơn khi thực hiện phân phối của sản phẩm của Imexpharm.

Imexpharm tự hào về chương trình “Điễn đàn Y khoa” hàng năm thu hút sự tham gia của đông đảo các bác sỹ và các cán bộ ngành y. Diễn đàn ngoài việc giới thiệu đến các y, bác sỹ những giải pháp điều trị hiệu quả của Imexpharm thì còn là nơi để các chuyên gia đầu ngành chia sẻ những kiến thức quý báu về các phương pháp điều trị đạt hiệu quả cao, từ đó cải thiện sức khỏe bệnh nhân. Ngoài ra, đội ngũ Marketing còn thường xuyên cập nhật kiến thức sản phẩm cho các nhân viên Sales mảng ETC, từ đó hỗ trợ đắc lực cho việc giới thiệu sản phẩm đến các bác sỹ một cách chuyên nghiệp, góp phần nâng cao uy tín của thương hiệu Imexpharm.

Trong năm 2021, hoạt động Marketing có nhiều xáo trộn, thay đổi do ảnh hưởng của các lệnh giãn cách xã hội. Tuy nhiên, các chính sách Marketing đã được điều chỉnh kịp thời, phù hợp với tình hình mới và tạo ra nhiều giá trị cho Công ty. Imexpharm đã mạnh dạn áp dụng chuyển đổi số trong hoạt động Marketing, các hoạt động hội thảo, hội nghị, đào tạo chuyên môn và chăm sóc khách hàng được duy trì theo hình thức trực tuyến. Tuy trong điều kiện khó khăn, đội ngũ Marketing đã có những thay đổi linh hoạt, thích nghi cao với tình hình thực tế, từ đó đóng góp tích cực vào việc tăng doanh số của Công ty.

HOẠT ĐỘNG R&D LUÔN ĐƯỢC ĐẨY MẠNH ĐẦU TƯ



Hoạt động nghiên cứu và phát triển luôn được Imexpharm quan tâm chú trọng do đây là tiền đề để sản xuất ra các loại thuốc chất lượng. Imexpharm chủ yếu sản xuất các loại thuốc generics, nên hoạt động của phòng R&D tập trung nghiên cứu để tạo ra các sản phẩm thuốc có độ ổn định cao với điều kiện khí hậu nhiệt đới, ẩm của Việt Nam và an toàn với người sử dụng.



Đội ngũ R&D của Imexpharm là những người có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: 2 tiến sĩ, 5 thạc sĩ, 1 dược sĩ chuyên khoa 1 và các Dược sĩ, kỹ sư từ những Đại học danh tiếng của Việt nam. Phòng R&D áp dụng phương pháp phát triển sản phẩm tiên tiến như Quality by Design để xây dựng công thức và quy trình sản xuất các sản phẩm mới. Từ những dữ liệu theo dõi chất lượng của những lô nghiên cứu, Phòng R&D phối hợp và chuyển giao các thông số và công thức tối ưu cho nhà máy sản xuất nhằm tạo ra những sản phẩm thuốc chất lượng cao, theo đúng sứ mệnh của Công ty là tạo ra các giải pháp hiệu quả để chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Imexpharm hàng năm đều trích một phần doanh thu để phục vụ cho các công tác nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới cũng như duy trì hoạt động theo dõi hiệu quả và chất lượng của các sản phẩm đã có mặt trên thị trường. Vì thế, trang thiết bị cho phòng R&D được đầu tư theo hướng hiện đại, đảm bảo việc thực hiện các nghiên cứu theo các tiêu chuẩn hiện đại và đáp ứng

yêu cầu về độ chính xác cao của hoạt động nghiên cứu và phát triển. Việc đăng ký thuốc cũng là nhiệm vụ trọng tâm của phòng R&D.

Hiện tại, ngoài việc thực hiện các đăng ký mới và gia hạn số đăng ký với Cục Quản lý Dược Việt Nam, phòng R&D còn thực hiện đăng ký lưu hành dược phẩm tại Châu Âu cho sản phẩm của Imexpharm. Việc thực hiện đăng ký dược phẩm tại Châu Âu phức tạp và tiêu chuẩn rất khắt khe, do đó phòng R&D phải thật am hiểu quy trình và có nhiều kỹ năng chuyên môn trong quá trình nộp hồ sơ và giải trình với các cơ quan Châu Âu.

Bên cạnh đó, nghiên cứu tương đương sinh học cho các sản phẩm cũng được phòng R&D phối hợp với các phòng thử tương đương sinh học ở Việt Nam và nước ngoài thực hiện. Các sản phẩm mà Imexpharm nghiên cứu và sản xuất luôn có chất lượng cao và tương đương sinh học, có thể sánh ngang với sản phẩm gốc của các tập đoàn đa quốc gia.

Phòng R&D hàng năm còn phối hợp với các trường đại học và các hiệp hội trong ngành y để thực hiện các đề tài nghiên cứu, qua đó làm tiền đề cho việc nâng cao hiệu quả điều trị của các sản phẩm của Imexpharm. Trong năm 2021, mặc dù tình hình diễn biến phức tạp nhưng Imexpharm vẫn thực hiện việc tài trợ cho nghiên cứu về bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (MAEC) của trung tâm nghiên cứu khoa học thuộc hội phổi Việt Nam. Nghiên cứu này rất có ý nghĩa đối với việc khám chữa bệnh và bảo vệ sức khỏe người dân.



Trong giai đoạn sắp tới, phòng R&D sẽ đẩy mạnh nghiên cứu mới các sản phẩm đặc thù cho các nhà máy đạt tiêu chuẩn Châu Âu và các sản phẩm bảo vệ sức khỏe với mục đích đa dạng hóa danh mục sản phẩm của Imexpharm, tăng sự hiện diện của công ty trên thị trường.



Ngoài ra, phòng R&D cũng sẽ đẩy mạnh hợp tác với các đối tác chiến lược trong việc nghiên cứu các sản phẩm mới và không ngừng học hỏi, tiếp thu những công nghệ tiên tiến trên thế giới để hoạt động R&D tại Imexpharm không ngừng phát triển và góp phần thực hiện sứ mạng “Chất lượng hàng đầu - Tiêu chuẩn Châu Âu” thông qua việc nghiên cứu để tạo ra các sản phẩm đạt chuẩn quốc tế.



HỆ THỐNG QUẢN TRỊ KIỂM SOÁT RỦI RO

Imexpharm xây dựng hệ thống kiểm soát rủi ro theo 3 lớp bảo vệ để hỗ trợ cho việc ngăn ngừa, giảm thiểu rủi ro đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



Đầu tiên, mỗi nhân viên, mỗi bộ phận sẽ quản lý hoạt động của mình theo đúng quy trình và chính sách của Công ty. Tiếp đến, Imexpharm có bộ phận kiểm soát nội bộ để thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của các chi nhánh, nhà máy và phòng ban trong phạm vi toàn Công ty. Ban Kiểm soát trực thuộc Đại hội đồng Cổ đông sẽ giám sát và kiểm tra toàn bộ hoạt động của Công ty một cách độc lập.

Dưới sự hỗ trợ của các công cụ quản lý hiện đại như SAP-ERP và DMS, hoạt động phân quyền trong hệ thống tài chính và trích xuất dữ liệu được thực hiện dễ dàng nên mỗi cấp quản lý sẽ đóng vai trò như là một mắt xích trong hệ thống quản trị rủi ro. Các chính sách của Công ty được phổ biến tới từng nhân viên để thực hiện một cách rõ ràng và được cập nhật thường xuyên. Ngoài ra, Imexpharm còn đẩy mạnh việc xây dựng văn hóa tuân thủ trong công ty thông qua các chuyên đề văn hóa và các cuộc khảo sát văn hóa được các nhân viên Imexpharm thực hiện hàng tháng.

Bộ phận Pháp chế phối hợp với Kiểm soát nội bộ để kiểm tra các quy trình, hợp đồng được thực hiện giữa Công ty với khách hàng và đối tác để đảm bảo việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, Điều lệ, Chính sách của Công ty. Phòng Pháp chế của Imexpharm ngoài việc thực hiện chức năng giám sát tuân thủ còn thực hiện chức năng phòng ngừa rủi ro bằng cách thường xuyên cập nhật đến các quy định mới của Pháp luật và Công ty đến từng nhân viên thông qua các buổi đào tạo và phổ biến kiến thức. Kiểm soát nội bộ và Pháp chế sẽ đưa ra các báo cáo nhận định về tình hình tuân thủ các quy định và công tác quản trị rủi ro của các phòng ban và chi nhánh để có các tham mưu phù hợp cho ban điều hành nhằm giảm thiểu rủi ro, tăng cường sự minh bạch trong hoạt động của Công ty.

Kiểm soát nội bộ của Imexpharm là những kiểm soát viên dày dặn kinh nghiệm, am hiểu quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nên hỗ trợ rất đắc lực cho Ban Tổng giám đốc trong việc đưa ra các khuyến nghị về ngăn ngừa và kiểm soát rủi ro ở cấp độ

toàn Công ty cũng như cấp độ từng nhà máy và từng phòng ban. Đội ngũ Pháp chế của Imexpharm am hiểu luật pháp, có nhiều kinh nghiệm về Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán góp phần giúp củng cố hoạt động quản trị công ty và xây dựng Imexpharm trở thành một trong những công ty niêm yết có hoạt động quản trị công ty tốt nhất nhóm vốn hóa vừa.

Ban kiểm soát của Imexpharm thực hiện việc giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành một cách Công ty, minh bạch. Những ý kiến của Ban kiểm soát giúp cho Ban điều hành có thể đưa ra những chính sách để cải thiện hoạt động của Công ty, giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Với những năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài chính, kiểm toán các kiểm soát viên của Ban kiểm soát am hiểu những thông lệ quản trị tốt cũng như các nhân tố chi phối hoạt động của Công ty để từ đó có những kiến nghị hợp lý để ban điều hành điều chỉnh các chính sách và hoạt động theo hướng ngày càng minh bạch hơn.

Trong năm 2021, Hoạt động kiểm soát nội bộ có nhiều hạn chế do ảnh hưởng của các lệnh giãn cách nhưng Imexpharm đẩy mạnh hoạt động giám sát từ xa, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm tra, giám sát các chi nhánh. Nhờ vậy, hoạt động kiểm soát vẫn được duy trì trong suốt mùa dịch. Mặc dù có nhiều cải tiến, nhưng hoạt động kiểm soát nội bộ và tuân thủ của công ty cần phải được củng cố hơn nữa. Đối với giai đoạn sắp tới, Công ty dự định sẽ tăng cường nhiều công cụ quản lý hiện đại như: quản trị hàng tồn kho theo vị trí hay việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt, nhờ vậy quy trình quản trị rủi ro sẽ được củng cố và hoạt động của kiểm soát nội bộ ngày càng được nâng cao, đóng góp tích cực cho quá trình phát triển của Công ty.

NỀN TẢNG TÀI CHÍNH MINH BẠCH, CHẮT CHIU NIỀM TIN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ



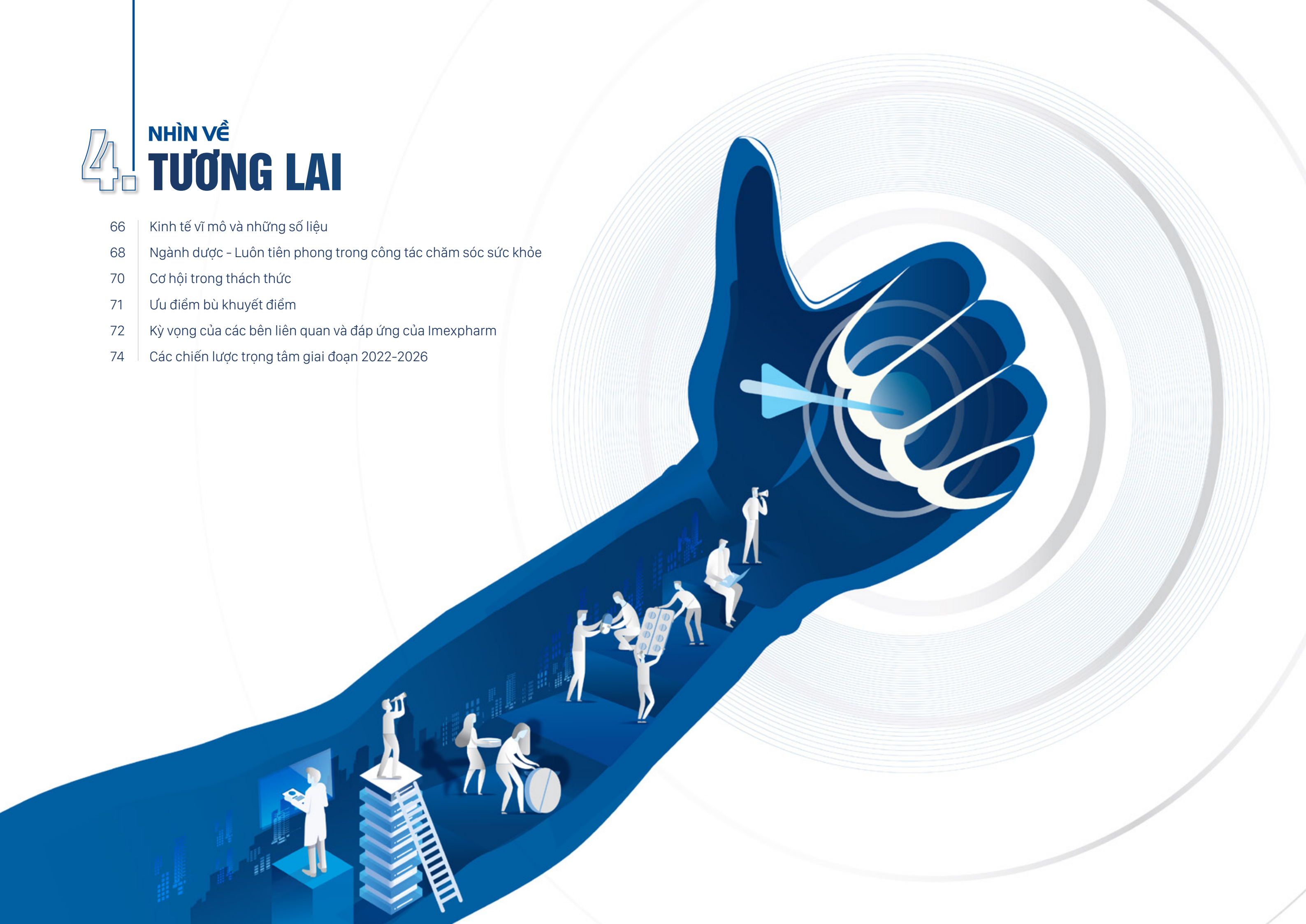
Imexpharm quản trị tài chính theo khẩu vị rủi ro thấp. Công ty thực hiện quản lý vốn lưu động theo chính sách thận trọng, giảm thiểu tối đa rủi ro thanh khoản và hạn chế việc sử dụng nợ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Imexpharm khởi đầu là một xí nghiệp dược nhỏ, đến nay là một công ty cổ phần đại chúng, niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Imexpharm thực hiện đầu tư các nhà máy mới chủ yếu thông qua việc phát hành cổ phiếu ra công chúng, không ưu tiên việc sử dụng nợ làm tăng đòn bẩy tài chính. Trong hơn 20 năm cổ phần hóa và hơn 15 năm là công ty niêm yết, Imexpharm luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật và được cộng đồng đầu tư đánh giá là công ty minh bạch. Imexpharm cũng được Ủy ban chứng khoán tặng bằng khen cho những đóng góp của mình cho sự phát triển của thị trường chứng khoán. Imexpharm thành lập phòng Quan hệ nhà đầu tư để giúp kết nối các nhà đầu tư, cổ đông và hoạt động của Công ty. Imexpharm luôn công bố các thông tin đến cổ đông, nhà đầu tư một cách kịp thời, chính xác. Hoạt động công bố

thông tin được thực hiện bởi người được ủy quyền công bố thông tin là Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công ty từ đó tạo niềm tin cho các nhà đầu tư, bên cạnh đó Imexpharm xây dựng quy trình công bố thông tin theo đúng các quy định của pháp luật và các quy định của Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và được quản lý dựa trên các chuẩn mực tiên tiến trên thế giới, nên đảm bảo tối đa quyền lợi của các cổ đông. Phòng Quan hệ nhà đầu tư của Imexpharm ngoài vai trò là cầu nối giữa Ban lãnh đạo công ty và các cổ đông, còn hỗ trợ tích cực cho Ban điều hành trong việc xúc tiến hợp tác, kinh doanh với các đối tác trong và ngoài nước. Hàng tháng, Imexpharm công bố bản tin quan hệ nhà đầu tư rộng rãi trên trang web của công ty. Bên cạnh đó, Imexpharm cũng tổ chức các chuyến chuyển tham quan nhà máy EU-GMP cho các cổ đông để hiểu hơn về quá trình sản xuất của Công ty cũng như những chiến lược đầu tư cho chất lượng của Imexpharm để từ đó cổ đông thêm yên tâm hơn khi đầu tư tại Imexpharm. Phòng Quan hệ nhà đầu tư của Imexpharm sẽ tiếp nhận và phản hồi tất cả các ý kiến của nhà đầu tư về hoạt động của công ty trên nguyên tắc minh bạch, công bằng trong việc đối xử với các cổ đông.

4 NHÌN VỀ TƯƠNG LAI

- 66 Kinh tế vĩ mô và những số liệu
- 68 Ngành dược - Luôn tiên phong trong công tác chăm sóc sức khỏe
- 70 Cơ hội trong thách thức
- 71 Ưu điểm bù khuyết điểm
- 72 Kỳ vọng của các bên liên quan và đáp ứng của Imexpharm
- 74 Các chiến lược trọng tâm giai đoạn 2022-2026





KINH TẾ VĨ MÔ NHỮNG SỐ LIỆU

Năm 2021 khép lại với rất nhiều nốt trầm của cả nền kinh tế dưới ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Tuy vậy, ước tính tổng sản phẩm quốc nội (GDP) cả năm 2021 vẫn tăng trưởng 2,58% trong năm 2021, thấp hơn rất nhiều so với chỉ tiêu 6% do Quốc hội đề ra. Đợt bùng phát dịch bệnh lần thứ 4, đã làm cho GDP trong quý III năm 2021 giảm sâu, ở mức chưa từng có tính từ thời kỳ đất nước đổi mới năm 1986. Tuy vậy, đà tăng trưởng nhanh chóng được lấy lại trong quý IV và kinh tế cả nước năm 2021 vẫn đạt mức tăng trưởng 2,58%.

Công nghiệp và xây dựng là ngành đầu tàu với tốc độ tăng trưởng cao nhất và đóng góp tích cực nhất trong cơ cấu GDP với mức tăng trưởng 4,05% đóng góp 37,86% trong GDP. Nông, lâm thủy sản trong năm 2021 đã phát huy tốt vai trò bệ phóng cho nền kinh tế tăng trưởng, dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của việc đứt gãy chuỗi cung ứng. Nông lâm nghiệp vẫn tăng trưởng 2,9% và chiếm tỷ trọng 12,36% trong cơ cấu GDP. Ngành dịch vụ chịu ảnh hưởng nặng nề từ các lệnh giãn cách xã hội, tuy vậy vẫn đạt mức tăng trưởng 1,22% và đóng góp 40,95% trong tổng sản phẩm quốc nội.

Trong giai đoạn khủng hoảng do đại dịch nhưng kim ngạch xuất nhập khẩu vẫn tăng 22,6% so với cùng kỳ năm 2020 và ước đạt tổng giá trị 668,5 tỷ Đô la Mỹ. Trong đó giá trị xuất khẩu đạt 336,25 tỷ USD tăng 19% so với năm trước. Kim ngạch nhập khẩu cũng tăng 26,5% và ước đạt 332,25 tỷ USD. Những nỗ lực phục hồi kinh tế trong Quý IV đã giúp kinh tế lấy lại đà tăng và Việt Nam trong năm 2021 vẫn là nước xuất siêu khoảng 4 tỷ USD.

Trong bối cảnh phải đối mặt với rất nhiều khó khăn chưa có tiền lệ nhưng các doanh nghiệp Việt Nam trong năm 2021 đã thể hiện sự bền bỉ, chịu khó, đồng lòng cùng Chính quyền và nhân dân chiến thắng đại dịch. Các doanh nghiệp đã chủ động thực hiện các mô hình sản xuất kinh doanh 3 (4) tại chỗ, "1 cung đường 2 điểm đến" để thực hiện phòng dịch. Trong năm 2021 đã có 116.800 doanh nghiệp được thành lập, cùng với 43.100 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, nâng tổng số doanh nghiệp trong năm lên con số gần 160.000 doanh nghiệp. Các doanh nghiệp đã nỗ lực không ngừng để duy trì sản xuất, tạo công ăn việc làm cho người lao động góp phần tích cực cùng Chính phủ vượt qua đại dịch.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI đăng ký vào Việt Nam trong năm 2021 tăng khoảng 9,2% và đạt mức trên 31 tỷ USD. Trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo thu hút hơn 18 tỷ USD. Trong năm 2021, có 106 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào Việt Nam, trong đó Singapore là nước dẫn đầu với tổng vốn trên 10,7 tỷ USD, chiếm 24,4%. Hàn Quốc là quốc gia xếp thứ hai với tổng vốn gần 5 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 15,9%. Trong khi đó xếp thứ 3 là Nhật Bản với tổng vốn 3,9 tỷ chiếm tỷ trọng 12,5%.

Bên cạnh những tác động tiêu cực mà đại dịch tạo ra thì cũng có những điểm tích cực được ghi nhận. Đó là dưới ảnh hưởng của các lệnh giãn cách, việc chuyển đổi số được thúc đẩy mạnh mẽ tại Việt Nam, góp phần đưa quy mô của nền kinh tế số Việt Nam tăng trưởng 31% so với năm 2020 và đạt 21 tỷ USD.



TỔNG SẢN PHẨM QUỐC NỘI
(GDP) TĂNG

2,58%



TỔNG KIM NGẠCH
XUẤT NHẬP KHẨU

668,5
TỶ USD



VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP
NƯỚC NGOÀI FDI VÀO VIỆT NAM

31
TỶ USD



QUY MÔ CỦA NỀN KINH TẾ SỐ
VIỆT NAM TĂNG

31%



THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN ĐẠT
MỨC THANH KHOẢN

53.000
TỶ ĐỒNG



CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN 2022
TỔNG SẢN PHẨM QUỐC NỘI TĂNG

6-6.5%

Dù phải thừa nhận có rất nhiều thách thức nhưng Việt Nam đã thực hiện tốt việc bảo vệ sức khỏe, an toàn cho người dân khi dịch bệnh bùng phát. Từ một trong những nước có tỷ lệ tiêm chủng thấp trong khu vực vào cuối tháng 04/2021, đến cuối năm, Việt Nam đã vươn lên là một trong 3 nước có tốc độ tiêm chủng nhanh nhất toàn cầu. Kết thúc năm 2021, đã có gần 151 triệu liều vắc xin được tiêm trong đó gần 100% dân số trên 18 tuổi được tiêm ít nhất 1 mũi, hơn 90% người trên 18 tuổi được tiêm đủ 2 liều vắc xin.

Bên cạnh đó, thị trường chứng khoán năm 2021 đã bùng nổ và lập kỷ lục chưa từng có. Thị trường chứng khoán đạt mức thanh khoản thường xuyên hàng tỷ USD và cao nhất trong ngày 23/12/2021 đạt 53 nghìn tỷ đồng, tương ứng gần 2,3 tỷ USD. VN-Index lần đầu tiên vượt mốc 1.500 điểm. Nhà đầu tư trong nước chính là nhân tố quyết định xác lập kỷ lục này của thị trường chứng khoán.

Quốc hội khóa XV tại kỳ họp thứ 2 đã thông qua chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội trong năm 2022 với GDP tăng trưởng 6-6,5% và thu nhập bình quân đầu người ở mức 3.900 đô la Mỹ. Tình hình thế giới hiện đang còn nhiều diễn biến phức tạp, tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn đang tiếp diễn, lạm phát tăng cao ở Mỹ cùng với tốc độ "siêu lây nhiễm" của biến chủng Omicron đã và đang là những mối đe dọa của việc phục hồi kinh tế toàn cầu. Việt Nam cũng chịu nhiều tác động khi mà ngành dịch vụ, đặc biệt là du lịch vẫn chưa thể phục hồi. Tuy nhiên, với quyết tâm của Chính phủ là "Vừa phòng chống dịch bệnh - Vừa phát triển kinh tế" thì mục tiêu tăng trưởng của Việt Nam trong năm 2022 là hoàn toàn khả thi. Ngoài ra, Việt Nam sẽ tiếp tục ưu tiên hoàn thiện và đồng bộ thể chế phát triển, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, xây dựng xã hội trật tự kỷ cương. Đồng thời,

quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Việt Nam cũng cam kết mức phát thải ròng "0" vào năm 2050 tại Hội nghị thượng đỉnh về khí hậu - COP26 tổ chức ở Glasgow, Scotland.

Dưới ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 và các biện pháp phòng, chống dịch, chuỗi sản xuất và cung ứng hàng hóa trong năm 2021 bị đứt gãy. Trong năm 2022 Việt Nam sẽ tập trung phục hồi và đẩy mạnh của hoạt động sản xuất, đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Hoạt động chuyển đổi số sẽ tiếp tục được đẩy mạnh cùng với việc phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại để phục vụ cho các mục tiêu phát triển, góp phần tăng thu nhập và cải thiện đời sống người dân.

NGÀNH DƯỢC

LUÔN TIÊN PHONG TRONG CÔNG TÁC HỖ TRỢ CHĂM SÓC SỨC KHỎE



Ngành dược Việt Nam đã trải qua một năm 2021 đầy biến động dưới ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19. Nếu như đầu năm, những dự báo đều tỏ ra lạc quan về triển vọng ngành, thì đợt bùng phát dịch bệnh lần thứ 4, đã tạo ra những khoảng lặng rất lớn trong ngành Dược. Dưới ảnh hưởng của các lệnh giãn cách xã hội, sản lượng thuốc tiêu thụ ở kênh bệnh viện giảm rất sâu do người dân phải hạn chế đi lại, đồng thời kênh nhà thuốc cũng suy giảm, ngoại trừ các loại thuốc thiết yếu cung cấp cho việc phòng chống dịch bệnh tăng đột biến do nhu cầu tích trữ trong người dân. Các bệnh viện ở phía Nam phải chuyển đổi công năng để điều trị COVID-19, từ đó tạo ra tâm lý lo ngại cho người dân, dẫn đến doanh số của kênh bệnh viện sụt giảm nghiêm trọng. Ngoài ra sản lượng sản xuất của các công ty dược, đặc biệt là các công ty ở phía Nam cũng giảm đáng kể trong giai đoạn tháng 7-8 do tình hình thị trường và phải áp dụng các biện pháp 3 (4) tại chỗ trong sản xuất.



Ngoài những khó khăn thách thức đến từ thị trường thì ngành Dược cũng chịu tác động lớn từ việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Hầu hết các nguyên liệu dược ở Việt Nam đều phải nhập khẩu từ nước ngoài, trong đó các thị trường chính là Trung Quốc, Ấn Độ và Châu Âu. Dưới ảnh hưởng của các biện pháp phòng dịch ở Trung Quốc, khủng hoảng năng lượng và việc siết chặt các biện pháp bảo vệ môi trường, cùng với đó là các đợt bùng phát dịch bệnh ở Ấn Độ và Châu Âu đã làm cho chuỗi cung ứng bị đứt gãy, tăng giá nguyên liệu, ảnh hưởng đến biên lợi nhuận của các doanh nghiệp dược. Các doanh nghiệp đành phải dự trữ nguyên vật liệu để giảm rủi ro của việc tăng giá và khan hiếm nguyên vật liệu, dẫn đến chi phí tồn kho tăng cao. Song song với giá nguyên liệu tăng, việc tập trung toàn lực cho việc phòng, chống dịch COVID-19 làm cho việc giải ngân ở các bệnh viện có phần chậm hơn trước, làm cho công nợ của kênh này tại các doanh nghiệp tăng cao, gây khó khăn trong việc đảm bảo nguồn vốn lưu động cho các doanh nghiệp dược.

Theo một báo cáo được thực hiện bởi VNR (Vietnam Report) vào tháng 12/2021 về tác động của dịch COVID-19 đối với các doanh nghiệp trong ngành cho thấy 57,14% doanh nghiệp đánh giá tình hình xấu đi một

chút, trong khi đó chỉ có 7,14% doanh nghiệp đánh giá tình hình tốt hơn một chút. Trong 20 công ty Dược niêm yết trên thị trường chứng khoán thì chỉ có khoảng 50% doanh nghiệp có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận so với năm 2020.

Nhưng cũng phải nhìn nhận những điểm sáng của ngành dược trong năm 2021, khi trở thành đầu tàu, hỗ trợ tích cực cho việc chăm sóc sức khỏe người dân trong tình hình dịch bệnh. Thành công đáng chú ý nhất có thể kể đến là một số doanh nghiệp Dược Việt Nam đã có thể sản xuất thuốc điều trị COVID-19 - Molnupiravir để đáp ứng nhu cầu trong nước, góp phần tích cực vào việc điều trị COVID-19, giảm thiểu số ca tử vong. Đồng thời, ngành Dược cũng góp phần tích cực vào việc kiểm tra, giám sát, phân phối vaccine đến các địa phương, phục vụ kịp thời công tác tiêm chủng cho toàn dân. Ngoài ra, các sản phẩm thuốc trong nước khác cũng góp phần đáng kể vào việc chung tay đẩy lùi dịch COVID-19. Bên cạnh đó, cũng phải thừa nhận rằng, đại dịch đã thúc đẩy nhanh chuyển đổi số, nâng cao năng lực quản trị rủi ro và đẩy mạnh hoạt động tái cấu trúc các doanh nghiệp dược trong tình hình mới.

Triển vọng của ngành Dược trong năm 2022 rất khó dự báo vì phụ thuộc rất nhiều vào tình hình diễn biến và khả năng kiểm soát dịch

bệnh. Nhưng, khả năng tăng trưởng của ngành Dược trong năm 2022 vẫn khá tiềm năng khi mà việc tiêm phủ vaccine của Việt Nam đạt hơn 90% dân số, cùng với tình hình dịch bệnh đang có dấu hiệu hạ nhiệt tại Ấn Độ, góp phần làm cho hoạt động sản xuất nguyên liệu dược tại quốc gia này được khôi phục mạnh mẽ, tạo ra triển vọng giảm giá các nguyên liệu đầu vào. Ngoài ra, tốc độ già hóa dân số của Việt Nam vẫn diễn ra nhanh chóng, do đó dư địa tăng trưởng của ngành Dược vẫn còn khá lớn. Từ đó, hoạt động M&A trong ngành dự đoán sẽ tiếp tục được đẩy mạnh do thị trường Việt Nam với dân số gần 100 triệu người, cùng với thu nhập trung bình đang tăng lên luôn là một thị trường đầy tiềm năng đối với các công ty Dược trong và ngoài nước.

Năm 2021 đi qua với nhiều thử thách được xem là chưa có tiền lệ trong quá trình hoạt động của Imexpharm kể từ khi khởi nghiệp cách đây gần 45 năm. Tuy vậy, Ban Điều hành cũng nhìn nhận trong thách thức sẽ có cơ hội và vì thế, các hoạt động quản trị rủi ro và củng cố chuỗi giá trị của Imexpharm trong suốt thời gian khủng hoảng vì đại dịch đã được Imexpharm thực hiện rất tốt. Trong gian nan thử thách, ý chí của con người được trui rèn, sự an toàn và gắn kết của toàn thể nhân viên Imexpharm là động lực to lớn giúp Công ty vượt qua một năm khó khăn.

CƠ HỘI TRONG THÁCH THỨC



“ Kể từ khi Covid 19 xuất hiện năm 2019, ngành Dược đối mặt với nhiều thách thức nhưng cũng mở ra nhiều cơ hội và triển vọng phát triển. Đối với Imexpharm do Công ty đang thực hiện chuyển đổi cơ cấu doanh thu, đẩy mạnh bán hàng ở kênh ETC do đó các lệnh giãn cách xã hội đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của Công ty vì người dân hạn chế đi đến bệnh viện. Tuy nhiên, Công ty nhìn nhận gián đoạn này chỉ là tạm thời, và doanh số của công ty sẽ tăng trưởng trở lại sau khi người dân dần thích nghi với cuộc sống bình thường mới có sự tồn tại của Covid-19. Bên cạnh đó, Imexpharm cũng sản xuất được các loại thuốc phục vụ cho việc hỗ trợ điều trị Covid-19 và nằm trong danh mục được Bộ Y tế công bố. Sản phẩm của Imexpharm có thể sánh ngang tầm với các loại thuốc được sản xuất tại các tập đoàn đa quốc gia. Đây cũng là cơ hội để Imexpharm tăng doanh số và ngày càng nhiều người biết đến các sản phẩm thương hiệu của Công ty.

S ản phẩm chủ lực của Imexpharm là kháng sinh, thế nhưng trong những năm gần đây tình trạng kháng kháng sinh đang đặt ra thách thức cho y tế toàn cầu phải tìm được những sản phẩm khác để thay thế loại thuốc đặc trị này. Việc thay thế kháng sinh không thể thực hiện ngay lập tức, và để giảm tình trạng kháng kháng sinh, phải có những giải pháp đồng bộ từ phía cơ quan quản lý, các bác sỹ và bệnh nhân. Đối với Imexpharm, Công ty luôn tuân thủ theo các quy trình sản xuất tiên tiến, sử dụng nguyên liệu chất lượng cao, an toàn cho công nhân vận hành và người sử dụng, an toàn cho môi trường, đồng thời mang lại hiệu quả điều trị tích cực. Do vậy, Công ty nhìn nhận Imexpharm cũng sẽ có được cơ hội cung cấp các sản phẩm thuốc chất lượng trong bối cảnh việc sản xuất và tiêu thụ kháng sinh hiện nay còn tồn tại nhiều vấn đề.

Hành lang pháp lý trong ngành dược vẫn còn nhiều điểm cần hoàn thiện, từ đó các doanh nghiệp hoạt động trong ngành có thể gặp khó khăn với những quy định còn nhiều bất cập. Imexpharm cũng đối mặt với thách thức này khi Công ty đẩy mạnh hoạt động đầu tư và tăng doanh số của kênh bệnh viện. Công ty đã có những điều chỉnh trong chính sách bán hàng để phù hợp với xu thế của thị trường và những thay đổi của ngành.

Trong những năm gần đây, Chính phủ đang thúc đẩy các doanh nghiệp dược nội địa cải tiến công nghệ sản xuất để tạo ra những sản phẩm chất lượng cao, nhằm xây dựng ngành dược Việt Nam theo hướng tự chủ hơn. Đây là cơ hội tốt cho Imexpharm khi Công ty không ngừng

đầu tư cho chất lượng, áp dụng những công nghệ mới trong quản trị sản xuất và kinh doanh. Các sản phẩm của Imexpharm sản xuất tại các nhà máy đạt chuẩn EU-GMP có thể đấu thầu ở phân nhóm 1, 2 vốn chỉ dành cho các loại thuốc ngoại. Do đặc thù nhân công giá rẻ tại Việt Nam, sản phẩm của Imexpharm sẽ có lợi thế về giá so với các sản phẩm ngoại nhập, vì thế khả năng cạnh tranh và thắng thầu của Imexpharm được cải thiện rõ rệt. Tuy nhiên, cơ hội này cũng đi kèm thách thức khi mà ngày càng nhiều doanh nghiệp trong nước sẵn sàng đầu tư vốn để nâng cấp tiêu chuẩn sản xuất, và có các sản phẩm có thể tham gia đấu thầu ở phân khúc chất lượng cao. Imexpharm với tư cách là doanh nghiệp dược nội địa tiên phong trong cải tiến chất lượng sẽ tiếp tục áp dụng các quy trình tiên tiến, nâng cao hiệu quả quản trị sản xuất để có thể tạo ra những sản phẩm chất lượng với giá thành cạnh tranh nhất.

Làn sóng mua bán sáp nhập đã và đang diễn ra trong ngành dược, Imexpharm nhìn nhận thách thức của các hoạt động M&A có thể làm thay đổi các chiến lược của Công ty. Tuy nhiên, cơ hội mà các hoạt động M&A mở ra là khá lớn. Hoạt động Nghiên cứu và Phát triển của các công ty dược nội địa đa phần chỉ dừng lại ở việc sản xuất các sản phẩm thuốc đơn giản, chưa có nhiều những loại thuốc riêng biệt, làm nên tên tuổi của Công ty trên thị trường. Việc kết hợp với các công ty nước ngoài dồi dào về vốn và hiện đại về công nghệ sẽ giúp Imexpharm mở rộng doanh mục sản phẩm, tiếp nhận những công nghệ mới để hoàn thiện quy trình sản xuất, từ đó nâng cao uy tín của thương hiệu Imexpharm.

ƯU ĐIỂM BÙ KHUYẾT ĐIỂM

“ Imexpharm có hệ thống nhà máy tiên tiến, đạt tiêu chuẩn EU-GMP để sản xuất ra các loại thuốc chất lượng, phù hợp với túi tiền của người Việt, tuy nhiên các hoạt động quảng bá hình ảnh của Imexpharm trong các phương tiện thông tin truyền thông còn nhiều hạn chế do đặc thù của các sản phẩm kháng sinh. Với ưu thế sản xuất các sản phẩm chất lượng cao, Imexpharm tăng cường các hoạt động khoa học thông qua việc tổ chức các hội thảo để giới thiệu sản phẩm đến đội ngũ cán bộ ngành y, từ đó thúc đẩy doanh số của kênh bệnh viện và lan tỏa đến các nhà thuốc cùng bệnh nhân.

Đ ội ngũ nhân sự chất lượng cao của Imexpharm dày dặn kinh nghiệm trong ngành dược nhưng chưa tìm được lực lượng kế thừa xứng đáng. Tuy nhiên, Công ty đã có những chiến lược để xây dựng đội ngũ, phát triển nguồn nhân lực trẻ để luôn bắt kịp với đà tăng trưởng của Công ty. Sự không đồng đều về năng lực của đội ngũ nhân sự cũng đặt ra nhiều vấn đề trong việc quản trị nhân lực để thực hiện mục tiêu chiến lược của Imexpharm. Với thế mạnh là luôn lấy việc thúc đẩy hoạt động đào tạo làm trọng tâm, Imexpharm có các chiến lược huấn luyện đội ngũ được thực hiện bởi Ban lãnh đạo công ty, từ đó góp phần nâng cao năng lực của mỗi cá nhân trong tập thể. Công ty chú trọng việc khai thác và phát huy tối đa điểm mạnh của từng cán bộ nhân viên Imexpharm với phương châm phát triển toàn diện con người và không ai bị bỏ lại phía sau. Từ đó, Công ty là một tập thể gắn kết, có trình độ chuyên môn cao và giàu kỹ năng.

Hoạt động Nghiên cứu và Phát triển chưa thể bắt kịp với các nước tiên tiến trên thế giới phần nhiều vì chi phí đầu tư còn hạn chế và đội ngũ nhân lực chưa đáp ứng. Imexpharm tăng cường thực hiện các nghiên cứu hợp tác với các chuyên gia đầu ngành trong nước và các viện nghiên cứu nước ngoài để củng cố năng lực đội ngũ, đồng thời tiếp cận với các phương pháp tiên tiến. Bên cạnh đó, Công ty cũng tích cực tìm kiếm các đối tác chiến lược để có thể chuyển giao công nghệ và các sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa danh mục sản phẩm.



Imexpharm có nhiều chi nhánh và nhà máy nên việc quản lý có thể gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng về mặt địa lý. Tuy nhiên, công ty mạnh dạn cải tiến quy trình quản trị, áp dụng công nghệ tiên tiến như ERP, DMS đồng thời tích cực tuyên truyền, xây dựng văn hóa tổ chức thông qua các chuyên đề văn hóa và chuyên mục phát thanh nội bộ được thực hiện hàng ngày, để từ đó tất cả các cán bộ nhân viên của Imexpharm trên mọi miền đất nước có thể được cập nhật kịp thời những thông tin, quy định về hoạt động của Imexpharm. Ngoài ra, Imexpharm còn tổ chức ngày hội Sales và Marketing hàng năm để tất cả các nhân viên thuộc đội ngũ bán hàng của Công ty có thể gặp gỡ, giao lưu và chia sẻ kinh nghiệm, từ đó gắn kết hơn vì mục tiêu chung của Công ty.

KỶ VỌNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ ĐÁP ỨNG CỦA IMEXPHARM



Có nhiều bên liên quan trong hoạt động của Imexpharm. Tuy nhiên, hiện tại các bên liên quan trọng yếu đến hoạt động kinh doanh của Công ty có thể kể ra như sau: cổ đông, khách hàng, nhà cung cấp, nhân viên Công ty, chính quyền địa phương và các đối tác tín dụng.

Bên liên quan	Kỳ vọng	Đáp ứng của Imexpharm
Cổ đông	Hoạt động kinh doanh hiệu quả, tạo ra ngày càng nhiều giá trị.	Imexpharm luôn có chiến lược phát triển bền vững, gia tăng tài sản cho cổ đông hàng năm.
	Chính sách cổ tức hợp lý, tạo ra lợi ích cho cổ đông.	Chính sách cổ tức của Imexpharm được xây dựng dựa trên việc hài hòa lợi ích của cổ đông và các dự án đầu tư mới trong tương lai.
	Doanh nghiệp sản xuất có trách nhiệm, tạo ra sự an tâm cho cổ đông.	Imexpharm luôn áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất tiên tiến, an toàn cho công nhân và bảo vệ môi trường.
	Hoạt động quản trị minh bạch, nền tảng tài chính ổn định.	Đội ngũ quản trị tài chính của Imexpharm là những cá nhân dày dặn kinh nghiệm, thận trọng và minh bạch trong công tác tài chính, hoạt động quản trị công ty của Imexpharm luôn được đánh giá cao.
Khách hàng	Sản phẩm chất lượng cao, giá thành hợp lý.	Đầu tư các nhà máy đạt tiêu chuẩn Châu Âu để sản xuất ra các sản phẩm chất lượng, giá thành phù hợp với mức thu nhập của người Việt.
	Chính sách chăm sóc khách hàng tốt.	Đội ngũ chăm sóc khách hàng và đội ngũ trình dược viên được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp để nắm bắt các yêu cầu và giải đáp thắc mắc của khách hàng một cách nhanh chóng thông qua các kênh thông tin đa dạng.
	Đa dạng hóa các chính sách bán hàng.	Đội ngũ Marketing thường xuyên thực hiện khảo sát ý kiến của khách hàng, để xây dựng các chương trình phù hợp, đáp ứng nguyện vọng của khách hàng trên cơ sở hài hòa lợi ích của Công ty.

Bên liên quan	Kỳ vọng	Đáp ứng của Imexpharm
Nhà cung cấp	Hoạt động chào thầu công khai, minh bạch	Imexpharm xây dựng quy trình chuẩn để thực hiện việc mua nguyên liệu và thông báo đến các nhà cung cấp tiềm năng khi công ty chào thầu.
	Đối xử công bằng giữa các nhà cung cấp	Các nhà cung cấp sẽ được đánh giá chất lượng dựa trên các tiêu chí mà Imexpharm xây dựng để từ đó Công ty sẽ chọn ra nhà cung cấp đủ tiêu chí và giá cả hợp lý.
	Thanh toán đầy đủ và đúng hạn	Imexpharm luôn duy trì vốn lưu động ở mức cao, giảm thiểu tối đa rủi ro thanh khoản, nên luôn đáp ứng việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn.
Nhân viên	Môi trường làm việc an toàn, thân thiện, thúc đẩy sự phát triển	Imexpharm luôn xây dựng môi trường làm việc theo các tiêu chuẩn tiên tiến, luôn quan tâm đến sức khỏe và sự an toàn của nhân viên. Bên cạnh đó, môi trường làm việc theo hướng cạnh tranh công bằng để tạo ra sự phát triển, đồng thời Imexpharm có bộ phận Phát triển Nguồn nhân lực để tập trung việc đào tạo, phát triển năng lực chuyên môn và kỹ năng của các nhân viên Imexpharm.
	Chính sách lương thưởng cạnh tranh	Imexpharm xây dựng chính sách lương, thưởng dựa trên năng lực, có tính cạnh tranh so với các doanh nghiệp trong ngành đồng thời thúc đẩy sự phấn đấu trong mỗi nhân viên Imexpharm.
	Chính sách phúc lợi tốt và chăm lo đời sống tinh thần	Imexpharm có các chương trình du lịch hè, các chuyên đề văn hóa để chăm sóc đời sống tinh thần nhân viên. Đồng thời công ty cũng quan tâm tặng quà cho cán bộ công nhân viên trong các ngày đặc biệt như ngày 8/3, 20/10, ngày Tết cổ truyền và Tết Trung thu.
Các tổ chức tín dụng	Thanh toán gốc và lãi đúng hạn	Imexpharm quản lý tài chính thận trọng, luôn đáp ứng yêu cầu thanh khoản, do đó công ty có uy tín cao với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng.
	Hoạt động kinh doanh hiệu quả, góp phần xây dựng cộng đồng	Hoạt động kinh doanh của Imexpharm được thực hiện theo chiến lược bền vững, tạo ra lợi ích cho các bên liên quan và đưa công ty phát triển lâu dài.
	Tạo ra môi trường làm việc công bằng, trao quyền cho phụ nữ, thúc đẩy sự phát triển.	Imexpharm luôn đánh giá hiệu quả công việc dựa trên kết quả và năng lực của nhân viên, không phân biệt đối xử, cơ hội được trao cho nam và nữ như nhau, từ đó thúc đẩy bình đẳng giới trong nội bộ công ty.
Chính quyền địa phương	Tuân thủ đầy đủ pháp luật.	Nộp thuế đầy đủ vào ngân sách nhà nước, thực hành sản xuất tiên tiến để bảo vệ môi trường.
	Tích cực xây dựng cộng đồng.	Đóng góp tích cực cho các chương trình khuyến học, hỗ trợ cùng chính quyền địa phương trong công tác đẩy lùi dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai.

CÁC CHIẾN LƯỢC TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2022-2026

Imexpharm tiếp tục thực hiện sứ mạng “Cung cấp các giải pháp hiệu quả cao cho sức khỏe cộng đồng” thông qua các mục tiêu tổng thể và hài hòa lợi ích của các bên liên quan.

Tạo ra môi trường làm việc năng động, sáng tạo, nhưng nghĩa tình để phát triển tối đa năng lực của người lao động, đồng thời gia tăng sự gắn kết của người lao động vào mục tiêu của Công ty.

Giữ vững vai trò tiên phong trong việc đầu tư cho chất lượng sản phẩm

Trở thành một trong những công ty được hàng đầu Việt Nam xét về doanh thu và thị phần

Là một doanh nghiệp phát triển bền vững và luôn hài hòa lợi ích với các bên liên quan



Từ đó các chiến lược trọng tâm của Imexpharm như sau:

01. CHIẾN LƯỢC KINH DOANH

- Thực hiện chiến lược đẩy mạnh bán hàng tập trung vào kênh ETC để tạo hiệu ứng lan tỏa sang kênh OTC.
- Đầu tư mở rộng doanh mục sản phẩm cho các nhà máy EU-GMP và các nhà máy WHO-GMP
- Tăng cường hợp tác với đối tác chiến lược để tăng doanh số và mở rộng mạng lưới phân phối
- Củng cố năng lực quản trị của các chi nhánh bán hàng, năng lực của từng trình dược viên
- Tìm kiếm thị trường xuất khẩu để tăng doanh số và quảng bá hình ảnh của Imexpharm ra thế giới
- Lấy chất lượng sản phẩm và giá thành hợp lý là lợi thế cạnh tranh để có thể chiếm lĩnh các phân khúc thuốc chất lượng cao.

02. CHIẾN LƯỢC TÀI CHÍNH

- Chính sách cổ tức hợp lý để đảm bảo duy trì thu nhập cho cổ đông và các mục tiêu đầu tư của công ty
- Rút ngắn số ngày hoạt động của Công ty bằng cách giảm số ngày tồn kho và số ngày phải thu.
- Duy trì chính sách quản lý vốn lưu động thận trọng, giảm thiểu tối đa rủi ro thanh khoản
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản trị tài chính, thực hiện phân cấp tài chính
- Hoạch định ngân sách và nguồn lực để đánh giá công tác tài chính một cách toàn diện
- Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động bán hàng, hạn chế sử dụng tiền mặt

03. CHIẾN LƯỢC NHÂN SỰ

- Xây dựng văn hóa Imexpharm theo 6 nguyên tắc và các giá trị cốt lõi.
- Tăng cường các hoạt động văn hóa để gắn kết nhân viên vào hoạt động của Công ty.
- Củng cố các tiêu chí thẻ điểm cân bằng để phù hợp với mục tiêu chiến lược của Công ty.
- Xây dựng chính sách tuyển dụng, lương thưởng cạnh tranh
- Có các chính sách hợp lý để thu hút, giữ chân người tài

04. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- Mở rộng cơ sở sản xuất, hoạt động kinh doanh tạo ra ngày càng nhiều việc làm bền vững cho địa phương
- Áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất hiện đại, an toàn thân thiện với môi trường
- Tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp
- Hoạt động công bố thông tin minh bạch, kịp thời, đầy đủ đến cổ đông, nhà đầu tư, đối tác.
- Phát triển toàn diện nguồn nhân lực thông qua các chương trình đào tạo nội bộ và đào tạo bên ngoài.
- Thúc đẩy cạnh tranh công bằng trong công ty, không phân biệt giới tính, tôn giáo.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Chúng ta vừa trải qua năm 2021 vô cùng biến động. Chưa khi nào việc duy trì sản xuất kinh doanh liên tục lại trở thành bài toán khó cho các doanh nghiệp như trong năm qua, khi chuỗi cung cầu bị đứt gãy nghiêm trọng và an toàn sức khỏe của người lao động bị ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh. Tuy nhiên, trong nguy nan luôn có cơ hội. Năm 2021 đã đánh dấu tốc độ chuyển đổi số hóa kỷ lục của doanh nghiệp Việt Nam, đồng thời cũng tạo cơ hội để chuyển đổi mô hình hoạt động và đưa ra các giải pháp mới để tiếp cận khách hàng hiệu quả hơn.



Chúng ta vừa trải qua năm 2021 vô cùng biến động. Chưa khi nào việc duy trì sản xuất kinh doanh liên tục lại trở thành bài toán khó cho các doanh nghiệp như trong năm qua, khi chuỗi cung cầu bị đứt gãy nghiêm trọng, và an toàn sức khỏe của người lao động bị ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh. Tuy nhiên, trong nguy nan luôn có cơ hội. Năm 2021 đã đánh dấu tốc độ chuyển đổi số hóa kỷ lục của doanh nghiệp Việt Nam, đồng thời cũng tạo cơ hội để chuyển đổi mô hình hoạt động, và đưa ra các giải pháp mới để tiếp cận khách hàng hiệu quả hơn.

Tuy được đánh giá là ngành có tính ổn định cao, nhưng Imexpharm cũng như các doanh nghiệp Dược khác cũng không thể tránh khỏi một vài khó khăn nhất định do dịch bệnh mang lại.

Nguồn nguyên liệu nhập khẩu bị đứt gãy, áp lực tăng giá, thời gian đặt hàng kéo dài, chi phí vận chuyển gia tăng, ... Các thị trường tiêu thụ hầu như ngưng trệ khi các bệnh viện được trung dụng để điều trị bệnh nhân Covid. Hoạt động của kênh y tế tư nhân và nhà thuốc cũng bị hạn chế khi các lệnh phong tỏa và giãn cách xã hội nghiêm ngặt liên tục được ban hành.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Imexpharm liên tục tìm kiếm, cân nhắc chọn lựa những giải pháp theo định hướng ưu tiên bảo vệ an toàn sức khỏe cho người lao động, chỉ đạo phương án tồn trữ nhằm duy trì sản xuất kinh doanh liên tục. Công ty thường xuyên đưa ra những kịch bản tình huống và giải pháp xử lý, vừa trực tiếp chỉ đạo triển khai những kế hoạch kinh doanh khẩn cấp để ứng phó với tình hình, vừa tăng cường công tác quản trị những rủi ro có khả năng phát sinh trong tình hình bất ổn. Đồng thời, Hội đồng Quản trị cũng ủng hộ Ban Điều hành trong việc đẩy nhanh tiến độ số hóa các chương trình bán hàng và tiếp thị nhằm linh hoạt thích ứng với tình hình dịch bệnh.

Năm 2021 thật sự là một năm “Lửa thử vàng, gian nan thử sức”. Điều hạnh phúc nhất là từng thành viên của đại gia đình Imexpharm với hơn 1.200 người đều được an toàn vượt qua đại dịch. Điều tự hào nhất là Imexpharm đã vững vàng **bằng qua cơn tâm chấn** của thị trường. Còn điều chúng ta tâm đắc nhất, cũng là yếu tố trọng yếu gắn kết từng con người cho đến hôm nay, đó chính là văn hóa Imexpharm mà các thành viên đã chung tay xây dựng bồi đắp từng ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ

STT	Kỳ vọng	Đáp ứng của Imexpharm
1	Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021: Tổng doanh thu thuần và thu nhập: 1.450 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế: 290 tỷ đồng	Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2021: Tổng doanh thu thuần và thu nhập: 1.290,6 tỷ đồng, đạt 89,0% kế hoạch năm 2021. Lợi nhuận trước thuế: 238,9 tỷ đồng, đạt 82,4% kế hoạch năm.
2	Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chọn 01 (một) trong 05 (năm) đơn vị Kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021	Thông qua cho Ban Tổng Giám đốc ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán Số 7294/PwC-HCMC/HĐ/2021 ngày 14/06/2021 với Công ty TNHH PwC (Việt Nam), theo đề nghị của Trưởng Ban Kiểm soát.
3	Phân phối lợi nhuận năm 2020: Chi trả cổ tức 15%/Vốn điều lệ bằng tiền, tương đương 100 tỷ đồng hay 47,7% lợi nhuận sau thuế được phân phối Trích Quỹ đầu tư phát triển: 84,5 tỷ đồng, bằng 40,31% lợi nhuận sau thuế được phân phối Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 25,2 tỷ đồng, bằng 12,0% lợi nhuận sau thuế được phân phối	Công ty đã thực hiện: Chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông ngày 16/7/2021. Công ty đã trích lập các Quỹ theo Nghị quyết của Đại hội.
4	Thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021: 2% trên lợi nhuận trước thuế và trước chi phí thực chi cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát	Công ty đã thực hiện trích lập thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 theo sự phê chuẩn của ĐHĐCĐ, với tổng số tiền gần 4,9 tỷ đồng.
5	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.	Đã thực hiện sửa đổi bổ sung theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và công bố thông tin theo quy định.

Đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu (Triệu đồng)	2021	2020	% Kế hoạch 2021	% thay đổi
Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	1.290.554	1.382.337	84,3%	(6,6)%
Doanh thu thuần	1.266.597	1.369.422		(7,5)%
Doanh thu hàng sản xuất	1.191.295	1.279.848		(6,9)%
Lợi nhuận trước thuế	238.859	255.441	82,4%	(6,5)%

Tổng doanh thu đạt 84,3% kế hoạch năm 2021, giảm 6,6% so với năm 2020

Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác của Imexpharm thực hiện được năm 2021 là 1.290,6 tỷ đồng, giảm 6,6% so với năm trước, và chỉ đạt được 84,3% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao phó. Các lệnh phong tỏa và giãn cách kéo dài từ cuối quý 2 đến quý 4 phủ khắp hầu như toàn bộ các địa bàn hoạt động chính của Imexpharm đã gây ảnh hưởng rất nhiều đến thị trường tiêu thụ trên cả 2 kênh OTC và ETC. Tuy nhiên, doanh thu được ghi nhận ở mức giảm 6,6% đã cho thấy một sự ổn định nhất định trong hoạt động kinh doanh của Công ty nhờ vào khả năng linh hoạt của đội ngũ và sự gắn bó tin cậy dài lâu giữa khách hàng với Imexpharm.

Kết quả doanh thu này cũng giúp Imexpharm tiếp tục giữ vững vị trí Top 5 Công ty sản xuất dược phẩm uy tín Việt Nam năm 2021 do Vietnam Report bình chọn.

Imexpharm vô cùng ghi nhận nỗ lực của đội ngũ khối bán hàng và tiếp thị đã không quản ngại khó khăn, nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh để đóng góp nên kết quả đầy khích lệ này. Bên cạnh đó, các khối hỗ trợ cũng đã thể hiện một tinh thần hợp tác hết sức tuyệt vời, cùng với đội ngũ bán hàng và tiếp thị để Công ty có được thành quả rất đáng khích lệ của một năm vô cùng đặc biệt.

Lợi nhuận trước thuế đạt 82,4% mục tiêu kế hoạch, giảm 6,5% so với năm trước

Lợi nhuận trước thuế năm 2021 thực hiện được là 238,9 tỷ đồng, giảm 6,5% so với năm trước, tương ứng với mức giảm của doanh thu. Đây là một thành quả đáng ghi nhận tiếp theo của Imexpharm. Trong khi rất nhiều chi phí phát sinh thêm trong năm qua cho công tác phòng chống dịch: tổ chức

Hội đồng Quản trị cũng đánh giá rất cao công tác quản trị rủi ro về công nợ của Ban Điều hành, đồng thời có các giải pháp thúc đẩy khách hàng nhà thuốc thanh toán qua ngân hàng, giúp giảm việc tiếp xúc với tiền mặt của khách hàng và trình dược viên, đồng thời còn làm giảm rủi ro công nợ. Bên cạnh đó, chính sách chủ động dự trữ hàng tồn kho cũng đã giúp ổn định giá cả nguyên liệu đầu vào, tạo điều kiện bình ổn giá thuốc để cung ứng cho người dân trong dịch bệnh, đồng thời góp phần duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục của Công ty, không để xảy ra tình trạng thiếu nguyên liệu cung ứng cho sản xuất.

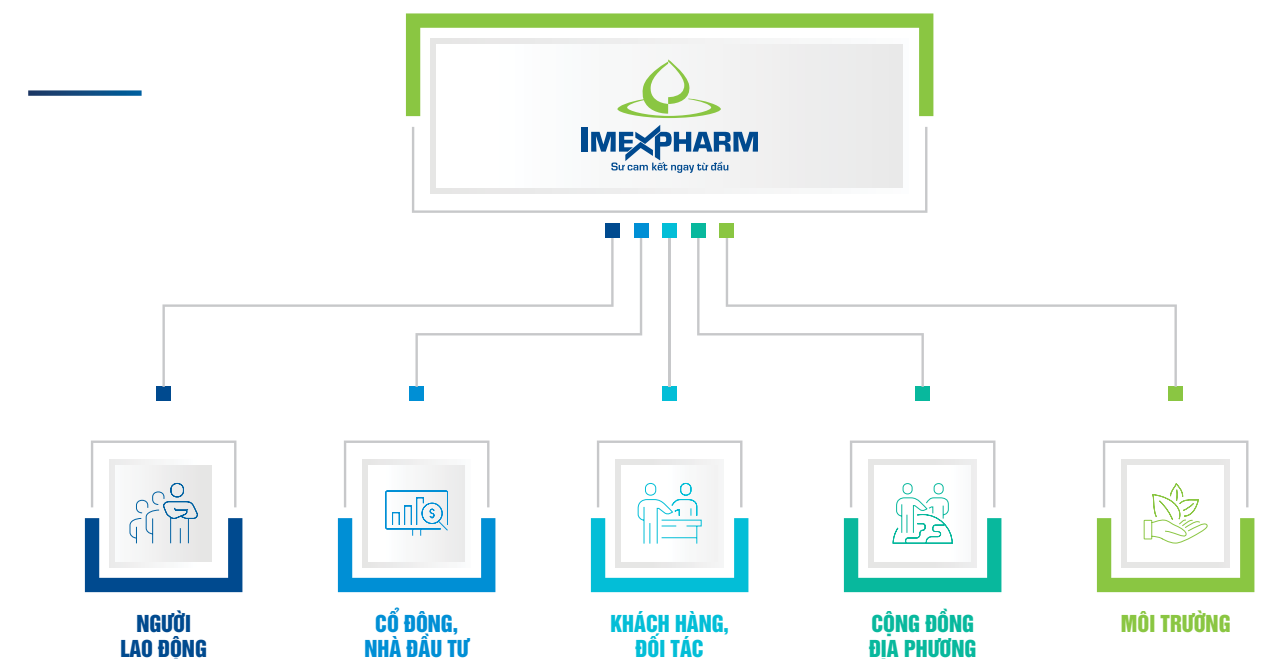
Imexpharm cũng rất cảm kích Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) đã tin tưởng sự minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính, cùng hành động trách nhiệm của Công ty đối với môi trường, cộng đồng và xã hội, đã cung cấp khoản vay 8 triệu USD giúp Imexpharm ổn định nguồn tài chính để thực hiện chính sách chủ động tồn trữ nguyên vật liệu bao bì cho sản xuất.



sản xuất 3 tại chỗ, 4 tại chỗ, chi phí trang bị chỗ nghỉ ngơi tập trung cho toàn bộ nhân sự tham gia sản xuất, chi phí xét nghiệm thường xuyên cho toàn bộ nhân viên, chi phí trang bị bảo hộ an toàn cho người lao động, chi phí tài trợ cho địa phương chống dịch... Tất cả điều này đều làm gia tăng chi phí sản

xuất và chi phí hoạt động cho Công ty, nhưng Imexpharm vẫn giữ vững biên lợi nhuận trước thuế không giảm so với năm trước. Thành quả này thật sự là một điểm sáng rất đáng ghi nhận trong năm 2021.

ĐÁNH GIÁ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA IMEXPHARM ĐỐI VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN, XÃ HỘI VÀ MÔI TRƯỜNG, THỂ HIỆN “SỰ CAM KẾT NGAY TỪ ĐẦU”



01.

TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Trong năm qua, Imexpharm đã tổ chức cho toàn thể nhân viên được tiếp cận tiêm vaccine sớm nhất có thể, cùng những hoạt động tuân thủ nghiêm ngặt công tác phòng chống dịch khác, nhờ vậy đã bảo vệ an toàn cho đội ngũ cán bộ nhân viên. Công ty cũng đảm bảo duy trì các chế độ, chính sách thu nhập ổn định cho người lao động. Tuy mức thưởng có giảm một phần nhỏ so với năm 2020 (do ảnh hưởng

bởi doanh số giảm), nhưng so với mặt bằng chung vẫn đảm bảo được đời sống cho người lao động trong bối cảnh khó khăn chung.

Tổng số lượng cán bộ nhân viên Imexpharm cuối năm 2021 là 1.203 người, giảm 3,5% so với năm 2020. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2021 là 15,7 triệu đồng/người/tháng, tăng nhẹ so với mức 15,6 triệu đồng/người/tháng của năm 2020. Đây là một kết quả vô cùng khích lệ cho Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên.



Trong năm, Imexpharm cũng tổ chức chuỗi hoạt động văn hóa nội bộ với 26 chủ đề trên fanpage của Công ty, nhằm gắn kết tinh đồng nghiệp trong tinh thần phải tuân thủ chỉ thị 15+, chỉ thị 16 trong hạn chế di chuyển, chuyển qua hình thức làm việc online, cũng như động viên khích lệ tinh thần đội ngũ trong thời gian giãn cách sao cho “Khỏe thể chất - Vững tinh thần”, kiên trì gắn kết cùng các mục tiêu chung của Công ty.

02.



TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỔ ĐÔNG, NHÀ ĐẦU TƯ

Trong tình hình bất ổn năm 2021, Imexpharm vẫn đảm bảo quản trị Công ty theo đúng chuẩn mực, minh bạch, đồng thời tăng cường công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro toàn Công ty. Việc công bố thông tin luôn được Phòng Quan hệ nhà đầu tư (IR) thực hiện đúng quy định thông qua hình thức công bố những thông tin cập nhật về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Imexpharm. Thông qua Bản tin IR hàng tháng, Báo cáo tài chính hàng quý, Báo cáo tình hình quản trị công ty định kỳ 6 tháng/lần, Báo cáo thường niên, Báo cáo bền vững, các thông tin công bố định kỳ và bất thường khác, các bài phỏng vấn Ban lãnh đạo Imexpharm trên Báo Đầu tư và các báo khác, cũng như trả lời những thắc mắc trực tiếp qua điện thoại hoặc email đã giúp các cổ đông, nhà đầu tư có bức tranh rõ nét nhất về tình hình hoạt động của Imexpharm.

Năm 2021, Imexpharm đã tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông an toàn bằng hình thức trực tiếp ngày 24/4/2021. Bộ



phận IR cũng tham dự "Pharma & Sugar Tour" do Công ty CP Chứng khoán SSI tổ chức để tăng cường các kênh tiếp xúc, lắng nghe và giải đáp câu hỏi cho cổ đông, nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, Imexpharm cũng đã thực hiện tốt việc chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền cho cổ đông ngày 16/7/2021, với tỷ lệ 15%/Vốn điều lệ, tương đương 100 tỷ đồng hay 47,7% lợi nhuận sau thuế được phân phối.

03.



TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG, ĐỐI TÁC

Công tác chăm sóc khách hàng luôn được ưu tiên hàng đầu tại Imexpharm, đặc biệt trong tình hình dịch bệnh. Công ty tăng cường các phương pháp tiếp cận online nhằm bảo vệ an toàn sức khỏe cho khách hàng. Imexpharm cũng đã triển khai chính sách tăng mức chiết khấu cho các khách hàng thanh toán ngay qua hình thức chuyển khoản hoặc internet banking nhằm hạn chế tiếp xúc với nhân viên và tiền mặt. Công ty cũng gửi đến khách hàng nhà thuốc những phần quà nghĩa tình là các nhu yếu phẩm để sử dụng trong khi giãn cách. Bên cạnh đó, Imexpharm cũng tổ chức các chuỗi hội thảo trực tuyến để mời Chuyên gia ngành Y tế hướng dẫn chính quy về phương pháp tự phát hiện, kiểm chứng, xác định triệu chứng, bảo vệ bản thân và gia

đình, các hướng dẫn chung về sơ cứu, xử lý, hướng điều trị bệnh do Covid-19 cho khách hàng và cộng đồng.

Đối với đối tác, Imexpharm luôn đảm bảo các giao dịch được thực hiện công bằng, minh bạch. Công ty cũng luôn giữ uy tín thương hiệu và duy trì lịch thanh toán luôn đúng thỏa thuận cho các đối tác. Tổng giá trị giao dịch với nhà cung cấp để mua nguyên vật liệu bao bì, máy móc thiết bị và dịch vụ bên ngoài trong năm 2021 là 1.387,5 tỷ đồng, trong đó giao dịch trong nước chiếm gần 75%.

04.



VỀ NGHĨA VỤ VỚI NHÀ NƯỚC, TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Imexpharm luôn nghiêm túc chấp hành các quy định về thuế. Năm 2021, tổng số tiền thuế và các khoản khác mà Công ty đã nộp để đóng góp vào ngân sách Nhà nước là 102,7 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, năm qua trước tình hình Đồng Tháp và cả nước tập trung toàn lực để chống dịch, đặc biệt là lực lượng y tế, Imexpharm đã chi ủng hộ công tác phòng chống Covid-19 với tổng kinh phí hơn 6,4 tỷ đồng. Trong đó, nhân viên của Imexpharm cũng chung tay đóng góp cho các lực lượng chủ chốt tham gia điều trị bệnh Covid-19 cho người dân, với số tiền trích từ Quỹ khen thưởng phúc lợi của nhân viên là 680 triệu đồng. Các hoạt động của Imexpharm bao gồm:

- Tài trợ bộ test Covid, tài trợ đồ bảo hộ, thuốc, trang thiết bị cho Sở Y tế và các bệnh viện điều trị Covid tại Đồng Tháp với tổng kinh phí 5,3 tỷ đồng.
- Tài trợ bằng tiền cho Công đoàn các bệnh viện, với tổng số tiền 1,1 tỷ đồng.

Công ty mong muốn tri ân và đền đáp bằng những hành động cụ thể, nhằm chia sẻ phần nào với sự gian khổ của đội ngũ y tế đã cống hiến hết sức mình giúp cho cộng đồng đi qua tâm dịch.

Ngoài ra, trong năm 2021, Imexpharm vẫn duy trì các hoạt động tài trợ phát triển giáo dục và các quỹ khuyến học khuyến tài, với tổng kinh phí 972 triệu đồng. Công ty cũng dành tặng 5 căn nhà tình nghĩa với tổng kinh phí 250 triệu đồng.

Tổng ngân sách thực hiện CSR năm qua của Công ty hơn 7,6 tỷ đồng, gần gấp 3 lần so với kinh phí thực hiện của năm 2020.



05.



TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

Công tác chăm sóc khách hàng luôn được ưu tiên hàng đầu tại Imexpharm, đặc biệt trong tình hình dịch bệnh. Công ty tăng cường các phương pháp tiếp cận online nhằm bảo vệ an toàn sức khỏe cho khách hàng. Imexpharm cũng đã triển khai chính sách tăng mức chiết khấu cho các khách hàng thanh toán ngay qua hình thức chuyển khoản hoặc internet banking nhằm hạn chế tiếp xúc với nhân viên và tiền mặt. Công ty cũng gửi đến khách hàng nhà thuốc những phần quà nghĩa tình là các nhu yếu phẩm để sử dụng trong khi giãn cách. Bên cạnh đó, Imexpharm cũng tổ chức các chuỗi hội thảo trực tuyến để mời Chuyên gia ngành Y tế hướng dẫn chính quy

về phương pháp tự phát hiện, kiểm chứng, xác định triệu chứng, bảo vệ bản thân và gia đình, các hướng dẫn chung về sơ cứu, xử lý, hướng điều trị bệnh do Covid-19 cho khách hàng và cộng đồng.

Đối với đối tác, Imexpharm luôn đảm bảo các giao dịch được thực hiện công bằng, minh bạch. Công ty cũng luôn giữ uy tín thương hiệu và duy trì lịch thanh toán luôn đúng thỏa thuận cho các đối tác. Tổng giá trị giao dịch với nhà cung cấp để mua nguyên vật liệu bao bì, máy móc thiết bị và dịch vụ bên ngoài trong năm 2021 là 1.387,5 tỷ đồng, trong đó giao dịch trong nước chiếm gần 75%.

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT

Năm 2021, Hội đồng Quản trị Imexpharm đã thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát Tổng Giám đốc và Ban Điều hành bằng các phương pháp sau:

-  Hội đồng Quản trị quyết nghị tất cả những vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty. Các nghị quyết làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc thực hiện điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh.
-  Chủ tịch HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp Sales và Marketing, họp giao ban hàng quý cùng với Ban Điều hành và cán bộ chủ chốt toàn Công ty để kịp thời đưa ra các chỉ đạo trực tiếp cho toàn bộ hoạt động của Công ty.
-  Thông qua các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ hàng quý, Tổng Giám đốc và Ban điều hành có trách nhiệm báo cáo toàn diện các mặt hoạt động: sản xuất, sản phẩm, bán hàng và tiếp thị, cung ứng, quản trị nguồn nhân lực, quản lý tài chính..., đồng thời giải trình cho Hội đồng Quản trị và Trưởng Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động của Imexpharm trong từng quý và chiến lược, kế hoạch cho quý sau.
-  Hội đồng Quản trị đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành dựa trên KPIs và các chỉ tiêu BSC của Công ty đặt ra hàng năm cho từng cá nhân và cho từng khối mà các thành viên phụ trách điều hành, bao gồm: Khối sản xuất 1, Khối sản xuất 2, Khối tài chính, Khối Sales và Marketing, Khối quản trị chiến lược.
-  Thông qua Ban Kiểm soát, Tiểu ban kiểm toán nội bộ & Quản trị rủi ro, và Bộ phận kiểm toán nội bộ, Hội đồng Quản trị giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro toàn Công ty, đặc biệt là hệ thống 20 chi nhánh bán hàng trên cả nước.

CÁC NỘI DUNG GIÁM SÁT

Hội đồng Quản trị giám sát Tổng Giám đốc và Ban điều hành đối với các công việc trong phạm vi quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị, cụ thể như sau:

-  Giám sát việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 về doanh thu và lợi nhuận.
-  Giám sát việc quản lý phân cấp tài chính tại 20 chi nhánh bán hàng, và quản lý các rủi ro về công nợ, khách hàng, tồn kho...
-  Giám sát và phối hợp việc tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2021;
-  Theo dõi công tác phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông.
-  Giám sát việc ký hợp đồng kiểm toán năm 2021 với Công ty TNHH PwC Việt Nam.
-  Giám sát các Báo cáo tài chính quý, giám sát việc thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên, và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.
-  Giám sát tiến độ thực hiện xét duyệt và tái đánh giá tiêu chuẩn EU-GMP cho hệ thống các nhà máy của Imexpharm, tiến độ đăng ký sản phẩm và danh mục sản phẩm chủ lực trên các nhà máy.
-  Giám sát người đại diện phần vốn góp và thông qua giao dịch của Imexpharm với công ty liên kết.



Năm 2021, dưới sự chỉ đạo điều hành quyết liệt của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị ghi nhận Công ty đã đạt được những điểm sáng như sau:

- Bảo toàn đội ngũ hơn 1.200 nhân sự qua đại dịch; Ổn định các chính sách lương thưởng, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.
- Văn hóa Imexpharm được ghi nhận là yếu tố chính gắn kết từng thành viên đồng lòng quyết tâm cùng nhau vượt qua gian khó trong sản xuất kinh doanh.
- Tận dụng triệt để hiệu quả của công nghệ 4.0 để số hóa toàn diện tất cả các mảng hoạt động của Công ty, đặc biệt là mảng bán hàng, tiếp thị và đào tạo.
- Triển khai chính sách khuyến khích khách hàng thanh toán qua ngân hàng, hạn chế rủi ro tiếp xúc với tiền mặt và tiếp xúc trực tiếp với khách hàng.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT

-  Tuy doanh thu và lợi nhuận không đạt mục tiêu kế hoạch năm 2021, nhưng khối Sales và Marketing đã nỗ lực hết mình để vượt qua khó khăn thách thức của năm 2021, đồng thời thiết lập ra các kênh mới, ứng dụng công nghệ hiện đại để tiếp cận, tư vấn và gắn kết tốt với khách hàng. Phòng Marketing đã xây dựng rất tốt các chuỗi Hội thảo online để mời các Chuyên gia đầu ngành chia sẻ cho cộng đồng kiến thức liên quan đến dịch bệnh Covid-19 và cách chăm sóc sức khỏe.
-  Khối Sản xuất 1 và Sản xuất 2 năm qua cũng đã vượt qua những khó khăn gian khổ, chủ động tham gia sản xuất 3 tại chỗ, 4 tại chỗ, nhằm cung ứng đầy đủ thuốc cho thị trường góp phần hỗ trợ chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh cho cộng đồng.
-  Khối tài chính đã duy trì tình hình tài chính lành mạnh, kiểm soát tốt công nợ, đảm bảo nguồn vốn ổn định và chủ động chọn chiến lược dự trữ nguyên vật liệu, góp phần bình ổn giá thuốc và duy trì sản xuất kinh doanh liên tục cho Công ty.
-  Đặc biệt, Khối quản trị chiến lược năm 2021 đã hoàn thành rất tốt các nhiệm vụ:
 - (1) Tổ chức cho đội ngũ tiếp cận tiêm vaccine kịp thời;
 - (2) Chăm sóc chu đáo về sức khỏe, vật chất và tinh thần cho đội ngũ trong dịch bệnh, đặc biệt là hậu cần đầy đủ và an toàn cho hoạt động 3-4 tại chỗ của đội ngũ sản xuất và bán hàng;
 - (3) Nhanh chóng chuyển sang các chương trình đào tạo nội bộ online, xây dựng các clip đào tạo sáng tạo, thu hút.

- Bộ phận R&D: nộp hồ sơ thành công, đạt 02 Visa Châu Âu cho sản phẩm Amoxicillin 250mg và Amoxicillin 500mg, thử nghiệm tương đương sinh học cho 2 sản phẩm là Zanimex 500 mg viên nén bao phim, và Biocemet DT 500mg/62,5mg viên nén phân tán.
- Hoàn thiện công tác chuẩn bị sẵn sàng đón thanh tra EU-GMP tại nhà máy IMP4 - Bình Dương trong quý 2 tới đây. Song song đó là việc hoàn thiện chuẩn bị tái đánh giá EU-GMP tại hai nhà máy IMP2 - Vĩnh Lộc, IMP3 - Bình Dương (IMP2 và IMP3 vừa có chủ trương gia hạn hiệu lực EU-GMP đến hết năm 2022).

Tuy nhiên, Hội đồng Quản trị cũng lưu ý những điểm còn tồn đọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư do ảnh hưởng của dịch bệnh như sau:

- Doanh thu và lợi nhuận Công ty năm 2021 chưa đạt được chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.
- Nhà máy IMP4 chưa được xét duyệt tiêu chuẩn EU-GMP do các quy định phòng chống dịch - hạn chế đi lại liên quốc gia nên trong năm các chuyên gia của Bộ Y tế nước sở tại chưa thể sang Việt Nam để thực hiện thanh tra.

Thông qua các nhận định như trên, Hội đồng Quản trị đánh giá cao và ghi nhận Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 bằng tất cả tâm huyết, thể hiện trách nhiệm rất cao và xuất sắc trên nhiều phương diện hoạt động. Tuy vẫn còn một số mặt tồn đọng do tình hình khách quan của dịch bệnh, nhưng kết quả năm 2021 đã thể hiện được trọn vẹn "Tâm - Tài - Lực" của Ban Tổng Giám đốc Imexpharm, xứng đáng dẫn dắt một doanh nghiệp được uy tín hàng đầu Việt Nam được tất cả nhân viên, cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng, đối tác, lãnh đạo ban ngành... đồng hành tin cậy và gắn bó.

HOẠT ĐỘNG CỦA

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

CÁC CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ NGHỊ QUYẾT BAN HÀNH

STT	Họ và tên	Chức vụ	TV.HĐQT	Ngày bổ nhiệm	Số lần dự họp	Tỷ lệ dự họp
1	Ông Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT	Điều hành	Bổ nhiệm TV.HĐQT từ ngày 29/07/2001. Ngày bắt đầu là Chủ tịch HĐQT: 17/05/2013	4	100%
2	Bà Trần Thị Đào	Phó Chủ tịch HĐQT	Điều hành	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 29/07/2001. Ngày bắt đầu là Phó Chủ tịch HĐQT: 17/05/2013	4	100%
3	Ông Ngô Minh Tuấn	Thành viên	Điều hành	Ngày bổ nhiệm: 30/03/2015	4	100%
4	Ông Lê Văn Nhã Phương	Thành viên	Điều hành	Ngày bổ nhiệm: 28/04/2018	4	100%
5	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên	Không điều hành	Ngày bổ nhiệm: 28/04/2018	3	75%
6	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên	Không điều hành	Ngày bổ nhiệm: 10/04/2009	4	100%
7	Ông Trương Minh Hùng	Thành viên	Không điều hành	Ngày bổ nhiệm: 30/5/2020	4	100%

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị Imexpharm đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ. Các cuộc họp Hội đồng Quản trị luôn được tổ chức nghiêm túc và thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của hội đồng quản trị, đồng thời ứng dụng các thông lệ và thực hành tiên tiến.

Mỗi cuộc họp thường kéo dài 6-7 giờ để dành thời gian thảo luận giải pháp, đề ra các định hướng và chiến lược phát triển Imexpharm. Các thành viên luôn tham dự đầy đủ và tích cực đưa ra các ý kiến thảo luận, biểu quyết. Riêng Bà Hàn Thị Khánh Vinh do bận công tác đột xuất nên vắng mặt trong 1 cuộc họp định kỳ và có gửi phiếu biểu quyết về trong cuộc họp.

Ngoài 04 cuộc họp định kỳ theo kế hoạch như trên, năm 2021 Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm có 7 cuộc họp đột xuất qua email.

Trong năm, HĐQT Imexpharm đã ban hành tổng cộng 13 quyết định và nghị quyết để làm cơ sở cho Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm.

Các nội dung chính đã được Hội đồng Quản trị thông qua trong năm bao gồm:

- Thông qua một số vấn đề liên quan đến thủ tục cho khoản vay 8 triệu USD do ADB cấp;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020;
- Báo cáo tiến độ các dự án: (1) Nhà máy Công nghệ cao Bình Dương (IMP4); (2) Nhà máy Thực phẩm chức năng và Trung tâm kiểm nghiệm;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; Đơn giá tiền lương 2021;
- Chốt danh sách cổ đông để triệu tập ĐHĐCĐ 2021; Chương trình, nội dung, quy chế làm việc và bộ tài liệu của cuộc họp ĐHĐCĐ 2021;
- Sửa đổi Điều lệ Công ty, sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát để trình ĐHĐCĐ 2021 thông qua;
- Trình ĐHĐCĐ 2021 thông qua việc miễn chào mua công khai cho cổ đông SK Investment Vina III Pte.Ltd.;
- Thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Tiểu Ban kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Hội đồng Quản trị; Thông qua Quy chế Kiểm toán nội bộ;
- Thay đổi nhân sự phụ trách Trưởng Tiểu Ban kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro: Ông Trần Anh Tuấn - Thành viên HĐQT không điều hành phụ trách Trưởng Tiểu ban thay cho Ông Nguyễn Quốc Định - Chủ tịch HĐQT;
- Ủy quyền cho những người đại diện phần vốn của Imexpharm tại Agimexpharm biểu quyết tại ĐHĐCĐ 2021 Agimexpharm; Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu của Agimexpharm;
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh từng quý, và kế hoạch cho quý sau;
- Triển khai chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2020;
- Kế hoạch triển khai hoạt động năm 2021 của Tiểu Ban kiểm toán nội bộ - Quản trị rủi ro và Bộ phận Kiểm toán nội bộ;
- Chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) làm đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện việc soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2021; Ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán.
- Thông qua việc xử lý các khoản nợ khó đòi theo quy định, với tổng giá trị xử lý năm 2021 là: 1.544.217.038 đồng.
- Tờ trình của Tổng Giám đốc về việc sử dụng Quỹ đầu tư phát triển để bù đắp chênh lệch thuế nhà thầu nước ngoài, với tổng số tiền: 3.172.882.572 đồng;
- Thông qua Quy chế hoạt động của Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng;
- Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản để phê duyệt: (1) Tờ trình sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty; ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến kèm với Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty sửa đổi; (2) Nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài (nội room) tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm lên trên 75%; (2) Điều chỉnh một số nội dung tại Điều lệ Công ty và Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc nói room; (3) Miễn chào mua công khai đối với việc chuyển nhượng cổ phần giữa SK Vina III và các cổ đông hiện hữu của Imexpharm, dẫn đến việc SK Investment Vina III Pte.Ltd. trở thành nhà đầu tư nắm trên 45% cổ phần có quyền biểu quyết của Imexpharm.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN HĐQT GỒM:



Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro

- Năm 2021, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro do Ông Trần Anh Tuấn – thành viên HĐQT không điều hành phụ trách Trưởng tiểu ban, đã tổ chức 2 cuộc họp. Ngoài sự tham dự đầy đủ của các thành viên Tiểu ban, còn có sự tham gia tích cực của Chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát, Trưởng phòng Pháp chế, và Bộ phận kiểm toán nội bộ. Các cuộc họp đã thảo luận về các nội dung quan trọng như sau:
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát và Bộ phận Kiểm toán nội bộ, các kiến nghị để tăng cường hiệu quả hoạt động;
 - Công tác rà soát các Quy trình hoạt động của Công ty;
 - Cập nhật các quy định pháp lý liên quan về Kiểm toán nội bộ và giao dịch liên kết;
 - Các vấn đề cần thảo luận về Quản trị rủi ro của Công ty, đặc biệt là để phòng và ứng phó các sự cố trong tình hình năm 2021;
 - Kế hoạch hoạt động chi tiết cho năm 2022.



Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng

- Năm qua, Hội đồng Quản trị đã thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng. Tiểu ban này cũng tổ chức cuộc họp trong năm để thảo luận về các nội dung như sau:
- Nhiệm vụ của Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng;
 - Mô hình Hội đồng Quản trị theo thông lệ và tại Imexpharm, mô hình quản trị tương lai;
 - Cơ chế thù lao và lương thưởng của Hội đồng Quản trị;
 - Rà soát và góp ý một số quy chế, quy trình hiện tại của Công ty liên quan đến Nhân sự - Lương thưởng.



THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ TIỀN THƯỞNG CỦA HĐQT, BKS NĂM 2021

- Đại hội đồng cổ đông đã thông qua kế hoạch thù lao và thưởng hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2021 cho HĐQT và BKS như sau:
- Thù lao, chi phí cho HĐQT và BKS: tỷ lệ 2% trên lợi nhuận trước thuế, trước trích Quỹ Phát triển Khoa học & Công nghệ và chi phí thực chi cho HĐQT và BKS.
 - Thưởng cho HĐQT và BKS khi Công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận: 1% trên lợi nhuận sau thuế; Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận là 5% trên phần lợi nhuận vượt chỉ tiêu kế hoạch.

Bảng chi phí, thù lao và tiền thưởng năm 2021 của HĐQT và BKS như sau:

Chỉ tiêu (VNĐ)	Chi phí, thù lao, tiền thưởng HĐQT và BKS		% thay đổi
	Năm 2021	Năm 2020	
Số dư đầu năm	4.390.554.350	2.387.698.987	83,9%
Số trích trong năm được ĐHĐCD thông qua	4.874.668.777	6.958.410.919	-30,0%
Số thực chi trong năm (trước thuế TNCN)	5.892.222.222	4.955.555.556	18,9%
Số dư cuối năm	3.373.000.905	4.390.554.350	-23,2%

Chi phí, thù lao HĐQT và BKS trích trong năm 2021 theo Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông là 4,87 tỷ đồng, giảm gần 30% so với năm 2020.

Chi phí, thù lao và tiền thưởng cho HĐQT và BKS thực chi trong năm 2021 là 5,89 tỷ đồng, tăng 18,9% so với năm trước. Nguyên nhân do chi phí, thù lao cho việc tăng cường hoạt động của các Tiểu ban giúp việc cho Hội đồng Quản trị trong năm 2021.

(Chi tiết lương thưởng, thù lao của từng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát vui lòng xem tại Báo cáo thường niên 2021/Quản trị minh bạch - Vượt qua thách thức/ Các giao dịch, thù lao, lương thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban Kiểm soát)

Chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT và BKS

Ngoài thù lao, chi phí hoạt động và quỹ tiền thưởng được duyệt bởi ĐHĐCD nói trên, năm 2021 các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát không có chế độ đãi ngộ nào khác.

CÁC TIẾN BỘ VÀ HẠN CHẾ TRONG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2021



NHỮNG TIẾN BỘ TRONG QUẢN TRỊ CÔNG TY 2021

Tăng cường hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro, được trợ giúp tích cực bởi Bộ phận Kiểm toán nội bộ mới thành lập.

Tháng 3/2021, Bộ phận kiểm toán nội bộ đã được thành lập nhằm trợ giúp đặc lực cho Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro trực thuộc Hội đồng Quản trị. Công ty cũng đã ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ nhằm hướng dẫn cho hoạt động của bộ phận.

Như đã nêu ở trên, năm qua Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro đã có 2 cuộc họp để thảo luận nhiều vấn đề quan trọng nhằm tăng cường quản trị rủi ro cho Công ty trong tình hình bất ổn của năm 2021.

GIẢI THƯỞNG

TOP 5 QUẢN TRỊ CÔNG TY TỐT NHẤT NHÓM VỐN HÓA VỮA



Nhờ những nỗ lực Cải tiến quản trị nội bộ qua từng năm, nhằm tiến đến mục tiêu thực hành quản trị tại Imexpharm theo các thông lệ tốt nhất, năm 2021 Công ty đã vinh dự nhận được giải thưởng Top 5 Quản trị công ty tốt nhất - Nhóm vốn hóa vừa. Giải thưởng này nằm trong khuôn khổ cuộc bình chọn Công ty niêm yết hàng năm, được tổ chức bởi Sở giao dịch chứng khoán, Bảo Đầu tư chứng khoán, cùng với sự phối hợp của các Công ty kiểm toán hàng đầu (Big 4) là Deloitte, Ernst & Young, KPMG và PwC.

Theo Hội đồng bình chọn, khủng hoảng dịch bệnh là một phép thử năng lực quản trị rủi ro của Hội đồng Quản trị các doanh nghiệp. Giải thưởng này một lần nữa khẳng định sự chuẩn mực, minh bạch trong hoạt động quản trị nội bộ tại Imexpharm được thị trường tin tưởng, ghi nhận và đánh giá cao.

HẠN CHẾ VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

Ngoài những điểm cải tiến tích cực đáng ghi nhận ở trên, Imexpharm cũng nhìn nhận hoạt động quản trị nội bộ năm qua còn hạn chế như sau:

Cơ cấu Hội đồng Quản trị chưa có thành viên độc lập

Hội đồng Quản trị Imexpharm bao gồm 7 thành viên, theo quy định quản trị đối với công ty niêm yết thì Imexpharm phải có 2 thành viên độc lập. Tuy nhiên, hiện tại Công ty chỉ có 3 thành viên không điều hành, trong đó có 1 thành viên không đại diện phần vốn góp của cổ đông lớn nhưng thời gian đảm nhiệm đã vượt quá 2 nhiệm kỳ vì vậy không còn đáp ứng tiêu chuẩn độc lập theo quy định.

Việc không có thành viên Hội đồng Quản trị độc lập buộc Imexpharm phải duy trì hoạt động của Ban Kiểm soát, vì vậy mô hình hoạt động chưa được tinh gọn.

Công ty đã có kế hoạch để bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong nhiệm kỳ tới 2023-2027.

MỤC TIÊU - KẾ HOẠCH CỦA HĐQT NĂM 2022



Chúng ta đang bước vào năm 2022 với tình hình khá lạc quan khi đời sống xã hội đang bước qua giai đoạn bình thường “tốt hơn”. Dịch bệnh dần được kiểm soát do độ bao phủ Vaccine và miễn dịch cộng đồng. Nền kinh tế đang dần hồi phục và mở ra nhiều cơ hội mới.

Đối với Imexpharm, sau nhiều năm kiên trì với chiến lược đầu tư hệ thống các nhà máy EU-GMP, năm 2022 sẽ đánh dấu sự hoàn thiện của một giai đoạn đầu tư, khi nhà máy IMP4 dự kiến sẽ chính thức được xét duyệt EU-GMP và đi vào hoạt động trong cuối quý 3, đầu quý 4/2022. Cùng với sự hoàn thiện danh mục sản phẩm đăng ký tại IMP2, IMP3, và IMP4 để cung ứng cho đầu thầu, với nguồn nhân lực được đào tạo bài bản, nguồn lực tài chính lành mạnh, và ứng dụng toàn diện hiệu quả của công nghệ 4.0, Hội đồng Quản trị kỳ vọng Imexpharm sẽ chính thức bước vào một giai đoạn phát triển mới đầy bút phá.

Với sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, cùng chiến lược đầu tư phát triển các dự án đầy tiềm năng, khi nền kinh tế trở lại giai đoạn hưng thịnh, Imexpharm sẽ là người tiếp tục đi tiên phong trong việc đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường và người tiêu dùng, khẳng định vị thế là thương hiệu chất lượng cao trong ngành sản xuất kinh doanh dược phẩm tại Việt Nam.





MỤC TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tăng trưởng
Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	1.450,0	1.290,6	12,4%
Trong đó:			
Doanh thu OTC	810,0	722,0	12,2%
Doanh thu ETC	565,0	435,0	29,9%
Doanh thu khác	75,0	133,6	(43,9)%
Sản lượng sản xuất (đvsp)	826,9	792,6	4,3%
Lợi nhuận trước thuế	275,0	238,9	15,1%



MỤC TIÊU 2022 TỔNG DOANH THU THUẦN VÀ THU NHẬP KHÁC

1.450

MỨC TĂNG TRƯỞNG 12,4%

Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác năm 2022 dự kiến đạt 1.450 tỷ đồng, tăng trưởng 12,4% so với năm 2021. Trong đó kênh OTC dự kiến tăng trưởng 12,2%, kênh ETC sẽ đạt mức tăng trưởng cao gần 30%. Lợi nhuận trước thuế sẽ đạt 275 tỷ đồng với mức tăng trưởng 15,1%.

Hội đồng Quản trị đánh giá với tất cả những gì Imexpharm đã chuẩn bị sẵn sàng, và sự đồng lòng đầy hứng khởi triển khai ngay từ đầu năm của toàn đội ngũ, thì các mục tiêu trọng tâm đề ra cho năm 2022 là hoàn toàn khả thi.

MỤC TIÊU ĐỐI VỚI QUẢN TRỊ NỘI BỘ

Năm 2022 là năm cuối cùng của nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị 2018-2022. Imexpharm sẽ tiếp tục giữ vững vị thế là một trong những công ty niêm yết thực hành quản trị công ty tốt nhất trên thị trường, và hướng đến các thông lệ tiên tiến. Công ty tiếp tục tìm kiếm ứng viên Hội đồng Quản trị độc lập phù hợp để giới thiệu cho Đại hội đồng cổ đông bầu chọn cho nhiệm kỳ tới.

Đồng thời, Imexpharm cũng xây dựng tầm nhìn chiến lược cho nhiệm kỳ mới, cùng với mục tiêu tinh gọn bộ máy hoạt động, đồng thời gia tăng vai trò và hiệu quả của các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị, đặc biệt là Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro.



MỤC TIÊU VỚI MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

ĐỐI VỚI MỤC TIÊU MÔI TRƯỜNG

Imexpharm tiếp tục phát huy những tiêu chuẩn về môi trường đang áp dụng tốt tại Công ty. Năm 2022, Công ty sẽ tiếp tục đánh giá tính hiệu quả của việc sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời ở nhà máy sản xuất để triển khai thí điểm cho một trong các nhà máy EU-GMP. Bên cạnh đó, Imexpharm cũng sẽ duy trì việc đo lường, báo cáo để quản lý tốt phát thải khí nhà kính theo tinh thần của Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên Hợp Quốc lần thứ 26 (COP26) diễn ra tại Vương quốc Anh, nhằm góp phần giúp Việt Nam đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

Cùng nhau, chúng ta hướng đến một Imexpharm tiên phong tạo lập thị trường để phát triển vượt bậc và thịnh vượng, bền vững trong tương lai không xa.

ĐỐI VỚI CÁC MỤC TIÊU XÃ HỘI

Năm 2021 đã khép lại. Tuy các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận chưa đạt được như kỳ vọng, nhưng đó là kết quả đáng được trân trọng của sự nỗ lực, phấn đấu, phối hợp chặt chẽ, khắc phục khó khăn của toàn Công ty từ các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, quản lý các bộ phận, đến từng nhân viên đã chịu khó, chịu khổ cùng nhau vượt qua đại dịch. Nhờ vậy, chúng ta có được sự ổn định nhất định với lợi nhuận năm đạt gần chạm 240 tỷ so với doanh nghiệp cùng ngành, có được sự ổn định quý giá cho sức khỏe và đời sống người lao động sau một năm đại dịch có quá nhiều thách thức, hiểm nguy như năm 2021, để làm bước đệm và bệ phóng cho những bứt phá của Imexpharm trong năm mới, nhiệm kỳ tới.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến từng thành viên của Đại gia đình Imexpharm, với tất cả trách nhiệm và sự trân trọng dành cho nhau.

Tôi cũng xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến các cấp lãnh đạo, chính quyền, đoàn thể, lực lượng quân đội, công an, đặc biệt là lực lượng y bác sĩ, điều dưỡng ngành y tế không ngại khó khăn vất vả, hy sinh mất mát, tận tụy ngày đêm với công việc nơi tuyến đầu chống dịch để giữ gìn sức khỏe và sự bình an cho người dân vượt qua đại dịch.

Tôi cũng không quên cảm ơn quý cổ đông, nhà đầu tư, quý khách hàng, đối tác đã gắn bó lâu dài và bền chặt cùng Imexpharm đến hôm nay.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

PHÂN TÍCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Phân tích các chỉ số kết quả kinh doanh

STT	Khoản mục	Năm 2020	% Doanh thu thuần	Năm 2021	% Doanh thu thuần	Tỷ lệ
1	Doanh thu thuần	1.369.422	100,0%	1.266.597	100,0%	(7,5)%
2	Doanh thu sản xuất	1.279.848	93,5%	1.191.295	94,1%	(6,9)%
3	Giá vốn hàng bán	822.376	60,1%	778.595	61,5%	(5,3)%
4	Lợi nhuận gộp	547.046	39,9%	488.002	38,5%	(10,8)%
5	Doanh thu tài chính	9.606	0,7%	18.444	1,5%	92,0%
6	Chi phí tài chính	19.620	1,4%	18.041	1,4%	(8,0)%
7	Trong đó: Chi phí lãi vay	5.408	0,4%	5.496	0,4%	1,6%
8	Chi phí bán hàng	213.142	15,6%	181.293	14,3%	(14,9)%
9	Chi phí quản lý	71.348	5,2%	72.637	5,8%	1,8%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	252.540	18,4%	234.475	18,5%	(7,2)%
11	Lợi nhuận trước thuế	255.441	18,7%	238.859	18,9%	(6,5)%
12	Lợi nhuận sau thuế	209.697	15,3%	195.801	14,9%	(6,6)%
13	Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	1.382.338	100,9%	1.290.553	101,9%	(6,6)%

Chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của Đại hội đồng cổ đông 2021

Chỉ số	Kết quả 2021 (triệu đồng)	Mục tiêu 2021 (triệu đồng)	Hoàn thành kế hoạch
Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	1.290.553	1.530.000	84,3%
Lợi nhuận trước thuế	238.859	290.000	82,4%

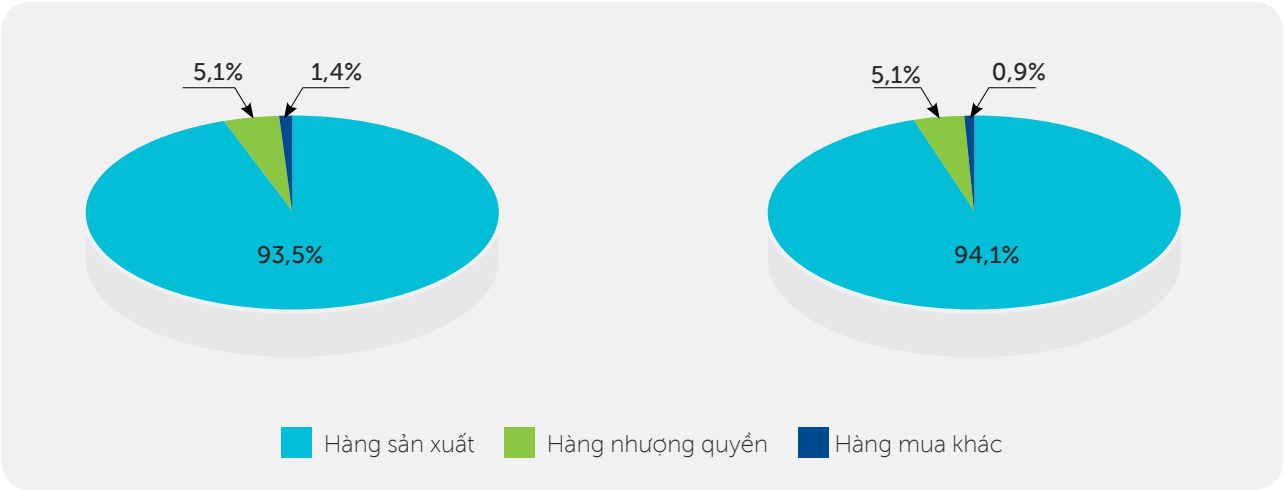
Năm 2021, tổng doanh thu thuần và thu nhập của Imexpharm chỉ đạt khoảng 1.291 tỷ, và bằng 84,3% kế hoạch năm. Tuân thủ các quy định phong tỏa, giãn cách xã hội, tâm lý lo sợ của người dân hạn chế tối đa đến các khu vực đông người, chỉ đến bệnh viện ở các trường hợp cấp cứu, chữa trị COVID-19 khiến kênh bệnh viện ETC “đóng băng”, kênh OTC suy giảm, đã làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Imexpharm sụt giảm nghiêm trọng trong Quý III năm 2021. Lần đầu tiên sau nhiều năm Imexpharm đối diện với tăng trưởng âm.

Lợi nhuận trước thuế của Công ty cũng giảm 6,5% so với cùng kỳ và chỉ bằng 82,4% lợi nhuận mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Imexpharm đã thực hiện tốt các biện pháp kiểm soát chi phí, tăng tồn kho để giữ ổn định biên lợi nhuận, tuy vậy chi phí sản xuất tăng cao trong Quý III dẫn đến kết quả của lợi nhuận không như kỳ vọng.

Ban Điều hành ghi nhận kết quả kinh doanh không như mong đợi mà phần nhiều đến từ các yếu tố khách quan, tuy vậy chúng tôi vẫn nhìn nhận những thiếu sót và rút kinh nghiệm để đưa ra kế hoạch hành động cụ thể trong năm 2022 nhằm cải thiện hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2021 Imexpharm đã thành công trong việc tái cơ cấu doanh mục sản phẩm, tập trung vào những mặt hàng có hiệu quả kinh tế cao để gia tăng lợi nhuận, và sản phẩm thương hiệu Imexpharm vẫn giữ vai trò chủ đạo trong cơ cấu doanh thu với mức 94,1%. Các mặt hàng nhượng quyền và hàng mua khác lần lượt chiếm tỷ trọng là 5% và 1% trong năm 2021. Tỷ trọng này nhìn chung không có nhiều biến đổi so với

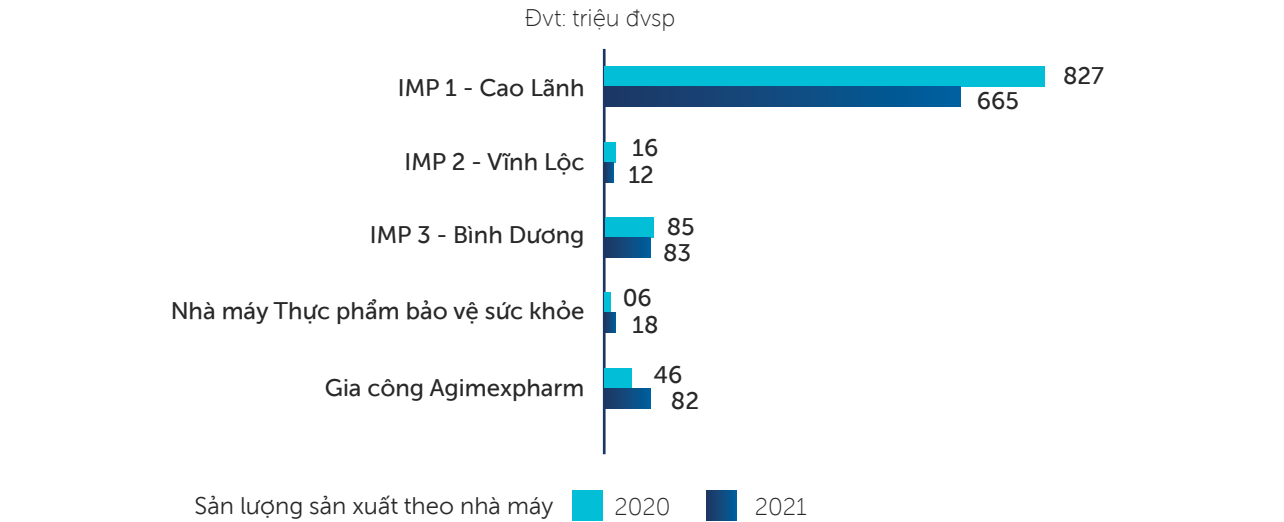
năm 2020. Bên cạnh đó, doanh thu hàng nhượng quyền cũng giảm 11,1% so với cùng kỳ năm 2020. Khi dịch bệnh bùng phát, hoạt động tìm kiếm và mở rộng thị trường gặp nhiều khó khăn nên trong năm 2020 và 2021, Imexpharm không ghi nhận doanh thu của hàng xuất khẩu. Tuy vậy, việc tìm kiếm thị trường xuất khẩu vẫn tiếp tục thực hiện và dự kiến Imexpharm sẽ xuất khẩu một số sản phẩm trong thời gian tới.



Sản lượng sản xuất và tiêu thụ

Do doanh thu giảm nên sản lượng sản xuất của Imexpharm tại các nhà máy cũng giảm, đặc biệt là nhà máy IMP1 và IMP2. Tuy nhiên trong năm 2021, Imexpharm đã chủ động tái cơ cấu doanh mục sản phẩm và tập trung sản xuất các sản phẩm có hiệu quả cao, do đó sản lượng có thể giảm mạnh nhưng bù lại giá trị sản phẩm cao. Ngoài ra, sản lượng của nhà máy IMP3 gần như tương đương với năm 2020, điều đó phản ánh đúng chiến lược tập trung vào các sản phẩm chất lượng cao của các nhà máy EU-GMP.

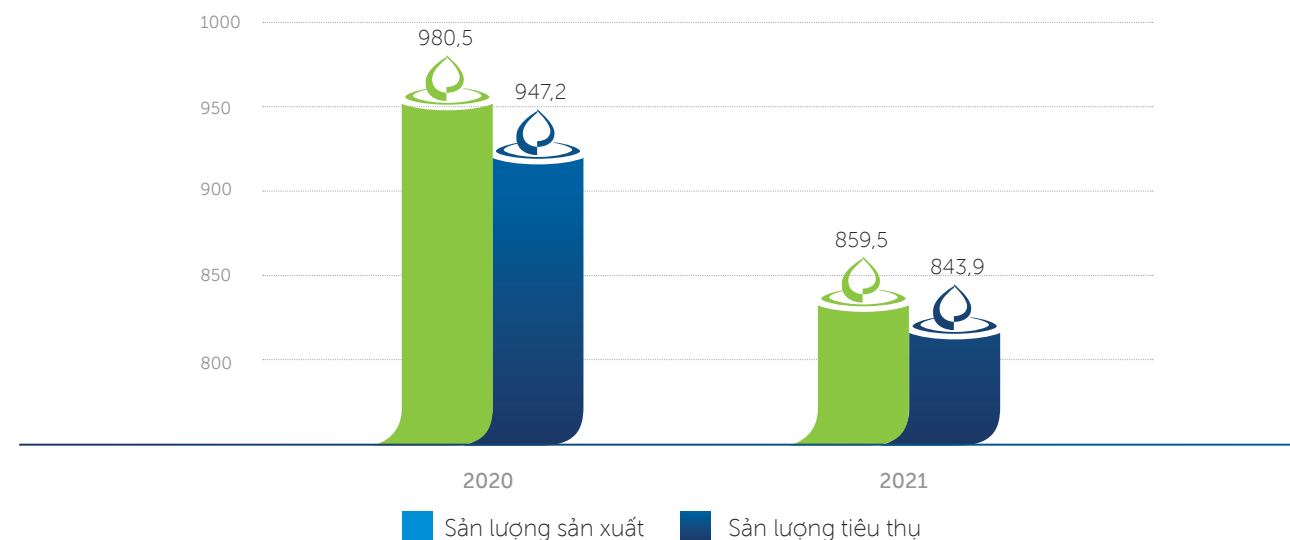
Năm 2021, Nhà máy Thực phẩm Bảo vệ sức khỏe có thêm nhiều sản phẩm mới được công bố, sản lượng tăng vọt so với năm 2020. Nhà máy này được kỳ vọng sẽ giúp Công ty đa dạng hóa danh mục sản phẩm và tăng sự hiện diện của thương hiệu Imexpharm trên thị trường.



Sản lượng sản xuất

Sản lượng sản xuất và tiêu thụ năm 2021 của toàn Công ty cũng sụt giảm từ 947,2 triệu đơn vị sản phẩm xuống còn 843,9 triệu đơn vị sản phẩm.

Sản lượng sản xuất và tiêu thụ 2020-2021



Giá vốn hàng bán và biên lãi gộp

Công ty tập trung vào sản xuất các mặt hàng chủ lực, nhưng do chi phí sản xuất tăng cao khi vận hành các nhà máy trong tình hình dịch bệnh làm cho giá vốn hàng bán của Imexpharm tuy có giảm nhưng không tương ứng với tốc độ giảm của doanh thu và biên lãi gộp của Công ty cũng giảm 1,4 điểm phần trăm so với cùng kỳ. Dù điều kiện thị trường bị nhiễu động và giá nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển đang gia tăng, biên lãi gộp của Imexpharm vẫn được duy trì ở mức 38,5%, góp phần giữ ổn định lợi nhuận cho Công ty. Ngoài ra, việc thực hiện các biện pháp cải tiến, giải pháp hữu ích, thực hành tiết kiệm tại các nhà máy cũng đã góp phần tích cực vào việc cắt giảm chi phí, cùng cố biên lợi nhuận cho các sản phẩm của Imexpharm.



Chi phí bán hàng và chi phí quản lý

Có thể nói trong năm 2021, Imexpharm đã thành công trong việc quản trị chi phí hoạt động. Trước những diễn biến khó lường của đại dịch, các chi phí được tiết giảm để giữ ổn định lợi nhuận. Các hoạt động bán hàng và hỗ trợ bán hàng bị ngưng trệ trong mùa dịch, công ty đã linh hoạt chuyển đổi sang các hình thức trực tuyến, hạn chế tối đa việc tiếp xúc, nên chi phí được cắt giảm đáng kể ở mức gần 15% so với cùng kỳ, tỷ trọng của chi phí bán hàng trong tổng doanh thu thuần cũng giảm 1,3 điểm phần trăm. Trong khi đó chi phí quản lý tăng nhẹ 1,8%, các biện pháp đảm bảo an toàn để vận hành sản xuất kinh doanh đã góp phần đẩy chi phí quản lý tăng. Tuy nhiên Ban Điều hành đã rà soát lại các hoạt động và chủ động cắt giảm để hạn chế tốc độ tăng của chi phí quản lý trong bối cảnh vật giá có xu hướng tăng sau khi các hoạt động dần được khôi phục bình thường.



Lãi vay và chi phí tài chính

Imexpharm vẫn sử dụng chính sách quản lý vốn lưu động theo hướng thận trọng, hạn chế nợ vay. Trong năm 2021, Công ty đã giải ngân thành công khoản vay dài hạn 8 triệu USD của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), tuy nhiên chi phí lãi vay gần như không tăng so với năm 2020, trong khi đó chi phí tài chính giảm 8%. Hoạt động giữ ổn định dòng vốn cho hoạt động kinh doanh, giảm thiểu chi phí tài chính đã và đang được thực hiện tốt tại Imexpharm.

Lợi nhuận sau thuế và các chỉ số sinh lời

Lợi nhuận sau thuế của Imexpharm giảm 6,6% so với cùng kỳ, tuy nhiên tỷ trọng trong doanh thu thuần tăng 0,7 điểm phần trăm. Tuy Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp cắt giảm chi phí nhưng doanh thu sụt giảm nghiêm trọng trong quý III/2021 đã kéo theo lợi nhuận giảm, mặc dù tỷ trọng lợi nhuận được cải thiện. Các chỉ số sinh lời như ROA, ROE và EPS cũng giảm so với cùng kỳ.

Chỉ tiêu	2020 (triệu đồng)	2021 (triệu đồng)	Tăng trưởng
Tổng tài sản	2.096.455	2.294.700	9,5%
Tổng vốn chủ sở hữu	1.730.486	1.794.410	3,7%
ROA	10,6%	8,6%	(2)%
ROE	12,8%	10,7%	(2,1)%
EPS	2.773	2.600	(6,2)%

Các nhà máy mới của Imexpharm dần hoàn thiện, Công ty đầu tư thêm vốn cho việc tích trữ tồn kho và việc tăng cao của khoản phải thu, nên tài sản của Imexpharm tăng 9,5% so với năm 2020. Vốn chủ sở hữu tăng nhẹ so với cùng kỳ 3,7%. Từ đó, các chỉ số ROA và ROE lần lượt giảm 2% và 2,1% so với cùng kỳ. Trong năm 2021, Imexpharm không có hoạt động phát hành thêm cổ phiếu, nhưng do lợi nhuận sau thuế giảm nên lãi cơ bản trên cổ phiếu cũng giảm 6,2%.

CÁC CHỈ SỐ THANH KHOẢN NGẮN HẠN VÀ DÀI HẠN

Chỉ tiêu	2020	2021	Tăng trưởng
Khả năng thanh toán ngắn hạn	2,8	2,9	0,1 lần
Khả năng thanh toán nhanh	1,6	1,7	0,1 lần
Khả năng thanh toán tiền mặt	0,2	0,7	0,5 lần
Tỷ số khả năng thanh toán lãi vay	47,7	43,7	(4) lần
Nợ vay trên tổng tài sản	6,2%	11,5%	5,3%
Nợ vay trên vốn chủ sở hữu	7,6%	14,7%	7,1%

Imexpharm luôn theo đuổi khẩu vị rủi ro thấp và hạn chế các rủi ro liên quan đến thanh khoản nên Công ty luôn cẩn trọng trong mọi quyết định tài chính. Các chỉ số thanh khoản ngắn hạn bao gồm: chỉ số thanh toán ngắn hạn, thanh toán nhanh, thanh toán bằng tiền mặt đều tăng nhẹ so với năm 2020 trong bối cảnh ảnh hưởng của dịch COVID-19. Bên cạnh đó, Imexpharm mặc dù theo đuổi chiến lược thận trọng, vẫn duy trì một lượng nợ tài chính nhất định để có được hiệu quả sử dụng vốn tốt. Tỷ lệ nợ vay/tổng tài sản, nợ vay/tổng vốn chủ sở hữu lần lượt là 11,5% và 14,7% trong năm 2021, tuy các tỷ số này có tăng gần gấp đôi so với năm 2020 nhưng vẫn được giữ ở mức rất an toàn. Khả năng thanh toán lãi vay trong năm 2021 là gần 44 lần và lịch sử tín dụng của Imexpharm với các đối tác tín dụng là rất tốt. Hoạt động quản trị tài chính luôn được Công ty duy trì theo hướng minh bạch, an toàn, hỗ trợ hiệu quả cho sản xuất kinh doanh, tăng niềm tin cho nhà đầu tư.



CÁC CHỈ SỐ VỀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Chỉ tiêu	2020	2021	Tăng trưởng
Số ngày tồn kho	172	215	43
Số ngày phải thu ròng	69	74	5
Số ngày phải trả ròng	12	22	10
Số ngày hoạt động	241	289	48
Chu kỳ chuyển đổi tiền mặt	229	267	38

(Ghi chú: Phải thu ròng được tính dựa trên tổng khoản phải thu trừ đi số tiền khách hàng đã trả tiền trước. Phải trả ròng được tính dựa trên tổng khoản phải trả trừ đi số tiền Imexpharm đã trả trước cho nhà cung cấp. Trong khi doanh thu được tính dựa trên tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ, không trừ các khoản giảm trừ và 1 năm được tính có 365 ngày)



Số ngày tồn kho của Imexpharm trong năm 2021 đã tăng 43 ngày so với năm 2020. Ban Điều hành đã chủ động đẩy tồn kho tăng cao để đối phó với việc đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, thời gian giao hàng kéo dài và một số mặt hàng không thể mua được khi dịch bệnh bùng phát do các biện pháp hạn chế xuất khẩu. Tuy phải chịu rủi ro khi chi phí tồn kho tăng, nhưng việc tích trữ hàng tồn kho sẽ mang lại nhiều lợi ích hơn cho Imexpharm khi mà nguyên liệu dược có thời hạn sử dụng lâu, cơ sở bảo quản của Imexpharm đều đạt tiêu chuẩn để giữ được độ ổn định của nguyên liệu. Ngoài việc đảm bảo duy trì sản xuất kinh doanh liên tục, việc tích trữ hàng tồn kho còn giúp Công ty hạn chế rủi ro tăng giá nguyên liệu làm biến lãi gộp giảm.

Imexpharm đang đẩy mạnh doanh số ở kênh bệnh viện nên trong tình hình dịch bệnh, ngoài doanh số giảm thì vấn đề công nợ của kênh ETC cũng được Công ty kiểm soát chặt chẽ, khi hoạt động của các bệnh viện chủ yếu tập trung cho việc phòng, chống dịch COVID-19. Imexpharm cũng phối hợp với các đối tác để đẩy nhanh quá trình thu nợ, giảm số ngày phải thu và số tiền phải thu. Khoản phải

thu cuối năm 2021 giảm mạnh so với đầu năm, tuy nhiên do doanh số giảm nên số ngày phải thu tăng nhẹ 5 ngày và Ban Điều hành ghi nhận nỗ lực của các bộ phận có liên quan trong việc kiểm soát tốt công nợ.

Số ngày phải trả ròng của Công ty đã cải thiện và tăng 10 ngày, hầu hết nguyên liệu được đều được Imexpharm nhập từ nước ngoài nên việc thanh toán cho các nhà cung cấp để giữ hàng trong tình hình biến động là đều không thể tránh khỏi. Imexpharm đã và đang thực hiện nhiều biện pháp như đa dạng hóa nhà cung cấp để tăng khả năng mặc cả và tăng vị thế của Công ty khi thương lượng với các nhà cung cấp trong và ngoài nước.

Số ngày hoạt động của Công ty tăng 48 ngày trong khi chu trình chuyển đổi tiền mặt tăng 38 ngày so với cùng kỳ, phần lớn xuất phát từ việc tăng hàng tồn kho, và chúng tôi nhìn nhận việc tăng của chu kỳ hoạt động sẽ không ảnh hưởng đến khả năng thanh khoản của Imexpharm, đây chỉ là chiến lược của công ty để đối phó với biến động thị trường.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Chỉ tiêu (triệu đồng)	2020	2021	Tăng trưởng
Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	73.153	234.881	221,1%
Dòng tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(136.476)	(83.142)	(39,1)%
Dòng tiền thuần từ hoạt động tài chính	73.592	34.495	(53,1)%
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	10.270	186.235	1.713,4%
Tiền và khoản tương đương tiền cuối kỳ	85.269	271.273	218,1%

Dòng tiền hoạt động kinh doanh của Imexpharm đã được cải thiện tốt nhờ việc giảm các khoản phải thu so với thời điểm cuối năm 2020, mặc dù hàng tồn kho có xu hướng tăng cao. So với thời điểm cuối năm 2020, dòng tiền hoạt động kinh doanh đã tăng hơn 220%, qua đó giúp Imexpharm giảm thiểu tối đa các rủi ro về thanh khoản trong ngắn hạn. Đồng thời dòng tiền chi cho hoạt động đầu tư cũng giảm so với cùng kỳ. Trong khi đó dòng tiền thu từ hoạt động tài chính cũng giảm hơn 53%.

Nhờ vào dòng tiền từ hoạt động kinh doanh nên tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ của Imexpharm tăng mạnh. Trong bối cảnh dịch bệnh ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống, Imexpharm vẫn duy trì tốt dòng tiền cho hoạt động của mình, Ban Điều hành nhìn nhận đây là một trong những điểm sáng trong hoạt động của Công ty.



CÙNG CỐ CHUỖI GIÁ TRỊ TOÀN DIỆN

NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN

Hoạt động nghiên cứu và phát triển trong năm 2021 đảm bảo yêu cầu phát triển của Công ty. Bộ phận R&D đã triển khai thực hiện nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới theo cách tiếp cận Chất lượng theo thiết kế (Quality by Design hay QbD), góp phần vào xây dựng quy trình sản xuất linh hoạt và nâng cao chất lượng sản phẩm. Bên cạnh duy trì các sổ đăng ký hiện hữu, bộ phận R&D đã hoàn thành nhiệm vụ thực hiện hồ sơ đăng ký các sổ đăng ký thuốc mới theo chiến lược phát triển sản phẩm của Công ty. Đặc biệt là việc đăng ký để được cấp MA Châu Âu đối với các sản phẩm sản xuất tại các nhà máy EU-GMP thu được kết quả rất khả quan. Ngoài ra, các hoạt động thử tương đương sinh học cũng được bộ phận R&D triển khai kịp thời để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong bối cảnh có rất nhiều khó khăn, cản trở do ảnh hưởng của dịch bệnh, bộ phận R&D vẫn bền bỉ duy trì công tác nghiên cứu hướng đến các sản phẩm có chất lượng, hiệu quả điều trị cao cho người dân, tìm kiếm, chọn lọc bổ sung nhiều nguồn nguyên liệu mới, đồng thời tham gia vào các hội thảo chuyên ngành để nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ. Trong giai đoạn sắp tới hoạt động đào tạo nâng cao năng lực khoa học công nghệ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của bộ phận Nghiên cứu và Phát triển (R&D). Ban Điều hành sẽ rà soát các chương trình đào tạo và tăng kinh phí cho hoạt động R&D để chất lượng các sản phẩm của Imexpharm ngày càng được nâng cao, niềm tin của các khách hàng vào sản phẩm của Công ty ngày càng được củng cố và lan tỏa rộng hơn.

Bên cạnh đó, hoạt động R&D sẽ đẩy mạnh theo hướng chuyển đổi số, tích cực áp dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý và chia sẻ dữ liệu trong nội bộ Công ty, đồng thời khai thác tối đa hiệu quả của phần mềm SAP mà Công ty đang sử dụng để gia tăng năng suất và cải thiện quy trình nghiên cứu theo hướng tinh gọn mà vẫn đáp ứng kịp thời các yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh.



SẢN XUẤT VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

Bộ phận Đảm bảo chất lượng và Kiểm soát chất lượng tại các nhà máy trong năm 2021 hoạt động ổn định, góp phần tích cực vào việc duy trì chất lượng sản phẩm của Imexpharm. Khi dịch bệnh bùng phát, Công ty phải duy trì sản xuất 3 (4) tại chỗ, hoạt động Kiểm nghiệm và Vận hành gặp khó khăn do tình hình hạn chế di chuyển và tất cả phải duy trì làm việc và nghỉ ngơi trong nhà máy. Tuy vậy, công tác Kiểm soát và Đảm bảo chất lượng vẫn được duy trì đúng theo các yêu cầu, nguyên tắc, tiêu chuẩn EU và WHO, vì thế các sản phẩm của Imexpharm luôn đáp ứng nhu cầu về chất lượng ngay từ khâu nguyên liệu đến khâu thành phẩm, đem lại an tâm cho các bác sỹ điều trị và bệnh nhân.

Hoạt động triển khai các kế hoạch đảm bảo và kiểm soát chất lượng cũng được công ty linh hoạt ứng dụng công nghệ thông tin thông qua các hình thức trực tuyến để các hoạt động được duy trì một cách liên tục, nhịp nhàng.



DANH MỤC SẢN PHẨM VÀ CÁC SẢN PHẨM THƯƠNG HIỆU

Năm 2021, Imexpharm tiếp tục đa dạng hóa danh mục sản phẩm để tăng sự hiện diện của thương hiệu Imexpharm trên thị trường. Bên cạnh thế mạnh của Công ty là sản phẩm thuốc kháng sinh truyền thống, Imexpharm còn đầu tư nghiên cứu các dòng sản phẩm là Thực phẩm Bảo vệ sức khỏe. Trong năm Imexpharm có 21 sản phẩm thuốc, 17 sản phẩm Thực phẩm Bảo vệ sức khỏe được cấp phép sản xuất và phân phối và 196 sản phẩm được duy trì hiệu lực sổ đăng ký lưu hành. Bên cạnh đó Công ty cũng đã được Cục Sở hữu Trí tuệ cấp giấy chứng nhận bảo hộ quyền sở hữu cho 5 Nhãn hiệu Hàng hóa mới.

Các sản phẩm thương hiệu của Imexpharm với doanh số được duy trì ổn định. Đặc biệt các dòng thuốc phục vụ hoặc hỗ trợ cho việc điều trị COVID-19 có mức tăng trưởng tốt. Trong danh mục các thuốc điều trị COVID-19, các sản phẩm kháng sinh của Imexpharm được đưa vào bên cạnh thuốc của các tập đoàn đa quốc gia, điều này là minh chứng thương hiệu Imexpharm, thuốc Việt - đã tạo nên uy tín thực tế đối với chuyên gia ngành nói riêng, cũng như trên thị trường Dược nói chung.

Imexpharm sẽ tiếp tục duy trì các sản phẩm thương hiệu trong năm 2022, đăng ký các sản phẩm mới cho nhà máy IMP4 và nhà máy Thực phẩm Bảo vệ sức khỏe, đồng thời đẩy mạnh hoạt động quảng bá cho các sản phẩm mới của Công ty theo đúng quy định của pháp luật. Với tiêu chí hàng đầu vẫn là chất lượng sản phẩm, Công ty tin rằng những loại thuốc mới của Imexpharm sẽ được thị trường đón nhận tích cực.

QUẢN LÝ KÊNH PHÂN PHỐI

Imexpharm thực hiện bán hàng trên hai kênh OTC và ETC. Trong năm, kênh ETC của Công ty bị ảnh hưởng nặng nề do các lệnh giãn cách xã hội, người dân hạn chế đi đến bệnh viện. Trong khi đó kênh OTC cũng bị ảnh hưởng nhưng mức độ thấp hơn ETC.

Dù đối mặt với khó khăn, nhưng Imexpharm vẫn thực hiện quản trị hiệu quả các chi nhánh, các trình dược viên Công ty vẫn hoạt động xuyên suốt trong mùa dịch để đảm bảo các sản phẩm được kịp thời cung ứng ra thị trường, duy trì hoạt động kinh doanh liên tục. Tính đến cuối năm 2021, Imexpharm có 20 chi nhánh bán hàng hoạt động trên phạm vi cả nước, ở cả hai kênh bán hàng OTC và ETC. Ngoài ra, Imexpharm còn kết hợp với các đối tác phân phối để thực hiện bán hàng ở kênh ETC. Ban Điều hành nhìn nhận có một số khó khăn nhất định trong việc quản trị các kênh phân phối trong tình hình không thuận lợi, tuy nhiên cho đến cuối năm 2021, tất cả các chi nhánh bán hàng của Imexpharm đã vững vàng vượt qua thách thức, dù có thể không đạt mục tiêu như kỳ vọng nhưng đội ngũ bán hàng đã nỗ lực hết mình để tiếp tục vượt qua một năm dịch bệnh đầy giông bão. Bên cạnh đó Imexpharm cũng tích cực hỗ trợ đối tác phân phối ở kênh ETC khi mà doanh số sụt giảm nghiêm trọng và tình trạng giải ngân của các bệnh viện là tương đối chậm so với tiến độ vì hầu hết các nguồn lực dồn cho việc phòng chống COVID-19.

MARKETING VÀ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Hoạt động Marketing trong năm 2021 được thay đổi linh hoạt để phù hợp với tình hình thực tế. Công ty mạnh dạn áp dụng các hình thức trực tuyến để duy trì tương tác với khách hàng, đồng thời tích cực đào tạo bồi dưỡng cho các trình dược viên. Ban Điều hành ghi nhận công tác Marketing trong năm 2021 bị ảnh hưởng rất nhiều từ các lệnh giãn cách xã hội. Tuy nhiên, những thay đổi linh hoạt để giúp Công ty có thể duy trì các hoạt động Marketing lõi của mình và thúc đẩy hoạt động bán hàng. Trong năm, phòng Marketing đã phối hợp với các chi nhánh bán hàng tạo ra nhiều chương trình hiệu quả, có thể kể đến như “Vượt sóng dẫn đầu” để tạo ra động lực cho các nhân viên bán hàng vượt lên khó khăn, thu về thành tích. Chương trình đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của các tập thể khối bán hàng, từ đó lan tỏa những thông điệp tích cực về tinh thần cố gắng, hăng say lao động trong toàn thể đội ngũ Imexpharm. Dù nhân sự Imexpharm không thể trực tiếp gặp mặt khách hàng như thường lệ nhưng hoạt động chăm sóc khách hàng của Imexpharm không vì thế



mà gián đoạn, Công ty vẫn tích cực thực hiện các dịch vụ chăm sóc khách hàng, khảo sát trực tuyến để lấy ý kiến của khách hàng về sản phẩm và dịch vụ, từ đó làm nền tảng để cải thiện hoạt động của Imexpharm. Ngoài ra, các hội thảo khoa học về các chủ đề mang tính chuyên môn dành cho các y bác sĩ, cán bộ ngành y hay chủ đề liên quan ứng phó dịch bệnh mà công chúng quan tâm vẫn được duy trì phù hợp với tình hình thực tiễn. Các hoạt động này đã góp phần củng cố thương hiệu Imexpharm, mang đến sự hài lòng cho khách hàng.

Trong năm 2022, hoạt động Marketing sẽ được duy trì theo hình thức tích cực áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động truyền thông và Marketing để đảm bảo các yêu cầu phòng, chống dịch và duy trì các hoạt động liên tục nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động quảng bá hình ảnh và thương hiệu Imexpharm. Bên cạnh đó Công ty cũng sẽ xem xét, khôi phục các hoạt động trực tiếp để gia tăng tương tác với khách hàng khi điều kiện cho phép.

CƠ SỞ HẠ TẦNG DOANH NGHIỆP

Imexpharm trong hơn 20 năm qua luôn tập trung đầu tư cho chất lượng, đảm bảo những sản phẩm thương hiệu Imexpharm luôn là những sản phẩm chất lượng, kết tinh từ tâm huyết và khối óc của những con người Đồng Tháp cần cù và bền chí, do đó Công ty đầu tư nhà máy theo các tiêu chuẩn hiện đại, đầu tiên là ASEAN- GMP, WHO-GMP và hiện tại là EU-GMP. Mỗi nhà máy của Imexpharm đều được đầu tư các dây chuyền sản xuất hiện đại, có thể sánh ngang với dây chuyền sản xuất ở các nước tiên tiến. Trong năm 2021, Các nhà máy của Imexpharm đều vận hành liên tục đáp ứng mục tiêu kinh doanh của công ty. Hai nhà máy tại thành phố Cao Lãnh hiện phục vụ chính cho hoạt động bán hàng ở kênh OTC, trong khi đó nhà máy IMP2 tại thành phố Hồ Chí Minh và nhà máy IMP3 đặt tại tỉnh Bình Dương tập trung sản xuất các sản phẩm đạt tiêu chuẩn EU-GMP phục vụ cho hoạt động đầu thầu ở kênh ETC.

Dù duy trì sản xuất 3 (4) tại chỗ theo yêu cầu phòng chống dịch của cơ quan chức năng, nhưng Imexpharm vẫn đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu đề ra về cơ sở hạ tầng trong sản xuất thuốc, và phải nhấn mạnh thêm là chất lượng sản phẩm vẫn được đảm bảo và tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn EU-GMP, WHO-GMP. Ban Điều hành cũng ghi nhận nỗ lực của toàn bộ nhân viên các nhà máy trong việc duy trì ổn định sản xuất và tiết kiệm chi phí. Trong năm, Ban Điều hành ghi nhận chi phí của nhà máy được kiểm soát tốt và giảm 12,5%, cao hơn tốc độ giảm của doanh thu.

Ngoài đầu tư hệ thống nhà máy chất lượng cao, Imexpharm trong nhiều năm liền là doanh nghiệp tiên phong trong việc áp dụng công nghệ thông tin trong sản xuất và quản trị. Imexpharm là công ty được đầu tiên triển khai hệ thống SAP-ERP để phục vụ cho việc quản trị. Sau gần 9 năm đầu tư hệ thống SAP, phần mềm này đã và đang hỗ trợ rất tích cực cho hoạt động của Imexpharm. Bên cạnh đó còn có các phần mềm khác như: Quản trị hệ thống phân phối (DMS), quản trị văn phòng điện tử Base, ... Dưới ảnh hưởng của các lệnh giãn cách, hệ thống công nghệ thông tin đã góp phần hỗ trợ tích cực cho chính sách bán hàng hạn chế tiếp xúc và thúc đẩy chuyển đổi số trong nội bộ Công ty.

Hướng phát triển sắp tới của Imexpharm sẽ là thúc đẩy bán hàng trực tuyến đối với các sản phẩm mà quy định cho phép, đồng thời đẩy mạnh thanh toán điện tử, giảm thanh toán bằng tiền mặt và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý để rút ngắn thời gian xử lý công việc, tăng năng suất và giảm thiểu các hồ sơ giấy.



QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

Nguồn nhân lực là nhân tố quan trọng quyết định sự thành công của công ty trong bất kỳ giai đoạn phát triển nào, trong đại dịch vai trò của mỗi cá nhân càng trở nên quan trọng hơn cho sự phát triển của tổ chức. Trong khó khăn, Ban Điều hành ghi nhận “NGHĨA TÌNH” của tất cả các cán bộ nhân viên đã gắn bó với Công ty trong một năm thật nhiều chông gai. Tổng số nhân sự trung bình năm 2021 là 1.224 người thấp hơn 46 người so với năm 2020. Số nhân sự nghỉ việc trong năm là 159 người. Imexpharm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với người lao động.

Bộ phận Phát triển nguồn nhân lực của Công ty phụ trách việc phát triển văn hóa, gắn kết giữa các nhân viên với Công ty và thực hiện các cuộc khảo sát khi nhân viên nghỉ việc. Ban Điều hành bày tỏ sự tri ân và tự hào đối với tất cả các nhân viên của Imexpharm, những người đã cùng Công ty vượt qua một



năm sóng gió. Mặc dù kết quả kinh doanh chưa tăng trưởng như kỳ vọng nhưng Công ty đã thành công trong việc đảm bảo an toàn cho hơn 1.200 nhân viên, giữ vững nguồn nhân lực, duy trì sản xuất kinh doanh liên tục. Các nhân viên Imexpharm được tiêm phòng vắc xin khá sớm, được trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ khi làm việc và làm việc trong môi trường an toàn.

Bên cạnh những điểm đạt được, Ban Điều hành nhìn nhận hoạt động quản trị nguồn nhân lực vẫn còn nhiều điểm tồn tại. Điển hình là việc quản trị nhân sự ở một số chi nhánh bán hàng còn chưa đi vào chiều sâu, quản trị doanh mục sản phẩm và dự báo chưa thực hiện tốt. Sự phối hợp liên bộ phận bán hàng, hỗ trợ bán hàng, kế hoạch và sản xuất chưa được nhịp nhàng.

Trong năm 2022, Ban Điều hành sẽ rà soát lại các chỉ tiêu trong thẻ điểm cân bằng (BSC), điều chỉnh KPIs của các bộ phận cho phù hợp với tình hình mới, đồng thời nâng cao năng lực của đội ngũ. Đối với cán bộ cấp trung sẽ là những nhà quản lý chuyên nghiệp, và mỗi nhân viên Imexpharm sẽ ra sức cùng cố kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm để phù hợp với yêu cầu phát triển công ty.

HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG

Nguồn nguyên liệu dược là yếu tố quyết định thành công cho các sản phẩm của Công ty. Bộ phận mua hàng của Imexpharm trong năm đã hoàn thành tốt nhiệm vụ để đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất. Tuy bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh nhưng Imexpharm vẫn chủ động trong tìm kiếm các nguồn nguyên liệu, đa dạng hóa nhà cung cấp để giảm bớt rủi ro do tình trạng phụ thuộc quá nhiều vào một nguồn nguyên liệu.

Bên cạnh việc đánh giá các nhà cung cấp nước ngoài vẫn được Công ty duy trì, Imexpharm cũng thực hiện tốt việc đánh giá các nhà cung cấp trong nước và đẩy mạnh việc sử dụng hàng hóa xuất xứ trong nước nếu đáp ứng

tiêu chuẩn yêu cầu, để cùng xây dựng cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam phát triển vững mạnh.

Trước tình hình tăng giá mạnh của nguyên liệu do ảnh hưởng của dịch bệnh, tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, Imexpharm đã chủ động tích trữ nguyên liệu để giảm bớt rủi ro nguyên liệu tăng giá hoặc thiếu nguyên liệu sản xuất, tuy nhiên điều này cũng tạo không ít áp lực cho công tác quản trị hàng tồn kho và vốn lưu động của công ty. Vì vậy, Ban điều hành đã theo dõi rất sát tình hình của thị trường trong năm 2021 và nhận định các chính sách về tồn kho của Imexpharm năm 2021 là phù hợp với mục tiêu phát triển và chiến lược của Công ty.

THÀNH TỰU & HẠN CHẾ

THÀNH TỰU

Imexpharm cùng tất cả doanh nghiệp cùng ngành đã trải qua một năm đầy biến động, lần hiếm hoi khi doanh thu và lợi nhuận năm 2021 chạm mức tăng trưởng âm sau rất nhiều năm hoạt động luôn ở mức tăng trưởng dương, Ban Điều hành nhìn nhận Công ty vẫn có những thành tựu nhất định trong năm 2021 bao gồm

AN TOÀN SỨC KHỎE CHO GẦN 1.300 NHÂN VIÊN VÀ DUY TRÌ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH LIÊN TỤC

Phương châm của Imexpharm là “AN TOÀN LÀ TRÊN HẾT”; “CÒN NGƯỜI CÒN CỬA”, do đó sức khỏe của toàn bộ của nhân viên được ưu tiên hàng đầu trong các giải pháp ứng phó với tình hình dịch bệnh bùng phát. Hoạt động bán hàng trong hoàn cảnh dịch bệnh đang lây lan tiềm ẩn nhiều rủi ro cho sức khỏe nhân viên, tuy vậy một số chi nhánh bán hàng vẫn hoàn thành mục tiêu đề ra và đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của Công ty. Ban Điều hành biểu dương nỗ lực của tập thể, trước hết vì những hoạt động cần trọng, bảo vệ sức khỏe đội ngũ trong hoàn cảnh đại dịch để ngôi nhà chung Imexpharm thật bền vững, thành công và an toàn vượt qua cơn bão “COVID-19”.

TÀI CHÍNH VỮNG MẠNH, MINH BẠCH GÓP PHẦN GIỮ ỔN ĐỊNH CÁC HOẠT ĐỘNG LỖI CỦA CÔNG TY.

Imexpharm luôn quản trị dòng vốn một cách thận trọng, hiệu quả, đáp ứng kịp thời các mục tiêu sản xuất kinh doanh. Chính sách của Công ty hạn chế đòn bẩy, các hoạt động đầu tư dựa vào nguồn vốn chủ sở hữu và lợi nhuận giữ lại. Do đó trong tình hình đại dịch, khi hoạt động kinh doanh bị ngưng trệ, rủi ro thanh khoản của Công ty vẫn giữ được ở mức thấp, từ đó thu nhập và các chế độ phúc lợi cho người lao động được giữ ổn định. Chính nhờ vào những hoạt động quản trị hiệu quả, Imexpharm đã được nhiều tổ chức ghi nhận và vinh danh như:

- **Top 05 “Quản trị công ty tốt nhất”** - Nhóm vốn hóa vừa - tại Cuộc bình chọn công ty niêm yết 2021.
- **Top 50 Doanh nghiệp kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam** - Báo Nhịp cầu đầu tư.
- **Và Top 100 Doanh nghiệp bền vững** - Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam - VCCI.

Đại dịch COVID-19 là một thử thách lớn chưa từng gặp phải cho hầu hết các doanh nghiệp trong suốt hành trình nhiều năm hoạt động trên thương trường. Tại Imexpharm, các bộ phận chức năng đã kịp thời có những điều chỉnh trong phương thức vận hành, có giải pháp thực thi nhiệm vụ để vượt qua những thách thức từ đại dịch. Các giải pháp bán hàng và Marketing được triển khai kịp thời để duy trì hoạt động lõi của công ty và đảm bảo hoạt động phân phối không bị gián đoạn trong suốt thời gian bùng phát của dịch bệnh. Liên bộ phận sản xuất, cung ứng vật tư và kế hoạch đã cùng tích cực phối hợp để đưa ra và triển khai các phương án tồn kho thích hợp nhằm đảm bảo hiệu quả cao nhất cho hoạt động của công ty. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng từ việc cơ quan chức năng tập trung toàn lực cho hoạt động chống dịch dẫn đến việc tồn đọng khá lớn lượng hồ sơ liên quan đến số đăng ký thuốc, tuy nhiên hoạt động đăng ký thuốc được bộ phận R&D phối hợp một cách nhịp nhàng với các bộ phận liên quan để đảm bảo các yêu cầu pháp lý về giấy phép lưu hành giúp quá trình sản xuất, lưu thông hàng hóa luôn liên tục, thuận lợi.

GẮN KẾT VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Gắn kết ở đây trước hết là sự gắn kết của các cán bộ nhân viên vào sự phát triển chung của Imexpharm. Trong tình hình dịch bệnh, mỗi nhân viên Imexpharm vẫn hăng say lao động để góp phần đưa công ty vượt lên, bền vững đi qua thách thức.

Bên cạnh đó, Imexpharm là một doanh nghiệp hướng đến cộng đồng, công ty gắn lợi ích của mình vào sự phát triển chung của xã hội. Trong bối cảnh dịch COVID-19 bùng phát mạnh, các tỉnh phía Nam phải oằn mình chống dịch, Imexpharm đã đóng góp một phần công sức của mình để cùng cả nước đẩy lùi dịch bệnh thông qua những hiện vật là các kit test nhanh, trang phục bảo hộ và tài trợ kinh phí hỗ trợ một phần cho công tác chống dịch ở các bệnh viện, Sở Y tế các tỉnh thành phía Nam. Một doanh nghiệp chỉ thật sự bền vững, khi doanh nghiệp đó được hoạt động và phát triển trong một cộng đồng bền vững do đó nỗ lực đóng góp cho cộng đồng của Imexpharm chưa bao giờ dừng lại cho dù trong hoàn cảnh Công ty phải đối diện với rất nhiều khó khăn, thách thức.



HẠN CHẾ

Dù đã có rất nhiều nỗ lực và cố gắng trong việc quản trị rủi ro, đối phó với tình hình dịch bệnh gây trở ngại cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Imexpharm nhìn nhận Công ty cũng có nhiều hạn chế trong năm 2021.

CHƯA ĐẠT KẾ HOẠCH DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN DO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG ĐỀ RA

Tính đến tháng 04/2021 khi dịch bệnh chưa bùng phát mạnh, doanh thu và lợi nhuận của Imexpharm vẫn đạt yêu cầu đề ra và có thể phấn đấu đạt mục tiêu cả năm, tuy nhiên một loạt dưới tác động của các quy định về phong tỏa, giãn cách xã hội để phòng, chống dịch dẫn đến mọi thứ gần như bị “đóng băng”, doanh số ETC sụt giảm nghiêm trọng và kéo theo doanh thu, lợi nhuận của Imexpharm tăng trưởng âm, một điều mà khó dự đoán khi bước vào năm 2021. Kết thúc năm 2021, doanh thu và lợi nhuận chỉ bằng 85% kế hoạch đề ra. Tuy vậy, Ban Điều hành vẫn nhìn nhận đây là hạn chế và sẽ tập trung hơn nữa vào công tác dự báo và quản trị rủi ro, để ứng phó tốt hơn với những biến động của thị trường.

QUẢN TRỊ CHI NHÁNH CHƯA ĐI VÀO CHIỀU SÂU, CÔNG TÁC DỰ BÁO CÒN NHIỀU BẤT CẬP

Các chi nhánh bán hàng nhìn chung để cải thiện được công tác quản trị tuy nhiên chưa thật sự chuyên nghiệp, theo chiều sâu và bám sát vào các chỉ tiêu mà Ban điều hành đề ra. Bên cạnh đó vẫn còn tình trạng trình duyệt viên chiếm dụng công nợ. Ngoài ra, việc dự báo hàng hóa vẫn chưa đạt được kết quả như kỳ vọng, gây ra một số khó khăn nhất định cho hoạt động lên kế hoạch, sản xuất. Hướng sắp tới của Ban điều hành sẽ rà soát lại từng KPI cho các chi nhánh và từng trình duyệt viên để nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị của từng chi nhánh và cả khối bán hàng. Đồng thời, thúc đẩy việc phối hợp nhịp nhàng hơn giữa các bộ phận trong công tác dự báo cũng như có những chính sách thắt chặt hơn trong việc quản lý công nợ.

XÉT DUYỆT VÀ TÁI XÉT DUYỆT EU-GMP CHO CÁC NHÀ MÁY BỊ CHẠM TIẾN ĐỘ

Tiến độ xét duyệt EU-GMP cho nhà máy IMP4 và tái xét duyệt cho các nhà máy IMP2, IMP3 gặp khó khăn do ảnh hưởng của các lệnh giãn cách, hạn chế đi lại giữa tại Việt Nam cũng như các nước Châu Âu. Tuy nhiên, Ban Điều hành vẫn tập trung thực hiện việc đăng ký MA các sản phẩm cho nhà máy IMP4 và hoàn thiện các bước chuẩn bị để có thể sẵn sàng xét duyệt nhà máy kể cả theo hình thức từ xa. Ban Điều hành cũng nhìn nhận hạn chế trong việc chậm trễ thực hiện xét duyệt EU-GMP tại nhà máy IMP4 (dù đây là hệ quả của chính sách phong tỏa, giãn cách do dịch bệnh lây lan) đã gây ra nhiều thiệt hại cho hoạt động kinh doanh khi mà nhà máy vẫn phải vận hành trong khi chưa đưa được các sản phẩm thương mại ra thị trường.

PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ CHƯA ĐÁP ỨNG NHU CẦU CỦA CÔNG TY

Đội ngũ cán bộ quản lý của Imexpharm là nhân tố không thể thiếu để cùng Imexpharm vượt qua những thăng trầm của thị trường trong hành trình phát triển. Tuy vậy, trình độ và kỹ năng dẫn dắt nhân viên của đội ngũ này chưa thật đồng đều, còn tồn tại một số cán bộ quản lý còn yếu kỹ năng và tư duy của nhà quản lý chuyên nghiệp. Khả năng tự trau dồi và không ngừng cải tiến của một cán bộ quản lý còn hạn chế, đồng thời chưa khơi gợi mạnh mẽ động lực giúp cho nhân viên phát huy năng lực tự học, chưa thật sự đáp ứng được yêu cầu của công ty.

KẾ HOẠCH NĂM 2022

DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

Chỉ tiêu	2021 (Tỷ VND)	Kế hoạch 2022 (Tỷ VND)	Tăng trưởng
Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	1.291	1.450	12,3%
Lợi nhuận trước thuế	239	275	15,1%

Khi tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, Imexpharm kỳ vọng tổng doanh thu thuần và thu nhập tăng 12,3% và đạt mức 1.450 vào năm 2022. Trong khi đó chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 275 tỷ tăng 15,1% so với cùng kỳ 2021.

CÙNG CỐ CHUỖ GIÁ TRỊ, THÚC ĐẨY CÁC GIÁ TRỊ TĂNG THÊM

Trong quý I và II năm 2022, Imexpharm đặt mục tiêu xét duyệt thành công tiêu chuẩn EU-GMP cho nhà máy IMP4, được Cơ quan quản lý dược Việt Nam công bố vào Quý III và sẽ đưa vào sản xuất thương mại sớm ngay trong quý III - IV/2022.

Thay đổi và thích ứng nhanh với những biến động của thị trường trong tình hình dịch COVID-19 vẫn còn diễn biến khó lường, tạo sự linh hoạt trong mọi hoạt động của Imexpharm.

Đẩy mạnh số hóa trong hoạt động của công ty, đặc biệt là việc thanh toán trực tuyến, không tiền mặt. Các hoạt động đào tạo và làm việc từ xa sẽ được triển khai một cách phù hợp với tình hình.

Tiếp tục phát triển hoạt động nghiên cứu và phát triển theo hướng nâng cao năng lực chuyên môn cho từng thành viên trong bộ phận R&D, đẩy mạnh việc đăng ký visa xuất khẩu để mở rộng thị trường.

NÂNG CAO NĂNG LỰC CHO NGUỒN NHÂN LỰC TOÀN CÔNG TY

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đào tạo về kỹ năng và kiến thức chuyên môn, đặc biệt là đào tạo kỹ năng mềm cho đội ngũ.

Tăng cường các hình thức đào tạo tương tác trực tuyến, phát triển văn hóa Imexpharm và gắn kết đội ngũ vì mục tiêu chung của công ty.

KẾT LUẬN

Trong gian khó, hy vọng được thấp lên, niềm tin được nâng niu, gìn giữ từng ngày và trong gần 45 năm qua, Imexpharm đã mạnh mẽ, bền bỉ vượt qua sóng to gió lớn để giữ vững **“SỰ CAM KẾT NGAY TỪ ĐẦU”**, đó là điều mà cả tập thể Công ty tự hào. Mỗi cá nhân hay một tổ chức đều sẽ có những điểm không hoàn hảo nhưng nếu tổ chức/cá nhân ấy luôn vận động không ngừng, luôn giữ tinh thần phấn đấu, kiên trì đến cùng với mục tiêu đã định thì tổ chức/cá nhân ấy sẽ tiến tới thành công! Dù năm 2021 chứa đầy những yếu tố bất lợi nhưng Imexpharm cũng đã an toàn vượt qua một năm 2021 đầy những sự kiện khó ngờ. Ban Điều hành tự nhìn nhận dù vẫn còn nhiều hạn chế, vẫn còn nhiều điều nếu được làm lại có thể làm tốt hơn nhưng chúng tôi cũng không quên gửi lời tri ân sâu sắc đến toàn thể quý cổ đông, nhà đầu tư, và đặc biệt là hơn 1.200 nhân viên của Imexpharm, những người đến góp phần làm nên thành công của Công ty. Có nhiều người chắc sẽ không bao giờ muốn nhớ đến năm 2021 vì quá nhiều đau thương, mất mát về cả vật chất lẫn tinh thần nhưng chúng ta thấm thía được rằng, trong những ngày tháng gian khó ấy, chúng ta đã nhận được sự gắn kết gần như tuyệt đối của đội ngũ để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục, sự hỗ trợ nhiệt tình từ các đối tác góp phần thuận lợi cho quá trình cung ứng thuốc ra thị trường. Và với tư cách là một doanh nghiệp của Việt Nam, chúng ta đã sát cánh cùng ngành Y tế và chính quyền địa phương để vượt qua đại dịch COVID-19, trăm năm có một và không mong gặp lại. Tất cả những điều này đều là kết tinh của trí tuệ, của tinh thần tương thân, tương ái và sự hy sinh để rồi **“THÁCH THỨC ĐI QUA - NGHĨA TÌNH Ở LẠI”**.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

BÁO CÁO CHO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kỳ báo cáo: Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

Căn cứ vào

- Các điều khoản về quyền hạn và nghĩa vụ của Ban Kiểm Soát được quy định trong Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Các điều khoản về quyền hạn và nghĩa vụ của Ban Kiểm Soát được quy định trong Điều Lệ hoạt động của Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm (“Công Ty”) ngày 28/01/2022; và
- Quy Chế Tổ Chức và Hoạt Động của Ban Kiểm Soát Công Ty Cổ Phần Dược phẩm Imexpharm ngày 28/01/2022;

Chúng tôi, Ban Kiểm Soát Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm, đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Công Ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021. Nội dung cụ thể như sau:

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2021

Hoạt động	Thời gian
Kiểm soát thực hiện Nghị Quyết Đại Hội Cổ Đông năm 2020	
Kiểm soát báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2021	
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 1/2021	19/05/2021
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 2/2021	24/07/2021
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 3/2021	29/10/2021
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 4/2021	28/02/2022
Thảo luận với kiểm toán nội bộ của Công ty	2021

Thông qua các hoạt động kiểm soát chiến lược, kiểm soát hoạt động, và kiểm soát báo cáo tài chính, Ban Kiểm Soát trình báo cáo kiểm soát cho Đại Hội Đồng Cổ Đông với nội dung chi tiết như sau.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2021

Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2021, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật và điều lệ Công ty trong quá trình quản lý và điều hành.

Về việc phân phối lợi nhuận của năm tài chính 2020, cổ tức bằng tiền 15%/mệnh giá cổ phần đã được thực hiện chi trả cho các cổ đông với ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 23/6/2021, trích lập đầy đủ các quỹ đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi.

Về kết quả kinh doanh năm 2021, công ty đạt 84,34% kế hoạch tổng doanh thu và đạt 82,4% kế hoạch lợi nhuận trước thuế.

	Kế hoạch	Thực hiện	Hoàn thành
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	1.530,0	1.290,6	84,3%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	290,0	238,9	82,4%

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán, Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát đã chọn Công ty TNHH PwC Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chúng tôi đã thực hiện kiểm soát tình hình tài chính của Công Ty và xem xét báo cáo kiểm toán. Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về các số liệu tài sản ngày 31/12/2021. Chúng tôi đã xem xét các biến động về tài sản, nợ, và nguồn vốn trong kỳ với một số điểm lưu ý sau:

	Số kiểm toán	Tỷ trọng	Thay đổi	Nhận xét
Đơn vị: triệu đồng	31/12/2021	%	%	
TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.176.340	51,3%	19,8%	
Tiền và các khoản tương đương tiền	271.273	11,8%	218,1%	- Nếu bao gồm cả tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn được ghi nhận trong giá trị đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn thì tiền mặt và tương đương tiền của Công ty cuối năm 2021 là 382,6 tỷ đồng, tăng so với mức 145,6 tỷ đồng cuối năm 2020. - Việc tăng tiền và tương đương tiền do ảnh hưởng từ việc Công ty huy động nguồn vốn vay trung hạn từ ADB, tăng cường thu hồi công nợ vào cuối năm của cả hai hệ ETC và OTC và thoái vốn các khoản đầu tư tài chính.
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	112.453	4,9%	76,8%	- Giá trị chứng khoán kinh doanh giảm từ 6,5 tỷ đồng năm 2020 còn 1,5 tỷ đồng sau khi thoái vốn cổ phiếu và OPC. - Số dư dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh ngắn hạn chỉ còn 380 triệu đồng của khoản đầu tư cổ phiếu MKP. Theo chúng tôi, việc trích lập dự phòng giảm giá này là đầy đủ và phù hợp với các quy định hiện hành.
Các khoản phải thu ngắn hạn	295.063	12,9%	-25,9%	

	Số kiểm toán	Tỷ trọng	Thay đổi	Nhận xét
Đơn vị: triệu đồng	31/12/2021	%	%	
• Phải thu khách hàng	247.015	10,8%-26,2%		Tỷ trọng phải thu khách hàng từ hệ điều trị và hệ thị trường lần lượt là 69,0%-31,0% (2020: 76,5%-23,5%). Tỷ trọng phải thu quá hạn (quá hạn từ 1 tháng đến trên 3 năm) chiếm 42,2% tổng khoản phải thu khách hàng, cao hơn mức quá 37,6% trong năm 2020, nhưng giá trị phải thu quá hạn giảm còn 105,3 tỷ đồng so với 125,8 tỷ đồng năm 2020. Trong các khoản phải thu quá hạn, hệ điều trị chiếm 90,7%, tương đương 95,4 tỷ đồng (2020: 110,1 tỷ đồng), còn lại là phải thu quá hạn từ hệ thị trường chiếm 9,3%, tương đương 9,8 tỷ đồng (2020: 15,8 tỷ đồng). Những biến động trên chủ yếu do Công ty đẩy mạnh thu hồi công nợ kênh OTC và ETC, đặc biệt là công nợ từ các đối tác ETC. Tuy vậy, giá trị quá hạn của hệ điều trị trên 3 tháng là 42,1 tỷ đồng, tương ứng 44,1% tổng nợ quá hạn hệ điều trị, tăng mạnh so với mức 27,2 tỷ đồng năm 2020. Trong khi đó, giá trị quá hạn của hệ thị trường trên 3 tháng là 3,1 tỷ đồng, giảm so với năm 2020 là 8,2 tỷ đồng. Thông thường doanh thu từ hệ điều trị thường có thời hạn thu hồi dài trên 3 tháng, rủi ro nợ xấu thấp và tình hình các bệnh viện tập trung nguồn lực chống dịch bệnh Covid nên cũng ảnh hưởng đến tiến độ thanh toán công nợ. Đối với hàng cắt lô cho đối tác, các đối tác phải đặt cọc khi đặt hàng, qua đó giảm thiểu rủi ro công nợ chậm thu hồi. Công ty cần tiếp tục theo dõi chặt chẽ và đẩy nhanh thu hồi các khoản nợ từ hệ ETC để giảm thiểu rủi ro nợ xấu.
• Trả trước cho người bán	17.787	0,8%	-57,2%	Bao gồm mua tài sản 9,3 tỷ đồng, hàng khuyến mại, nguyên vật liệu 8,4 tỷ đồng.
• Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(12.451)	-0,5%-25,2%		Giá trị dự phòng phải thu quá hạn năm 2021 là 12,5 tỷ đồng, giảm so với mức 16,7 tỷ đồng năm 2020. Trong tổng nợ khó đòi tính đến 31/12/2021, Công ty đã thực hiện các thủ tục pháp lý chuyển cơ quan pháp luật giải quyết 10,7 tỷ đồng (trong đó cơ quan thi hành án 1 tỷ đồng, Tòa án 3,4 tỷ đồng và Công an đang thụ lý 6,3 tỷ đồng); còn lại làm thủ tục xoá nợ 1,7 tỷ đồng.

	Số kiểm toán	Tỷ trọng	Thay đổi	Nhận xét
Đơn vị: triệu đồng	31/12/2021	%	%	
Hàng tồn kho	492.075	21,4%	16,0%	Hàng tồn kho tăng chủ yếu do (i) Công ty dự trữ nguyên liệu sản xuất, chiếm 68,4% giá trị hàng tồn kho, tăng 11,3% so với 2020 trên cơ sở dự đoán giá nguyên liệu có thể biến động theo xu hướng tăng và tăng dự trữ các nguyên liệu chủ lực giảm rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng, và (ii) thành phẩm, chiếm 25,1% giá trị hàng tồn kho, tăng 21,2% so với 2020 do Công ty sản xuất một số mặt hàng dự trữ trước khi số đăng ký hết hạn, và hàng có đơn đặt hàng. Do đó, số ngày tồn kho là 213 ngày, tăng so với 140 ngày năm 2019 và 171 ngày năm 2020. Chúng tôi lưu ý công ty cần quản lý chặt chẽ tồn kho nguyên liệu và thành phẩm, để phòng rủi ro hàng chậm luân chuyển, bị ảnh hưởng chất lượng phải lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.
Tài sản ngắn hạn khác	5.477	0,2%	-49,1%	Chủ yếu do công ty được hoàn thuế GTGT khoảng 6,4 tỷ đồng theo hình thức khấu trừ thuế VAT đầu ra, đầu vào trong năm.
TÀI SẢN DÀI HẠN	1.118.360	48,7%	0,3%	
Tài sản cố định	1.029.262	44,9%	0,3%	
Tài sản cố định hữu hình	436.218	19,0%	2,2%	Trong năm Công ty đã đầu tư một số tài sản cố định hữu hình là 18,0 tỷ đồng bao gồm nhà cửa, vật kiến trúc 2,0 tỷ (là hệ thống nước mưa, nước thải nhà máy IMP1), máy móc thiết bị 13,8 tỷ đồng (gồm các máy móc thiết bị chính như: máy vô gói 4,5 tỷ, máy sấy tăng sôi 4 tỷ, máy trộn cao tốc 2 tỷ, máy xé vi tự động 1,5 tỷ); thiết bị dụng cụ quản lý 857 triệu đồng; và phương tiện vận tải, truyền dẫn 1,4 tỷ đồng.
Tài sản cố định vô hình	73.581	3,2%	-3,9%	Trong năm Công ty đã nhượng bán giá trị quyền sử dụng đất 1,97 tỷ đồng (là nhà và đất ở Tân Phú, TP.HCM) và mua tài sản cố định vô hình khác với giá trị 312,8 triệu đồng (là clip giới thiệu nhà máy IMP4).
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	519.463	22,6%	-0,6%	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang gồm mua sắm máy móc thiết bị - 416,2 tỷ đồng, Nhà máy sản xuất dược công nghệ cao Bình Dương - 69,1 tỷ đồng, và các khoản mục khác 33,7 tỷ đồng.
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	50.962	2,2%	-1,4%	Giảm do Công ty thoái vốn các khoản đầu tư vào TV.Pharm và STB.

	Số kiểm toán	Tỷ trọng	Thay đổi	Nhận xét
Đơn vị: triệu đồng	31/12/2021	%	%	
Tài sản dài hạn khác	38.086	1,7%	2,8%	Tăng chủ yếu đến từ chi phí kiểm định chất lượng để đạt chứng nhận EU-GMP cho các dây chuyền sản xuất kháng sinh công nghệ cao với số dư cuối năm là 16,3 tỷ đồng (2020: 10,6 tỷ đồng).
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2.294.700	100,0%	9,5%	
NỢ PHẢI TRẢ	500.290	21,8%	36,7%	
Nợ ngắn hạn	408.638	17,8%	17,8%	
Vay và nợ ngắn hạn	172.143	7,5%	31,5%	Bao gồm vay ngắn hạn Ngân hàng Shinhan Bank - CN Bắc Sài Gòn 80,5 tỷ đồng, và Ngân hàng Phát triển Châu Á 91,7 tỷ đồng.
Phải trả người bán	92.713	4,0%	55,3%	Bao gồm mua tài sản 9.8 tỷ đồng, mua nguyên liệu và hàng khuyến mãi là 83 tỷ đồng.
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	25.374	1,1%	-7,3%	Đây là tiền ứng trước mua thuốc của các đối tác để đấu thầu vào hệ điều trị.
Chi phí phải trả ngắn hạn	41.031	1,8%	-21,5%	Chi phí phải trả ngắn hạn giảm do giảm chi phí bản quyền (doanh thu hàng nhượng quyền và sản phẩm thương hiệu pms giảm).
Nợ dài hạn	91.652	4,0%	381,4%	
Vay và nợ dài hạn	91.652	4,0%	-	Khoản vay Ngân hàng Phát triển Châu Á.
Quỹ phát triển KHCN	-	0,0%	-100,0%	- Trong năm 2021, Công ty đã sử dụng 19,0 tỷ đồng từ Quỹ Phát triển Khoa học Công nghệ cho các hạng mục như: Thử tương đương sinh học, phí sản phẩm tại Châu Âu, phí tư vấn EU-GMP IMP4, đăng ký sản phẩm tại Châu Âu, cảnh giác dược, v.v. - Dự kiến trong năm 2022, Công ty sẽ tiếp tục không trích quỹ Phát triển KHCN và sẽ thực hiện rà soát, hoàn thiện hồ sơ và các chứng từ liên quan đến việc trích lập và sử dụng quỹ Phát triển KHCN từ năm 2012 đến nay.

	Số kiểm toán	Tỷ trọng	Thay đổi	Nhận xét
Đơn vị: triệu đồng	31/12/2021	%	%	
VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.794.410	78,2%	3,7%	
Vốn chủ sở hữu	1.794.410	78,2%	3,7%	
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	667.054	29,1%	0,0%	
Thặng dư vốn cổ phần	507.368	22,1%	0,0%	
Quỹ đầu tư phát triển	420.502	18,3%	20,6%	
Lợi nhuận chưa phân phối	197.424	8,6%	-3,8%	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2.294.700	100,0%	9,5%	Tỷ trọng giữa nợ phải trả và vốn chủ sở hữu là 21,8%-78,2% trong cơ cấu nguồn vốn (2020: tỷ trọng này lần lượt là 17,5%-82,5%).
CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN				Các chỉ số về khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh cải thiện so với năm 2020 do Công ty tăng cường thu hồi công nợ và tái cơ cấu các khoản vay ngắn hạn bằng khoản vay trung hạn với lãi suất cạnh tranh hơn.
Khả năng thanh toán nhanh (x)	1,7			2020: 1,6
Khả năng thanh toán ngắn hạn (x)	2,9			2020: 2,8
Số ngày phải thu	81			2020: 77 ngày
Số ngày tồn kho	213			2020: 171 ngày
Đầu tư tài chính/ Tổng tài sản (%)	0,09%			2020: 0,37%
Dự phòng giảm giá/ Tổng giá trị đầu tư	30,5%			2020: 44,7%

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Chúng tôi đồng ý với các số liệu kiểm toán về kết quả kinh doanh trong năm 2021 với một số điểm lưu ý như sau:

	Số kiểm toán	Thay đổi	Nhận xét
Đơn vị: triệu đồng	2021	%	
Doanh thu thuần	1.266.597	-7,5%	- Doanh thu thuần của Imexpharm giảm do doanh thu các nhóm hàng chủ lực đều giảm trong năm. - Doanh thu sản xuất hàng thương hiệu Imexpharm giảm 7,9% đạt 1.226 tỷ đồng, đóng góp 94,2% tổng doanh thu (2020: 93,7%), và nhóm hàng nhượng quyền giảm 11,1%, đóng góp 4,8% tổng doanh thu (2020: 5,2%). - Trong doanh thu sản xuất thương hiệu Imexpharm, nhóm hàng Imexpharm tự phân phối trong hai kênh OTC và ETC giảm nhẹ 1,0%, còn hàng cắt lỗ cho đối tác ETC giảm mạnh 16,0%. - Việc bán hàng vào hệ điều trị gặp nhiều khó khăn trong năm 2021 do việc giãn cách xã hội tại các tỉnh phía Nam trong quý 3 và các bệnh viện tập trung cho công tác điều trị dịch bệnh Covid-19. Ngược lại, nhu cầu mua thuốc chữa bệnh của người dân tại các nhà thuốc tăng, qua đó doanh số kênh OTC năm 2021 gần như giữ vững mức đã thực hiện được trong năm 2020. - Qua đó, tỷ trọng đóng góp vào doanh thu giữa hệ thị trường và hệ điều trị là 62,3%-37,7% với đóng góp cao hơn từ hệ thị trường, so với tỷ trọng 59,3%-40,7% năm 2020. - Doanh thu hàng nhượng quyền giảm năm thứ 2 liên tiếp do giảm đơn đặt hàng từ đối tác.
Giá vốn hàng bán	778.595	-5,3%	
Lợi nhuận gộp	488.001	-10,8%	Tỷ suất lợi nhuận gộp của Công ty giảm xuống mức 38,5% so với mức thực hiện năm 2020 là 39,9%, do ảnh hưởng dịch bệnh nên sản lượng sản xuất bị giảm trong khi các chi phí hỗ trợ công tác phòng chống dịch trong sản xuất tăng lên, làm cho giá thành các nhóm hàng chủ lực tăng. Việc dự trữ nguyên liệu có tác dụng tích cực, hạn chế đà giảm của tỷ suất lợi nhuận gộp chung.
Doanh thu tài chính	18.444	92,0%	- Tăng mạnh do ghi nhận lãi bán các khoản đầu tư 1,8 tỷ đồng và lãi thuần do đánh giá lại các khoản có gốc ngoại tệ cuối kỳ 1,6 tỷ đồng. - Ngoài ra, các khoản mục phát sinh lập lại hàng năm đều tăng như cổ tức từ các khoản đầu tư là 4,7 tỷ đồng (2020: 4,5 tỷ đồng), lãi tiền gửi có kỳ hạn 7,7 tỷ đồng (2020: 2,3 tỷ đồng), và lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện 2,7 tỷ đồng (2020: 2,6 tỷ đồng).
Chi phí tài chính	18.041	-8,1%	- Chi phí tài chính giảm chủ yếu do hoàn nhập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư 2,8 tỷ đồng. - Trong khi đó các khoản mục khác đều tăng như (i) chiết khấu thanh toán 12,6 tỷ đồng (2020: 12,2 tỷ đồng); (ii) lãi vay 5,5 tỷ đồng (2020: 5,4 tỷ đồng); (iii) chi phí hoạt động tài chính khác 1,2 tỷ đồng (2020: 864 triệu đồng).

	Số kiểm toán	Thay đổi	Nhận xét
Đơn vị: triệu đồng	2021	%	
Lãi vay	5.496	1,6%	
Chi phí bán hàng	181.293	-14,9%	- Chi phí bán hàng giảm chủ yếu do chi phí nhân viên giảm 6,9% (do lương nhân viên theo doanh thu bán hàng), chi phí tiếp thị, nghiên cứu và phát triển thị trường giảm mạnh 56,8%, v.v.- - Công ty đã thực hiện có trọng điểm những chương trình bán hàng, quảng bá thương hiệu chủ lực. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh, một số hoạt động chăm sóc khách hàng không thể tổ chức, hoặc quy mô các chương trình chăm sóc khách hàng giảm tương ứng theo doanh số bán hàng.
Chi phí quản lý doanh nghiệp	72.637	1,8%	- Chi phí quản lý tăng nhẹ chủ yếu do chi phí khác tăng lên 28,8 tỷ đồng (2020: 22,2 tỷ đồng) do tăng chi phí thuê nhà thầu 3 tỷ và các chi phí khác 3.6 tỷ. - Trong khi đó, các khoản mục khác đều giảm như: (i) chi phí nhân viên 24,6 tỷ đồng (2020: 26,2 tỷ đồng); (ii) chi phí dịch vụ mua ngoài 8,5 tỷ đồng (2020: 10,7 tỷ đồng), v.v.
Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	234.475	-7,2%	
Thu nhập/(chi phí) khác	4.384	51,1%	Lợi nhuận khác chủ yếu đến từ việc thanh lý tài sản.
Lợi nhuận trước thuế	238.859	-6,5%	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	49.764	8,8%	
Lợi nhuận sau thuế	189.095	-9,8%	
CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN			
Lợi nhuận gộp/Doanh thu	38,5%		2020: 39,9%
Lợi nhuận hoạt động/Doanh thu	18,5%		2020: 18,4%
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	18,9%		2020: 18,7%
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	14,9%		2020: 15,3%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	8,6%		2020: 10,6%
Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	10,7%		2020: 12,8%
Chi phí bán hàng/Doanh thu	14,3%		2020: 15,6%
Chi phí quản lý/Doanh thu	5,7%		2020: 5,2%

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Chúng tôi đồng ý với các số liệu kiểm toán về Báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong năm 2021 với một số điểm lưu ý như sau:

	Số kiểm toán	Số kiểm toán	Nhận xét
Đơn vị: triệu đồng	2021	2020	
Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động sản xuất kinh doanh			
(Tăng)/Giảm các khoản phải thu	117.154	(60.836)	
(Tăng)/Giảm hàng tồn kho	(66.129)	(75.247)	
Tăng/(Giảm) các khoản phải trả	(2.831)	(49.526)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	236.277	73.153	- Việc dự trữ nguyên liệu tồn kho làm tăng vòng quay hàng tồn kho và nhu cầu sử dụng vốn lưu động tăng tương ứng. Tuy vậy, Công ty đã quản lý công nợ chặt chẽ hơn, đẩy nhanh thời gian thu tiền từ khách hàng, từ đó hạn chế bị chiếm dụng vốn lưu động. - Nhờ vậy, lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021 tăng mạnh lên mức dương 236,3 tỷ đồng.
Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động đầu tư			
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(52.857)	(89.684)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(84.538)	(136.476)	Công ty tiếp tục giải ngân đầu tư vào các dự án nhà máy mới và đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị cho các nhà máy hiện hữu.
Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	-	29.632	
Tiền thu từ đi vay trừ tiền trả nợ gốc vay	134.503	93.348	Tăng từ chênh lệch giữa các khoản vay mới và trả nợ gốc vay đến hạn.
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(100.007)	(49.387)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	34.496	73.592	
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	186.235	10.270	
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	85.266	75.036	
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	271.273	85.269	- Nếu tính cả bao gồm khoản tiền gửi có kỳ hạn, thì số dư tiền của Công ty vào cuối năm 2021 là 382,6 tỷ đồng, tăng so với mức 145,6 tỷ đồng năm 2020. - Nguồn tiền mặt này chiếm 16,7% tổng tài sản (2020: 6,9%).

CÔNG TÁC MÔI TRƯỜNG VÀ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2021

Công tác môi trường:

	Các công việc thực hiện trong năm
Trụ sở tại Đồng Tháp và nhà máy IMP 1, nhà máy sản xuất dược liệu và Trung tâm kiểm nghiệm	- Năm 2021 không có thanh tra, kiểm tra môi trường. - Công việc thực hiện môi trường năm 2021: thực hiện quan trắc các thông số môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt. - Thực hiện hồ sơ xác nhận hoàn thành các công trình xử lý chất thải của nhà máy sau khi nâng cấp, bổ sung thêm nhà máy TPCN. - Làm thủ tục xin cấp lại giấy phép xả thải nước thải vào nguồn nước khi đã hết hạn và được UBND tỉnh Đồng Tháp cấp lại ngày 27/5/2021.
Nhà máy kháng sinh công nghệ cao Vĩnh Lộc (IMP 2)	Ký hợp đồng với Công ty TNHH Môi trường Sen Vàng xử lý nước thải.
Nhà máy Cephalosporin Bình Dương (IMP 3)	- Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 lấy mẫu phân tích một số chỉ tiêu khí Nito. - Ký hợp đồng với Công ty TNHH Môi trường Sen Vàng xử lý chất thải nguy hại.
Nhà máy công nghệ cao Bình Dương (IMP 4)	Hợp đồng với Công ty TNHH Môi trường Sen Vàng xử lý chất thải nguy hại.

Dự án nhà máy công nghệ cao Bình Dương (IMP 4):

- Nhà máy đã xét duyệt tiêu chuẩn GMP-WHO vào ngày 17 và 18/7/2019, chuẩn bị cho việc xét duyệt EU-GMP. Tuy nhiên, tiến độ xét duyệt EU-GMP bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi dịch bệnh Covid-19, do các chuyên gia không thể đến Việt Nam để thẩm định nhà máy.
- Nhà máy IMP4 dự kiến sẽ được xét duyệt EU-GMP trực tiếp tại nhà máy, và đưa vào hoạt động thương mại cuối quý 3, đầu quý 4/2022.
- Tính đến cuối tháng 12-2021, Imexpharm đã giải ngân cho dự án 492,8 tỷ đồng (93,7% tổng giá trị đầu tư), và giá trị còn phải giải ngân là 32,9 tỷ đồng.

Dự án Nhà máy Thực phẩm Bảo vệ sức khỏe (TPBVSK) và Trung tâm Kiểm nghiệm QC:

- Tính đến cuối tháng 12-2021, dự án đã được giải ngân 80,9 tỷ đồng (95,1% tổng giá trị đầu tư), và giá trị còn phải giải ngân là 4,2 tỷ đồng.

Tái xét duyệt tiêu chuẩn EU-GMP cho Nhà máy Kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc (IMP 2) và Nhà máy Công nghệ cao Bình Dương (IMP 3):

- Tính đến cuối tháng 12-2021, dự án nhà máy IMP 2 đã được giải ngân 205,5 tỷ đồng (96,0% tổng giá trị đầu tư), và giá trị còn phải giải ngân là 8,6 tỷ đồng. Nhà máy IMP 2 được gia hạn EU-GMP đến 31/12/2022.
- Tương tự IMP 2, nhà máy Cephalosporin Bình Dương (IMP 3) được gia hạn EU-GMP đến 31/12/2022. Việc tái xét duyệt EU-GMP cho nhà máy IMP2 và IMP3 đang được chuẩn bị và sẽ triển khai thực hiện sau khi hoàn thành xét duyệt EU-GMP cho nhà máy IMP4.

CÁC CUỘC HỌP CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2021

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành 05 (năm) phiên họp định kỳ bằng hình thức họp trực tiếp. Các thành viên Ban Kiểm soát đã nghiêm túc tham dự các cuộc họp, cụ thể như sau:

Thành viên BKS	Chức vụ	Số cuộc họp tham dự	Tỷ lệ
tham dự họp			
Ông Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng BKS	5	100%
Bà Lê Thị Kim Chung	Thành viên BKS	5	100%
Bà Đỗ Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS	5	100%

Nội dung các cuộc họp của Ban Kiểm soát cụ thể như sau:

Kỳ họp	Thời gian họp	Nội dung
Quý 1-2021	24/2/2021	Họp phân công công việc trong Ban Kiểm soát, xây dựng kế hoạch kiểm soát năm 2021
	16/3/2021	- Họp soát xét báo cáo tài chính năm 2020 làm tài liệu cho đại hội đồng cổ đông năm 2021. - Tổng kết thực hiện công việc của Ban Kiểm soát năm 2020.
Quý 2-2021	21/5/2021	-Rà soát kết quả kinh doanh quý 1 năm 2021.
Quý 3-2021	23/7/2021	- Thực hiện công việc của BKS quý 2 năm 2021. - Soát xét báo cáo tài chính quý 2 năm 2021.
Quý 4-2021	25/10/2020	- Thực hiện công việc của BKS quý 3 năm 2021. - Soát xét báo cáo tài chính quý 3 năm 2021.

Nội dung họp Ban Kiểm soát được đưa vào Biên bản họp làm cơ sở để Ban Kiểm soát đưa ra các câu hỏi cho Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trong các kỳ họp Hội đồng Quản trị định kỳ về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, quản trị rủi ro và các vấn đề trọng yếu khác. Ngoài ra, các cuộc họp Ban Kiểm soát cũng giúp Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch làm việc với Phòng Pháp chế và Phòng Kiểm soát nội bộ trong các đợt kiểm soát nội bộ và kiểm soát công nợ từ xa tại các chi nhánh bán hàng.

ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ VỀ VIỆC PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC; VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2021

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong công việc quản lý và điều hành công ty thông qua những công việc cụ thể như sau:

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ hàng quý và năm với những báo cáo cập nhật những hoạt động của Công ty trong kỳ về mặt tài chính - kế toán, sản xuất - quản lý chất lượng, cung ứng - xuất nhập khẩu, bán hàng - tiếp thị, và pháp chế. Ban Kiểm soát trao đổi với các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc để tìm hiểu những vấn đề tồn tại trong quá trình hoạt động, đồng thời đề xuất những kiến nghị cụ thể.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý và năm của Công ty và Báo cáo Quản trị bán niên và thường niên nhằm đảm bảo tính minh bạch và trung thực trong các số liệu cung cấp cho các cổ đông và nhà đầu tư.
- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên về kế hoạch kinh doanh - đầu tư, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, lập và sử dụng các quỹ trong Công ty.
- Làm việc với Phòng Kiểm soát nội bộ về những kết quả kiểm soát và kiểm toán định kỳ ghi nhận tại những đơn vị kinh doanh - bán hàng và theo dõi việc thực hiện những giải pháp khắc phục.
- Làm việc với Tiểu Ban Kiểm toán Nội bộ và Quản trị Rủi ro xây dựng Khung Quản trị Rủi ro và kế hoạch phối hợp trong công tác kiểm soát nội bộ và quản trị tài chính.

Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Điều hành tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát triển khai các công việc thường niên để hoàn tất trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát được đề cập trong Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát có thể tiếp cận những thông tin, tài liệu quan trọng cũng như làm việc với các thành viên của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Điều hành và các nhân sự cấp cao có liên quan để hoàn tất các báo cáo kiểm soát hàng quý và năm. Nội dung kiến nghị của các báo cáo kiểm soát được thông báo tại kỳ họp Hội đồng Quản trị và theo dõi tiến độ và kết quả thực hiện kiến nghị trong thực tế.

Đối với Kiểm toán độc lập, Ban Kiểm soát đã đề xuất với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc về việc lựa chọn Kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. Ban Kiểm soát đánh giá kế hoạch và việc thực hiện kiểm toán năm 2021 của Kiểm toán độc lập là phù hợp với Hợp đồng kiểm toán độc lập đã ký về phạm vi công việc, các điểm kiểm toán trọng yếu, phương pháp kiểm toán, v.v. cũng như đảm bảo chất lượng, tính độc lập, không có xung đột lợi ích của kiểm toán độc lập, và tuân thủ các quy định đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán độc lập.

BÁO CÁO THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT (TRƯỚC THUẾ) NĂM 2021:

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng ban	384.000.000
Lê Thị Kim Chung	Thành viên	256.000.000
Đỗ Thị Thanh Thúy	Thành viên	232.000.000

CÁC KIẾN NGHỊ

- Trong bối cảnh dịch Covid 19 có những diễn biến khó lường, Ban TGD tiếp tục đưa ra các giải pháp, phương án sản xuất kinh doanh phù hợp để bảo đảm an toàn cho người lao động, đồng thời bám sát mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Quản trị chặt chẽ việc thu hồi công nợ, tăng cường công tác quản trị tại các chi nhánh bán hàng, đảm bảo việc tuân thủ Quy chế phân cấp quản lý tài chính.
- Tiếp tục rà soát và cập nhật các tiêu chí quản trị trong Quy định Phân cấp Quản lý Tài chính - Kế toán tại các chi nhánh bán hàng theo tình hình phát triển kinh doanh thực tế.
- Tiếp tục rà soát và quản trị hiệu quả của việc dự trữ nguyên liệu, từ đó xây dựng định mức tồn kho nguyên liệu hợp lý, giảm rủi ro nguyên liệu quá hạn hoặc chiếm dụng vốn lưu động do việc dự trữ nhưng chưa hiệu quả, và tuân thủ các cam kết tài chính về vay vốn với ADB.
- Tiếp tục đánh giá, bổ sung các nhà cung cấp nguyên liệu đạt yêu cầu cho mục tiêu đa dạng hóa nguồn nguyên liệu, và phục vụ cho nhu cầu phát triển danh mục thuốc của các nhà máy EU.
- Quản lý chặt chẽ tiến độ xét duyệt tiêu chuẩn EU-GMP cho Nhà máy Công nghệ cao Bình Dương (IMP4) và tái xét duyệt EU-GMP cho hai nhà máy IMP 2 và IMP 3 nhằm đảm bảo các nhà máy hoạt động đáp ứng hiệu quả kỳ vọng.
- Theo dõi việc ban hành những hướng dẫn chi tiết về việc áp dụng IFRS của Bộ Tài Chính để xây dựng lộ trình và phân bổ nguồn lực nhân sự phù hợp triển khai áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế IFRS trong giai đoạn áp dụng tự nguyện từ năm 2022-2025.
- Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc cần tiếp tục tái cấu trúc danh mục đầu tư cổ phiếu vào thời điểm thích hợp, giữ lại những khoảng đầu tư liên doanh để thúc đẩy liên kết sản xuất và phát triển thị trường, nhằm không bị chiếm dụng vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát, xin báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông. Rất mong được sự góp ý chân thành của quý vị đại biểu, quý vị cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.





6 QUẢN TRỊ MINH BẠCH VƯỢT QUA THÁCH THỨC

- 124 Hoạt động của Hội đồng Quản trị và các Tiểu ban năm 2021
- 128 Thu nhập, thù lao của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Người phụ trách quản trị Công ty
- 129 Thông tin cổ phiếu và Cơ cấu cổ đông
- 134 Giao dịch của Người có liên quan của Công ty, Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ năm 2021
- 136 Quản trị rủi ro toàn diện
- 139 Công ty liên kết Agimexpharm
- 141 Đánh giá quản trị công ty theo Bộ nguyên tắc Quản trị công ty dành cho các công ty đại chúng của Việt Nam

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC TIỂU BAN NĂM 2021

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021



Ông LÊ VĂN NHẢ PHƯƠNG
Thành viên HĐQT

Bà TRẦN THỊ ĐÀO
Phó Chủ tịch HĐQT

Bà HÀN THỊ KHÁNH VINH
Thành viên HĐQT

Ông NGÔ MINH TUẤN
Thành viên HĐQT

Ông TRƯƠNG MINH HÙNG
Thành viên HĐQT

Ông NGUYỄN QUỐC ĐỊNH
Chủ tịch HĐQT

Ông TRẦN ANH TUẤN
Thành viên HĐQT

Hội đồng Quản trị Imexpharm bao gồm 7 thành viên, trong đó có 3/7 thành viên không tham gia điều hành, cho thấy sự cân đối về cơ cấu trong thành viên Hội đồng Quản trị và đảm bảo tính độc lập trong các quyết định được đưa ra. Bên cạnh đó, Hội đồng Quản trị Công ty cũng có sự đa dạng về chuyên môn, bao gồm ngành dược, tài chính, đầu tư, quản trị kinh doanh. Các thành viên cũng quan tâm tham gia các khóa đào tạo cũng như hội thảo để thảo luận và kết nối, chia sẻ kinh nghiệm nhằm tăng cường thực thi các thông lệ quản trị tốt tại Imexpharm.

Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị Imexpharm đã hoạt động tích cực nhằm chỉ đạo định hướng kịp thời cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện đặc biệt. Trong năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ nhằm giám sát mục tiêu sản xuất kinh doanh từng quý và tích cực thảo luận các định hướng chiến lược và giải pháp cho tình hình khó khăn năm 2021. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng có 7 cuộc họp bất thường qua email nhằm kịp thời thông qua một số vấn đề trong phạm vi quyền hạn của HĐQT, theo tờ trình của Tổng Giám đốc. Bên cạnh đó, HĐQT còn đảm bảo công tác giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các Cán bộ điều hành khác.

(Chi tiết các thành viên HĐQT, hoạt động của HĐQT và các nội dung chính được thông qua năm 2021, cũng như công tác giám sát Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành, vui lòng xem trong phần Báo cáo hoạt động năm 2021/ Báo cáo và đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021, mục tiêu kế hoạch 2022).

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2021, các thành viên HĐQT không điều hành đã có nhiều hoạt động rất tích cực, cụ thể như sau:



Ông TRẦN ANH TUẤN

Ông Trần Anh Tuấn được Đại hội đồng cổ đông bầu chọn lần đầu vào Hội đồng Quản trị ngày 10/04/2009. Hiện tại, Ông Trần Anh Tuấn giữ vai trò Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro, và Trưởng Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng. Với vai trò quan trọng như vậy, trong năm 2021 Ông Trần Anh Tuấn đã hoạt động rất tích cực để trình Hội đồng Quản trị thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của 2 Tiểu ban này. Ngoài ra, Ông Tuấn cũng chủ trì chính cho các cuộc họp của 2 Tiểu ban trong năm, và chịu trách nhiệm báo cáo cho HĐQT về hoạt động của các Tiểu ban.

Ngoài ra, trong năm qua Ông Trần Anh Tuấn còn thường xuyên cập nhật các thông tin có giá trị về dự báo về kinh tế vĩ mô và thị trường tài chính cho Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Chủ tịch HĐQT không kiêm Tổng Giám đốc

Imexpharm có sự tách biệt và phân chia trách nhiệm, quyền hạn rõ ràng giữa Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc, nhằm đảm bảo tính độc lập trong các quyết định được đưa ra của Hội đồng Quản trị.



Ông TRƯƠNG MINH HÙNG

Ông Trương Minh Hùng được Đại hội đồng cổ đông bầu chọn thành viên HĐQT lần đầu vào ngày 30/5/2020. Là người đại diện cho cổ đông lớn SK, trong năm 2021 Ông Minh Hùng đã có nhiều ý kiến tích cực đóng góp cho chiến lược phát triển Imexpharm. Ngoài ra, Ông Hùng cũng hỗ trợ cho Imexpharm trong việc tiếp cận với chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế - IFRS.



Bà HÀN THỊ KHÁNH VINH

Bà Hàn Thị Khánh Vinh là thành viên Hội đồng Quản trị đại diện cho 50% phần vốn góp của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP, được ĐHĐCĐ bầu cử chức danh HĐQT lần đầu vào ngày 28/4/2018. Dưới vai trò là thành viên không điều hành, và thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro, trong năm qua Bà Khánh Vinh đã có những ý kiến đóng góp rất giá trị và khách quan tại các cuộc họp của HĐQT và của Tiểu ban. Bà Khánh Vinh cũng hỗ trợ Imexpharm trong công tác đối ngoại với đối tác trong ngành.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

NHÂN SỰ CỦA CÁC TIỂU BAN



Nhân sự phụ trách Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro
bao gồm 4 thành viên, do Ông **Trần Anh Tuấn** thành viên không điều hành làm Trưởng Tiểu ban.

STT	Nhân sự	Chức vụ	Chức vụ tại Tiểu ban
1	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	Trưởng Tiểu ban
2	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên
3	Ông Lê Văn Nhã Phương	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	Thành viên
4	Ông Ngô Minh Tuấn	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	Thành viên

Nhân sự phụ trách Tiểu ban chiến lược
bao gồm 6 thành viên, do Bà **Trần Thị Đào** làm Trưởng Tiểu ban.

STT	Nhân sự	Chức vụ	Chức vụ tại Tiểu ban
1	Bà Trần Thị Đào	Phó chủ tịch HĐQT Tổng Giám đốc	Trưởng Tiểu ban
2	Ông Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT Phó Tổng Giám đốc	Thành viên
3	Ông Trương Minh Hùng	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên
4	Ông Huỳnh Văn Nhung	Phó Tổng Giám đốc	Thành viên
5	Ông Ngô Minh Tuấn	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	Thành viên
6	Ông Lê Văn Nhã Phương	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	Thành viên

Nhân sự phụ trách Tiểu ban nhân sự, lương thưởng
bao gồm 4 thành viên, do ông **Trần Anh Tuấn** làm Trưởng Tiểu ban.

STT	Nhân sự	Chức vụ	Chức vụ tại Tiểu ban
1	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	Trưởng Tiểu ban
2	Bà Trần Thị Đào	Phó chủ tịch HĐQT Tổng Giám đốc	Thành viên
3	Ông Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT Phó Tổng Giám đốc	Thành viên
4	Ông Ngô Minh Tuấn	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	Thành viên



HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN NĂM 2021

Trong năm qua, các Tiểu ban Hội đồng Quản trị cũng đã bước đầu có những hoạt động tích cực nhằm tư vấn và trợ giúp cho HĐQT. Ngoài việc thông qua Quy chế hoạt động của từng Tiểu ban, trong năm các Tiểu ban cũng đã tổ chức một số cuộc họp nhằm thảo luận về mô hình quản trị, cơ chế chi trả thù lao và tiền thưởng cho Hội đồng Quản trị, tăng cường quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ trong hoạt động của Toàn Công ty.

(Chi tiết hoạt động của các Tiểu ban HĐQT năm 2021 vui lòng xem tại phần Báo cáo hoạt động năm 2021/ Báo cáo và đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021, mục tiêu kế hoạch 2022).

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA CÁC TIỂU BAN

Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro

Năm 2022, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro sẽ thực hiện việc soát xét báo cáo về tình hình tài chính, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, nhất là là kiểm soát phòng ngừa. Đặc biệt Tiểu ban cũng sẽ xây dựng và cải tiến Quy chế quản trị rủi ro, xây dựng danh mục rủi ro và cơ chế đánh giá. Đồng thời, Tiểu ban này cũng rà soát và đề xuất các cải tiến nhằm nâng cao quản trị Công ty theo thể điểm quản trị của Việt Nam.

Tiểu ban chiến lược

Kế hoạch của Tiểu ban chiến lược là giám sát việc thực hiện mục tiêu chiến lược của năm 2022, đồng thời đưa ra chiến lược phát triển Imexpharm đến năm 2027. Tiểu ban cũng đưa ra chiến lược phát triển danh mục sản phẩm, rà soát các chuỗi giá trị của Công ty. Tiểu ban chiến lược cũng xem xét chính sách cổ tức, đồng thời chỉ đạo hoạt động trách nhiệm với xã hội và môi trường của Imexpharm.

Danh sách thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và cán bộ quản lý khác đã được đào tạo về Quản trị công ty

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Quốc Định	CT.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
2	Bà Trần Thị Đào	Phó CT.HĐQT, Tổng Giám đốc
3	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT
4	Ông Ngô Minh Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
5	Ông Lê Văn Nhã Phương	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
6	Ông Huỳnh Văn Nhung	Phó Tổng Giám đốc
7	Bà Lê Thị Kim Chung	Thành viên BKS, Trưởng Ban Pháp chế
8	Bà Đỗ Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS, Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ
9	Ông Phan Hoàng Minh Trí	Trợ lý Chủ tịch HĐQT
10	Bà Nguyễn Thị Kim Lê	Người phụ trách quản trị kiểm thư ký công ty



Tiểu ban nhân sự, lương thưởng

Kế hoạch năm 2022, Tiểu ban nhân sự, lương thưởng sẽ soát xét các chế độ đãi ngộ, lương thưởng cho Tổng Giám đốc, Ban điều hành, và các quản lý cấp cao khác. Đồng thời, Tiểu ban cũng xem xét lựa chọn, xây dựng các chương trình phúc lợi trong ngắn và dài hạn để giữ chân nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân sự chủ chốt trong tình hình cạnh tranh hiện nay. Ngoài ra, Tiểu ban cũng sẽ đánh giá hoạt động của HĐQT và các Tiểu ban, soát xét mức thù lao và thưởng cho từng vị trí.

Ngoài ra, Tiểu ban nhân sự, lương thưởng cũng sẽ tìm kiếm lựa chọn thành viên HĐQT phù hợp với chiến lược phát triển của Imexpharm, ngoài ra còn xem xét và định hướng cho các chương trình hoạch định nhân sự kế thừa đặc biệt cho các vị trí quan trọng.

Các thành viên trên đã có chứng chỉ về Quản trị công ty do Ủy ban Chứng khoán nhà nước cấp. Đặc biệt, ông Lê Văn Nhã Phương đã có chứng chỉ "Thành viên Hội đồng Quản trị" do Viện thành viên HĐQT Việt Nam (VIOD) cấp năm 2020.

Trong năm 2021, Bà Hàn Thị Khánh Vinh – Thành viên HĐQT, Ông Nguyễn Đức Tuấn – Trưởng Ban kiểm soát, và Bà Nguyễn Thị Kim Lê – Thư ký Công ty, đã tham dự Chương trình định hướng thành viên HĐQT của VIOD tổ chức.

THU NHẬP, THÙ LAO CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tổng tiền lương, thưởng của Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng năm 2020 - 2021 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập sau thuế 2021 (VND)	Thu nhập sau thuế 2020 (VND)
1	Trần Thị Đào	Tổng Giám đốc	2.559.040.571	2.910.632.933
2	Nguyễn Quốc Định	Phó Tổng Giám đốc	1.598.026.168	1.807.034.884
3	Ngô Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	1.047.770.830	1.174.578.264
4	Lê Văn Nhã Phương	Phó Tổng Giám đốc	1.513.506.558	1.550.617.284
5	Huỳnh Văn Nhung	Phó Tổng Giám đốc	1.287.687.146	1.210.963.523
6	Trần Hoài Hạnh	Kế toán trưởng	760.095.717	787.024.300
Tổng cộng			8.766.126.990	9.440.851.188

Chế độ tiền lương, thưởng của Ban Điều hành, Kế toán trưởng được thực hiện theo chính sách tiền lương, thưởng của Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm.

Thù lao và tiền thưởng của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty năm 2020-2021 như sau:

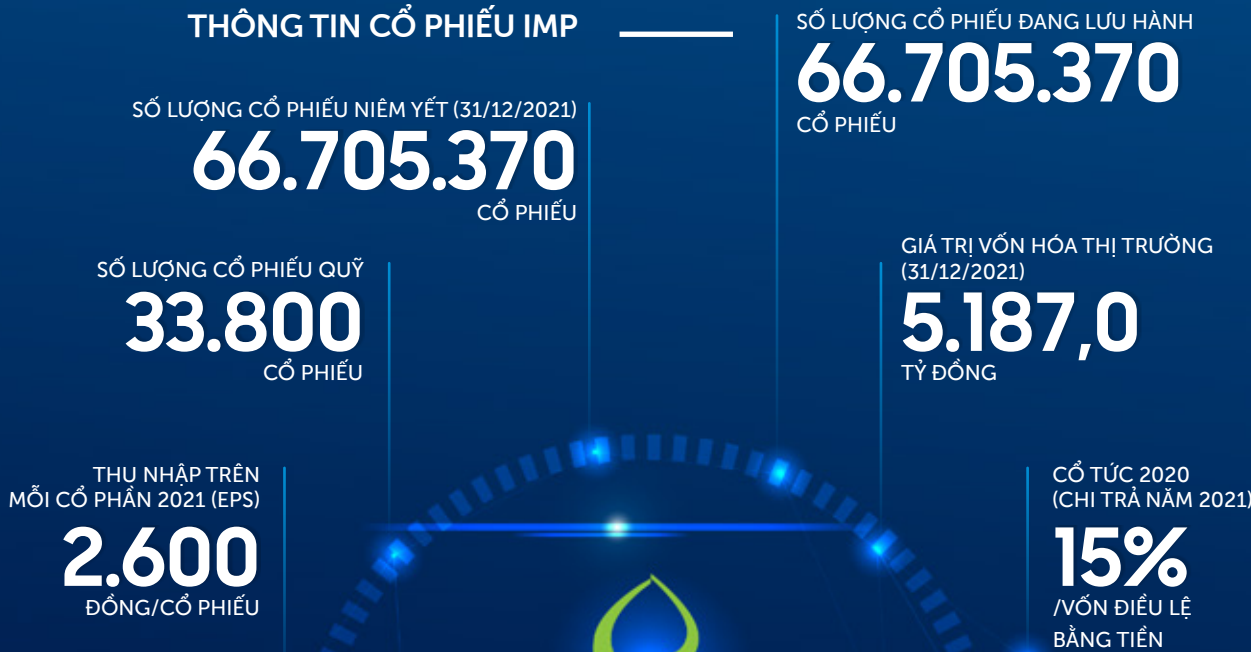
STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao, tiền thưởng sau thuế năm 2021	Thù lao, tiền thưởng sau thuế năm 2020
1	Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT	969.336.604	898.170.631
2	Trần Thị Đào	Phó chủ tịch HĐQT	596.751.710	561.017.026
3	Ngô Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	324.132.613	309.305.589
4	Lê Văn Nhã Phương	Thành viên HĐQT	299.582.857	287.308.847
5	Huỳnh Văn Nhung <i>Từ nhiệm từ tháng 5/2020</i>	Thành viên HĐQT	-	240.140.245
6	Hàn Thị Khánh Vinh	Thành viên HĐQT	335.000.000	243.000.000
7	Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	315.000.000	243.000.000
8	Trương Minh Hùng <i>Bổ nhiệm từ tháng 5/2020</i>	Thành viên HĐQT	315.000.000	99.000.000
9	Võ Hữu Tuấn <i>Từ nhiệm từ tháng 5/2020</i>	Thành viên HĐQT	-	194.000.000
10	Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng Ban Kiểm soát	345.600.000	288.000.000
11	Lê Thị Kim Chung	Thành viên BKS	216.377.720	193.508.001
12	Đỗ Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS	193.374.584	195.487.957
13	Nguyễn Thị Kim Lê	Thư ký công ty	217.835.817	193.351.494
Tổng cộng			4.127.991.905	3.945.289.791

Chi phí hoạt động và thù lao, tiền thưởng hoàn thành kế hoạch kinh doanh của HĐQT, Ban Kiểm soát được trích theo mức quy định tại Tờ trình về Chi phí hoạt động, thù lao và tiền thưởng của HĐQT, Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm.

Các chế độ đãi ngộ, lợi ích khác của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát

Ngoài chế độ thù lao, tiền thưởng được ĐHCĐ thông qua hàng năm, năm 2021 các thành viên Hội đồng Quản trị và Trưởng Ban Kiểm soát không có chế độ đãi ngộ nào khác.

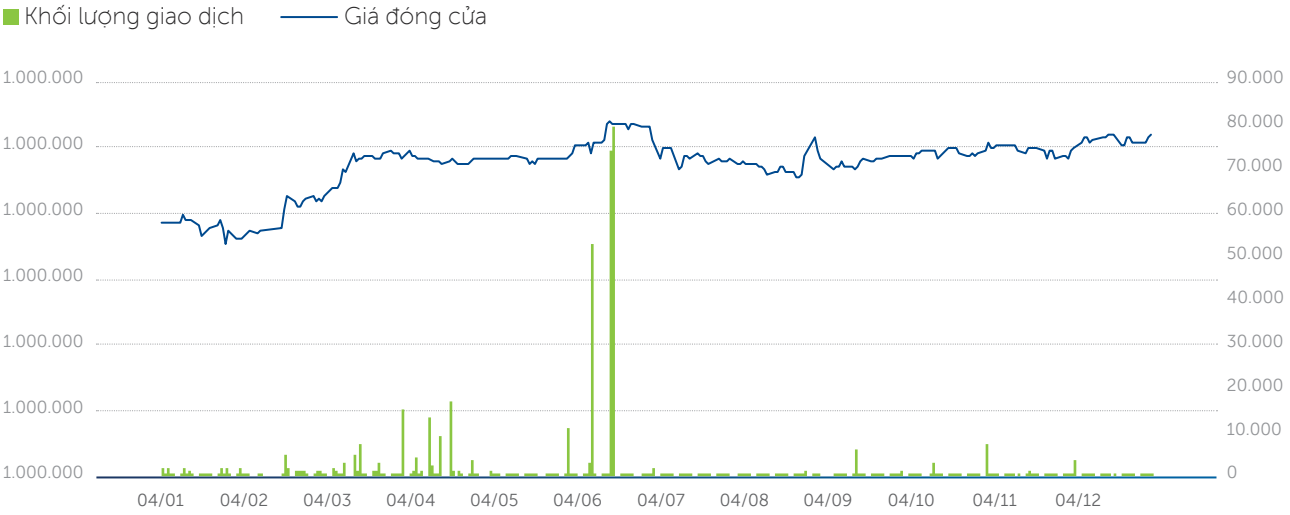
THÔNG TIN CỔ PHIẾU & CƠ CẤU CỔ ĐÔNG



Vốn điều lệ tăng do phát hành trong năm	: 0 đồng
Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV) 2021	: 26.914 đồng
Giá thị trường đóng cửa ngày 31/12/2021	: 77.800 đồng/cổ phiếu
Giá đóng cửa cao nhất năm 2021	: 81.200 đồng/cổ phiếu
Giá đóng cửa thấp nhất năm 2021	: 52.800 đồng/cổ phiếu
Tổng khối lượng giao dịch năm 2021	: 29.867.494 cổ phiếu
Tổng giá trị giao dịch năm 2021 (tính theo giá đóng cửa)	: 2.216,1 tỷ đồng
Khối lượng giao dịch bình quân 2021	: 119.470 cổ phiếu/ngày
P/E (31/12/2021)	: 30
P/B (31/12/2021)	: 2,9 lần

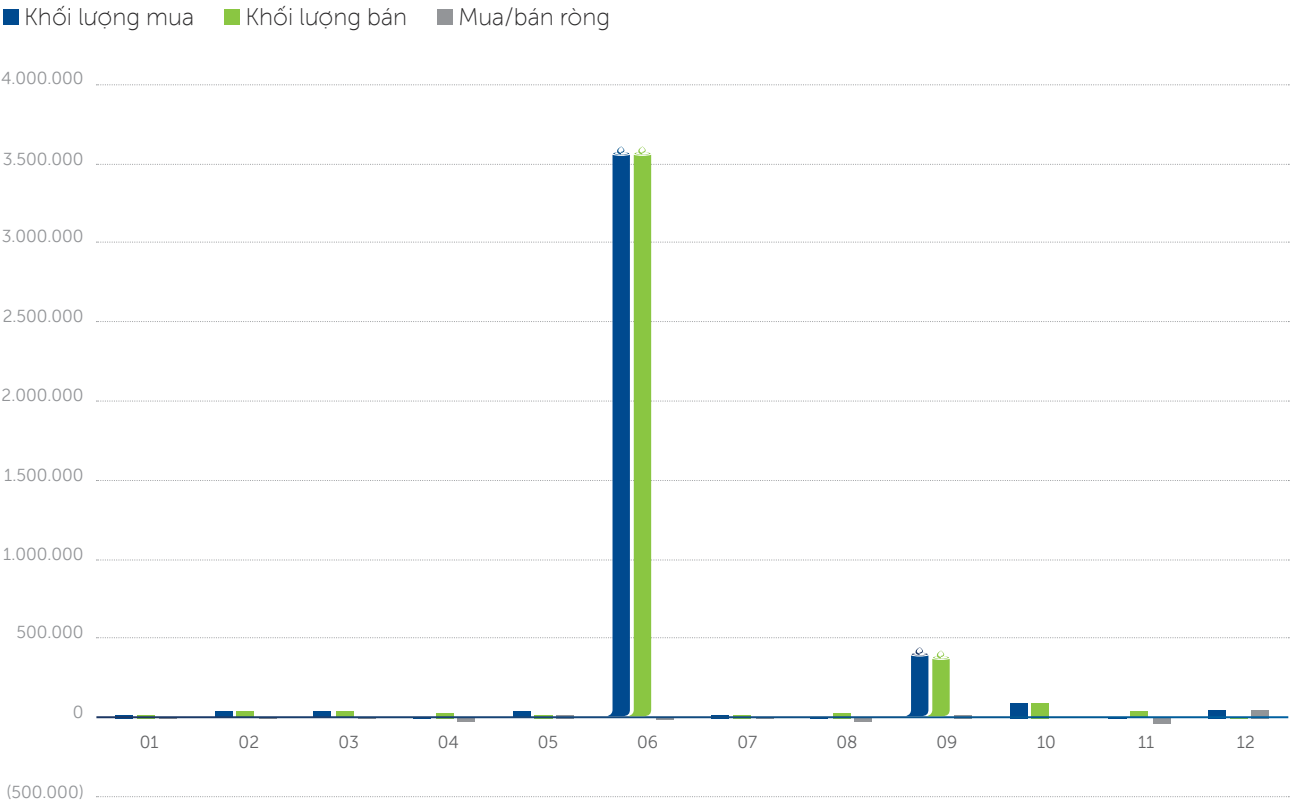
TRONG NĂM 2021, IMEXPHARM KHÔNG CÓ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUÝ.

Giao dịch cổ phiếu IMP năm 2021



Tổng khối lượng giao dịch năm 2021 của cổ phiếu IMP là 29.867.494 cổ phiếu, với giá trị 2.216,1 tỷ đồng. Khối lượng giao dịch trung bình là 119.470 cổ phiếu/ngày.

Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài năm 2021 theo tháng



Năm 2021, nhà đầu tư nước ngoài đã mua vào tổng cộng 4.407.055 cổ phiếu, và bán ra 4.385.855 cổ phiếu; Trong đó chủ yếu là giao dịch thỏa thuận với tổng khối lượng 4.141.655 cổ phiếu.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO DANH SÁCH CHỐT TẠI NGÀY 04/01/2022

Cơ cấu sở hữu theo loại cổ đông

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	-	-	-	-	-
2	Cổ đông sáng lập	15.670.739	23,49%	7	1	6
	• Trong nước	15.670.739	23,49%	7	1	6
	• Nước ngoài					
3	Cổ đông lớn	55.545.065	83,27%	5	5	
	• Trong nước	25.811.299	38,69%	3	3	
	• Nước ngoài	29.733.766	44,57%	2	2	
4	Công đoàn Công ty	3	0,00%	1	1	
	• Trong nước	3	0,00%	1	1	
	• Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ	33.800	0,05%	1	1	
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	-	-	-	-	-
7	Cổ đông khác	10.152.297	15,22%	1.975	82	1.893
	• Trong nước	7.204.734	10,80%	1.706	44	1.662
	• Nước ngoài	2.947.563	4,42%	267	36	231
	TỔNG CỘNG	66.705.370	100,00%	1.986	87	1.899
	Trong đó:					
	• Trong nước	34.024.041	51,01%	1.717	49	1668
	• Nước ngoài	32.681.329	48,99%	269	38	231

Cơ cấu sở hữu theo cổ đông lớn và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (NĐTCKCN)

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên không phải là NĐTCKCN					
	• Trong nước	25.811.299	38,69%	3	3	
	• Nước ngoài					
2	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên					
	• Trong nước					
	• Nước ngoài	29.733.766	44,57%	2	2	
	TỔNG CỘNG	55.545.065	83,27%	5	5	

Danh sách cổ đông đặc biệt

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng
A. CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC		-	-	-
Tổng cộng A		-	0,00%	-
B. CỔ ĐÔNG LỚN				
1	Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP	14.696.534	22,03%	-
2	Công ty Cổ phần Đầu tư KBA	4.915.726	7,37%	-
3	Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Minh KIM	6.199.039	9,29%	-
4	SK Investment Vina III PTE. LTD.	19.621.743	29,42%	-
5	KWE Beteiligungen AG	10.112.023	15,16%	-
Tổng cộng B		55.545.065	83,27%	-
C. CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC		-	-	-
Tổng cộng C		0	0,00%	-
D. CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP				
1	Tổng Công Ty Dược Việt Nam	14.696.534	22,03%	-
2	Trần Thị Đào	590.000	0,88%	-
3	Trần Thái Hoàng	11.963	0,02%	-
4	Nguyễn Quốc Định	350.000	0,52%	-
5	Nguyễn Thị Thu Hồng	6	0,00%	-
6	Lưu Thị Hạnh (đã mất)	-	0,00%	-
7	Nguyễn Kiêm Phương	22.200	0,03%	-
8	Hoàng Thọ Phồn	36	0,00%	-
Tổng cộng D		15.670.739	23,49%	
E. CỔ PHIẾU QUỸ		33.800	0,05%	-
Tổng cộng E		33.800	0,05%	-

Chi tiết về sở hữu cổ phần của người nội bộ

Loại cổ đông	STT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
Hội đồng Quản trị	1	Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT	126.000	224.000	350.000	0,52%
	2	Trần Thị Đào	P. Chủ tịch HĐQT	140.000	450.000	590.000	0,88%
	3	Lê Văn Nhã Phương	TV HĐQT	56.000	53.000	109.000	0,16%
	4	Ngô Minh Tuấn	TV HĐQT	49.000	151.000	200.000	0,30%
	5	Trương Minh Hùng	TV HĐQT	-	-	-	0,00%
	6	Trần Anh Tuấn	TV HĐQT	-	48.000	48.000	0,07%
	7	Hàn Thị Khánh Vinh	TV HĐQT	-	-	-	0,00%
Ban Tổng Giám đốc	1	Trần Thị Đào	Tổng Giám đốc	140.000	450.000	590.000	0,88%
	2	Nguyễn Quốc Định	Phó Tổng Giám đốc	126.000	224.000	350.000	0,52%
	3	Huỳnh Văn Nhung	Phó Tổng Giám đốc	49.000	22.000	71.000	0,11%
	4	Lê Văn Nhã Phương	Phó Tổng Giám đốc	56.000	53.000	109.000	0,16%
	5	Ngô Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	49.000	151.000	200.000	0,30%
Ban Kiểm soát	1	Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng kiểm soát viên	-	59.960	59.960	0,09%
	2	Lê Thị Kim Chung	Kiểm soát viên	14.000	7.000	21.000	0,03%
	3	Đỗ Thị Thanh Thúy	Kiểm soát viên	11.900	0	11.900	0,02%
Kế toán trưởng	1	Trần Hoài Hạnh	Kế toán trưởng	24.500	0	24.500	0,04%
Người được ủy quyền CBTT	1	Nguyễn Quốc Định		126.000	224.000	350.000	0,52%

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY, NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ TRONG NĂM 2021



HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY, NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Năm 2021 không có phát sinh hợp đồng hoặc giao dịch với Người có liên quan của Công ty và Người nội bộ của Công ty.

Trong năm, Imexpharm có giao dịch với Công ty liên kết đồng thời là bên có liên quan của Người nội bộ, do Bà Trần Thị Đào và Ông Nguyễn Quốc Định hiện là thành viên Hội đồng Quản trị của Agimexpharm, là những người đại diện phần vốn góp của Imexpharm với tỷ lệ nắm giữ 32,99% Vốn Điều lệ.

Chi tiết giao dịch với Agimexpharm năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu (Triệu đồng)	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Thay đổi
Phải thu	2.296	6.270	-63,4%
Phải trả	3.023	2.906	4,0%
Năm 2021		Năm 2020	
Doanh thu bán hàng	5.112	14.478	-64,7%
Bán tài sản cố định	1.183	-	-
Mua hàng hóa	14.748	19.721	-25,2%
Nhận cổ tức	4.235	4.235	0,0%
Trả cổ tức	22	47	-53,2%

Chế độ tiền lương, thưởng của Ban Điều hành, Kế toán trưởng được thực hiện theo chính sách tiền lương, thưởng của Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm.

Doanh thu bán hàng cho Agimexpharm trong năm 2021 giảm mạnh 64,7% so với năm trước, do trong năm Agimexpharm có thể tự chủ được nguồn nguyên liệu sản xuất, không cần sự hỗ trợ nhiều từ phía Imexpharm. Giao dịch mua hàng hóa chủ yếu là từ việc Imexpharm chuyển giao một số sản phẩm cho Agimexpharm sản xuất gia công, tuy nhiên cũng ghi nhận mức giảm 25,2% so với năm trước.

Imexpharm đã nhận được 4,2 tỷ tiền cổ tức từ việc đầu tư vào Agimexpharm trong năm 2021, không đổi với năm trước.

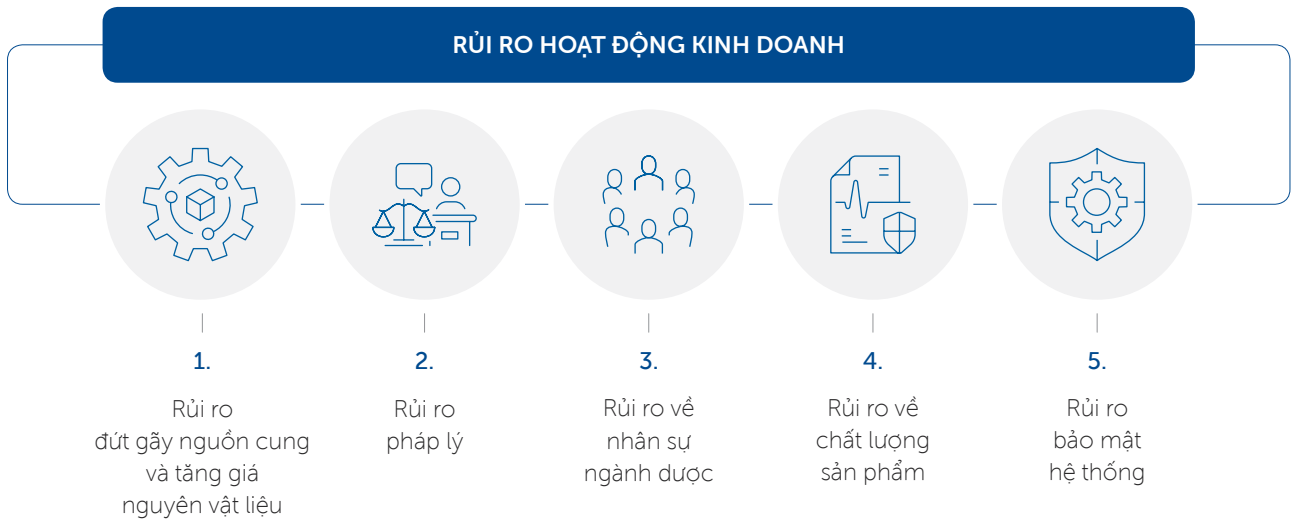


Chi tiết giao dịch với Agimexpharm năm 2021 như sau:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty/ Người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	SK INVESTMENT VINA III PTE. LTD.	Ông Trương Minh Hùng - TV.HĐQT Imexpharm là Giám đốc đầu tư cấp cao tại SK Việt Nam	16.022.977	24,02%	19.621.743	29,42%	Mua vào tăng tỷ lệ nắm giữ
2	KWE BETEILIGUNGEN AG	Cổ đông lớn	10.037.313	15,05%	10.112.023	15,16%	Mua vào tăng tỷ lệ nắm giữ
3	Trần Thị Đào	Phó Chủ tịch HĐQT Tổng Giám đốc	790.797	1,19%	590.000	0,88%	Bán
4	Trần Thị Hồng	Chị gái Bà Trần Thị Đào	32.510	0,05%	0	0,00%	Bán
5	Trần Thị Hồng Mận	Em gái Bà Trần Thị Đào	717	0,00%	0	0,00%	Bán
6	Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT Phó TGD	700.004	1,05%	350.000	0,52%	Bán
7	Hồ Thị Thanh Thoại	Vợ Ông Nguyễn Quốc Định	54.262	0,08%	0	0,00%	Bán
8	Ngô Minh Tuấn	TV.HĐQT Phó TGD	249.400	0,37%	200.000	0,30%	Bán
9	Lê Văn Nhã Phương	TV.HĐQT Phó TGD	129.335	0,19%	109.000	0,16%	Bán
10	Trần Anh Tuấn	TV.HĐQT	68.492	0,10%	48.000	0,07%	Bán
11	Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng Ban KS	52.860	0,08%	59.960	0,09%	Mua
12	Huỳnh Văn Nhung	PTGD	265.002	0,40%	71.000	0,11%	Bán
13	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	Ông Nguyễn Đức Tuấn - Trưởng BKS Imexpharm giữ chức vụ Giám đốc đầu tư	58	0,00%	579	0,00%	Mua
14	Lê Thị Kim Chung	TV.BKS	30.006	0,04%	21.000	0,03%	Bán
15	Đỗ Thị Thanh Thúy	TV.BKS	17.000	0,03%	11.900	0,02%	Bán
16	Trần Hoài Hạnh	Trưởng phòng tài chính – kế toán	35.000	0,05%	24.500	0,04%	Bán

QUẢN TRỊ RỦI RO TOÀN DIỆN

Do đặc thù của ngành dược, Imexpharm xác định khẩu vị rủi ro của Công ty là thấp. Công ty xây dựng hệ thống quản trị rủi ro dựa trên mức độ chấp nhận rủi ro. Các loại rủi ro chính bao gồm: rủi ro hoạt động kinh doanh và rủi ro tài chính.



1. Rủi ro đứt gãy nguồn cung và tăng giá nguyên vật liệu

Đánh giá mức tác động năm 2022 Trung bình cao	Vấn đề Tình hình dịch bệnh và tăng giá xăng dầu trên thế giới gây ra sự đứt gãy nguồn cung, kéo dài thời gian đặt hàng, tăng chi phí vận chuyển và tăng giá đột biến một số loại nguyên vật liệu chủ lực của Imexpharm. Tỷ trọng nguyên vật liệu chiếm gần 70% trong giá thành sản phẩm. Khi giá nguyên vật liệu biến động 1% thì giá thành sản xuất có xu hướng biến động tăng hoặc giảm theo tỷ lệ tương ứng là 0,7%.	Hoạt động kiểm soát - Ký hợp đồng trọn năm 2022 với nhà cung cấp - Chủ động dự trữ hàng tồn kho đủ cho nhu cầu sản xuất từ 3-6 tháng hoặc dài hơn tùy loại nguyên liệu. - Thường xuyên tìm kiếm đánh giá nhà cung cấp mới để bổ sung dữ liệu dự phòng. - Kiểm soát các chi phí đầu vào, khai thác công suất nhà máy tốt để giảm giá thành sản phẩm.
---	---	---

2. Rủi ro pháp lý

Đánh giá mức tác động năm 2022 Trung bình cao	Vấn đề Có thể nói hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành dược phụ thuộc khá lớn vào các quy định ngành. Một số cơ chế chính sách hiện nay như quy định đấu thầu, đăng ký thuốc, gia hạn số đăng ký... vẫn còn nhiều bất cập gây khó khăn cho hoạt động của các doanh nghiệp dược.	Hoạt động kiểm soát - Tái cấu trúc sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, xây dựng danh mục sản phẩm hiệu quả. - Đầu tư vào tiêu chuẩn chất lượng cao nhưng giá cả cạnh tranh hơn so với sản phẩm trong cùng phân khúc.
---	--	---

3. Rủi ro về nhân sự ngành dược

Đánh giá mức tác động năm 2022 Trung bình cao	Vấn đề Công ty có rủi ro về nhân sự, đặc biệt là cán bộ khoa học kỹ thuật chất xám nắm giữ những vai trò trọng yếu trong sản xuất, và một số nhân sự chủ chốt nắm giữ vai trò quan trọng trong điều hành và kinh doanh. Hiện tại thị trường có sự cạnh tranh lớn trong thu hút và giữ chân nguồn nhân lực ngành dược, đặc biệt là nhân sự kỹ thuật cao và quản lý các nhà máy công nghệ cao.	Hoạt động kiểm soát - Thực hiện các chương trình Coaching, kế thừa, đào tạo phát trieeern nghề nghiệp hàng năm. - Đưa vào BSC chỉ tiêu số giờ đào tạo của quản lý cấp trung dành cho nhân viên tối thiểu là 6 giờ/quý. - Xây dựng chế độ lương thưởng và đãi ngộ xứng đáng, mang tính cạnh tranh cao so với mặt bằng chung của ngành và soát xét hàng năm. - Kế hoạch 2022, Công ty sẽ xây dựng các chương trình phúc lợi ngắn và dài hạn để tưởng thưởng xứng đáng cho cán bộ nhân viên theo năng lực đóng góp. - Xây dựng môi trường làm việc vui vẻ, thân thiện nhưng kỷ luật, hiệu quả. Xây dựng văn hóa Imexpharm với các giá trị trường tồn và thúc đẩy sự gắn bó.
---	--	--

4. Rủi ro về chất lượng sản phẩm

Đánh giá mức tác động năm 2022 Xác suất xảy ra rất thấp, nhưng hậu quả cao	Vấn đề Hoạt động trong ngành chăm sóc sức khỏe đòi hỏi sự an toàn tuyệt đối trong chất lượng sản phẩm vì ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dùng. Rủi ro xảy ra khi có hàng giả mang nhãn hiệu Imexpharm lưu thông trên thị trường, hoặc điều kiện bảo quản không tốt của bên phân phối.	Hoạt động kiểm soát - Bao bì sản phẩm dễ nhận diện, nhãn mác và hướng dẫn sử dụng rõ ràng. - Vận chuyển đúng nhiệt độ, hướng dẫn cách bảo quản kỹ lưỡng cho bệnh viện, nhà phân phối. - Kiểm soát để phòng hàng giả thương hiệu Imexpharm trên thị trường. - Đào tạo nhân viên luôn có ý thức duy trì kỷ luật và thực thi GMP trong nhà máy.
--	--	--

5. Rủi ro bảo mật hệ thống

Đánh giá mức tác động năm 2022 Trung bình cao	Vấn đề Khi tăng cường số hóa toàn diện các mặt hoạt động, Công ty sẽ có rủi ro về bảo mật dữ liệu và an toàn hệ thống công nghệ thông tin.	Hoạt động kiểm soát - Tăng cường các biện pháp kiểm soát bảo mật dữ liệu và an toàn hệ thống công nghệ thông tin, sao lưu dữ liệu. - Bổ sung các điều khoản về bảo mật trong hợp đồng lao động của nhân viên.
---	--	---



1. Rủi ro nợ xấu

Đánh giá mức tác động năm 2022

Trung bình

Vấn đề

Trong tình hình dịch bệnh thì rủi ro công nợ có chiều hướng gia tăng nếu Công ty không tăng cường các biện pháp kiểm soát chặt chẽ và siết chặt tín dụng đối với khách hàng, đối tác.

Hoạt động kiểm soát

- Tăng mức chiết khấu cho khách hàng OTC thanh toán ngay qua ngân hàng/internet banking.
- Giảm hạn mức và ngày nợ của khách hàng OTC.
- Tăng cường các giải pháp để thu hồi công nợ hệ ETC.
- Kiểm soát nội bộ tăng cường các giải pháp đối chiếu công nợ và kết nối online với khách hàng.

2. Rủi ro thanh toán

Đánh giá mức tác động năm 2022

Thấp

Vấn đề

Imexpharm duy trì khả năng thanh toán an toàn và luôn thanh toán đúng hạn cho chủ nợ, nhà cung cấp.

Hoạt động kiểm soát

- Imexpharm luôn giữ đúng cam kết, uy tín và trách nhiệm trong hoạt động, vì vậy Công ty có khả năng huy động vốn cao từ nhiều nguồn.

3. Rủi ro tỷ giá

Đánh giá mức tác động năm 2022

Cao

Vấn đề

Hơn 90% nguyên liệu của Imexpharm được nhập khẩu từ nước ngoài, vì vậy hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng bởi tỷ giá, chủ yếu là đồng USD.

Tỷ giá năm 2022 có xu hướng tăng vì động thái tăng lãi suất của FED do lạm phát.

Theo kết quả đánh giá lại tỷ giá của số dư các tài khoản có gốc ngoại tệ cuối năm 2021, thì với mức biến động của tỷ giá tăng/giảm 3% thì lợi nhuận trước thuế của công ty sẽ giảm/tăng theo mức tương ứng là 7.102.131.763 đồng (năm 2020: 259.122.199 đồng)

Hoạt động kiểm soát

- Theo dõi sát tỷ giá để có các giải pháp phù hợp với tình hình.
- Đánh giá lại tác động của tỷ giá hàng năm, lên kế hoạch nhập dự trữ nguyên liệu để tránh ảnh hưởng của tỷ giá.

CÔNG TY LIÊN KẾT AGIMEXPHARM

Vốn đầu tư và tỷ lệ sở hữu tại Agimexpharm tính đến ngày 31/12/2021 như sau:



Thông tin về công ty liên kết

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

Trụ sở chính: 27 Đường Nguyễn Thái Học,
P. Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Điện thoại: (0296) 3856 961 – (0296) 3856 964

Fax: (0296) 3857 301

Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 1600699279 cấp lần
đầu ngày 03/06/2004.

Website: www.agimexpharm.com



ĐVT: đồng

VỐN ĐIỀU LỆ TẠI NGÀY 31/12/2021

128.351.770.000

(Đến ngày 25/02/2022, Vốn Điều lệ
được ghi nhận là 179.692.470.000 đồng)

VỐN CHỦ SỞ HỮU TẠI NGÀY 31/12/2021

232.229.592.659

Chỉ tiêu	Agimexpharm		
	2021	2020	% thay đổi
Vốn đầu tư đến 31/12 (triệu đồng)	66.958	46.631	43,6%
Số cổ phiếu nắm giữ	5.928.748	4.234.820	40,0%
Tỷ lệ sở hữu	32,99%	32,99%	0,0%

Đến ngày 31/12/2021, Tổng vốn đầu tư của Imexpharm vào Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm là gần 67 tỷ đồng. Năm 2021 Imexpharm đã đầu tư thêm 20,3 tỷ đồng vào Agimexpharm để duy trì tỷ lệ nắm giữ 32,99% vốn cổ phần.

Giá trị hợp lý của khoản đầu tư vào Agimexpharm được Công ty TNHH Kiểm toán PwC (Việt Nam) xác định tại ngày 31/12/2021 là 102,3 tỷ đồng (tại ngày 31/12/2020 là 62,4 tỷ đồng).

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY

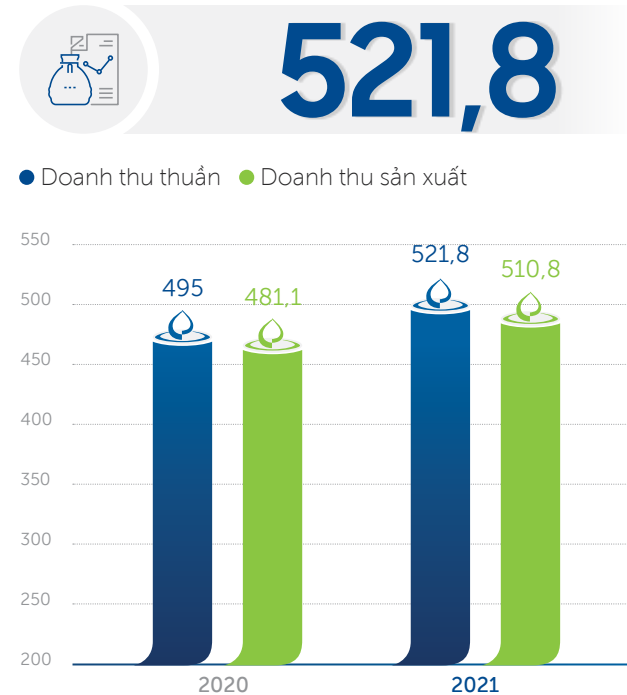
Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu; Mua bán thiết bị quang học, thiết bị y tế, nha khoa, thiết bị bệnh viện; Mua bán thuốc, dược phẩm; Mua bán thực phẩm dinh dưỡng; Sản xuất kinh doanh mỹ phẩm; Mua bán nguyên phụ liệu, hóa dược phục vụ sản xuất dược phẩm; Mua bán vaccin và sinh phẩm y tế; Sản xuất nước uống đóng bình và đóng chai; Sản xuất thực phẩm chức năng; Sản xuất kinh doanh chế biến tinh dầu từ thảo dược; Sản xuất kinh doanh thực phẩm, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng.

Tính đến ngày 31/12/2021, Agimexpharm có:

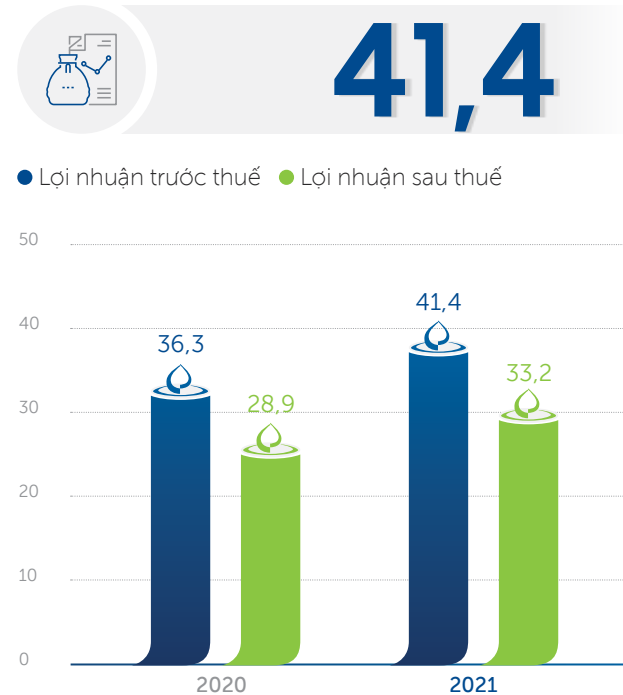
- 2 nhà máy tại tỉnh An Giang, bao gồm Nhà máy tân dược – mỹ phẩm và Nhà máy dược liệu – thực phẩm bảo vệ sức khỏe.
- 4 chi nhánh bán hàng tại: Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Đà Nẵng, tỉnh Đắk Lắk, và Tp. Hà Nội.
- Quầy thuốc Hapulico tại Hà Nội.

SƠ LƯỢC KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 - 2021 CỦA AGIMEXPHARM NHƯ SAU:

Doanh thu thuần năm 2021
ĐVT: Tỷ đồng



Lợi nhuận trước thuế năm 2021
ĐVT: Tỷ đồng



Doanh thu thuần năm 2021 của Agimexpharm đạt 521,8 tỷ đồng, tăng trưởng 5,4% so với năm 2020, đây là tốc độ tăng trưởng khá tốt rất đáng ghi nhận trong tình hình khó khăn của ngành dược năm qua.

Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 41,4 tỷ đồng, tăng 14,0% so với năm 2020. Lợi nhuận sau thuế tăng 15,0%. Đây là mức tăng trưởng khá ấn tượng của lợi nhuận trong bối cảnh các chi phí đầu vào tăng cao, nhờ vào việc gia tăng 3% trong tỷ suất lợi nhuận gộp.

Agimexpharm theo đuổi chiến lược cạnh tranh bằng danh mục sản phẩm đa dạng phong phú, một số sản phẩm đạt được độ phủ khá rộng, phân khúc giá ở mức trung bình thấp phù hợp với thu nhập của đại đa số người dân. Việc liên kết với thương hiệu Imexpharm cũng mang lại hiệu quả khá cao cho Agimexpharm trong việc gia tăng độ phủ.

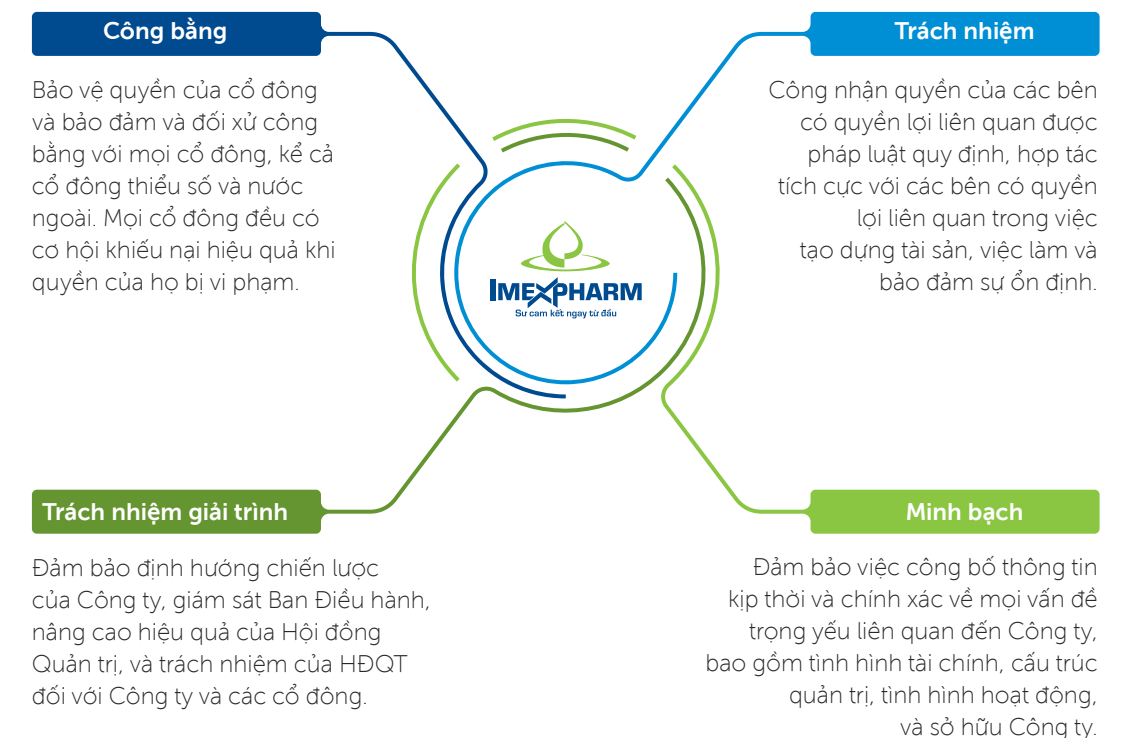
Hiện tại, công ty tập trung phát triển mảng thuốc dược liệu và thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Đây là hướng đi đúng đắn khi Agimexpharm cũng đã phát triển được danh mục thuốc dược liệu rất hiệu quả để chăm sóc cho bệnh nhân Covid. Agimexpharm cũng đang chú trọng củng cố và phát triển chiều sâu nguồn nhân lực của công ty.

ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY DÀNH CHO CÁC CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CỦA VIỆT NAM



Quản trị Công ty (QTCT) tại Imexpharm luôn thực hành theo các hướng dẫn của Bộ nguyên tắc QTCT dành cho các công ty đại chúng Việt Nam, tham chiếu theo Bộ nguyên tắc QTCT của G20/OECD, Thẻ điểm QTCT của ASEAN. Bên cạnh đó, Imexpharm còn tuân thủ theo các quy định của pháp luật về QTCT như: Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán...

Theo đó, khuôn khổ quản trị của Imexpharm cũng được xây dựng dựa trên bốn trụ cột được chấp nhận chung trên toàn cầu như sau:



Năm 2021, Imexpharm đã đánh giá Quản trị Công ty tại Imexpharm theo Bộ nguyên tắc QTCT dành cho các công ty đại chúng Việt Nam với kết quả tổng hợp như sau:

ĐÁNH GIÁ CHUNG				
STT	Nội dung	Đánh giá thực hành	Số nguyên tắc khuyến nghị	Tỷ lệ
I	TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	77	94	81,9%
1	Nguyên tắc 1: Thiết lập rõ Vai trò, Trách nhiệm và Cam kết của HĐQT	28	28	100,0%
2	Nguyên tắc 2: Thiết lập một HĐQT có Năng lực và Chuyên nghiệp	20	20	100,0%
3	Nguyên tắc 3: Đảm bảo Vai trò Lãnh đạo Hiệu quả và tính Độc lập của HĐQT	4	16	25,0%
4	Nguyên tắc 4: Thiết lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT	10	11	90,9%
5	Nguyên tắc 5: Bảo đảm Hoạt động Hiệu quả của HĐQT	8	10	80,0%
6	Nguyên tắc 6: Thiết lập và Duy trì Văn hóa Đạo đức Công ty	7	9	77,8%
II	MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT	19	27	70,4%
7	Nguyên tắc 7: Thiết lập Khung Quản lý Rủi ro và Môi trường Kiểm soát Vững mạnh	19	27	70,4%
III	CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH	16	16	100,0%
8	Nguyên tắc 8: Tăng cường hoạt động Công bố Thông tin của Công ty	16	16	100,0%
IV	QUYỀN CỦA CỔ ĐỒNG	23	28	82,1%
9	Nguyên tắc 9: Thiết lập Khuôn khổ để Thực hiện Hiệu quả Quyền của Cổ đông	23	28	82,1%
V	QUAN HỆ VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN	6	7	85,7%
10	Nguyên tắc 10: Tăng cường sự tham gia Hiệu quả của các Bên có quyền lợi liên quan	6	7	85,7%
Cộng		141	172	82,0%

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
NGUYÊN TẮC 1: THIẾT LẬP RÕ VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM VÀ CAM KẾT CỦA HĐQT	
	Đánh giá thực hành: 10/10 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Báo cáo bền vững, Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy tắc đạo đức và tuân thủ, website Imexpharm. Tóm lược nội dung thực hành: - HĐQT đã xây dựng Quy chế hoạt động của HĐQT, đã được ĐHĐCĐ thông qua và công bố trên website Công ty, trong đó xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm báo cáo (giải trình) của HĐQT cho ĐHĐCĐ. - Hàng năm, HĐQT có cuộc họp xem xét và định hướng chiến lược, thông qua các kế hoạch hoạt động và dự án trong thẩm quyền, chính sách quản lý rủi ro, ngân sách và kế hoạch kinh doanh hàng năm, giám sát việc thực hiện mục tiêu hoạt động kinh doanh, giám sát các hoạt động đầu tư hoặc thoái vốn... - HĐQT giám sát hiệu quả hoạt động của các chính sách Quản trị Công ty- Môi trường - Xã hội, việc tuân thủ luật pháp hiện hành của Imexpharm trên tất cả các mặt hoạt động. - HĐQT đã ban hành Nguyên tắc đạo đức và tuân thủ, đồng thời thực hiện và thúc đẩy các chuẩn mực cao về đạo đức kinh doanh - Thông qua Ban Kiểm soát, Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ và QTRR, HĐQT giám sát nhằm đảm bảo tính liêm chính của hệ thống báo cáo kế toán và tài chính, bao gồm kiểm toán độc lập, đảm bảo xây dựng hệ thống kiểm soát phù hợp. - Thông qua Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng, HĐQT xây dựng chế độ tuyển chọn, đãi ngộ, và giám sát kế hoạch kế nhiệm của các cán bộ quản lý then chốt. - Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ quy định rõ để không xảy ra mâu thuẫn lợi ích tiềm tàng của các thành viên trong HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và các cổ đông. HĐQT giám sát việc sử dụng tài sản công ty đúng mục đích, xem xét thông qua giao dịch với các bên liên quan trong thẩm quyền, giám sát việc công bố thông tin.
	Đánh giá thực hành: 9/9 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy tắc đạo đức và tuân thủ, Báo cáo thường niên, Báo cáo tình hình quản trị Công ty. Tóm lược nội dung thực hành: - HĐQT Imexpharm hoạt động trung thực, cẩn trọng tối đa vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, tránh tất cả xung đột lợi ích phát sinh thực tế và tiềm tàng - HĐQT có kinh nghiệm quản trị, và được Công ty cử tham gia các Khóa học và hội thảo nhằm trang bị kiến thức phù hợp về quản trị công ty và các yêu cầu về mặt đạo đức, bảo đảm Imexpharm luôn tuân thủ các quy định quản trị tốt và các nguyên tắc đạo đức ứng xử trong kinh doanh - Thành viên HĐQT Imexpharm chủ động tham gia giám sát hoạt động của Công ty, tham dự đầy đủ các cuộc họp trong năm, và tích cực tham gia thảo luận tại các cuộc họp của HĐQT. Thành viên HĐQT được cung cấp đầy đủ thông tin liên quan, các tờ trình và báo cáo tối thiểu trước 5 ngày để xem xét thảo luận trong cuộc họp HĐQT.

Nguyên tắc 1.1.

Hội đồng Quản trị cần phải xác định rõ ràng và công bố toàn bộ các vai trò, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của mình

Nguyên tắc 1.2.

Thành viên Hội đồng Quản trị cần phải hiểu biết đầy đủ về nghĩa vụ và trách nhiệm ủy thác của mình, làm việc trên cơ sở có đầy đủ thông tin, một cách trung thành, miễn cưỡng, cẩn trọng, và vì lợi ích cao nhất của công ty và cổ đông, đồng thời cũng quan tâm đến lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan của công ty.

6 QUẢN TRỊ MINH BẠCH - VƯỢT QUA THÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY DÀNH CHO CÁC CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CỦA VIỆT NAM (tiếp theo)	
Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm Đánh giá thực hành: 5/5 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy tắc đạo đức và tuân thủ, Sổ tay văn hóa Imexpharm, Báo cáo thường niên. Tóm lược nội dung thực hành: - HĐQT có vị trí trung tâm trong hệ thống quản trị Công ty và đóng vai trò giám sát quan trọng. - Quy chế quản trị nội bộ được xây dựng dựa trên các nguyên tắc về minh bạch, trách nhiệm, phù hợp với các quy định pháp luật và thông lệ tốt về quản trị Công ty. - Công ty phân định rõ phạm vi trách nhiệm giải trình của các cấp quản lý. - Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát, cơ cấu quản trị Imexpharm được công bố thông tin đầy đủ và cập nhật kịp thời các thay đổi.
Nguyên tắc 1.3. Cùng với Ban Điều hành, Hội đồng Quản trị cần phải thúc đẩy văn hóa quản trị công ty tốt trong công ty và liên tục giám sát tính hiệu quả của văn hóa đó	
Nguyên tắc 1.4. Hội đồng Quản trị cần phải có trách nhiệm bảo đảm và thông qua một chương trình quy hoạch kế cận hiệu quả cho các vị trí thành viên Hội đồng Quản trị, CEO, và thành viên Ban Điều hành chủ chốt để bảo đảm tăng trưởng và gia tăng liên tục giá trị của cổ đông.	Đánh giá thực hành: 4/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng giúp cho HĐQT có quá trình nhất quán và phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty để bổ nhiệm các cán bộ quản lý chủ chốt có kinh nghiệm, năng lực, chuyên môn, trung thực, cẩn trọng, phù hợp với văn hóa Imexpharm, và có kế hoạch kế thừa phù hợp cho các vị trí đó.
NGUYÊN TẮC 2: THIẾT LẬP MỘT HĐQT CÓ NĂNG LỰC VÀ CHUYÊN NGHIỆP	
Nguyên tắc 2.1. Tập thể Hội đồng Quản trị cần phải sở hữu các quan điểm, chuyên môn, kỹ năng, năng lực đa dạng và phù hợp để đóng vai trò chèo lái và giám sát công ty hiệu quả.	Đánh giá thực hành: 8/8 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: - HĐQT Imexpharm có 7 thành viên. Cơ cấu thành viên HĐQT của Imexpharm rất đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm, độ tuổi, giới tính. Các thành viên có chuyên môn đa dạng về quản trị kinh doanh, tài chính - kế toán, đầu tư, đặc biệt là thành viên kỳ cựu trong ngành dược với nhiều hiểu biết và kinh nghiệm trong ngành... HĐQT có 2/7 thành viên nữ. Các thành viên đều dành đủ thời gian và tâm huyết để hoàn thành tốt trách nhiệm thành viên HĐQT. - Điều lệ Công ty quy định rõ cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT. - HĐQT công bố quy trình, thủ tục và tiêu chí để lựa chọn thành viên HĐQT mới (nếu có) trước ĐHĐCĐ.

Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
Nguyên tắc 2.2.	Đánh giá thực hành: 3/3 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: HĐQT có 3/7 thành viên không điều hành, các thành viên này có các tiêu chuẩn phù hợp đảm bảo tham gia hiệu quả vào thảo luận của HĐQT, đồng thời thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của các thành viên.
Hội đồng Quản trị cần phải bao gồm tối thiểu hai phần ba (2/3) thành viên không điều hành, có các tiêu chuẩn cần thiết để tham gia một cách hiệu quả và giúp Hội đồng Quản trị luôn có các nhận định khách quan, độc lập về hoạt động của công ty và bảo đảm có được cơ chế kiểm soát và cân bằng phù hợp.	
Nguyên tắc 2.3.	Đánh giá thực hành: 4/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: - HĐQT Imexpharm đã bổ nhiệm một Thư ký kiêm Người phụ trách Quản trị công ty để tư vấn khía cạnh chuyên môn về quản trị công ty cho HĐQT, bao gồm quản trị, công bố thông tin và tuân thủ các quy định đối với Công ty niêm yết. - Nhiệm vụ của Thư ký kiêm Người phụ trách Quản trị công ty bao gồm: (1) Quản lý hậu cần cho các cuộc họp HĐQT và các Tiểu ban HĐQT, tham dự và ghi biên bản họp để báo cáo và truyền đạt thông tin trong HĐQT; (2) Tư vấn cho HĐQT và các Tiểu ban trong việc thực hiện vai trò và trách nhiệm tương ứng; (3) Thông tin về các hội thảo, chương trình đào tạo thành viên HĐQT để mời các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát sắp xếp tham dự; (4) Theo dõi quy trình, thủ tục tổ chức ĐHĐCĐ thường niên; (5) Đề xuất HĐQT áp dụng các thông lệ quản trị tốt; (5) Là đầu mối liên lạc giữa Imexpharm với cổ đông, nhà đầu tư. - Thư ký Công ty đảm bảo sự liêm chính cao nhất, có kiến thức về ngành dược, các quy định pháp luật, quy tắc, quy định điều chỉnh hoạt động của Công ty. Thư ký cũng tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty của VIOD, chương trình đào tạo ACCA để cập nhật kiến thức và nâng cao năng lực chuyên môn, đồng thời duy trì sự trung lập và khách quan trong quá trình làm việc và hỗ trợ HĐQT.
Hội đồng Quản trị cần phải bổ nhiệm một Thư ký Công ty, là người chịu trách nhiệm trực tiếp trước Hội đồng Quản trị về tất cả các vấn đề liên quan đến chức năng và hoạt động của Hội đồng Quản trị.	
Nguyên tắc 2.4.	Đánh giá thực hành: 5/5 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: - HĐQT chú trọng vào việc định hướng cho thành viên HĐQT mới để nắm bắt nhanh Bộ nguyên tắc quản trị Công ty dành cho các công ty niêm yết, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy tắc đạo đức và tuân thủ, nhằm thực hiện hiệu quả các trách nhiệm và nhiệm vụ với Công ty. - Năm qua, có 01 thành viên HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty đã tham dự chương trình định hướng thành viên HĐQT do VIOD tổ chức. - Hầu hết các thành viên HĐQT Imexpharm đều có chứng chỉ Quản trị công ty do UBCKNN cấp, hoặc chứng nhận thành viên HĐQT do VIOD cấp. Hàng năm, theo chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT, Thư ký công ty đều gửi thông tin các hội thảo và chương trình đào tạo chứng nhận thành viên HĐQT để các thành viên sắp xếp thời gian tham dự.

6 QUẢN TRỊ MINH BẠCH - VƯỢT QUA THÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY DÀNH CHO CÁC CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CỦA VIỆT NAM (tiếp theo)	
Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
NGUYÊN TẮC 3: ĐẢM BẢO VAI TRÒ LÃNH ĐẠO HIỆU QUẢ VÀ TÍNH ĐỘC LẬP CỦA HĐQT	
Nguyên tắc 3.1.	Đánh giá thực hành: 3/3 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: - Thành viên HĐQT Imexpharm thực hiện nhiệm vụ hoàn toàn khách quan dựa trên năng lực và kiến thức chuyên môn của mình. - Thành viên HĐQT có quyền lợi liên quan đến vấn đề biểu quyết sẽ không tham gia biểu quyết vấn đề đó trong cuộc họp HĐQT. - Không có thành viên HĐQT nào làm tư vấn hay cố vấn được trả phí bởi Công ty.
Nguyên tắc 3.2.	Đánh giá thực hành: 0/3 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: Hiện tại HĐQT của Imexpharm không có thành viên nào đáp ứng tiêu chuẩn thành viên độc lập HĐQT theo Luật doanh nghiệp. Tuy nhiên theo Cẩm nang Quản trị Công ty của IFC thì Imexpharm có 01 thành viên đáp ứng tiêu chuẩn thành viên độc lập HĐQT.
Nguyên tắc 3.3.	Đánh giá thực hành: 1/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: HĐQT Imexpharm có 01 thành viên đáp ứng đủ tính độc lập (theo IFC) và đi đôi với tiêu chuẩn năng lực tốt, tham gia rất hiệu quả và khách quan vào thảo luận của HĐQT. Thành viên này cũng có chuyên môn và kinh nghiệm tài chính tốt để đảm nhận vai trò Trưởng Tiểu ban kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro.
Nguyên tắc 3.4.	Đánh giá thực hành: 0/2 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: Thành viên độc lập HĐQT của Imexpharm đã đảm nhiệm vị trí trên 9 năm.
Nguyên tắc 3.5.	Đánh giá thực hành: 0/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: Chủ tịch HĐQT Imexpharm không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc, nhưng là thành viên HĐQT điều hành. Imexpharm không chỉ định thành viên HĐQT độc lập đứng đầu.
Sau khi được bầu chọn, tất cả các thành viên Hội đồng Quản trị cần phải có trách nhiệm với công ty, cho dù được bổ nhiệm bởi cổ đông, nhóm cổ đông, quản tài viên hay các bên có quyền lợi liên quan.	
Để thúc đẩy nhận định độc lập của tất cả các thành viên Hội đồng Quản trị và sự liêm chính của hệ thống quản trị, công ty cần phải có tối thiểu một phần ba (1/3) thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên độc lập.	
Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập có đầy đủ các tiêu chuẩn và năng lực cần thiết để tham gia đóng góp cho Hội đồng Quản trị.	
Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập chỉ nên tham gia Hội đồng Quản trị tối đa chín năm liên tục.	
Hội đồng Quản trị cần phải chỉ định một thành viên Hội đồng Quản trị đứng đầu trong số các thành viên Hội đồng Quản trị độc lập nếu Chủ tịch Hội đồng Quản trị không phải là thành viên độc lập, bao gồm trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị cũng đồng thời là Tổng Giám đốc.	

Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
NGUYÊN TẮC 4: THÀNH LẬP CÁC ỦY BAN THUỘC HĐQT	
Nguyên tắc 4.1.	Đánh giá thực hành: 4/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: - Imexpharm có Tiểu ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro trực thuộc HĐQT, bao gồm 4 thành viên, trong đó có 3 thành viên không điều hành. Trưởng Tiểu ban là thành viên độc lập (đã đảm nhiệm vị trí trên 9 năm) và có chuyên môn về tài chính. - Các thành viên này có kiến thức và kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán, am hiểu các chuẩn mực IFRS, VAS, tuân thủ, báo cáo tài chính và kiểm soát. - Quy chế hoạt động của Tiểu ban đã được HĐQT thông qua, trong đó bao gồm đầy đủ cơ cấu, thẩm quyền, trách nhiệm của Tiểu ban.
Nguyên tắc 4.2.	Đánh giá thực hành: 4/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: Do quy mô hoạt động nên chức năng quản trị rủi ro tại Imexpharm được thực hiện bởi Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro.
Nguyên tắc 4.3.	Đánh giá thực hành: 2/3 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: Imexpharm có Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng bao gồm 4 thành viên, với Trưởng Tiểu ban là thành viên HĐQT độc lập nhưng đã đảm nhiệm vị trí trên 9 năm. Tất cả các thành viên đều có chuyên môn phù hợp, tuy nhiên 3 thành viên còn lại là thành viên điều hành. HĐQT đã thông qua Quy chế hoạt động, quy định rõ vai trò trách nhiệm của Tiểu ban.
NGUYÊN TẮC 5: ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ CỦA HĐQT	
Nguyên tắc 5.1.	Đánh giá thực hành: 3/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của các Tiểu ban HĐQT Tóm lược nội dung thực hành: - Hàng quý, HĐQT tổng kết đánh giá lại hoạt động của HĐQT và các Tiểu ban. HĐQT đánh giá hiệu quả công việc của từng thành viên, bao gồm cả Chủ tịch và các thành viên không điều hành, thông qua sự tích cực tham gia vào các cuộc họp và thảo luận của các thành viên trong các cuộc họp, cách thức biểu quyết các vấn đề quan trọng. - Tuy nhiên, Imexpharm chưa mời bên thứ 3 độc lập đánh giá kết quả làm việc của HĐQT mỗi 3 năm.
Hội đồng Quản trị cần phải thành lập ủy ban kiểm toán và bảo đảm để ủy ban này có đủ nguồn lực và thẩm quyền. Ủy ban kiểm toán phải bảo đảm các kiểm soát nội bộ phù hợp được duy trì và công ty tuân thủ mọi luật pháp và quy định liên quan.	
Hội đồng Quản trị cần phải thành lập một Ủy ban Quản lý Rủi ro có năng lực để bảo đảm các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động kinh doanh của công ty được quản lý phù hợp.	
Hội đồng Quản trị cần phải thành lập Ủy ban Quản trị Công ty, Bổ nhiệm và Lương thưởng để tăng cường hiệu quả của khung quản trị công ty và bảo đảm rằng chính sách và hoạt động bổ nhiệm và lương thưởng của công ty hỗ trợ được việc bổ nhiệm, phát triển, thu hút và giữ chân các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành tài năng.	

Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
Nguyên tắc 5.2.	Đánh giá thực hành: 2/3 chỉ tiêu
Hội đồng Quản trị cần phải thiết lập một hệ thống để quy định, ở mức tối thiểu, các tiêu chí và quy trình để xác định hiệu quả công việc của Hội đồng Quản trị, từng thành viên Hội đồng Quản trị, và các ủy ban trực thuộc. Hệ thống này nên cho phép cơ chế phản hồi từ cổ đông.	Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên
	Tóm lược nội dung thực hành: Công ty đã xây dựng và đang hoàn thiện các tiêu chí và quy trình đánh giá các thành viên HĐQT và các Tiểu ban, chú trọng vào các nguyên tắc và kỹ năng cần thiết để HĐQT và các Tiểu ban hoạt động hiệu quả. Quy trình đánh giá này có sự xem xét của Tiểu Ban Nhân sự - Lương thưởng, tuy nhiên chưa được công bố thông tin.
	Đánh giá thực hành: 3/3 chỉ tiêu
Nguyên tắc 5.3.	Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Tài liệu ĐHĐCĐ
Khi đề xuất mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng Quản trị lên đại hội cổ đông phê duyệt, Hội đồng Quản trị cần phải cân nhắc xem liệu cơ cấu thù lao đó có phù hợp với vai trò và trách nhiệm tương ứng của từng thành viên Hội đồng Quản trị, có gắn với kết quả hoạt động của cá nhân và công ty, và tạo động lực để Hội đồng Quản trị lãnh đạo công ty nhằm đạt được cả mục tiêu ngắn hạn và dài hạn.	Tóm lược nội dung thực hành: - ĐHĐCĐ 2021 thông qua mức thù lao và chi phí cho HĐQT, Ban Kiểm soát là 2% trên Lợi nhuận trước thuế, và trước chi phí thực chi cho HĐQT và BKS. Ngoài ra mức thưởng trên kết quả kinh doanh là 1% trên lợi nhuận sau thuế khi Công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, nếu lợi nhuận vượt kế hoạch thì HĐQT và BKS được thưởng 5% của phần lợi nhuận vượt trên chỉ tiêu kế hoạch. - Mức chi phí, thù lao và thưởng trên phù hợp với chiến lược và mục tiêu dài hạn của Imexpharm, được Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng xem xét đề xuất. - Thù lao cho mỗi thành viên phù hợp với vai trò, phạm vi trách nhiệm, kinh nghiệm và năng lực của từng thành viên. Ngoài ra còn có thù lao bổ sung cho các thành viên HĐQT đảm nhiệm vị trí tại các Tiểu ban.
NGUYÊN TẮC 6: THIẾT LẬP VÀ DUY TRÌ VĂN HÓA ĐẠO ĐỨC CÔNG TY	
Nguyên tắc 6.1.	Đánh giá thực hành: 3/3 chỉ tiêu
Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm việc áp dụng Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh để thiết lập một văn hoá kinh doanh với chuẩn mực cao trong Công ty. Bộ Quy tắc này sẽ cung cấp chuẩn mực cho hành vi chuyên môn và đạo đức, cũng như làm rõ những hành vi và hoạt động được và không được chấp nhận trong quan hệ nội bộ và bên ngoài. Bộ Quy tắc cần phải được phổ biến phù hợp cho Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và nhân viên trong công ty. Bộ Quy tắc cũng cần phải được công bố công khai trên website công ty.	Cơ sở thông tin: Bộ nguyên tắc đạo đức và tuân thủ
	Tóm lược nội dung thực hành: HĐQT đã ban hành Bộ nguyên tắc đạo đức và tuân thủ phù hợp với các giá trị văn hóa Imexpharm, được công bố thông tin và phổ biến đến HĐQT, Ban Điều hành và toàn thể nhân viên.

Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
	Đánh giá thực hành: 1/3 chỉ tiêu
	Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Bộ nguyên tắc đạo đức và ứng xử
Nguyên tắc 6.2.	Tóm lược nội dung thực hành: - Hội đồng Quản trị đã xây dựng các chốt kiểm soát nội bộ cần thiết để đảm bảo việc tuân thủ Bộ nguyên tắc đạo đức và tuân thủ trong kinh doanh. - HĐQT đã xây dựng các kênh giao tiếp với các bên có quyền lợi liên quan, tuy nhiên chưa có kênh riêng cho việc tiếp nhận những phản hồi liên quan đến việc vi phạm đạo đức kinh doanh tiềm tàng. - Công ty chưa có chiến dịch truyền thông và đào tạo liên tục về Bộ nguyên tắc này.
	Đánh giá thực hành: 3/3 chỉ tiêu
Nguyên tắc 6.3.	Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Bộ nguyên tắc đạo đức và ứng xử
Hội đồng Quản trị là đầu mối và chịu trách nhiệm tập thể về quản trị, thành công trong dài hạn của công ty, và việc mang lại giá trị bền vững cho các bên có quyền lợi liên quan của công ty. Hội đồng Quản trị cần phải là tấm gương cho Ban Điều hành và nhân viên trong công ty.	Tóm lược nội dung thực hành: - HĐQT và Ban Điều hành của Imexpharm luôn hành động một cách đạo đức, trung thực và liêm chính trong mọi quan hệ và thay mặt Công ty và cổ đông của Công ty. - HĐQT và Ban Điều hành Imexpharm luôn bảo đảm để mọi thảo luận, quyết định và hành động đều dựa trên các giá trị nòng cốt là nền tảng của quản trị tốt - trách nhiệm, trách nhiệm giải trình, công bằng, và minh bạch. - HĐQT và Ban Điều hành Imexpharm bảo đảm rằng công ty tuân thủ mọi luật pháp, quy định, chuẩn mực và chính sách nội bộ hiện hành.

6 QUẢN TRỊ MINH BẠCH - VƯỢT QUA THÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY DÀNH CHO CÁC CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CỦA VIỆT NAM (tiếp theo)	
MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT	
Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
NGUYÊN TẮC 7: THIẾT LẬP KHUNG QUẢN LÝ RỦI RO VÀ MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT VỮNG MẠNH	
Nguyên tắc 7.1. Hội đồng Quản trị cần phải đảm bảo sự tích hợp giữa chiến lược, rủi ro, kiểm soát và giám sát hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của công ty.	Đánh giá thực hành: 4/6 chỉ tiêu
	Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế kiểm toán nội bộ
	Tóm lược nội dung thực hành: - Thông qua Ban kiểm soát, Tiểu Ban kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro, Bộ phận kiểm toán nội bộ, HĐQT đảm bảo có các công cụ hiệu quả để giám sát rủi ro và đảm bảo phân tách trách nhiệm và trách nhiệm giải trình rõ ràng trong Công ty. - HĐQT xem xét thiết kế hệ thống kiểm soát nội bộ tại Imexpharm theo một khung phù hợp theo tiêu chuẩn quốc tế. - HĐQT thông qua các kế hoạch chiến lược và theo dõi giám sát hiệu quả thực hiện của Ban Điều hành hàng quý và năm. HĐQT rà soát định kỳ hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ. - Năm 2021, HĐQT cùng Tiểu ban kiểm toán và Quản trị rủi ro, Ban Điều hành rà soát, nhận diện lại các rủi ro chính trong tình hình dịch bệnh và thảo luận các giải pháp. HĐQT nhận định Ban Điều hành có các cơ chế và thiết lập được các kiểm soát nội bộ để nhận dạng, đánh giá và giảm thiểu rủi ro xuống mức phù hợp, đồng thời dự báo được các rủi ro tiềm tàng. - Thành viên các Tiểu ban HĐQT cũng thường trao đổi thảo luận qua email để cập nhật các chủ đề có rủi ro hoặc xu hướng, tình hình mới. - HĐQT sẽ xem xét xây dựng cơ chế báo cáo sai phạm để cho phép nhân viên và các bên liên quan báo cáo sớm các sai phạm để các vấn đề có thể được nhận biết và xử lý kịp thời.
	Đánh giá thực hành: 3/4 chỉ tiêu
	Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế kiểm toán nội bộ
Nguyên tắc 7.2. Hội đồng Quản trị cần phải thành lập chức năng kiểm toán nội bộ để có đảm bảo khách quan và tư vấn độc lập nhằm gia tăng giá trị và cải tiến hoạt động của tổ chức.	Tóm lược nội dung thực hành: - Imexpharm đã thành lập Bộ phận Kiểm toán nội bộ, báo cáo trực tiếp cho Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro trực thuộc HĐQT nhằm đảm bảo tính độc lập của Bộ phận, đồng thời ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ. Bộ phận cũng đang hoàn thiện Khung quản lý rủi ro dựa trên BSC hiện hành của Công ty. - Kiểm toán nội bộ chưa được bổ nhiệm Trưởng Bộ phận. - Chức năng kiểm toán nội bộ hiện tại chưa đáp ứng chuẩn mực quốc tế của Viện Kiểm toán viên Nội bộ (IIA), tuy nhiên Imexpharm sẽ hướng đến việc đáp ứng chuẩn mực này trong trung hạn. - Bộ phận Kiểm toán nội bộ báo cáo công việc hàng năm và đề xuất kế hoạch chi tiết năm sau cho Tiểu ban kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro. Trưởng Tiểu ban đánh giá chất lượng công việc, cập nhật các vấn đề có rủi ro cao, xem xét các đề xuất và đưa ra hướng dẫn cần thiết.

Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
Nguyên tắc 7.3. Hội đồng Quản trị cần phải thành lập một chức năng tuân thủ như là tuyến phòng vệ thứ 2 với vị trí và quyền hạn cần thiết.	Đánh giá thực hành: 3/3 chỉ tiêu
	Cơ sở thông tin: Không có
	Tóm lược nội dung thực hành: Công ty thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ phụ trách vấn đề tuân thủ trực thuộc Tiểu ban Kiểm toán và quản trị rủi ro của HĐQT, báo cáo công việc hàng quý. Ngoài ra, Phòng Pháp chế cũng báo cáo vấn đề tuân thủ toàn Công ty kịp thời hàng tháng, hàng quý hoặc khi có sự việc phát sinh.
Nguyên tắc 7.4. Hội đồng Quản trị cần phải giám sát hệ thống quản lý rủi ro toàn doanh nghiệp và bảo đảm rằng các hoạt động quản lý rủi ro hỗ trợ công ty ra các quyết định chiến lược tốt hơn và dựa trên cơ sở hiểu biết đầy đủ về các rủi ro. Hội đồng Quản trị cũng cần phải quản lý rủi ro của công ty	Đánh giá thực hành: 3/6 chỉ tiêu
	Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên
	Tóm lược nội dung thực hành: - Chức năng quản lý rủi ro được thực hiện kiêm nhiệm bởi Bộ phận Kiểm toán nội bộ, phù hợp với quy mô và hoạt động của Imexpharm. Bộ phận này báo cáo cho Phó tổng Giám đốc phụ trách tài chính hàng tháng, và báo cáo cho Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro hàng quý. Hiện nay nhân sự bộ phận này còn mỏng và chưa bổ nhiệm Trưởng Bộ phận. - HĐQT và Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro cũng đang trong quá trình thiết lập và công bố một chính sách quản lý rủi ro với khung và cơ cấu quản lý rủi ro rõ ràng. Công ty cũng đang giám sát mục tiêu và quản lý rủi ro của các phòng ban, bộ phận, chi nhánh dựa trên các khung mục tiêu theo BSC mà các bộ phận thiết lập và được Tổng Giám đốc phê duyệt hàng năm. - Công ty xây dựng mức lương thưởng cho Ban Điều hành phù hợp với mặt bằng chung của ngành theo tư vấn của đơn vị chuyên môn, đồng thời tương ứng với tình hình kinh doanh hàng năm và hài hòa với lợi ích dài hạn của cổ đông.
Nguyên tắc 7.5. Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm việc công ty thiết lập một khung quản lý an ninh mạng phù hợp.	Đánh giá thực hành: 3/4 chỉ tiêu
	Cơ sở thông tin: Quyết định 09/QĐ-IMEX ngày 29/1/2019 của Tổng Giám đốc về việc Ban hành chính sách Công nghệ thông tin (CNTT) của Imexpharm, căn cứ Luật CNTT 2006, Luật An toàn thông tin mạng 2015, Luật An ninh mạng 2018.
	Tóm lược nội dung thực hành: - HĐQT Imexpharm am hiểu các rủi ro về an ninh mạng và các ảnh hưởng pháp lý liên quan. - Rủi ro an ninh mạng và an toàn thông tin được quản lý như là một phần của hệ thống kiểm soát nội bộ tổng thể. - Ban Tổng Giám đốc đã ban hành Quyết định về Chính sách CNTT, bao gồm chính sách an toàn thông tin, căn cứ trên Luật An ninh mạng 2018 và các Luật khác liên quan. Năm 2022, HĐQT cũng thảo luận và Ban TGD cũng thông qua việc trang bị các hệ thống thể hệ mới để bảo vệ hệ thống mạng của Công ty. Công ty cũng xem xét trang bị hệ thống quản lý an toàn thông tin trong trung hạn. - Chương trình an ninh mạng của Công ty sẽ được xem xét đánh giá và đưa vào báo cáo của Bộ phận kiểm toán nội bộ hàng năm.

6 QUẢN TRỊ MINH BẠCH - VƯỢT QUA THÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY DÀNH CHO CÁC CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CỦA VIỆT NAM (tiếp theo)	Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
	Nguyên tắc 7.6. Hội đồng Quản trị cần phải thiết lập các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đánh giá chất lượng công việc của kiểm toán độc lập cũng như quy trình để theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị mà kiểm toán độc lập đưa ra.	Đánh giá thực hành: 3/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán hàng năm trình ĐHĐCĐ, Báo cáo Ban Kiểm soát hàng năm (Báo cáo thường niên hoặc tài liệu ĐHĐCĐ) Tóm lược nội dung thực hành: - Ban Kiểm soát sẽ trình HĐQT ý kiến của BKS về việc lựa chọn, thay đổi, đánh giá năng lực công ty kiểm toán độc lập, phí kiểm toán và các điều khoản dịch vụ do họ cung cấp. Hàng năm, Ban Kiểm toán cũng đưa ra danh sách 5 công ty kiểm toán đáp ứng các tiêu chí của Imexpharm để HĐQT đệ trình ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT chọn 1 trong 5 đơn vị. - Ban Kiểm soát và Bộ phận kiểm toán nội bộ sẽ đánh giá chất lượng công việc của kiểm toán, quy trình kiểm toán và việc tuân thủ yêu cầu độc lập. - Năm 2021, Imexpharm chọn PwC làm đơn vị kiểm toán, đáp ứng các tiêu chí về năng lực kiểm toán và đảm bảo tính độc lập. PwC không cung cấp dịch vụ khác cho Imexpharm. Báo cáo tài chính của Imexpharm thực hiện theo chuẩn mực kế toán Việt Nam. Công ty đang có lộ trình chuyển đổi báo cáo sang IFRS. - PwC cung cấp dịch vụ với một mức phí phù hợp, ngoài phí kiểm toán Imexpharm không trả cho PwC chi phí dịch vụ nào khác.

CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH

Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
NGUYÊN TẮC 8: TĂNG CƯỜNG HOẠT ĐỘNG CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY	
Nguyên tắc 8.1. Hội đồng Quản trị cần phải thiết lập các nguyên tắc và quy trình để công bố thông tin cho cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác và giám sát việc thực hiện các nguyên tắc và quy trình này.	Đánh giá thực hành: 6/6 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Tóm lược nội dung thực hành: - HĐQT đã ban hành Quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, và đảm bảo mọi thông tin liên quan đến hoạt động của Imexpharm được công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời, và đồng thời cho cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan, đảm bảo các bên được tiếp cận một cách công bằng. Công ty cũng công bố đầy đủ, khách quan, chính xác, kịp thời khi có sự kiện trọng yếu xảy ra có thể ảnh hưởng bất lợi đến khả năng phát triển của Imexpharm, hoặc lợi ích của cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác. - Ban Kiểm soát sẽ giám sát các Báo cáo tài chính được công bố. Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc là Người được ủy quyền CBTT. - Quy chế CBTT cũng yêu cầu Người nội bộ của Imexpharm tuân thủ việc công bố/báo cáo tất cả các giao dịch cổ phiếu IMP trong vòng 3 ngày làm việc. - Công ty có Phòng Quan hệ nhà đầu tư hỗ trợ Người được ủy quyền CBTT giám sát truyền thông ra bên ngoài và lưu trữ thông tin công bố. - Công ty thường xuyên công bố tình hình tuân thủ Bộ Nguyên tắc Quản trị công ty trên Báo cáo thường niên, mục Quản trị công ty.

Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
Nguyên tắc 8.2. Để thúc đẩy tiếp cận hiệu quả và tối ưu về chi phí đối với các thông tin liên quan, Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm có được sự tiếp cận dễ dàng và không phân biệt đối xử với những thông tin đã được công bố bằng cách sử dụng các công cụ truyền thông đa dạng.	Đánh giá thực hành: 3/3 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Quy chế công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, website Công ty (https://www.imexpharm.com/) Tóm lược nội dung thực hành: - Quy chế CBTT đảm bảo thông tin của Công ty được công bố càng sớm càng tốt bằng các phương tiện điện tử như website Công ty, cổng thông tin điện tử của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM, Ủy ban chứng khoán Nhà nước. - Imexpharm công bố Báo cáo tài chính kiểm toán, Báo cáo thường niên, Báo cáo bền vững bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh - Phòng quan hệ nhà đầu tư (IR) thường xuyên trả lời các câu hỏi cho cổ đông, nhà đầu tư thông qua email và các cuộc họp ngắn. Trong năm 2021, Phòng IR cũng tham gia ngày hội đầu tư của SSI.
Nguyên tắc 8.3. Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm việc công bố các thông tin phi tài chính, bao gồm báo cáo về môi trường và xã hội.	Đánh giá thực hành: 4/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Báo cáo bền vững, website Công ty (https://www.imexpharm.com/) Tóm lược nội dung thực hành: - Imexpharm thường xuyên cập nhật và công bố về hoạt động và cấu trúc quản trị công ty trên website và Báo cáo thường niên. Công ty cũng công bố Quy chế quản trị nội bộ. - HĐQT công bố mức độ là lộ trình tuân thủ theo Bộ Quy tắc Quản trị Công ty trong Báo cáo thường niên một cách chi tiết. - Imexpharm công bố Báo cáo bền vững hàng năm tham chiếu theo chuẩn mực GRI nhưng chưa được thẩm định độc lập. - Tiểu ban kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro sẽ phối hợp với Ban Phát triển bền vững để kiểm tra thông tin công bố trên báo cáo này. Các mục tiêu và chính sách về môi trường và xã hội cũng gắn liền với chiến lược, quản trị và hiệu quả hoạt động dài hạn, bền vững của Imexpharm.
Nguyên tắc 8.4. Hội đồng Quản trị cần phải bảo đảm thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành được công bố công khai nhằm đáp ứng yêu cầu của cổ đông liên quan đến thù lao, hiệu quả hoạt động và tạo ra giá trị.	Đánh giá thực hành: 3/3 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính kiểm toán Tóm lược nội dung thực hành: - Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính kiểm toán của Imexpharm có công bố thông tin về chính sách và chi tiết thù lao, lương thưởng của từng thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty. - Báo cáo thường niên cũng công bố các hình thức lương, thưởng, thù lao, và lợi ích khác của Người nội bộ Imexpharm, bên cạnh chương trình ESOP cho nhân viên (nếu có). - Chính sách thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát gắn với nhiệm vụ và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong HĐQT, các Tiểu ban HDDQT, và Ban kiểm soát.

6 QUẢN TRỊ MINH BẠCH - VƯỢT QUA THÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY DÀNH CHO CÁC CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CỦA VIỆT NAM (tiếp theo)	
CÁC QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG	
Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
NGUYÊN TẮC 9: THIẾT LẬP KHUÔN KHỔ ĐỂ THỰC HIỆN HIỆU QUẢ QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG	
Nguyên tắc 9.1. Hội đồng Quản trị cần phải thiết lập và công bố các chính sách bảo vệ quyền của cổ đông, và giám sát việc thực hiện các chính sách này.	Đánh giá thực hành: 5/5 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Tài liệu ĐHĐCĐ, Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: - Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ mô tả cụ thể các quyền của cổ đông, những yêu cầu về quyền, các thủ tục chuẩn bị, tiến hành và đưa ra quyết định tại các cuộc họp ĐHĐCĐ. - Điều lệ của Công ty quy định về quyền ưu tiên cho cổ đông mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần mà họ nắm giữ để duy trì tỷ lệ sở hữu (Điểm d khoản 2 Điều 12). - Imexpharm luôn công bố các quy tắc và thủ tục tham gia ĐHĐCĐ trên website Công ty, mục Tài liệu ĐHĐCĐ thường niên/Thư mời, Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ. - Công ty có bộ phận quan hệ cổ đông để ghi nhận khiếu nại của cổ đông và giải quyết hiệu quả các tranh chấp (nếu có). - Imexpharm công bố đích danh người sở hữu 5% trở lên cổ phần của Công ty tại Báo cáo thường niên.
	Đánh giá thực hành: 10/10 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Tài liệu ĐHĐCĐ, Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ Tóm lược nội dung thực hành: - Công ty gửi Thư mời kèm theo chương trình họp, giấy ủy quyền theo phương thức đảm bảo cho tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ, và công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ tối thiểu 21 ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ, để đảm bảo tất cả các cổ đông có thông tin chính xác, khách quan và kịp thời để ra quyết định biểu quyết đối với các vấn đề cần thông qua tại cuộc họp. - Công ty đảm bảo công bố đầy đủ lý lịch và kinh nghiệm của các ứng viên HĐQT (nếu có), bao gồm thông tin về các vị trí thành viên HĐQT đang đảm nhiệm tại các Công ty niêm yết hoặc không niêm yết khác. - Khoản 3 Điều 12 Điều lệ quy định cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần trở lên được kiến nghị các nội dung đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ, và có quyền yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ. - Khoản 4 Điều 12 Điều lệ Công ty quy định cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% cổ phần trở lên được đề cử người vào HĐQT, Ban Kiểm soát. - Công ty cho phép cổ đông có thể biểu quyết thông qua đại diện được ủy quyền. Các cuộc họp luôn được tổ chức tại Thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp vào thời gian thuận tiện cho cổ đông. - Các cuộc họp ĐHĐCĐ luôn có sự tham dự của HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát, kiểm toán độc lập để trả lời câu hỏi chất vấn cho cổ đông. - Kết quả biểu quyết được công bố ngay trong cuộc họp. - Biên bản cuộc họp đáp ứng đầy đủ nội dung theo quy định, ghi lại chính xác trung thực diễn tiến cuộc họp. Nghị quyết và biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên/bất thường được công bố trong vòng 24 giờ sau khi kết thúc cuộc họp.
	Đánh giá thực hành: 3/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Tài liệu ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT Số 10 ngày 19/5/2021, Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: - Imexpharm đảm bảo công bằng, minh bạch trong chi trả cổ tức cho các cổ đông. Công ty công bố thông tin đúng quy định về các điều kiện và thủ tục chi trả cổ tức, tạo thuận lợi cho cổ đông trong việc nhận cổ tức. - Năm 2021, Công ty chi trả cổ tức sau gần 60 ngày khi có Nghị quyết HĐQT (Nghị quyết HĐQT triển khai việc chốt danh sách chi trả cổ tức ban hành ngày 19/5/2021, cổ tức bằng tiền được chi trả ngày 16/7/2021). Chính sách của Công ty là chi trả cho cổ đông trước 6 tháng kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả cổ tức. - Imexpharm luôn chi trả toàn bộ cổ tức được ĐHĐCĐ thông qua và công bố. - HĐQT trình ĐHĐCĐ phê duyệt chính sách cổ tức năm sau của Công ty và được công bố đầy đủ.

Nội dung Nguyên tắc	Thực hành tại Imexpharm
Nguyên tắc 9.3. Hội đồng Quản trị cần phải xây dựng và thực hiện chính sách cổ tức công bằng và nhất quán.	Đánh giá thực hành: 3/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Tài liệu ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT Số 10 ngày 19/5/2021, Báo cáo thường niên Tóm lược nội dung thực hành: - Imexpharm đảm bảo công bằng, minh bạch trong chi trả cổ tức cho các cổ đông. Công ty công bố thông tin đúng quy định về các điều kiện và thủ tục chi trả cổ tức, tạo thuận lợi cho cổ đông trong việc nhận cổ tức. - Năm 2021, Công ty chi trả cổ tức sau gần 60 ngày khi có Nghị quyết HĐQT (Nghị quyết HĐQT triển khai việc chốt danh sách chi trả cổ tức ban hành ngày 19/5/2021, cổ tức bằng tiền được chi trả ngày 16/7/2021). Chính sách của Công ty là chi trả cho cổ đông trước 6 tháng kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả cổ tức. - Imexpharm luôn chi trả toàn bộ cổ tức được ĐHĐCĐ thông qua và công bố. - HĐQT trình ĐHĐCĐ phê duyệt chính sách cổ tức năm sau của Công ty và được công bố đầy đủ.
	Đánh giá thực hành: 3/4 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Tài liệu ĐHĐCĐ, website. Tóm lược nội dung thực hành: - HĐQT công nhận, tôn trọng và bảo vệ tất cả quyền của cổ đông, kể cả cổ đông nhỏ lẻ. HĐQT quyết định tất cả các vấn đề dựa trên lợi ích cao nhất của tất cả các cổ đông. Cổ đông lớn không có ảnh hưởng đến việc ra quyết định của HĐQT và Ban Điều hành. - Việc bỏ phiếu được thống kê minh bạch, một cổ phiếu một quyền. Imexpharm chỉ có cổ phần phổ thông, không có quyền nào liên quan đến loại cổ phần khác. - Cổ đông trong nước và nước ngoài đều được khuyến khích tham gia biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Tài liệu họp ĐHĐCĐ có phiên bản tiếng Anh cho phép cổ đông nước ngoài tham gia biểu quyết. Nghị quyết ĐHĐCĐ được công bố bằng tiếng Việt và tiếng Anh. - Công ty đang hoàn thiện việc công bố trên website của Công ty chính sách và cơ chế khiếu nại hiệu quả cho cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác, đồng thời đảm bảo các khiếu nại đó được điều tra và xử lý.
	Đánh giá thực hành: 2/5 chỉ tiêu Cơ sở thông tin: Quy chế hoạt động của HĐQT Tóm lược nội dung thực hành: - Imexpharm chỉ có giao dịch với công ty liên kết là Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm. Agimexpharm sản xuất gia công cho Imexpharm một vài sản phẩm. Tất cả các giao dịch với Agimexpharm đều được thực hiện theo thông lệ chung về giá cả và các điều khoản. Các hợp đồng và giao dịch này được HĐQT ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện và được công bố thông tin. - Năm 2021, HĐQT cũng thông qua việc đầu tư để mua cổ phiếu phát hành thêm của Agimexpharm để duy trì tỷ lệ nắm giữ, và được công bố thông tin đầy đủ. - Công ty chưa quy định các thành viên HĐQT độc lập, không có mâu thuẫn lợi ích và nhiệm vụ của họ liên quan đến giao dịch với các bên liên quan. - Chính sách giao dịch với các bên liên quan chưa được Công ty ban hành riêng. Quy mô giao dịch còn nhỏ vì vậy chưa phải thông qua ĐHĐCĐ phê duyệt.
Nguyên tắc 9.4. Đối xử bình đẳng đối với tất cả các cổ đông	
Nguyên tắc 9.5. Giao dịch với bên liên quan cần phải được thông qua và tiến hành theo cách thức đảm bảo các xung đột lợi ích được quản lý hợp lý và bảo vệ lợi ích của công ty và cổ đông.	

QUAN HỆ VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN

Nội dung Nguyên tắc

Thực hành tại Imexpharm

NGUYÊN TẮC 10: TĂNG CƯỜNG THAM GIA HIỆU QUẢ CỦA CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN

Đánh giá thực hành: 5/5 chỉ tiêu

Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Báo cáo bền vững, Bộ Quy tắc đạo đức và tuân thủ**Tóm lược nội dung thực hành:**

- Imexpharm xác định các bên có quyền lợi liên quan của Công ty bao gồm: nhân viên, khách hàng, nhà cung cấp, cổ đông, nhà đầu tư, cộng đồng địa phương. Công ty áp dụng chính sách rõ ràng, minh bạch với các bên có quyền lợi liên quan. Imexpharm gia tăng giá trị cho cổ đông, bảo vệ quyền lợi khách hàng, quy định thủ tục lựa chọn nhà cung cấp, sản xuất kinh doanh trách nhiệm hạn chế ảnh hưởng đến môi trường, thúc đẩy phát triển bền vững, hỗ trợ phát triển giáo dục và khởi nghiệp tại địa phương.
- HDQT đảm bảo Imexpharm tôn trọng lợi ích và quyền lợi hợp pháp của các bên. HDQT cũng thể hiện sự cam kết đối với sự tham gia của các bên thông qua Bộ Quy tắc đạo đức và tuân thủ của Công ty.
- Imexpharm xem nhân viên là tài sản và ưu tiên các chính sách và chương trình dành cho nhân viên: lương thưởng, phúc lợi, đào tạo phát triển nghề nghiệp, sức khỏe và an toàn vệ sinh lao động...
- Bộ quy tắc đạo đức và tuân thủ cũng hướng dẫn thực hành liêm chính trong kinh doanh và tránh các trường hợp có thể ảnh hưởng đến việc ra quyết định.

Đánh giá thực hành: 1/2 chỉ tiêu

Cơ sở thông tin: Báo cáo thường niên, Báo cáo bền vững**Tóm lược nội dung thực hành:**

- Công ty thiết lập các cơ chế giao tiếp minh bạch và dễ dàng tiếp cận cho các bên có quyền lợi liên quan. Imexpharm có bộ phận Marketing phụ trách chăm sóc và giải quyết khiếu nại của khách hàng. Đối với cổ đông, Imexpharm có Phòng quan hệ nhà đầu tư và bộ phận hỗ trợ cổ đông với chi tiết liên lạc được công bố thông tin rộng rãi. Đối với nhân viên, Công ty có các tổ chức Công đoàn, và Phòng Nhân sự - Hành chính là kênh tiếp nhận các khiếu nại của nhân viên. Phòng Nhân sự - Hành chính cũng có kênh ghi nhận và phản hồi các ý kiến của cộng đồng địa phương.
- Công ty có quy chế rõ ràng cho khiếu nại khách hàng. Công ty đang hoàn thiện cơ chế khiếu nại cho cổ đông và các bên liên quan khác để công bố trên website công ty.

Nguyên tắc 10.1.

Hội đồng Quản trị cần phải đảm bảo thiết lập các quy tắc để bảo vệ và thúc đẩy sự tham gia của các bên có quyền lợi liên quan.

Nguyên tắc 10.2.

Hội đồng Quản trị cần phải đảm bảo và giám sát các cuộc đối thoại phù hợp giữa công ty và các bên có quyền lợi liên quan.



7 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

ĐÃ KIỂM TOÁN 2021

- 160 Thông tin về doanh nghiệp
- 161 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 162 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 163 Bảng cân đối kế toán
- 166 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 167 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 168 Thuyết minh báo cáo tài chính

BĂNG QUA
TÂM CHẤN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP



Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (“Công ty”) được lập ngày 31 tháng 12 năm 2021 và được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê chuẩn ngày 4 tháng 3 năm 2022. Báo cáo tài chính này bao gồm: bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 163 đến trang 199.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên, không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PwC (Việt Nam)



Nguyễn Hoàng Nam
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
0849-2018-006-1
Chữ ký được ủy quyền

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM11467
TP. Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 3 năm 2022

Trần Thị Cẩm Tú
Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán:
2713-2018-006-1

			Tại ngày 31 tháng 12 năm	
Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.176.339.787.490	981.975.300.723
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	3	271.272.865.376	85.268.705.365
111	Tiền		46.272.865.376	84.092.597.420
112	Các khoản tương đương tiền		225.000.000.000	1.176.107.945
120	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		112.452.800.000	63.607.855.260
121	Chứng khoán kinh doanh	4(a)	1.532.736.844	6.476.068.160
122	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	4(a)	(379.936.844)	(3.208.212.900)
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	4(b)	111.300.000.000	60.340.000.000
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		295.062.515.167	398.091.289.641
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	247.015.200.965	334.633.890.776
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	17.786.828.766	41.593.541.046
135	Phải thu về cho vay ngắn hạn		2.000.000.000	-
136	Phải thu ngắn hạn khác	7	40.711.862.178	38.510.075.750
137	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	8	(12.451.376.742)	(16.646.217.931)
140	Hàng tồn kho	9	492.074.917.415	424.237.469.275
141	Hàng tồn kho		493.805.074.580	427.676.097.124
149	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.730.157.165)	(3.438.627.849)
150	Tài sản ngắn hạn khác		5.476.689.532	10.769.981.182
151	Chi phí trả trước ngắn hạn		3.155.165.762	2.031.006.594
152	Thuế Giá trị Gia tăng (“GTGT”) được khấu trừ	15(a)	2.321.523.770	8.738.974.588

Các thuyết minh từ trang 168 đến trang 199 là một phần cấu thành báo cáo tài chính này.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Mẫu số B 01 - DN

Tại ngày 31 tháng 12 năm				
Mã số	TÀI SẢN (tiếp theo)	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		1.118.360.467.816	1.114.479.966.147
210	Các khoản phải thu dài hạn		50.244.740	50.244.740
216	Phải thu dài hạn khác		50.244.740	50.244.740
220	Tài sản cố định		509.799.233.736	503.263.217.067
221	Tài sản cố định hữu hình	10(a)	436.217.826.957	426.699.912.381
222	Nguyên giá		900.574.257.505	840.760.619.608
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(464.356.430.548)	(414.060.707.227)
227	Tài sản cố định vô hình	10(b)	73.581.406.779	76.563.304.686
228	Nguyên giá		98.719.023.019	100.218.809.059
229	Giá trị khấu hao lũy kế		(25.137.616.240)	(23.655.504.373)
240	Tài sản dở dang dài hạn		519.462.645.260	522.446.935.889
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11	519.462.645.260	522.446.935.889
250	Đầu tư tài chính dài hạn		50.962.461.050	51.668.587.700
252	Đầu tư vào công ty liên kết	4(c)	50.621.446.700	50.621.446.700
253	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	4(c)	617.550.000	1.326.668.000
254	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	4(c)	(276.535.650)	(279.527.000)
260	Tài sản dài hạn khác		38.085.883.030	37.050.980.751
261	Chi phí trả trước dài hạn	12	38.085.883.030	37.050.980.751
270	TỔNG TÀI SẢN		2.294.700.255.306	2.096.455.266.870

Các thuyết minh từ trang 168 đến trang 199 là một phần cấu thành báo cáo tài chính này.

Tại ngày 31 tháng 12 năm				
Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
300	NỢ PHẢI TRẢ		500.290.192.302	365.969.098.434
310	Nợ ngắn hạn		408.638.192.302	346.932.038.104
311	Phải trả người bán ngắn hạn	13	92.712.787.659	59.703.520.754
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	25.374.390.853	27.361.129.848
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15(b)	19.616.861.640	15.748.532.937
314	Phải trả người lao động		36.173.686.395	40.462.406.145
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	16	41.030.737.890	52.281.719.270
319	Phải trả ngắn hạn khác	17	4.794.695.249	6.908.927.444
320	Vay ngắn hạn	18(a)	172.142.789.243	130.927.621.224
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	19	16.792.243.373	13.538.180.482
330	Nợ dài hạn		91.652.000.000	19.037.060.330
338	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	18(b)	91.652.000.000	-
343	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	20	-	19.037.060.330
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.794.410.063.004	1.730.486.168.436
410	Vốn chủ sở hữu		1.794.410.063.004	1.730.486.168.436
411	Vốn góp của chủ sở hữu	21, 22	667.053.700.000	667.053.700.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		667.053.700.000	667.053.700.000
412	Thặng dư vốn cổ phần	22	507.368.247.904	507.368.247.904
414	Vốn khác của chủ sở hữu	22	2.420.789.142	2.420.789.142
415	Cổ phiếu quỹ	22	(358.600.000)	(358.600.000)
418	Quỹ đầu tư phát triển	22	420.501.550.420	348.765.273.377
421	Lợi nhuận sau thuế ("LNST") chưa phân phối	22	197.424.375.538	205.236.758.013
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế của các năm trước		414.907.353	414.907.353
421b	- LNST chưa phân phối của năm nay		197.009.468.185	204.821.850.660
440	TỔNG NGUỒN VỐN		2.294.700.255.306	2.096.455.266.870



Dương Hoàng Vũ
Người lập



Trần Hoài Hạnh
Kế toán trưởng



Nguyễn Quốc Định
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi người đại diện theo pháp luật
Ngày 4 tháng 3 năm 2022

Các thuyết minh từ trang 168 đến trang 199 là một phần cấu thành báo cáo tài chính này.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mẫu số B 02 - DN

		Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
01	Doanh thu bán hàng	1.301.313.458.150	1.420.882.858.393
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	(34.716.750.800)	(51.461.143.612)
10	Doanh thu thuần về bán hàng	1.266.596.707.350	1.369.421.714.781
11	Giá vốn hàng bán	(778.595.381.087)	(822.376.136.443)
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng	488.001.326.263	547.045.578.338
21	Doanh thu hoạt động tài chính	18.444.172.717	9.605.519.548
22	Chi phí tài chính	(18.040.753.298)	(19.620.348.994)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	(5.496.312.950)	(5.407.738.374)
25	Chi phí bán hàng	(181.292.527.233)	(213.142.674.844)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(72.636.907.782)	(71.348.172.682)
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	234.475.310.667	252.539.901.366
31	Thu nhập khác	5.512.709.103	3.310.229.133
32	Chi phí khác	(1.128.927.550)	(408.793.070)
40	Lợi nhuận khác	4.383.781.553	2.901.436.063
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	238.859.092.220	255.441.337.429
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành	(49.764.217.257)	(45.744.459.140)
52	Thuế TNDN hoãn lại	-	-
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	189.094.874.963	209.696.878.289
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.600	2.773
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	2.600	2.773



Dương Hoàng Vũ
Người lập



Trần Hoài Hạnh
Kế toán trưởng



Nguyễn Quốc Định
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi người đại diện theo pháp luật
Ngày 4 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mẫu số B 03 - DN

		Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
Mã số	Thuyết minh	2021 VND	2020 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lợi nhuận kế toán trước thuế	238.859.092.220	255.441.337.429
Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định ("TSCĐ")	60.412.122.442	53.360.966.033
03	(Hoàn nhập)/ trích lập dự phòng	(8.734.579.279)	4.109.616.176
04	(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	(1.623.268.980)	71.169.614
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	(18.627.767.331)	(9.977.230.590)
06	Chi phí lãi vay	5.496.312.950	5.407.738.374
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	275.781.912.022	308.413.597.036
09	Giảm/(tăng) các khoản phải thu	115.759.490.658	(60.835.559.336)
10	Tăng hàng tồn kho	(66.128.977.456)	(75.247.048.473)
11	Giảm các khoản phải trả	(2.831.326.127)	(49.525.833.086)
12	(Tăng)/giảm chi phí trả trước	(2.159.061.447)	7.465.144.833
13	Giảm chứng khoán kinh doanh	4.943.331.316	-
14	Tiền lãi vay đã trả	(4.227.363.668)	(5.309.674.055)
15	Thuế TNDN đã nộp	(45.310.346.424)	(40.856.105.810)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	(40.946.622.834)	(10.951.098.329)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	234.881.036.040	73.153.422.780
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	(52.856.687.303)	(89.684.662.322)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	8.655.454.545	4.889.090.910
23	Tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng	(247.049.478.082)	(105.940.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay và tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng	195.897.929.613	47.675.066.830
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	2.104.560.000	-
27	Tiền thu lãi cho vay, lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia	10.106.162.541	6.584.559.369
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(83.142.058.686)	(136.475.945.213)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	-	29.631.600.000
33	Tiền thu từ vay ngắn hạn	324.785.490.153	408.997.618.089
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	(190.282.322.134)	(315.649.453.686)
36	Tiền chi trả cổ tức cho chủ sở hữu	(100.007.355.000)	(49.387.359.000)
40	Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính	34.495.813.019	73.592.405.403
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	186.234.790.373	10.269.882.970
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	85.268.705.365	75.035.614.726
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(230.630.362)	(36.792.331)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	271.272.865.376	85.268.705.365

Các thông tin liên quan đến báo cáo lưu chuyển tiền tệ được trình bày ở Thuyết minh 35.



Dương Hoàng Vũ
Người lập



Trần Hoài Hạnh
Kế toán trưởng



Nguyễn Quốc Định
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi người đại diện theo pháp luật
Ngày 4 tháng 3 năm 2022

Các thuyết minh từ trang 168 đến trang 199 là một phần cấu thành báo cáo tài chính này.

Các thuyết minh từ trang 168 đến trang 199 là một phần cấu thành báo cáo tài chính này.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 - DN

1 ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (“Công ty”) tiền thân là Xí nghiệp Liên hiệp Dược Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 284/TCCQ ngày 28 tháng 9 năm 1983 của Sở Y tế Đồng Tháp, được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400384433 lần đầu ngày 1 tháng 8 năm 2001 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 29 ngày 20 tháng 10 năm 2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 15 tháng 11 năm 2006 với mã chứng khoán IMP theo Quyết định số 76/UBCK-GPNY của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất dược phẩm, chế biến dược liệu; bán buôn, xuất nhập khẩu dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, hóa chất, nguyên phụ liệu bao bì sản xuất thuốc, các chất diệt khuẩn, khử trùng cho người (trừ danh mục hàng hóa quy định tại Mục A Phần II Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Bộ Thương mại, nay là Bộ Công thương).

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty có 25 chi nhánh và 3 công ty liên kết như trình bày ở Thuyết minh 4c - Đầu tư tài chính. Chi tiết các công ty liên kết được trình bày dưới đây:

Tên công ty	Hoạt động chính	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết	
			31.12.2021	31.12.2020
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	Sản xuất và bán buôn dược phẩm	Tỉnh An Giang	32,99%	32,99%
Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười	Nghiên cứu bảo tồn và phát triển dược liệu	Tỉnh Long An	23,56%	23,56%
Công ty TNHH Dược phẩm Gia Đại	Sản xuất và bán buôn dược phẩm	Thành phố Hồ Chí Minh	26,00%	26,00%

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty có 1.203 nhân viên (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 1.246 nhân viên).

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

2.1 Cơ sở của việc lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính được lập theo nguyên tắc giá gốc.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm mục đích trình bày tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán thường được chấp nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước CHXHCN Việt Nam. Các nguyên tắc và thông lệ kế toán sử dụng tại nước CHXHCN Việt Nam có thể khác với các nguyên tắc và thông lệ kế toán tại các nước và các thể chế khác.

2.2 Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

2.3 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán và trình bày trên báo cáo tài chính là Đồng Việt Nam (“VND” hoặc “Đồng”). Công ty xác định đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán dựa vào đơn vị tiền tệ chủ yếu sử dụng trong các giao dịch bán hàng, có ảnh hưởng lớn đến giá bán hàng hóa; đơn vị tiền tệ dùng để niêm yết giá bán và nhận thanh toán; đơn vị tiền tệ sử dụng chủ yếu trong việc mua hàng hóa và dịch vụ; có ảnh hưởng lớn đến chi phí nhân công, nguyên vật liệu và các chi phí sản xuất, kinh doanh khác, và thông thường dùng để thanh toán cho các chi phí đó.

Ngoài ra, Công ty còn sử dụng đơn vị tiền tệ này để huy động các nguồn lực tài chính (như phát hành cổ phiếu) và thường xuyên thu được đơn vị tiền tệ này từ các hoạt động kinh doanh và tích trữ lại.

2.4 Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Tài sản và nợ phải trả bằng tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày của bảng cân đối kế toán lần lượt được quy đổi theo tỷ giá mua và tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch áp dụng tại ngày bảng cân đối kế toán. Các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng tại ngày của bảng cân đối kế toán được quy đổi theo tỷ giá mua của chính ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ việc quy đổi này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

2.5 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, tiền gửi không kỳ hạn và các khoản đầu tư ngắn hạn khác có thời hạn đáo hạn ban đầu không quá ba tháng.

2.6 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu thể hiện giá trị ghi sổ của các khoản phải thu gồm các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch bán hàng hóa; và các khoản phải thu khác không có tính chất thương mại, không liên quan đến giao dịch bán hàng hóa. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi được lập cho từng khoản phải thu căn cứ vào thời gian quá hạn trả nợ gốc theo cam kết nợ ban đầu (không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên), hoặc căn cứ vào mức tổn thất dự kiến có thể xảy ra. Các khoản phải thu được xác định là không thể thu hồi sẽ được xóa sổ.

Các khoản phải thu được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán căn cứ theo thời gian đáo hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày của bảng cân đối kế toán tới ngày đến hạn thu hồi.

2.7 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được thể hiện theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được xác định trên cơ sở bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí khác có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Trong trường hợp các sản phẩm được sản xuất, giá gốc bao gồm tất cả các chi phí trực tiếp và chi phí sản xuất chung dựa trên mức độ hoạt động bình thường. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong năm kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Dự phòng được lập cho hàng tồn kho bị lỗi thời, chậm lưu chuyển và bị hỏng. Chênh lệch giữa khoản dự phòng phải lập ở cuối năm tài chính này và khoản dự phòng đã lập ở cuối năm tài chính trước được ghi nhận tăng hoặc giảm giá vốn hàng bán trong năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.8 Đầu tư tài chính

(a) Chứng khoán kinh doanh

Chứng khoán kinh doanh là chứng khoán do Công ty nắm giữ cho mục đích kinh doanh và được nắm giữ chủ yếu cho mục đích mua bán để kiếm lời.

Chứng khoán kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc mua chứng khoán kinh doanh. Sau đó, Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối năm kế toán. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán kinh doanh được lập khi giá trị ghi sổ cao hơn giá trị thị trường của các khoản chứng khoán kinh doanh này. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối năm kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối năm kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm vào chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

Thời điểm ghi nhận chứng khoán kinh doanh là thời điểm Công ty có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Chứng khoán niêm yết được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh; và
- Chứng khoán chưa niêm yết được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Lãi hoặc lỗ từ việc thanh lý, nhượng bán chứng khoán kinh doanh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền di động.

(b) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Công ty có ý định và có khả năng giữ đến ngày đáo hạn.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ, và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác. Các khoản đầu tư này ban đầu được ghi nhận theo giá gốc. Sau đó, Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối năm kế toán.

Dự phòng giảm giá đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối năm tài chính này và khoản dự phòng đã lập ở cuối năm kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm vào chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tại ngày của bảng cân đối kế toán.

(c) Đầu tư vào các công ty liên kết

Công ty liên kết là tất cả các công ty trong đó Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải kiểm soát, thường được thể hiện thông qua việc nắm giữ từ 20% đến 50% quyền biểu quyết ở công ty đó. Đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Sau đó, Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối năm kế toán.

(d) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác là các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác nhưng không có quyền kiểm soát hoặc đồng kiểm soát, không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư. Các khoản đầu tư này được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau đó, Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối năm kế toán.

(e) Dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty liên kết và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty liên kết và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được lập vào cuối năm kế toán khi có sự giảm giá trị của các khoản đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty liên kết được tính dựa trên khoản lỗ của bên được đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được tính dựa trên giá trị thị trường nếu giá trị thị trường được xác định một cách tin cậy. Nếu giá trị thị trường không thể được xác định một cách tin cậy, dự phòng giảm giá đầu tư đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được tính tương tự như dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty liên kết.

Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối năm kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối năm kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm vào chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

2.9 Cho vay

Cho vay là các khoản cho vay với mục đích thu lãi hàng kỳ theo khế ước giữa các bên nhưng không được giao dịch mua, bán trên thị trường như chứng khoán.

Cho vay được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau đó, Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản còn chưa thu để ghi nhận dự phòng các khoản cho vay khó đòi vào cuối năm kế toán.

Dự phòng các khoản cho vay khó đòi được lập cho từng khoản cho vay căn cứ vào thời gian quá hạn trả nợ gốc theo cam kết nợ ban đầu (không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên), hoặc được ước tính dựa trên việc rà soát của Ban Tổng Giám đốc đối với tất cả các khoản còn chưa thu tại thời điểm cuối năm. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối năm kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối năm kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

Cho vay được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán căn cứ theo thời gian đáo hạn còn lại của các khoản cho vay tại ngày của bảng cân đối kế toán đến ngày tới hạn thu hồi.

2.10 Tài sản cố định (“TSCĐ”)

TSCĐ hữu hình và TSCĐ vô hình

TSCĐ được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được TSCĐ ở trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá TSCĐ nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất kinh doanh trong năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.10 Tài sản cố định (“TSCĐ”) (tiếp theo)

Khấu hao

TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để giảm dần nguyên giá tài sản trong suốt thời gian hữu dụng ước tính hoặc theo thời hạn của Giấy phép đầu tư nếu ngắn hơn. Thời gian hữu dụng ước tính của các loại tài sản như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	5 - 40 năm
Máy móc, thiết bị	3 - 15 năm
Phương tiện vận tải	5 - 10 năm
Thiết bị quản lý	3 - 8 năm
Phần mềm máy tính	3 - 5 năm
Bản quyền bằng sáng chế	3 năm
TSCĐ vô hình khác	3 năm

Quyền sử dụng đất bao gồm quyền sử dụng đất do Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất và tiền sử dụng đất đã trả trước cho các hợp đồng thuê đất có hiệu lực trước ngày hiệu lực của luật đất đai 2003 (tức là ngày 1 tháng 7 năm 2004) và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất có thời hạn được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá của quyền sử dụng đất bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn của quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất không có thời hạn được ghi nhận theo nguyên giá và không khấu hao.

Thanh lý

Lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý, nhượng bán TSCĐ được xác định bằng số chênh lệch giữa số tiền thu thuần do thanh lý với giá trị còn lại của TSCĐ và được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện giá trị của các tài sản trong quá trình lắp đặt hoặc xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, quản trị, hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác, được ghi nhận theo giá gốc, bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới như chi phí xây dựng, chi phí thiết bị, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng; và chi phí vay được vốn hóa đối với tài sản đủ điều kiện phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Khấu hao của những tài sản này, cũng giống như các loại TSCĐ khác, sẽ bắt đầu được trích khi tài sản đã sẵn sàng cho mục đích sử dụng.

2.11 Thuê hoạt động

Thuê hoạt động là loại hình thuê TSCĐ mà phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản thuộc về bên cho thuê. Khoản thanh toán dưới hình thức thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê hoạt động.

2.12 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán. Các khoản chi phí trả trước được hạch toán theo giá gốc và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn hữu dụng ước tính.

Tiền thuê đất trả trước cho các hợp đồng thuê đất không được ghi nhận vào tài sản vô hình theo chính sách kế toán số 2.10 thì ghi nhận vào chi phí trả trước và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng theo thời hạn thuê trả trước.

2.13 Nợ phải trả

Các khoản nợ phải trả được phân loại dựa vào tính chất bao gồm:

- Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa và dịch vụ; và
- Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính chất thương mại và không liên quan đến giao dịch mua hàng hóa và dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán căn cứ theo thời gian đáo hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày của bảng cân đối kế toán tới ngày đến hạn thanh toán.

2.14 Vay

Vay bao gồm các khoản tiền vay từ các ngân hàng.

Các khoản vay được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán căn cứ theo thời gian đáo hạn còn lại của các khoản vay tại ngày của bảng cân đối kế toán tới ngày đến hạn thanh toán.

Chi phí lãi vay liên quan trực tiếp đối với hoạt động xây dựng hoặc sản xuất bất kỳ tài sản đủ tiêu chuẩn sẽ được vốn hóa trong thời gian mà các tài sản này được hoàn thành và chuẩn bị đưa vào sử dụng. Đối với các khoản vay chung trong đó có sử dụng vốn cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất bất kỳ tài sản đủ tiêu chuẩn thì Công ty xác định chi phí lãi vay được vốn hóa theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đủ tiêu chuẩn đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể. Chi phí lãi vay khác được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

2.15 Chi phí phải trả

Chi phí phải trả bao gồm các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán trong năm báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh của năm báo cáo.

2.16 Các khoản dự phòng

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại, pháp lý hoặc liên đới, phát sinh từ các sự kiện đã xảy ra; việc thanh toán nghĩa vụ nợ có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó được ước tính một cách đáng tin cậy. Dự phòng không được ghi nhận cho các khoản lỗ hoạt động trong tương lai.

Dự phòng được tính trên cơ sở các khoản chi phí dự tính phải thanh toán nghĩa vụ nợ. Nếu ảnh hưởng về giá trị thời gian của tiền là trọng yếu thì dự phòng được tính trên cơ sở giá trị hiện tại với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Giá trị tăng lên do ảnh hưởng của yếu tố thời gian được ghi nhận là chi phí tài chính. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối năm kế toán này và khoản dự phòng đã lập chưa sử dụng ở cuối năm kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí sản xuất kinh doanh trong năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.17 Quỹ phát triển khoa học và công nghệ

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được trích lập để tạo nguồn đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của Công ty. Quỹ được hình thành trên cơ sở trích lập tối đa 10% từ thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế TNDN và được ghi nhận vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm.

2.18 Dự phòng trợ cấp thôi việc

Theo Luật Lao động Việt Nam, người lao động của Công ty đã làm việc thường xuyên đủ 12 tháng trở lên được hưởng khoản trợ cấp thôi việc. Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho Công ty trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được Công ty chi trả trợ cấp thôi việc.

Trợ cấp thôi việc của người lao động được trích trước cuối mỗi năm báo cáo theo tỷ lệ bằng một nửa mức lương bình quân tháng cho mỗi năm làm việc. Mức lương bình quân tháng để tính trợ cấp thôi việc dựa trên mức lương bình quân theo hợp đồng lao động của sáu tháng gần nhất tính đến trước ngày lập bảng cân đối kế toán này. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, khoản dự phòng trợ cấp thôi việc cần trích lập ước tính là 11.181.595.000 Đồng Việt Nam.

Tuy nhiên, Công ty thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư số 180/2012/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 24 tháng 10 năm 2012, không trích lập dự phòng trợ cấp thôi việc cho người lao động. Khi người lao động nghỉ việc, Công ty sẽ ghi nhận chi phí trợ cấp thôi việc khi chi trả khoản trợ cấp này.

2.19 Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế góp của các cổ đông và được phản ánh theo mệnh giá của cổ phiếu.

Thặng dư vốn cổ phần là khoản chênh lệch giữa vốn góp theo mệnh giá cổ phiếu với giá thực tế phát hành cổ phiếu; chênh lệch giữa giá mua lại cổ phiếu quỹ và giá tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Vốn khác của chủ sở hữu phản ánh giá trị các khoản vốn khác nắm giữ bởi chủ sở hữu tại thời điểm báo cáo.

Cổ phiếu quỹ

Cổ phiếu quỹ mua trước ngày hiệu lực của Luật Chứng khoán (ngày 1/1/2021) là cổ phiếu do Công ty phát hành và được mua lại bởi chính Công ty, nhưng chưa bị huỷ bỏ và sẽ được tái phát hành trở lại trong khoảng thời gian theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

Cổ phiếu quỹ mua sau ngày 1/1/2021 sẽ được huỷ bỏ và điều chỉnh giảm vốn chủ sở hữu.

LNST chưa phân phối phản ánh kết quả kinh doanh sau thuế TNDN của Công ty tại thời điểm báo cáo.

2.20 Phân chia lợi nhuận thuần

Cổ tức của Công ty được ghi nhận là một khoản phải trả trong báo cáo tài chính của năm kế toán mà cổ tức được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông.

LNST TNDN có thể được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ theo điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Công ty trích lập các quỹ sau:

(a) Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ LNST TNDN của Công ty và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được trích lập để đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất kinh doanh để phát triển Công ty và bù đắp những thiệt hại trong quá trình hoạt động của Công ty nếu có. Việc sử dụng Quỹ sẽ do Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Công ty quyết định tùy theo mục đích sử dụng.

(b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích lập từ LNST TNDN của Công ty và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ được trình bày là một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán. Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích và nâng cao phúc lợi cho công nhân viên.

2.21 Ghi nhận doanh thu

(a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa, hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

- Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và

- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu không được ghi nhận khi có yếu tố không chắc chắn mang tính trọng yếu về khả năng thu được tiền bán hàng hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Doanh thu được ghi nhận phù hợp với bản chất hơn hình thức và được phân bổ theo nghĩa vụ cung ứng hàng hóa. Trường hợp Công ty dùng sản phẩm, hàng hóa để khuyến mãi cho khách hàng kèm theo điều kiện mua hàng của Công ty thì Công ty phân bổ số tiền thu được để tính doanh thu cho cả hàng khuyến mãi và giá trị hàng khuyến mãi được tính vào giá vốn hàng bán trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

(b) Thu nhập lãi

Thu nhập lãi được ghi nhận khi được hưởng.

(c) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi Công ty xác lập quyền nhận cổ tức từ các đơn vị đầu tư.

2.22 Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại và giảm giá hàng bán. Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh cùng năm tiêu thụ sản phẩm và hàng hóa được ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu năm phát sinh.

Các khoản giảm trừ doanh thu đối với sản phẩm và hàng hóa tiêu thụ trong năm, phát sinh sau ngày của bảng cân đối kế toán nhưng trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính được ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu của năm lập báo cáo.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

2.23 Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa và vật tư xuất bán cho khách hàng trong năm, được ghi nhận theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

2.24 Chi phí tài chính

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí hoạt động tài chính phát sinh trong năm chủ yếu bao gồm lãi tiền vay, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái và chiết khấu thanh toán.

2.25 Chi phí bán hàng

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm và hàng hóa.

2.26 Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình quản lý chung của Công ty.

2.27 Thuế TNDN hiện hành và thuế TNDN hoãn lại

Thuế TNDN bao gồm toàn bộ số thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế TNDN. Chi phí thuế TNDN bao gồm chi phí thuế TNDN hiện hành và chi phí thuế TNDN hoãn lại.

Thuế TNDN hiện hành là số thuế TNDN phải nộp hoặc thu hồi được tính trên thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN của năm hiện hành. Thuế TNDN hiện hành và thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận là thu nhập hay chi phí khi xác định lợi nhuận hoặc lỗ của năm phát sinh, ngoại trừ trường hợp thuế TNDN phát sinh từ một giao dịch hoặc sự kiện được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu trong cùng năm hay một năm khác.

Thuế TNDN hoãn lại được tính đầy đủ, sử dụng phương thức công nợ, tính dựa trên các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả trên báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế TNDN của các khoản mục này. Thuế TNDN hoãn lại không được ghi nhận khi nợ thuế TNDN hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả của một giao dịch mà giao dịch này không phải là giao dịch sáp nhập doanh nghiệp, không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận/lỗ tính thuế TNDN tại thời điểm phát sinh giao dịch. Thuế TNDN hoãn lại được tính theo thuế suất dự tính được áp dụng trong niên độ mà tài sản được thu hồi hoặc khoản nợ phải trả được thanh toán dựa trên thuế suất đã ban hành hoặc xem như có hiệu lực tại ngày của bảng cân đối kế toán.

Tài sản thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận khi có khả năng sẽ có lợi nhuận tính thuế TNDN trong tương lai để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

2.28 Các bên liên quan

Các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết là các bên liên quan. Các bên liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những cá nhân quản lý chủ chốt bao gồm Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, Công ty căn cứ vào bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

2.29 Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc bán hàng hoặc cung cấp dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc bán hàng hoặc cung cấp dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo khu vực địa lý). Mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh hoặc theo khu vực địa lý.

2.30 Ước tính kế toán trọng yếu

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc năm tài chính cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính.

Các ước tính và giả định có ảnh hưởng trọng yếu trong báo cáo tài chính bao gồm:

- Dự phòng nợ phải thu khó đòi (Thuyết minh 8);
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (Thuyết minh 9); và
- Thời gian hữu dụng ước tính của TSCĐ (Thuyết minh 10).

Các ước tính và giả định thường xuyên được đánh giá dựa trên kinh nghiệm trong quá khứ và các yếu tố khác, bao gồm các giả định trong tương lai có ảnh hưởng trọng yếu tới báo cáo tài chính của Công ty và được Ban Tổng Giám đốc đánh giá là hợp lý.

3 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	2021 VND	2020 VND
Tiền mặt	2.220.458.913	1.159.224.741
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	43.340.006.463	82.909.095.679
Tiền đang chuyển	712.400.000	24.277.000
Các khoản tương đương tiền (*)	225.000.000.000	1.176.107.945
	271.272.865.376	85.268.705.365

(*) Các khoản tương đương tiền thể hiện khoản tiền gửi tại ngân hàng có thời hạn gốc từ 1 tháng đến 3 tháng, và hưởng lãi suất cố định bằng Đồng Việt Nam.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

4

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

(a)

Chứng khoán kinh doanh

	2021			2020		
	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND
Công ty Cổ phần Hoá - Dược phẩm Mekophar	1.532.736.844	1.152.800.000	(379.936.844)	6.069.637.900	2.920.320.000	(3.149.317.900)
Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	-	-	-	239.465.000	180.570.000	(58.895.000)
Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	-	-	-	166.965.260	557.812.500	-
	1.532.736.844	1.152.800.000	(379.936.844)	6.476.068.160	3.658.702.500	(3.208.212.900)

(b)

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	2021			2020		
	Giá gốc VND	Giá trị ghi sổ VND	Giá trị ghi sổ VND	Giá gốc VND	Giá trị ghi sổ VND	Giá trị ghi sổ VND
Tiền gửi có kỳ hạn	111.300.000.000		111.300.000.000	60.340.000.000		60.340.000.000

Các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn là các khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng và dưới 1 năm và hưởng lãi suất cố định bằng Đồng Việt Nam.

4

CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (tiếp theo)

(c)

Đầu tư tài chính dài hạn

	2021			2020		
	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND
(i) Đầu tư vào công ty liên kết						
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	46.631.446.700	102.342.894.940	-	46.631.446.700	62.408.542.340	-
Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười	3.808.000.000	-	-	3.808.000.000	-	-
Công ty TNHH Dược phẩm Gia Đại	182.000.000	-	(182.000.000)	182.000.000	-	(182.000.000)
	50.621.446.700	102.342.894.940	(182.000.000)	50.621.446.700	62.408.542.340	(182.000.000)

Tình hình hoạt động của các công ty liên kết

Công ty TNHH Dược phẩm Gia Đại đã ngưng hoạt động từ năm 2015. Các công ty liên kết khác đang hoạt động bình thường.

Giá trị hợp lý

	2021			2020		
	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND
(ii) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác						
Công ty Cổ phần Dược phẩm TVPharm	-	-	-	581.428.000	1.412.411.534	-
Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidiapha	503.000.000	697546.400	-	503.000.000	599.260.674	-
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	-	-	-	127.690.000	135.873.369	-
Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 25	114.550.000	20.014.350	(94.535.650)	114.550.000	17.023.000	(97.527.000)
	617.550.000	717.560.750	(94.535.650)	1.326.668.000	2.164.568.577	(97.527.000)

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác thể hiện các khoản đầu tư nắm giữ dưới 20% quyền biểu quyết vào các đơn vị trên.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

5 PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	2021 VND	2020 VND
Bên thứ ba (*)	244.719.287.253	328.364.004.175
Bên liên quan (Thuyết minh 36(b))	2.295.913.712	6.269.886.601
	247.015.200.965	334.633.890.776

(*) Chi tiết các khách hàng chiếm từ 10% trở lên trong tổng số dư khoản phải thu ngắn hạn:

	2021 VND	2020 VND
Công ty TNHH Khoa học Dinh dưỡng Orgalife	43.743.402.089	60.148.026.539
Công ty Cổ phần Thương mại Newzilan	24.280.000.000	59.027.952.000

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, số dư các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng đã quá hạn thanh toán lần lượt là 9.253.737.611 Đồng và 12.860.872.119 Đồng như trình bày tại Thuyết minh 8.

6 TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	2021 VND	2020 VND
Bên thứ ba (*)	17.786.828.766	41.593.541.046

(*) Chi tiết các nhà cung cấp chiếm từ 10% trở lên trong tổng số dư khoản trả trước cho người bán ngắn hạn:

	2021 VND	2020 VND
Công Ty TNHH Thiết Bị New Diamond	4.387.548.000	487.659.700
Orioled International Pte. Ltd.	2.186.940.700	27.177.480.866
Rieckermann Services Limited	2.011.392.000	-
Công ty TNHH Chế tạo máy STV	202.989.710	6.045.419.600

7 PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC

	2021			2020		
	Giá trị VND	Dự phòng VND		Giá trị VND	Dự phòng VND	
Tạm ứng cho nhân viên	21.334.760.203	-		10.713.756.395	-	
Lãi tiền gửi ngân hàng	2.500.372.603	-		351.079.865	-	
Các khoản khác	16.876.729.372	(7.382.035.914)		27.445.239.490	(10.145.851.116)	
	40.711.862.178	(7.382.035.914)		38.510.075.750	(10.145.851.116)	

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, số dư các khoản phải thu khác chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi lần lượt là 7.382.035.914 Đồng và 10.145.851.116 Đồng như trình bày tại Thuyết minh 8.

8 NỢ XẤU

	2021			2020		
	Giá trị gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Dự phòng VND	Giá trị gốc VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Dự phòng VND
i) Các khoản phải thu quá hạn thanh toán	9.253.737.611	4.184.396.783	(5.069.340.828)	12.860.872.119	6.360.505.304	(6.500.366.815)
Từ 6 tháng đến 1 năm	4.109.887.691	2.876.921.384	(1.232.966.307)	7.460.623.550	5.222.436.485	(2.238.187.065)
Từ 1 năm đến 2 năm	1.553.349.079	776.674.540	(776.674.540)	1.265.281.210	632.640.605	(632.640.605)
Từ 2 năm đến 3 năm	617.375.227	185.212.568	(432.162.659)	532.799.741	159.839.922	(372.959.819)
Trên 3 năm	2.973.125.614	345.588.292	(2.627.537.322)	3.602.167.618	345.588.292	(3.256.579.326)
ii) Các khoản phải thu chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi	7.382.035.914	-	(7.382.035.914)	10.145.851.116	-	(10.145.851.116)
	16.635.773.525	4.184.396.783	(12.451.376.742)	23.006.723.235	6.360.505.304	(16.646.217.931)

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

9

HÀNG TỒN KHO

	2021		2020	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Nguyên vật liệu	332.440.599.219	(1.730.157.165)	293.054.174.055	(3.438.627.849)
Thành phẩm	123.745.850.735	-	102.134.863.725	-
Chi phí SXKD dở dang	28.558.844.869	-	17.266.285.446	-
Hàng mua đang đi trên đường	3.912.299.583	-	9.081.018.258	-
Công cụ, dụng cụ	3.626.904.362	-	3.450.770.759	-
Hàng hóa	1.520.575.812	-	2.688.984.881	-
	493.805.074.580	(1.730.157.165)	427.676.097.124	(3.438.627.849)

Biến động về dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	3.438.627.849	1.972.031.378
Tăng dự phòng (Thuyết minh 27)	-	1.466.596.471
Hoàn nhập dự phòng (Thuyết minh 27)	(1.708.470.684)	-
Số dư cuối năm	1.730.157.165	3.438.627.849

10

TSCĐ

(a)

TSCĐ hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc thiết bị VND	Phương tiện vận tải VND	Thiết bị quản lý VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	262.380.510.716	440.415.743.007	94.597.144.456	43.367.221.429	840.760.619.608
Mua trong năm	2.040.894.600	13.770.659.681	1.358.621.727	857.471.818	18.027.647.826
Chuyển từ chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 11)	35.004.549.404	9.737.859.141	6.468.664.909	693.670.538	51.904.743.992
Thanh lý, nhượng bán	(824.194.320)	(4.013.680.873)	(4.573.099.818)	(707.778.910)	(10.118.753.921)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	298.601.760.400	459.910.580.956	97.851.331.274	44.210.584.875	900.574.257.505
Giá trị khấu hao lũy kế					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	114.098.255.928	208.192.058.295	67.053.049.739	24.717.343.265	414.060.707.227
Khấu hao trong năm	11.257.974.536	35.083.571.640	6.585.423.398	6.003.041.001	58.930.010.575
Thanh lý, nhượng bán	(824.194.320)	(3.899.930.873)	(3.202.383.151)	(707.778.910)	(8.634.287.254)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	124.532.036.144	239.375.699.062	70.436.089.986	30.012.605.356	464.356.430.548
Giá trị còn lại					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	148.282.254.788	232.223.684.712	27.544.094.717	18.649.878.164	426.699.912.381
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	174.069.724.256	220.534.881.894	27.415.241.288	14.197.979.519	436.217.826.957

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, TSCĐ hữu hình của Công ty với tổng giá trị còn lại là 77.224.193.967 Đồng đã được dùng để làm tài sản thế chấp cho các khoản vay dài hạn từ ngân hàng (Thuyết minh 18).

Nguyên giá TSCĐ hữu hình của Công ty đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 249.972.738.561 Đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 240.544.076.763 Đồng).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

10	TSCĐ (tiếp theo)		Quyền sử dụng đất VND	Bản quyền VND	Phần mềm máy tính VND	Khác VND	Tổng cộng VND
(b)	TSCĐ vô hình						
		Nguyên giá					
		Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	82.189.827.368	744.712.823	15.507.088.868	1.777.180.000	100.218.809.059
		Mua trong năm	-	-	-	312.800.000	312.800.000
		Chuyển từ chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 11)	-	-	159.372.000	-	159.372.000
		Thanh lý, nhượng bán	(1.971.958.040)	-	-	-	(1.971.958.040)
		Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	80.217.869.328	744.712.823	15.666.460.868	2.089.980.000	98.719.023.019
		Giá trị khấu hao lũy kế					
		Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	6.611.534.913	744.712.823	14.771.702.747	1.527.553.890	23.655.504.373
		Khấu hao trong năm	587.002.382	-	688.872.263	206.237.222	1.482.111.867
		Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	7.198.537.295	744.712.823	15.460.575.010	1.733.791.112	25.137.616.240
		Giá trị còn lại					
		Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	75.578.292.455	-	735.386.121	249.626.110	76.563.304.686
		Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	73.019.332.033	-	205.885.858	356.188.888	73.581.406.779

Nguyên giá TSCĐ vô hình của Công ty đã khấu hao hết nhưng còn sử dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 17.285.601.899 Đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 15.497.017.899 Đồng).

11 CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒ DANG

	2021 VND	2020 VND
Mua sắm máy móc thiết bị	416.207.494.483	419.989.821.350
Nhà máy sản xuất được công nghệ cao	69.141.549.239	68.541.633.876
Khác	34.113.601.538	33.915.480.663
	519.462.645.260	522.446.935.889

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, máy móc thiết bị của Công ty với tổng giá trị là 196.487.625.046 Đồng đã được dùng để làm tài sản thế chấp cho các khoản vay dài hạn từ ngân hàng (Thuyết minh 18).

Biến động về chi phí xây dựng cơ bản dở dang trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	522.446.935.889	490.298.169.896
Mua sắm	49.079.825.363	96.469.611.992
Chuyển sang TSCĐ hữu hình (Thuyết minh 10(a))	(51.904.743.992)	(55.845.453.826)
Chuyển sang TSCĐ vô hình (Thuyết minh 10(b))	(159.372.000)	(8.475.392.173)
Số dư cuối năm	519.462.645.260	522.446.935.889

12 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

	2021 VND	2020 VND
Giấy phép lưu hành sản phẩm	11.943.130.894	-
Tiền thuê đất	10.927.573.418	11.279.970.653
Chi phí kiểm định chất lượng (*)	4.363.306.459	10.645.733.321
Chi phí công cụ dụng cụ	3.986.230.264	4.717.234.726
Nội thất văn phòng	2.554.393.122	3.878.999.929
Khác	4.311.248.873	6.529.042.122
	38.085.883.030	37.050.980.751

(*) Bao gồm các chi phí liên quan để đạt được chứng nhận EU-GMP cho các dây chuyền sản xuất kháng sinh công nghệ cao. Thời hạn hiệu lực của chứng nhận EU-GMP là 3 năm. Theo đó, các chi phí này được phân bổ theo thời gian tương ứng.

Biến động về chi phí trả trước dài hạn trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	37.050.980.751	46.059.824.173
Tăng	20.929.614.101	8.509.102.239
Phân bổ trong năm	(19.894.711.822)	(17.517.945.661)
Số dư cuối năm	38.085.883.030	37.050.980.751

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

13 PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	2021		2020	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
Bên thứ ba (*)	89.689.373.999	89.689.373.999	56.797.231.527	56.797.231.527
Bên liên quan (Thuyết minh 36(b))	3.023.413.660	3.023.413.660	2.906.289.227	2.906.289.227
	92.712.787.659	92.712.787.659	59.703.520.754	59.703.520.754

(*) Chi tiết các nhà cung cấp chiếm từ 10% trở lên trong tổng số dư khoản phải trả người bán ngắn hạn:

	2021 VND	2020 VND
APC Pharmaceuticals Chemical Ltd	24.078.746.242	4.040.099.700
Novartis (Singapore) Pte. Ltd.	10.028.253.600	4.325.695.437
SpecGx LLC	5.873.925.000	-
Công ty TNHH Cơ điện Lạnh Hòa Việt	4.135.812.030	9.468.329.750

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và 31 tháng 12 năm 2020, Công ty không có khoản phải trả người bán ngắn hạn nào bị quá hạn thanh toán.

14 NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	2021 VND	2020 VND
Bên thứ ba (*)	25.374.390.853	27.361.129.848

(*) Chi tiết người mua chiếm tỷ trọng từ 10% trở lên trong tổng số dư khoản người mua trả tiền trước ngắn hạn:

	2021 VND	2020 VND
Công ty Cổ phần Thương mại Newzilan	7.000.000.000	7.000.000.000
Công ty TNHH Khoa học Dinh dưỡng Orgalife	7.080.400.000	7.080.400.000
Cong ty Cổ phần Dược phẩm Mộc Tinh	5.031.881.552	6.366.650.076

15 THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

Biến động về thuế và các khoản phải thu/phải nộp Nhà nước trong năm như sau:

	Tại ngày 1.1.2021 VND	Số (phải thu)/ phải nộp trong năm VND	Số đã thực nộp/ cần trừ trong năm VND	Tại ngày 31.12.2021 VND
a) Phải thu				
Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	8.738.974.588	128.695.739.993	(135.113.190.811)	2.321.523.770
b) Phải nộp				
Thuế TNDN	12.687.504.941	49.764.217.257	(45.310.346.424)	17.141.375.774
Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	20.034.401.605	(19.971.930.353)	62.471.252
Thuế xuất nhập khẩu	-	9.616.154.114	(9.616.154.114)	-
Thuế nhà thầu	450.908.103	2.055.582.998	(2.498.955.452)	7.535.649
Thuế thu nhập cá nhân nhân viên	-	10.690.587.559	(10.690.587.559)	-
Thuế thu nhập cá nhân khác	1.905.982.900	6.212.436.613	(7.574.040.063)	544.379.450
Thuế GTGT đầu ra	704.136.993	7.588.198.111	(6.431.235.589)	1.861.099.515
Khác	-	607.874.895	(607.874.895)	-
	15.748.532.937	106.569.453.152	(102.701.124.449)	19.616.861.640

16 CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	2021 VND	2020 VND
Chi phí quảng cáo, khuyến mãi	33.703.956.346	35.880.503.584
Chi phí duy trì và phát triển thị trường	4.342.895.431	10.268.367.490
Phí bản quyền	2.983.886.113	6.132.848.196
	41.030.737.890	52.281.719.270

17 PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	2021 VND	2020 VND
Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát	3.390.000.905	4.390.554.350
Kinh phí công đoàn	1.045.148.494	618.373.094
Ký quỹ, ký cược ngắn hạn	359.545.850	1.900.000.000
	4.794.695.249	6.908.927.444

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

18

VAY

(a)

	Tại ngày 1.1.2021 VND	Tăng VND	Nợ dài hạn đến hạn trả VND	Giảm VND	Tại ngày 31.12.2021 VND
Vay ngắn hạn					
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	17.235.889.618	39.669.547.909	-	(56.905.437.527)	-
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (i)	86.207.057.402	100.175.942.244	-	(105.892.210.403)	80.490.789.243
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đồng Tháp	27.484.674.204	-	-	(27.484.674.204)	-
Ngân hàng Phát triển châu Á (ii)	-	-	91.652.000.000	-	91.652.000.000
	130.927.621.224	139.845.490.153	91.652.000.000	(190.282.322.134)	172.142.789.243

(b)

Vay dài hạn

	Tại ngày 1.1.2021 VND	Tăng VND	Nợ dài hạn đến hạn trả VND	Giảm VND	Tại ngày 31.12.2021 VND
Ngân hàng Phát triển châu Á (ii)	-	183.304.000.000	(91.652.000.000)	-	91.652.000.000

(i) Số dư thể hiện khoản vay ngắn hạn theo hợp đồng tín dụng với hạn mức tối đa là 150.000.000.000 Đồng. Đây là khoản vay tín chấp với lãi suất được xác định trong từng kế ước nhận nợ cụ thể, có thời hạn hoàn trả cho mỗi lần giải ngân không quá 6 tháng kể từ ngày giải ngân nhằm bổ sung nhu cầu vốn lưu động.

(ii) Số dư thể hiện khoản vay dài hạn theo hợp đồng tín dụng với hạn mức tối đa là 8.000.000 Đô la Mỹ. Đây là khoản vay được đảm bảo bởi tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh 10(a)) và máy móc xây dựng dở dang (Thuyết minh 11) với lãi suất được xác định trong từng kế ước nhận nợ cụ thể nhằm tài trợ cho chi phí của dự án được cho phép bởi Ngân hàng Phát triển Châu Á. Khoản vay sẽ được hoàn trả một nửa vào cuối hai (12) tháng sau Ngày giải ngân đầu tiên và phần còn lại vào ngày đáo hạn cuối cùng.

19 QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI

Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	13.538.180.482	3.845.535.676
Trích quỹ (Thuyết minh 22)	25.163.625.395	14.486.402.415
Sử dụng quỹ	(21.909.562.504)	(4.793.757.609)
Số dư cuối năm	16.792.243.373	13.538.180.482

20 QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Biến động của quỹ phát triển khoa học và công nghệ trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	19.037.060.330	25.281.067.716
Sử dụng quỹ	(19.037.060.330)	(6.244.007.386)
Số dư cuối năm	-	19.037.060.330

21 VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU

(a) Số lượng cổ phiếu

	2021		2020	
	Cổ phiếu phổ thông	Cổ phiếu ưu đãi	Cổ phiếu phổ thông	Cổ phiếu ưu đãi
Số lượng cổ phiếu đăng ký	66.705.370	-	66.705.370	-
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	66.705.370	-	66.705.370	-
Số lượng cổ phiếu đã mua lại	(33.800)	-	(33.800)	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	66.671.570	-	66.671.570	-

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

21 VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

(b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	2021		2020	
	Cổ phiếu phổ thông (cổ phiếu)	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Cổ phiếu phổ thông (cổ phiếu)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
SK Investment Vina III Pte. Ltd.	19.621.743	29,42	16.022.977	24,02
Tổng Công ty Dược Việt Nam	14.696.534	22,03	14.696.534	22,03
Kwe Beteiligungen AG	10.112.023	15,16	10.039.443	15,05
Công ty Cổ phần Đầu tư Bình Minh Kim	6.199.039	9,29	-	-
Công ty Cổ phần Đầu Tư KBA	4.915.726	7,37	-	-
Cổ đông khác	11.160.305	16,73	25.946.416	38,90
	66.705.370	100,00	66.705.370	100,00

(c) Tình hình biến động của vốn cổ phần

	Số cổ phiếu VND	Cổ phiếu phổ thông VND	Tổng cộng VND
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2020	49.421.159	494.211.590.000	494.211.590.000
Cổ phiếu mới phát hành	17.284.211	172.842.110.000	172.842.110.000
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	66.705.370	667.053.700.000	667.053.700.000

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 Đồng trên một cổ phiếu.

TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM VỐN CHỦ SỞ HỮU

	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Vốn khác của chủ sở hữu VND	Cổ phiếu quỹ VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	LNST chưa phân phối VND	Tổng cộng VND
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2020	494.211.590.000	601.241.079.354	2.420.789.142	(358.600.000)	303.579.793.377	157.794.615.146	1.558.889.267.019
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	209.696.878.289	209.696.878.289
Chia cổ tức bằng tiền	-	-	-	-	-	(49.387.359.000)	(49.387.359.000)
Chia cổ tức bằng cổ phiếu	49.380.380.000	-	-	-	-	(49.380.380.000)	-
Phát hành cổ phiếu thường	98.768.730.000	(98.768.730.000)	-	-	-	-	-
Phát hành cổ phiếu phổ thông theo ESOP	24.693.000.000	4.938.600.000	-	-	-	-	29.631.600.000
Trích quỹ đầu tư và phát triển	-	-	-	-	42.380.243.978	(42.380.243.978)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	(14.486.402.415)	(14.486.402.415)
Thuồng cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát	-	-	-	-	-	(1.745.322.400)	(1.745.322.400)
Sử dụng quỹ	-	-	-	-	(2.069.791.607)	-	(2.069.791.607)
Khác	-	(42.701.450)	-	-	4.875.027.629	(4.875.027.629)	(42.701.450)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020	667.053.700.000	507.368.247.904	2.420.789.142	(358.600.000)	348.765.273.377	205.236.758.013	1.730.486.168.436
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	189.094.874.963	189.094.874.963
Chia cổ tức bằng tiền (*) (Thuyết minh 23)	-	-	-	-	-	(100.007.355.000)	(100.007.355.000)
Trích quỹ đầu tư và phát triển (*)	-	-	-	-	79.650.870.265	(79.650.870.265)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*) (Thuyết minh 19)	-	-	-	-	-	(25.163.625.395)	(25.163.625.395)
Sử dụng quỹ	-	-	-	-	(7.914.593.222)	7.914.593.222	-
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	667.053.700.000	507.368.247.904	2.420.789.142	(358.600.000)	420.501.550.420	197.424.375.538	1.794.410.063.004

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

22 TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

- (*) Theo Nghị quyết Số 07/NQ-ĐHĐCĐ-IMP của Đại hội đồng Cổ đông ngày 24 tháng 4 năm 2021, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận của Công ty từ LNST của năm 2020, cụ thể như sau:
- a) Chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 15% mệnh giá của số lượng cổ phiếu đang lưu hành bằng tiền trị giá 100.007.355.000 Đồng. Theo Điều 4, Nghị quyết Số 10/NQ-HĐQT-IMP của Hội đồng Quản trị của Công ty ngày 19 tháng 5 năm 2021, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua ngày đăng ký cuối cùng là ngày 24 tháng 6 năm 2021 và ngày trả cổ tức bằng tiền là ngày 16 tháng 7 năm 2021. Đến ngày phê duyệt Báo cáo tài chính này, Công ty đã hoàn tất việc chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông;
- b) Trích lập quỹ đầu tư phát triển theo tỷ lệ 40,31% LNST chưa phân phối, trị giá 84.525.897.894 Đồng. Trong đó, 4.875.027.629 Đồng đã được tạm trích trong năm 2020. Vì vậy, trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty chỉ trích lập thêm 79.650.870.265 Đồng; và
- c) Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi theo tỷ lệ 12% LNST chưa phân phối, trị giá 25.163.625.395 Đồng.

23 CỔ TỨC PHẢI TRẢ

Biến động về cổ tức phải trả trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	-	-
Cổ tức phải trả trong năm (Thuyết minh 22)	100.007.355.000	49.387.359.000
Cổ tức đã chi trả bằng tiền	(100.007.355.000)	(49.387.359.000)
Số dư cuối năm	-	-

24 LÃI CƠ BÀN TRÊN CỔ PHIẾU

(a) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng hiệu của số lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông và số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi chia cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm, không bao gồm các cổ phiếu phổ thông được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu quỹ. Chi tiết như sau:

	2021	2020
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VND)	189.094.874.963	209.696.878.289
Điều chỉnh tăng số sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND)	7.914.593.222	-
Điều chỉnh giảm số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND) (*)	(23.641.136.182)	(25.163.625.395)
Điều chỉnh giảm ưu đãi thuế	-	(4.875.027.629)
	173.368.332.003	179.658.225.265
Bình quân số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu)	66.671.570	64.782.488
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND)	2.600	2.773

- (*) Số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 được ước tính dựa trên tỷ lệ trích lập của quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận chưa phân phối theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 được thông qua trong Đại hội đồng Cổ đông thường niên.
- (**) Trong năm, Công ty chia cổ tức bằng cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 28/NQ-ĐHĐCĐ-IMP ngày 30 tháng 5 năm 2020 (Thuyết minh 22). Do đó, lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được tính lại như sau:

	Năm tài chính kết thúc ngày 31.12.2020		
	Số liệu báo cáo trước đây	Điều chỉnh	Số liệu trình bày lại
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VND)	209.696.878.289	-	209.696.878.289
Điều chỉnh giảm số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (VND)	(25.163.625.395)	-	(25.163.625.395)
Điều chỉnh giảm ưu đãi thuế	(4.875.027.629)	-	(4.875.027.629)
	179.658.225.265	-	179.658.225.265
Bình quân gia quyền số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu)	64.783.200	(712)	64.782.488
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND)	2.773	-	2.773

(b) Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Công ty không có cổ phiếu tiềm năng có tác động suy giảm lãi trên cổ phiếu.

25 CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(a) Ngoại tệ các loại

	2021	2020
Đô la Mỹ ("USD")	35.210,17	63.323,49
Euro ("EUR")	13.915,70	20.612,12

(b) Nợ khó đòi đã xử lý

	2021 VND	2020 VND
Nợ khó đòi đã xử lý	24.122.380.526	22.578.163.488

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

26 DOANH THU THUẦN VỀ BÁN HÀNG

	2021 VND	2020 VND
Doanh thu		
Doanh thu hàng sản xuất	1.226.011.961.397	1.331.309.397.235
Doanh thu hàng nhượng quyền	62.939.173.910	70.806.752.827
Doanh thu hàng mua bán khác	12.362.322.843	18.766.708.331
	1.301.313.458.150	1.420.882.858.393
Các khoản giảm trừ		
Chiết khấu thương mại	(29.582.368.865)	(39.900.295.014)
Hàng bán bị trả lại	(3.985.521.135)	(11.418.486.598)
Giảm giá hàng bán	(1.148.860.800)	(142.362.000)
	(34.716.750.800)	(51.461.143.612)
Doanh thu thuần về bán hàng	1.266.596.707.350	1.369.421.714.781

27 GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	2021 VND	2020 VND
Giá vốn hàng sản xuất	611.806.764.876	678.808.766.070
Giá vốn hàng khuyến mãi	110.468.108.539	74.360.393.235
Giá vốn hàng nhượng quyền	46.812.420.873	52.113.482.965
Giá vốn hàng mua bán khác	11.216.557.483	15.626.897.702
(Hoàn nhập dự phòng)/Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (Thuyết minh 9)	(1.708.470.684)	1.466.596.471
	778.595.381.087	822.376.136.443

28 DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	2021 VND	2020 VND
Cổ tức được chia	4.477.428.000	4.510.601.000
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	7.886.669.374	2.504.256.292
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	2.706.789.623	2.590.662.256
Lãi bán các khoản đầu tư	1.750.016.740	-
Lãi thuần do đánh giá lại các khoản có gốc ngoại tệ cuối kỳ	1.623.268.980	-
	18.444.172.717	9.605.519.548

29 CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	2021 VND	2020 VND
Chiết khấu thanh toán	12.625.291.286	12.209.678.399
Lãi tiền vay	5.496.312.950	5.407.738.374
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	893.896.405	637.987.026
Lỗ do thanh lý/bán các khoản đầu tư tài chính	685.376.621	-
(Hoàn nhập dự phòng)/Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư và tổn thất đầu tư	(2.831.267.406)	429.040.700
Lỗ thuần do đánh giá lại các khoản có gốc ngoại tệ cuối năm	-	71.169.614
Chi phí tài chính khác	1.171.143.442	864.734.881
	18.040.753.298	19.620.348.994

30 CHI PHÍ BÁN HÀNG

	2021 VND	2020 VND
Chi phí nhân viên	88.287.380.895	94.790.993.924
Chi phí tiếp thị, duy trì và phát triển thị trường	34.093.791.217	78.858.001.322
Chi phí nguyên vật liệu	28.666.369.681	12.624.426.436
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.192.656.316	9.056.882.355
Chi phí khấu hao TSCĐ	6.042.782.979	5.668.407.158
Trích chi phí công tác và hội nghị/(Hoàn nhập chi phí công tác và hội nghị)	2.295.484.526	(4.295.610.949)
Chi phí sửa chữa	1.529.691.269	2.088.307.173
Chi phí khác	12.184.370.350	14.351.267.425
	181.292.527.233	213.142.674.844

31 CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	2021 VND	2020 VND
Chi phí nhân viên	24.644.097.497	26.158.702.700
Chi phí dịch vụ mua ngoài	8.530.061.120	10.734.994.439
Thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát	4.874.668.777	5.213.088.519
Chi phí khấu hao TSCĐ	4.304.248.293	4.477.798.336
Chi phí công tác, hội nghị	1.439.767.971	2.564.059.160
Chi phí khác	28.844.064.124	22.199.529.528
	72.636.907.782	71.348.172.682

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Mẫu số B 09 – DN

32 THUẾ TNDN

Số thuế TNDN trên lợi nhuận trước thuế của Công ty khác với số thuế khi được tính theo thuế suất phổ thông áp dụng 20% như sau:

	2021 VND	2020 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	238.859.092.220	255.441.337.429
Thuế tính ở thuế suất 20%	47.771.818.444	51.088.267.486
Điều chỉnh:		
Thu nhập không chịu thuế	(895.485.600)	(902.120.200)
Chi phí không được khấu trừ	2.268.207.767	433.339.483
Chênh lệch tạm thời mà không được ghi nhận thuế TNDN hoãn lại	(822.123.826)	-
Dự phòng thiếu/(thừa) của năm trước	1.441.800.472	(4.875.027.629)
Chi phí thuế TNDN (*)	49.764.217.257	45.744.459.140
Chi phí thuế TNDN ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:		
Thuế TNDN - hiện hành	49.764.217.257	45.744.459.140
Thuế TNDN - hoãn lại	-	-
	49.764.217.257	45.744.459.140

(*) Chi phí thuế TNDN cho năm tài chính được ước tính dựa vào thu nhập chịu thuế và có thể có những điều chỉnh tùy thuộc vào sự kiểm tra của cơ quan thuế.

33 CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố thể hiện các chi phí phát sinh trong năm từ hoạt động kinh doanh của Công ty, không bao gồm giá mua hàng hóa phát sinh trong hoạt động thương mại. Chi tiết được trình bày như sau:

	2021 VND	2020 VND
Chi phí nguyên vật liệu	445.355.627.414	488.914.528.914
Chi phí nhân viên	222.039.589.270	242.697.283.048
Chi phí khấu hao TSCĐ	60.412.122.442	53.360.966.033
Chi phí dịch vụ mua ngoài	57.516.645.614	57.890.176.582
Khác	177.590.442.575	266.711.399.054
	962.914.427.315	1.109.574.353.631

34 BÁO CÁO BỘ PHẬN

Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý

Doanh thu của Công ty chủ yếu đến từ xuất bán hàng hóa trong nội địa trong khi doanh thu xuất khẩu chiếm tỷ lệ rất thấp trong tổng doanh thu trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm hoạt động từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 và các năm tài chính trước. Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý.

Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất các loại dược phẩm và mua bán nguyên vật liệu dùng để chế biến dược phẩm. Hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng doanh thu. Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh.

35 THUYẾT MINH CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÊN BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (“BCLCTT”)

Các giao dịch trọng yếu không bằng tiền ảnh hưởng đến BCLCTT

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm		
	2021 VND	2020 VND
Mua TSCĐ nhưng chưa thanh toán	14.563.585.886	11.435.990.284

36 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

(a) Giao dịch với các bên liên quan

Trong năm, các giao dịch trọng yếu sau đây được thực hiện với các bên liên quan:

	2021 VND	2020 VND
i) Doanh thu bán hàng		
Công ty liên kết		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	5.111.953.263	14.477.942.751
ii) Mua hàng hóa		
Công ty liên kết		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	14.748.275.494	19.720.990.051
iii) Bán tài sản cố định		
Công ty liên kết		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	1.182.727.272	-

36

(a)

(b) Số dư cuối năm với các bên liên quan

37 CAM KẾT VỐN

	2021 VND	2020 VND
Nhà xưởng, máy móc và thiết bị	45.663.803.930	47.710.581.265

38 SỰ KIỆN KHÁC

Báo cáo tài chính đã được Ban Tổng Giám đốc phê chuẩn ngày 4 tháng 3 năm 2022.

Nguyễn Quốc Định
Phó Tổng Giám đốc
Ủy quyền bởi người đại diện theo pháp luật